

The International Bestseller

TRACY CHEVALIER

*"Một cuốn tiểu thuyết
như ngọc." —Time*

thiếu nữ
s e e n o n w w w . a f a m i l y . v n
đeo hoa tai
ngọc trai



vh

nhà xuất bản VĂN HỌC

Table of Contents

Mục lục

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 1
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 2
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 3
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 4
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 5
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 6
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 7
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 8
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 9
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 10
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 11
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 12
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 13
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 14
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 15
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 16
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 17
Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai	Chương 18 (Hết)

Mục lục

<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 1</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 2</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 3</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 4</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 5</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 6</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 7</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 8</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 9</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 10</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 11</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 12</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 13</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 14</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 15</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 16</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 17</u>
<u>Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai</u>	<u>Chương 18 (Hết)</u>

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 1

Mẹ chẳng hề nói với tôi là họ sẽ đến. Về sau bà bảo bà không muốn tôi có vẻ lo lắng. Tôi ngạc nhiên vì tưởng bà hiểu rõ tôi. Những người lạ hay nghĩ rằng tôi là người bình tĩnh. Tôi không hề khóc lóc như trẻ con. Chỉ có mẹ mới nhận thấy hàm tôi hơi nghiêng lại, đôi mắt vốn dĩ đã to còn mở to hơn. Tôi đang thái rau trong bếp thì nghe thấy những tiếng nói ngoài cửa trước - một giọng đàn bà sáng lóa như đồng thau và một giọng đàn ông trầm, tối như loại gỗ cái bàn tôi đang thái rau. Tôi vẫn tiếp tục công việc. Đó là những kiểu giọng nói hiếm khi gặp ở nhà chúng tôi. Tôi có thể nghe thấy những tấm thảm đắt tiền trong giọng nói của họ, những cuốn sách, ngọc trai và lông thú. Tôi thấy mừng là trước đó đã ra sức cọ bậc thềm nhà. Giọng mẹ tôi - một cái chào, một cái lọ - vọng đến từ phòng trước nhà. Họ đang đi xuống bếp. Tôi gạt chỗ tỏi tây đang thái vào một chỗ, sau đó đặt con dao lên mặt bàn, chùi tay vào tạp dề và mím môi cho làn môi mềm lại.

Mẹ tôi xuất hiện ở cửa với đôi mắt nhắc nhở. Phía sau bà, người đàn bà phải cúi đầu xuống vì cô ta rất cao, cao hơn cả người đàn ông đi đằng sau. Mọi người trong gia đình tôi, thậm chí cả bố và em trai tôi, đều là những người có vóc dáng nhỏ bé. Người đàn bà trông như thể bị gió quật tơi tả, mặc dù đó là một ngày yên ả. Chiếc mũ của cô ta lệch đi khiến những lọn tóc vàng nhỏ xấu rơi ra, buông lòa xòa trước trán như những con ong mấy lần liền cô ta bực bội xua đi. Cổ áo cô ta không phẳng lăm và không được hồ cứng đủ độ. Cô ta đẩy cái áo choàng không tay màu xám qua sau

vài và khi đó tôi nhận thấy, bên dưới cái váy xanh đậm một đứa trẻ đang lớn dần. Chắc cô ta sẽ sinh vào cuối năm, hoặc trước đó.

Khuôn mặt người đàn bà giống như một chiếc đĩa hình bầu dục, thỉnh thoảng sáng bừng lên, lúc khác lại u ám. Đôi mắt cô ta như hai chiếc cúc áo màu nâu nhạt, một màu hiếm khi tôi thấy đi đôi với tóc vàng. Cô ta gắng tỏ vẻ chăm chú quan sát tôi nhưng rồi không thể tập trung được, đôi mắt cứ đảo quanh căn phòng.

- Vậy đây là con bé đó? - cô ta đột ngột hỏi.

- Đây là Griet, con gái tôi, - mẹ tôi trả lời. Tôi kính cẩn cúi chào người đàn ông và người đàn bà.

- Xem nào. Con bé không được lớn lắm. Liệu nó có đủ sức khỏe không đấy?

Người đàn bà quay lại nhìn người đàn ông khiến nếp gấp chiếc áo choàng vướng vào đuôi con dao tôi dùng lúc trước, làm nó rơi xuống khỏi bàn, quay trên sàn nhà. Người đàn bà hét lên.

- Catharina, - người đàn ông điềm tĩnh nói. Ông ta lúng túng gọi tên cô ta cứ như thể đang ngậm hột thị trong miệng. Người đàn bà im tiếng, gắng trấn tĩnh lại.

Tôi bước tới, nhặt con dao lên, chùi qua vào tạp dề trước khi đặt lại nó lên mặt bàn. Con dao chạm vào chỗ rau. Tôi đặt lại một miếng cà rốt vào vị trí của nó. Người đàn ông quan sát tôi, mắt ông xám như biển cả. Ông có khuôn mặt dài, xương xẩu. Nét mặt thể hiện sự điềm tĩnh, ngược lại với nét mặt bà vợ, bập bùng cứ như ngọn nến. Ông không để râu và tôi thấy mừng, vì như vậy nó mang lại cho ông một vẻ ngoài sáng sủa. Ông khoác một cái áo choàng, áo sơ mi trắng, cổ còn phẳng phiu. Chiếc mũ của ông ép vào mái tóc màu đỏ của gạch thấm đẫm nước mưa.

- Cô đang làm gì ở đây vậy, Griet? - ông ta hỏi.

Câu hỏi khiến tôi ngạc nhiên nhưng tôi đã đủ biết để giấu sự ngạc nhiên của mình.

- Thưa ngài, thái rau ạ. Thái rau để nấu súp.

Tôi luôn đặt những miếng rau thành vòng tròn, mỗi loại một chỗ giống như những phần của chiếc bánh nướng. Có năm phần: bắp cải tím, hành, tỏi tây, cà rốt và su hào. Tôi dùng lưỡi dao để khuôn từng phần lại rồi đặt một khoanh tròn cà rốt ở chính giữa.

Người đàn ông gõ ngón tay lên mặt bàn:

- Có phải chúng được sắp xếp theo đúng thứ tự để cho vào súp? - ông vừa nhìn chăm chú vòng tròn rau vừa hỏi.

- Thưa ngài, không ạ, - tôi ngập ngừng. Tôi không thể nói vì sao tôi lại xếp rau theo cách đó. Tôi chỉ đơn giản đặt chúng theo cách tôi cảm thấy hiển nhiên phải như vậy, nhưng tôi quá sợ hãi, chẳng nói được như thế với người đàn ông.

- Tôi thấy cô để tách riêng những thứ màu trắng ra, - ông ta vừa nói vừa chỉ tay vào chỗ su hào và hành. - Rồi sau đó là màu vàng cam và tím, các màu không để lẫn với nhau. Tại sao lại thế? - Ông ta nhặt lên một miếng bắp cải và một mẫu cà rốt rồi lắc chúng trong tay như những viên súc sắc.

Tôi nhìn mẹ đang khẽ gật đầu.

- Các màu chọi nhau khi chúng xếp cạnh nhau, thưa ngài.

Ông ta nhướng mày, như thể không hề chờ đợi một câu trả lời như vậy.

- Vậy cô có mất nhiều thời gian sắp xếp rau trước khi nấu?

- Không, không hề, thưa ngài, - tôi trả lời, cảm thấy lúng túng. Tôi không muốn ông ta nghĩ tôi lười nhác.

Tôi thoáng liếc thấy một bóng người, cô em gái Agnes đang ngó quanh cột cửa và lắc đầu trước câu trả lời của tôi. Không mấy khi tôi nói dối. Tôi nhìn xuống. Người đàn ông hơi quay đầu lại và Agnes biến mất. Ông ta buông những mẩu cà rốt và bắp cải xuống chỗ của chúng. Miếng bắp cải rơi hơi chạm vào đám hành. Tôi muốn vươn người ra và đặt lại chúng vào chỗ cũ. Tôi không làm như vậy nhưng ông ta biết rằng tôi muốn. Ông ta đang thử tôi.

- Vớ vẩn thế đủ rồi, - người đàn bà thốt lên. Mặc dầu cô ta bực bội vì người đàn ông chú ý đến tôi nhưng cô ta lại cau mặt với tôi. - Vậy ngày mai nhé? - cô ta nhìn người đàn ông trước khi lướt ra khỏi phòng. Mẹ tôi bước theo sau. Người đàn ông nhìn một lần nữa vào những thứ sẽ là món súp, sau đó gật đầu với tôi và đi theo người đàn bà.

Khi mẹ quay lại, tôi đang ngồi bên cạnh vòng tròn rau. Tôi chờ mẹ nói. Bà so vai như thế để chống lại cái lạnh buốt giá mùa đông dù rằng đang là mùa hè và căn phòng bếp tỏa hơi nóng.

- Từ ngày mai con sẽ là người hầu gái của họ. Nếu làm tốt, con sẽ được trả tám stuiver một ngày. Con sẽ sống ở chỗ họ.

Tôi mím môi lại.

- Con đừng nhìn mẹ như thế, Griet, - mẹ tôi nói - Chúng ta buộc phải làm như vậy, khi mà giờ đây cha các con đã mất việc.

- Họ sống ở đâu ạ?

- Ở Oude Langendijck, chỗ cắt với Molenpoort.

- Ở Khu người Gia tô? Họ theo đạo Thiên chúa?

- Ngày Chủ nhật thì con có thể về nhà. Họ đã đồng ý vậy.

Mẹ tôi khum lòng bàn tay xung quanh những miếng xu hào, bốc chúng lên cùng vài miếng bắp cải và hành rồi thả vào nồi nước đang chờ trên bếp. Những phần bánh tôi đã kỳ công cắt tỉa đến thế bị hỏng hết.

* * *

Tôi trèo lên cầu thang để gặp cha. Ông đang ngồi ngay trước căn phòng áp mái, bên cạnh cửa sổ, nơi ánh sáng chạm vào khuôn mặt. Giờ đây, chỗ này là nơi ông gần với cảm giác nhìn thấy hơn cả. Cha trước kia là thợ vẽ gạch, những ngón tay ông vẫn còn dính vệt xanh do vẽ những thần ái tình, cô hầu, anh lính, con tàu, trẻ con, cá, hoa hay các con vật lên những viên gạch trắng, rồi tráng men, nung và bán. Một hôm, lò nung nổ, lấy đi của ông đôi mắt và cả việc làm. Ông là người may mắn, hai người đàn ông khác đã chết.

Tôi ngồi xuống bên ông và cầm đôi bàn tay ông.

- Cha nghe thấy rồi. Cha đã nghe thấy hết mọi chuyện rồi, - ông nói trước khi tôi kịp bắt đầu. Đôi tai ông đã thu nhận sức mạnh từ đôi mắt bị mất.

Tôi không thể nghĩ ra điều gì để nói mà nghe không có vẻ trách móc.

- Cha xin lỗi, Griet. Giá như cha có thể lo cho con tốt hơn. Nhưng ông ta là một quý ông tốt và công bằng. Ông ta sẽ đối xử tử tế với con. Nơi trước kia là đôi mắt, chỗ bác sĩ đã khâu kín da lại, toát lên vẻ đau buồn. Ông không nói gì về người đàn bà.

- Cha ơi, làm sao mà cha có thể tin chắc như vậy được? Cha có biết ông ta không?

- Con không biết ông ta là ai à?

- Không ạ.

- Con có nhớ bức tranh chúng ta nhìn thấy ở Tòa thị chính vài năm trước, bức mà ngài Ruijven treo sau khi mua nhà ấy? Đó là cảnh thành phố Delft nhìn từ cổng thành Rotterdam và Schiedam. Với bầu trời chiếm một khoảng rất lớn trong bức tranh và ánh nắng chiếu trên mấy ngôi nhà.

- Và trong nước sơn có cát để những chỗ xây bằng gạch và những mái nhà trông xù xì, còn có những cái bóng dài đổ trên mặt nước và những người bé tí trên bãi biển gần chúng ta, - tôi nói thêm.

- Chính bức đó đấy.

Hốc mắt của cha rộng ra, như thể đôi mắt vẫn còn đó và ông đang ngắm bức tranh một lần nữa. Tôi nhớ bức tranh đó rất rõ, nhớ cả chuyện tôi nghĩ tôi đã đứng chính ở chỗ đó rất nhiều lần mà chưa bao giờ thấy Delft theo cách người họa sĩ đã nhìn thấy.

- Thế người đàn ông đó là ngài Ruijven à?

- Người bảo trợ á? - Cha tôi cười lặng lẽ, - Không, không, con gái bé bỏng, không phải ông ta đâu. Đó là ông họa sĩ. Vermeer. Đó là Johannes Vermeer và vợ ông ta. Con sẽ dọn dẹp xưởng vẽ của ông ta.

Kèm theo vài thứ ít ỏi tôi mang theo người, mẹ tôi để thêm vào một cái mũ vải, một chiếc cổ áo và một chiếc tạp dề để hàng ngày tôi có thể giặt cái này rồi dùng cái kia và sẽ trông luôn sạch sẽ. Bà còn đưa tôi chiếc lược chải đầu hình vỏ sò bằng đồi mồi, đó là món trang sức bà tôi để lại và quá đẹp đối với một cô hầu gái, một cuốn sách kinh để tôi có thể đọc khi cần phải trốn tránh khỏi đạo Thiên chúa xung quanh mình. Trong lúc chúng tôi thu xếp đồ đạc, bà giải thích tại sao tôi lại đi làm cho nhà ông bà Vermeer.

- Con có biết ông chủ mới của con là người đứng đầu giáo phường St Luke và có mặt khi cha con gặp tai nạn hồi năm ngoái không?

Tôi gật đầu, vẫn còn cảm thấy sốc khi biết mình sẽ làm việc cho một họa sĩ như vậy.

- Giáo phường tự chăm lo cho họ, trong chừng mực tốt nhất mà họ có thể. Con có nhớ chiếc hộp mà cha con luôn bỏ tiền vào hàng tuần suốt trong nhiều năm trời không? Chiếc hộp đó dành cho những thợ cả gặp hoạn nạn, như chúng ta bây giờ. Nhưng nó chỉ đủ cho một số việc, con thấy đấy, đặc biệt là bây giờ, khi Frans còn đang học việc và chưa kiếm được đồng nào. Chúng ta không có lựa chọn nào cả. Chúng ta sẽ không nhận tiền cứu tế, không nhận chừng nào còn có thể gắng được mà không cần đến nó. Rồi sau đó cha con nghe tin rằng ông chủ mới của con đang cần người giúp việc, ai đó có thể lau chùi dọn dẹp xưởng vẽ mà không di chuyển bất cứ thứ gì, và ông ấy đưa tên con, nghĩ rằng với tư cách là người đứng đầu và biết rõ hoàn cảnh của chúng ta, chắc ông Vermeer sẽ cố gắng giúp đỡ. Tôi suy xét những lời bà nói.

- Làm sao dọn dẹp một căn phòng mà không di chuyển bất cứ thứ gì hả mẹ?

- Tất nhiên là phải di chuyển chứ con, nhưng con phải tìm cách để chúng vào chỗ cũ sao cho trông y như thể không có gì bị xáo trộn. Như con giúp cha con bây giờ ấy, khi ông ấy không thể nhìn thấy gì.

Sau khi cha tôi bị tai nạn, chúng tôi đã học được cách đặt đồ vật vào những vị trí mà ông luôn biết để tìm. Nhưng làm việc đó cho người đàn ông mù là một chuyện. Làm việc đó cho người đàn ông có đôi mắt của một họa sĩ lại là một chuyện khác. Agnes không nói gì với tôi sau chuyến đến thăm của họ. Tối đó, khi tôi lên giường nằm cạnh em, em im lặng dù rằng không quay lưng lại tôi. Em nằm đó và nhìn trần trần lên trần nhà. Khi tôi thối nển, căn phòng trở nên tối đến mức tôi chẳng còn nhìn thấy gì nữa. Tôi quay sang phía em gái.

- Em biết là chị không muốn đi. Nhưng chị phải đi.

Im lặng.

- Chúng ta cần tiền. Bây giờ thì cha không thể làm việc, chúng ta chẳng còn gì nữa.

- Tám stuiver một ngày chẳng nhiều nhận gì cho cam, - giọng Agnes khàn khàn, cứ như thể có những sợi tơ nhện chẳng ở cổ họng.

- Nó giúp cho gia đình mình có bánh mì. Và một chút pho mát. Ngăn ấy không phải là quá ít.

- Em sẽ còn lại mỗi một mình. Đầu tiên là anh Frans, sau đó là chị.

Trong nhà, Agnes là người buồn nhất khi Frans ra đi vào năm ngoái. Hai anh em luôn cãi nhau như chó với mèo nhưng nó đã xị mặt mấy ngày liền khi Frans đi. Ở tuổi lên mười, nó là đứa em út trong ba anh chị em và chưa bao giờ phải chịu cảnh không có Frans và tôi ở nhà.

- Mẹ và cha vẫn ở đây. Và chị sẽ về thăm vào các ngày Chủ nhật. Mà ngoài ra, chuyện Frans đi thì đâu có phải là điều bất ngờ.

Từ hàng năm trước đó chúng tôi đã biết rằng Frans sẽ bắt đầu thời kỳ học việc khi sang tuổi mười ba. Cha tôi đã phải găng dành dụm để trả tiền học việc và nói không ngừng về việc Frans sẽ học được khía cạnh mới của công việc, sau đó quay trở về và họ sẽ cùng nhau mở một xưởng gạch. Giờ đây, cha tôi ngồi bên cửa sổ và chẳng bao giờ còn nói về tương lai. Sau khi xảy ra tai nạn, Frans về nhà hai ngày. Kể từ đó đến giờ cậu vẫn chưa về thăm gia đình. Lần gần đây nhất gặp cậu, tôi phải đi qua thành phố đến tận xưởng, nơi Frans đang học việc. Trông cậu rã rượi và có những vết bồng dọc suốt cánh tay do phải kéo gạch từ lò nung ra. Cậu nói với tôi phải làm việc từ tinh mơ cho tới tận khuya và nhiều khi mệt đến mức không thiết ăn nữa.

- Cha chẳng bao giờ nói với em là công việc sẽ nặng nhọc đến mức này. Ông luôn nói học việc đã giúp ông nên người, - Frans phần nộ cần nhần.

- Có thể là như vậy, - tôi trả lời. - Việc đó đã làm nên cha như bây giờ.

Sáng sớm ngày hôm sau, khi tôi chuẩn bị ra đi, cha tôi lê bước ra bậc thềm ngoài, tay lần theo bức tường dò tìm đường. Tôi ôm cha và em Agnes.

- Rồi đến Chủ nhật ngay ấy mà, - mẹ bảo.

Cha đưa cho tôi một cái gì đó gói trong chiếc khăn, - Để con nhớ về nhà, nhớ cha mẹ và em, - ông nói.

Đó là viên gạch yêu thích của tôi do ông làm. Phần lớn những viên gạch do ông làm mà chúng tôi có ở nhà đều là những viên bị lỗi, cắt hoặc gọt không thẳng, hoặc tranh trên đó bị nhòe đi do lò nung quá nóng. Nhưng viên gạch này thì ông đã giữ riêng cho chúng tôi. Đó là một bức tranh đơn giản với hai dáng hình nhỏ, một cậu bé và một cô bé lớn tuổi hơn. Chúng không đùa nghịch như những đứa trẻ thường làm trên những viên gạch. Chúng chỉ đơn giản là đi dạo cùng nhau và trông giống Frans và tôi lúc chúng tôi cùng đi dạo - rõ ràng cha đã nghĩ đến chúng tôi khi ông vẽ bức tranh này. Cậu bé đi trước cô bé mấy bước nhưng quay lại nói với cô bé điều gì đó. Khuôn mặt cậu trông tinh nghịch, đám tóc rối bù. Cô bé đội chiếc mũ giống như cách tôi đội, không giống kiểu phần lớn những cô gái khác, với những đầu dây được buộc dưới cằm hay sau gáy. Tôi thích kiểu mũ trắng có diềm rộng bao quanh khuôn mặt, che hết tóc, buông xuống ở hai bên má và nếu nhìn nghiêng thì nét mặt tôi hoàn toàn bị che đi. Tôi giữ chiếc mũ được hồ cứng bằng cách đun nó với vỏ khoai tây.

Tôi rời khỏi nhà mình, đem theo những đồ vật được buộc trong một chiếc tạp dề. Vẫn còn sớm -những người hàng xóm của chúng tôi đang hắt những xô nước lên bậc thềm và đoạn đường trước cửa nhà họ rồi cọ rửa. Agnes giờ đây sẽ phải làm việc đó cũng như nhiều công việc khác thay tôi.

Em sẽ có ít thời giờ hơn để chạy chơi ngoài phố hay dọc theo con kênh. Cuộc sống của em cũng sẽ thay đổi. Mọi người gật đầu với tôi và tò mò dõi theo tôi đi qua. Chẳng ai hỏi tôi đi đâu hay nói ra lời chào thân ái. Họ không cần phải hỏi - họ biết điều gì sẽ xảy đến với một gia đình khi người đàn ông mất đi công ăn việc làm. Đó sẽ là điều để bàn tán sau đó - Griet trẻ tuổi trở thành người hầu gái, cha cô ta đã khiến gia đình lụn bại. Tuy vậy, họ sẽ không hả hê. Chuyện tương tự cũng có thể dễ dàng xảy đến với họ. Tôi đã đi dọc con phố đó cả cuộc đời mình, nhưng chưa bao giờ ý thức rõ đến thế rằng mình đang quay lưng lại phía gia đình. Dù vậy, khi tôi đến được cuối con phố và không còn nhìn thấy nhà mình nữa, bước chân tôi trở nên vững vàng hơn một chút và tôi nhìn xung quanh. Buổi sáng vẫn còn lạnh, bầu trời một màu trắng đục sà xuống rất thấp trùm lên Delft như một tấm chăn và mặt trời mùa hè vẫn chưa đủ cao để chiếu rọi nó. Con kênh tôi đang đi dọc theo bờ là một tấm gương ánh sáng trắng nhuộm màu xanh lá cây. Khi mặt trời rực rỡ hơn, con kênh sẽ sẫm lại thành màu của rêu.

Frans cùng tôi và em Agnes thường ngồi bên bờ con kênh này và các thứ xuống đó - sỏi, cọng cây, có lần là một viên gạch vỡ - và tưởng tượng chúng có thể chạm phải cái gì dưới đáy, không phải cá, mà là những con vật trong trí tưởng tượng của chúng tôi, có nhiều mắt, vảy, tay và vây. Frans bịa ra những con quái vật thú vị nhất. Agnes thì sợ hãi hơn cả. Tôi luôn dừng trò chơi lại, mặc dầu rất sẵn lòng chiêm ngưỡng các con vật vì chúng có khả năng tưởng tượng ra những thứ chẳng hề tồn tại. Trên dòng kênh, lác đác vài con thuyền đang đi về phía Quảng trường Chợ.

Tuy vậy, hôm đó không phải là ngày chợ phiên, khi con kênh đầy thuyền bè tới mức không thể nhìn thấy mặt nước. Một con thuyền đang chờ cá sông cho các quầy hàng ở Jeronymous Bridge. Một con thuyền khác chờ đầy gạch, khảm trong nước. Người đàn ông chèo thuyền hét lên chào tôi. Tôi chỉ gật đáp lại, cúi đầu xuống sao cho diềm mũ che đi khuôn mặt. Tôi vượt qua cây cầu bắc ngang dòng kênh và đi vào khu mở cửa Quảng trường chợ mới lúc đó đã tít tít người qua lại với công việc của mình - mua thịt ở

Khu Hàng thịt, hay bánh mì chỗ hàng bánh, mang củi đi cân ở Khu Nhà cân. Trẻ con chạy việc vặt cho bố mẹ, đám học việc cho ông chủ, người hầu gái cho các gia đình. Ngựa và xe kéo lộc cộc khi đi qua các viên đá. Phía bên phải tôi là tòa thị chính, với mặt tiền mạ vàng và những tấm đá hoa cương trắng từ những phiến đá đỉnh vòm phía trên các cửa sổ đang nhìn xuống. Bên trái tôi là Nhà thờ Mới, nơi mười sáu năm trước tôi đã được làm lễ rửa tội. Cái tháp cao và nhỏ của nó khiến tôi nghĩ đến chiếc lồng chim bằng đá. Một lần cha đã đưa chúng tôi lên đó. Tôi sẽ không bao giờ quên được phong cảnh Delft trải dài bên dưới chúng tôi, từng ngôi nhà gạch nhỏ hẹp với mái dốc màu đỏ cùng con kênh màu xanh và cổng thành đã in hằn vào trí nhớ tôi mãi mãi, nhỏ bé nhưng rất rõ ràng. Khi đó tôi đã hỏi cha liệu có phải thành phố nào của Hà Lan trông cũng giống như thế chẳng nhưng ông không biết. Ông chưa từng đi đến một thành phố nào khác, ngay cả Hague, chỉ cách chỗ chúng tôi có hai giờ đi bộ.

Tôi đi đến trung tâm quảng trường. Ở đây người ta đặt những viên đá tạo thành một ngôi sao tám cánh bên trong một vòng tròn. Mỗi cánh hướng ra một khu của Delft. Tôi nghĩ về nơi này như khu vực trung tâm nhất của cả thành phố và cũng là tâm điểm cuộc sống của tôi. Tôi, Frans, Agnes đã chơi trên ngôi sao đó kể từ khi chúng tôi đủ lớn để có thể tự chạy ra chợ. Trong trò chơi yêu thích của chúng tôi, một trong ba chị em chọn một cánh còn một người khác gọi tên một vật - con cò, nhà thờ, xe cút kít, bông hoa - và chúng tôi chạy về hướng đó tìm kiếm vật được gọi tên. Chúng tôi đã khám phá phần lớn Delft theo cách này. Tuy nhiên, có một hướng chúng tôi không bao giờ đi. Tôi chưa bao giờ đi về phía Khu người Gia tô, nơi những người theo đạo Thiên chúa sinh sống. Ngôi nhà nơi tôi sẽ làm việc chỉ cách nhà tôi có mười phút, khoảng thời gian để đun sôi một ấm nước, nhưng tôi chưa bao giờ đi ngang qua chỗ đó. Tôi chẳng biết người theo đạo Thiên chúa giáo nào. Ở Delft không có nhiều người theo đạo Thiên chúa và ở phố chúng tôi hay ở những cửa hàng của chúng tôi thường ghé cũng không có ai cả. Không phải chúng tôi tránh họ mà là họ khép kín với nhau. Ở Delft, người ta chấp nhận họ, nhưng họ không được phép công khai phô trương

đức tin của mình. Họ tổ chức các buổi lễ một cách kín đáo, ở những nơi giản dị, nhìn bên ngoài không giống như nhà thờ.

Cha tôi đã làm việc với những người theo đạo thiên chúa và bảo tôi rằng họ chẳng khác gì chúng tôi cả. Nếu có chẳng thì chỉ là họ ít trang nghiêm hơn. Họ thích ăn uống, hát hò và chơi bài. Ông nói điều này gần như thể ông ghen tỵ với họ. Giờ đây, tôi đang bước theo một cánh sao, đi qua quảng trường chậm hơn bất cứ ai vì lưỡng lự không muốn rời bỏ vẻ quen thuộc của nó. Tôi vượt qua cây cầu bắc ngang con kênh và rẽ trái vào phố Oude Langendijck. Bên trái tôi, dòng kênh chạy song song với con phố, tách nó khỏi Quảng trường Chợ. Ở chỗ cắt với phố Molenpoort, bốn đứa con gái nhỏ đang ngồi trên cái ghế băng bên cạnh cánh cổng mở của một ngôi nhà. Bọn chúng ngồi theo trật tự lớn bé, từ đứa lớn nhất, trông vào khoảng độ tuổi Agnes, cho đến đứa bé nhất, chắc khoảng bốn tuổi. Một đứa ngồi giữa ôm đứa trẻ trong lòng, đứa trẻ khá to, có lẽ đã biết bò và chẳng mấy chốc sẽ tập đi. Năm đứa trẻ, tôi thầm nghĩ, và sắp có thêm một đứa nữa.

Đứa lớn nhất đang thổi bong bóng qua một chiếc vỏ sò được đính chặt vào đầu một cái que rỗng, rất giống cái mà cha đã làm cho chúng tôi. Những đứa khác nhảy lên và chớp những quả bong bóng khi chúng xuất hiện. Đứa bé đang ôm em không thể di chuyển được nên chẳng chớp được gì mấy mặc dù rằng nó ngồi ngay cạnh đứa đang thổi. Đứa bé nhất ở cuối ghế ngồi xa nhất và nhỏ nhất nên chẳng có cơ hội nào. Đứa nhỏ thứ hai là đứa nhanh nhất, lao theo những quả bóng rồi đập tay vào chúng. Nó có mái tóc rực rỡ nhất trong cả bọn, màu đỏ giống như màu của bức tường thô đằng sau nó. Đứa bé nhất bà đứa ôm em trong lòng đều có mái tóc xoắn vàng giống mẹ, trong khi đứa lớn nhất có mái tóc màu đỏ sẫm giống cha.

Tôi dõi nhìn cô bé có mái tóc rực rỡ đang đuổi theo những quả bóng, chớp lấy chúng trước khi chúng vỡ tan trên những viên gạch ẩm ướt màu xám và trắng xếp chéo thành hàng trước nhà. Sẽ là một đứa gây phiền toái đây, tôi thầm nghĩ.

- Tốt nhất là em nên chộp chúng trước khi chúng chạm nền đất, - tôi nói.
- Nếu không thì lại phải cọ những viên gạch kia một lần nữa đấy. Cô bé lớn nhất hạ thấp ống thối xuống. Bốn cặp mắt nhìn chăm chăm vào tôi với cùng một cách nhìn khiến người ta không còn nghi ngờ gì nữa rằng đó là bốn chị em. Tôi có thể nhìn thấy những nét khác nhau của cha mẹ chúng nơi bốn chị em - đôi mắt màu xám ở đứa này, đôi mắt nâu ở đứa kia, khuôn mặt xương xẩu, những nét cử động nôn nóng.

- Chị có phải là người hầu mới? - cô bé lớn nhất hỏi.

- Bố mẹ bảo chúng em ngồi chờ chị, - cô bé tóc đỏ ngắt lời trước khi tôi kịp đáp.

- Corlenia, đi vào tìm Tanneke đi, - đứa lớn nhất bảo cô bé tóc đỏ.

- Em đi đi, Aleydis, - Corlenia đến lượt mình lại ra lệnh cho đứa bé nhất đang nhìn tôi bằng đôi mắt mở to không chớp.

- Chị sẽ đi. - Đứa lớn nhất chắc quyết định rằng việc tôi đến, suy cho cùng, là việc quan trọng.

- Không, em sẽ đi. Corlenia nhảy lên và chạy trước cô chị, để lại tôi một mình với hai đứa trẻ ít hiểu động hơn.

Tôi nhìn đứa bé đang ưỡn người trong lòng cô bé.

- Em bé là em trai hay em gái đấy?

- Em trai ạ, - cô bé trả lời bằng một giọng nhẹ nhàng êm mượt như nhung - Tên nó là Johannes. Chị đừng bao giờ gọi nó là Jan nhé, - Cô bé nói những lời cuối cùng như thể đó là những điệp khúc quen thuộc.

- Được rồi, thế còn tên em là gì?

- Lisbeth ạ. Còn đây là Aleydis.

Đứa nhỏ nhất cười với tôi. Cả hai đều ăn mặc rất gọn gàng với váy nâu, tạp dề trắng và đội mũ.

- Thế còn chị em tên là gì?

- Maertge ạ. Chị đừng bao giờ gọi chị ấy là Maria nhé. Bà em tên là Maria. Maria Thins. Đây là nhà của bà.

Đứa bé bắt đầu thút thít. Lisbeth nựng nựng nó trong lòng mình. Tôi ngược nhìn lên ngôi nhà. Tất nhiên là nó to hơn nhà chúng tôi nhưng không đến mức như tôi đã e sợ. Ngôi nhà có hai tầng, cộng thêm phòng áp mái, trong khi nhà chúng tôi chỉ có một tầng và phòng áp mái nhỏ xíu. Đó là ngôi nhà cuối phố, với phố Molenpoort chạy dọc theo mặt bên, vậy nên nó hơi rộng hơn những ngôi nhà khác trên con phố đó. Cảm giác nó đỡ bí bách hơn những ngôi nhà ở Delft, những ngôi nhà bị chèn thành hàng hẹp bằng gạch dọc theo con kênh với ống khói và mái nhà có tầng in khói trong làn nước xanh. Những cửa sổ ở tầng trệt ngôi nhà này rất cao, và ở tầng hai có ba cửa sổ gần nhau chứ không phải hai như những ngôi nhà khác dọc theo con phố.

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 2

Trước nhà, ngọn tháp Nhà thờ Mới trông rất rõ ở ngay phía bên kia con kênh. Một khung cảnh kì lạ đối với một gia đình Thiên chúa giáo, tôi thầm nghĩ. Một nhà thờ mà họ thậm chí chẳng bao giờ bước chân vào.

- Vậy ra cô là người hầu đó, phải không? - Tôi nghe thấy tiếng hỏi từ phía sau lưng mình.

Người đàn bà đứng trong khung cửa có một khuôn mặt to, bị rỗ do căn bệnh từ ngày trước. Mũi chị ta phình ra, trông không đều, và đôi môi dày bị kéo vào với nhau tạo nên một cái miệng nhỏ. Đôi mắt chị ta có màu xanh nhạt, cứ như thể chị đã thu cả màu trời vào đó. Chị ta mặc một cái váy màu nâu xám với áo chên trắng, một chiếc mũ buộc chặt quanh đầu và một chiếc tạp dề không được sạch sẽ như của tôi. Chị ta đứng chặn cửa khiến Maertge và Corlenia phải lách qua và chị đứng khoanh tay nhìn tôi như thể chờ đợi một thử thách nào đó.

Chị ta đã cảm thấy mình bị đe dọa, tôi nghĩ. Chị ta sẽ bắt nạt mình ngay nếu mình để chị ta làm thế.

- Tên tôi là Griet, - tôi vừa nói vừa nhìn chị ta một cách bình tĩnh. - Tôi là người hầu mới.

Người đàn bà chuyển mình từ hông này sang hông kia.

- Vậy thì tốt nhất là cô vào đi, - sau giây lát người đàn bà nói. Chị ta lùi vào phía trong mờ tối để cho khuôn cửa được mở rộng.

Tôi bước chân qua ngưỡng cửa. Điều tôi luôn nhớ về lần đầu tiên có mặt ở phòng tiền sảnh là những bức tranh. Tôi đứng lại phía trong cửa, ôm chặt bọc quần áo và nhìn. Trước đó, tôi đã nhìn thấy những bức tranh, nhưng chưa bao giờ nhiều đến thế trong một căn phòng. Tôi đếm được mười một bức. Bức thứ nhất về hai người đàn ông gần như trần truồng đang vật nhau. Tôi không nhận ra nội dung bức tranh này trong Kinh Thánh và tự hỏi liệu đây có phải là một chủ đề của người theo đạo Thiên chúa. Những bức tranh khác có chủ đề quen thuộc hơn - hoa quả, phong cảnh, con tàu trên mặt biển, chân dung. Chúng có vẻ do vài họa sĩ vẽ. Tôi tự hỏi không biết bức nào là do ông chủ mới của tôi vẽ. Không có bức nào giống như cái trước đó tôi hình dung về ông.

Về sau, tôi phát hiện ra chúng đều là tranh của họa sĩ khác - ít khi ông treo những bức tranh đã hoàn chỉnh của chính mình ở trong nhà. Ông là họa sĩ, cũng là người buôn bán tranh và những bức tranh được treo ở hầu hết mọi căn phòng, thậm chí cả nơi tôi ngủ. Tất cả có hơn năm mươi bức, tuy nhiên số lượng này thay đổi theo thời gian, khi ông mua về và bán chúng đi.

- Vào đi, không cần phải lười nhác và ngáp đầu.

Người đàn bà vội vã đi theo hành lang dài, chạy dọc toàn bộ ngôi nhà ra phía sau. Tôi bước theo khi chị ta bất ngờ rẽ vào một căn phòng ở bên trái. Trên bức tường đối diện treo một bức tranh to hơn tôi. Đó là bức tranh chúa Giêsu trên thánh giá, xung quanh là Đức mẹ Đồng trinh, Mary Magdalene và Thánh John. Tôi cố gắng không chăm chăm nhìn vào đó nhưng tôi kinh ngạc về kích cỡ và chủ đề của bức tranh. “Những người theo đạo Thiên chúa không khác chúng ta lắm đâu,” cha tôi đã nói. Nhưng chúng tôi không treo những bức tranh như vậy ở nhà, trong nhà thờ, hay bất cứ đâu. Còn bây giờ tôi sẽ nhìn thấy bức tranh này hàng ngày.

Tôi luôn nghĩ về căn phòng đó như phòng Chúa Giêsu bị đóng đinh trên thánh giá. Tôi không bao giờ cảm thấy thoải mái khi ở trong căn phòng đó. Những bức tranh làm tôi ngạc nhiên đến mức tôi không hề để ý thấy người đàn bà trong góc phòng cho tới khi bà ta lên tiếng.

- Chà, cô gái, - bà ta nói, - đó là một thứ mới cho cô nhìn ngắm đấy.

Bà ta ngồi trong một cái ghế rất thoải mái và đang hút tẩu. Những chiếc răng đang ngậm ống tẩu đã ngả nâu và ngón tay bà ta dính mực. Phần còn lại của bà ta không chút tì vết - cái váy đen, cổ áo viền ren, chiếc mũ trắng hồ cứng. Dù rằng khuôn mặt nhăn nhoe của bà ta có vẻ lạnh lùng, đôi mắt nâu sáng lại như đang cười cợt. Bà ta là kiểu phụ nữ cao tuổi trông như có thể sống lâu hơn bất cứ ai. Bà ta là mẹ của Catharina, bất chợt tôi nghĩ. Không phải chỉ do màu mắt và những lọn tóc xoắn màu xám tuột ra khỏi mũ giống hệt như cô con gái. Bà ta có phong thái của người quen quan tâm chăm sóc đến người kém cỏi hơn mình - chăm sóc Catharina. Giờ đây tôi đã hiểu tại sao người ta lại đưa tôi đến chỗ bà chứ không phải chỗ con gái bà. Mặc dầu bà ta dường như chỉ nhìn thoáng qua tôi, cái nhìn của bà ta rất soi xét. Khi bà ta nheo mắt lại, tôi nhận ra rằng bà ta đọc được mọi ý nghĩ của tôi. Tôi quay đầu để chiếc mũ che đi khuôn mặt.

Maria Thins rút tẩu thuốc và khẽ cười:

- Đúng rồi, cô gái. Ở đây cô cứ việc giữ ý nghĩ của cô cho riêng mình. Vậy là cô làm việc cho con gái tôi hả. Nó không có nhà, đang đi cửa hàng. Tanneke đây sẽ chỉ cho cô mọi cái và giải thích cô phải làm gì.

Tôi cúi đầu.

- Vâng, thưa bà.

Từ nãy tới giờ Tanneke vẫn đứng bên cạnh Maria Thins và bây giờ đi ngang qua tôi. Tôi bước theo trong lúc đôi mắt Maria Thins thiêu đốt đằng sau. Tôi nghe thấy bà ta cười lần nữa. Trước tiên Tanneke đưa tôi ra đằng

sau ngôi nhà, nơi có bếp, phòng giặt, và hai phòng kho. Phòng giặt dẫn ra một khoảng sân nhỏ đang phơi đây những ga gối trắng.

- Cần phải là những thứ này, trước tiên là như vậy, - Tanneke nói. Tôi không nói gì, dù rằng có vẻ như đám đồ chưa được ánh mặt trời trưa tẩy kỹ càng lắm.

Chị ta dẫn tôi trở vào trong và chỉ vào cái lỗ trong một căn phòng kho có thang dẫn xuống dưới.

- Cô sẽ ngủ ở đây, - chị ta tuyên bố. - Bây giờ thì vứt đồ của cô xuống đây rồi cô có thể sắp xếp lại sau.

Tôi miễn cưỡng thả gói đồ của mình vào cái lỗ tối lờ mờ, nghĩ về những viên đá mà tôi cùng Agnes và Frans đã ném xuống con kênh để tìm quái vật. Túi đồ của tôi rơi xuống nền nhà bẩn thỉu. Tôi có cảm giác giống như cây táo vừa bị vật trụi quả. Tôi theo Tanneke đi ngược lại hành lang dài, mọi căn phòng đều thông ra đó - nhiều phòng hơn ở nhà tôi rất nhiều. Căn phòng Chúa Giêsu bị đóng đinh trên thánh giá, nơi Maria Thins ngồi, hướng ra phía trước ngôi nhà là một phòng nhỏ hơn với những chiếc giường dành cho trẻ em, bồn nước tiểu, ghế và bàn nhỏ, trên đó bày những đồ bằng đất nung, giá nệm, kéo cắt hoa đèn và quần áo, tất cả đều lộn xộn.

- Bọn trẻ con ngủ ở đây, - Tanneke lúng búng, có lẽ cảm thấy hơi xấu hổ về sự bừa bộn.

Chị ta lại đi ra hành lang và mở cánh cửa vào một phòng rộng, nơi ánh sáng tuôn vào từ những ô cửa sổ mặt tiền, trải trên nền gạch đỏ và xám.

- Đây là phòng lớn, - chị ta thì thầm. - Ông chủ và cô chủ ngủ ở đây.

Giường của họ treo rèm lụa màu xanh. Trong phòng còn có những món đồ gỗ khác - một cái tủ lớn khảm gỗ mun, một cái bàn gỗ dương đặt cạnh cửa sổ với mấy cái ghế kiểu Tây Ban Nha bọc da xếp xung quanh. Nhưng

lại một lần nữa, chính những bức tranh là thứ khiến tôi kinh ngạc. ở trong phòng này nhiều tranh hơn bất cứ phòng nào khác. Tôi đếm thầm được mười chín bức. Phần lớn là tranh chân dung, có vẻ là chân dung của các thành viên hai bên gia đình. Còn có bức tranh Đức Mẹ Đồng trinh và một bức vẽ ba ông vua đang chấp tay tỏ lòng thành kính với đức chúa hài đồng. Tôi nhìn chăm chăm vào cả hai bức tranh một cách bứt rứt.

- Nào, bây giờ thì đi lên tầng.

Tanneke bước trước lên cầu thang dốc rồi sau đó đặt một ngón tay lên môi ra hiệu. Tôi cố gắng đi thật nhẹ nhàng. Lên đến bậc trên cùng tôi nhìn xung quanh và thấy một cánh cửa đóng kín. Đằng sau đó là sự im lặng mà tôi biết rằng đó chính là ông. Tôi đứng đó, mắt dán vào cánh cửa, không dám đi tiếp, sợ nó bật mở và ông bước ra. Tanneke quay sang tôi thì thầm:

- Cô sẽ lau chùi dọn dẹp trong phòng này, cô chủ sẽ giải thích cho cô sau. Còn những phòng kia -chị ta chỉ vào những cánh cửa ở phía sau ngôi nhà - là phòng bà chủ của tôi. Chỉ có tôi vào đó dọn dẹp. Chúng tôi lại rón rén đi xuống. Khi chúng tôi đã trở lại phòng giặt, Tanneke bảo:

- Cô sẽ lo việc giặt giũ cho ngôi nhà, - và chị ta chỉ vào đồng quần áo to tướng - lẽ ra đã phải giặt từ lâu. Tôi sẽ phải vật lộn để kịp giặt. - Có bể chứa nước trong bếp nhưng tốt nhất là cô lấy nước giặt từ dưới kênh - ở khu này thì nước đủ sạch để giặt giũ đấy.

- Chị Tanneke này, - tôi nói nhỏ, - có phải tự chị đã làm tất cả những công việc này? Vừa nấu nướng, dọn dẹp và giặt giũ cho ngôi nhà?

Tôi đã chọn đúng từ.

- Và cả một số việc mua bán nữa. - Tanneke dương dương tự đắc với công việc của mình. - Dĩ nhiên cô chủ tự mình mua bán phần lớn mọi thứ, nhưng khi có chứa thì cô bỏ qua hàng thịt và cá. Và chuyện đó khá thường xuyên.

Chị ta thì thầm nói thêm:

- Cô sẽ phải đi đến Khu Hàng thịt và quầy cá nữa. Đó sẽ là một công việc khác nữa của cô.

Với những lời nói đó chị ta bỏ tôi ở lại với đồng quần áo. Tính cả tôi giờ đây trong ngôi nhà có cả thầy mười người, trong đó có một đứa bé sẽ làm bẩn quần áo hơn tất cả những người khác. Tôi sẽ phải giặt giũ hàng ngày, đôi bàn tay sẽ nứt na vì nước và xà phòng, mặt sẽ đỏ vì phơi ra trên hơi nước nóng, lưng đau vì vớt quần áo ướt, tay bỏng vì bàn là. Nhưng tôi là người mới và tôi còn trẻ - người ta cho rằng tôi phải làm những công việc nặng nề nhất. Cần phải ngâm mọi thứ một ngày trước khi bắt tay vào giặt. Trong phòng kho, nơi dẫn xuống hầm chứa tôi tìm thấy hai bình thiếc để đựng nước và một chiếc ấm đồng. Tôi cầm theo những chiếc bình và đi cả đoạn hành lang dài ra cửa trước.

Đám trẻ con vẫn còn ngồi trên ghế băng. Lúc này Lisbeth đang cầm cái thối bong bóng trong khi Maertge cho đứa bé ăn bánh mì chấm sữa. Cornelia và Aleydis đang đuổi theo những quả bong bóng. Khi tôi xuất hiện, tất cả chúng ngừng lại và nhìn tôi chờ đợi.

- Chị là người hầu mới. - con bé có mái tóc màu đỏ tươi tuyên bố.

- Đúng rồi, Cornelia ạ.

Cornelia nhặt lên một hòn sỏi và ném qua con đường xuống dòng kênh. Có những vết xước dài dọc theo cánh tay con bé - chắc là con bé trêu chọc con mèo.

- Chị sẽ ngủ ở đâu? - Maertge vừa hỏi vừa chùi những ngón tay mềm mại vào tấm tạp dề.

- Dưới hầm chứa.

- Bon em rất thích ở đó, - Cornelia nói - Tụi mình đi chơi ở đây đi.

Cô bé lao vào trong nhưng không đi xa. Khi chẳng thấy ai theo mình, cô bé lại quay ra, mặt nhăn nhó.

- Aleydis, - tôi vừa nói vừa chìa tay ra với đứa bé nhất, - em có thể chỉ cho chị biết lấy nước dưới kênh chỗ nào không?

Cô bé cầm tay tôi và ngược lên nhìn tôi. Đôi mắt cô bé như hai đồng xu lấp lánh màu xám. Chúng tôi sang đường. Cornelia và Lisbeth đi đằng sau. Aleydis dẫn tôi tới những bậc thang thấp dần xuống mé nước. Trong lúc chúng tôi nghiêng người nhìn xuống, tôi nắm tay cô bé chặt hơn như hàng năm trước đây tôi đã làm như vậy với Frans và Agnes bất cứ khi nào chúng tôi đứng gần bờ nước.

- Em đứng lui xa bờ đi nào, - tôi ra lệnh. Aleydis ngoan ngoãn bước lùi lại một bước. Nhưng

Cornelia bám sát ngay sau lưng khi tôi cầm chiếc bình và bước xuống các bậc.

- Cornelia, em có ý định giúp chị xách nước không? Nếu không thì quay lại chỗ các em của em đi.

Con bé nhìn tôi và rồi nó làm điều tồi tệ nhất. Nếu nó hờn dỗi hay hét toáng lên thì tôi sẽ biết là mình làm chủ được nó. Đằng này nó lại cười phá lên. Tôi chồm tới và tát nó. Mặt nó đỏ lên, nhưng nó không khóc. Nó chạy ngược lên các bậc. Aleydis và Lisbeth nhìn tôi vẻ rất nghiêm nghị. Khi đó tôi có một cảm giác. Mẹ con bé cũng sẽ làm như thế này, tôi nghĩ, chỉ có điều là tôi không thể tát cô ta.

Tôi lấy đầy hai bình nước rồi xách lên bậc trên cùng. Cornelia đã biến mất. Maertge vẫn ngồi đó với Johannes. Tôi xách một bình vào trong nhà

và đi vào phòng giặt, ở đó tôi nhóm lửa, đổ đầy nước vào ấm đồng rồi đặt lên bếp.

Khi tôi trở lại Cornelia đã lại ở ngoài đó, mặt vẫn còn đỏ. Bọn trẻ con đang chơi quay trên nền gạch trắng và xám. Chẳng đứa nào nhìn tôi. Chiếc bình tôi để lại đã biến mất. Tôi nhìn xuống dòng kênh và thấy chiếc bình đang trôi lộn ngược, bập bềnh ngoài tầm với. “Phải rồi, mày sẽ là đứa gây phiền toái,” tôi lẩm bẩm. Tôi nhìn xung quanh tìm cái que để khều chiếc bình nhưng chẳng thể tìm được. Tôi múc đầy nước vào chiếc bình kia rồi mang vào nhà, quay đầu đi để bọn trẻ không nhìn thấy khuôn mặt tôi. Tôi đặt chiếc bình lên bếp, bên cạnh ấm nước. Rồi sau đó tôi lại đi ra ngoài, lần này thì cầm theo cái chổi.

- Cuối cùng thì cô đã quyết định nói câu chào cơ đấy! Sao hôm qua cô lại quá cao sang đối với những người như tôi vậy? - anh ta trêu chọc.

Tôi bắt đầu giải thích tình cảnh mới của mình nhưng anh ta ngắt lời.

- Tất nhiên là tôi biết chứ. Ai mà chẳng nói chuyện đó. Con gái ông Jan thợ vẽ gạch phải đi làm việc cho ngài họa sĩ Vermeer. Và tôi thấy chỉ một ngày sau đó thì cô ta đã tự hào quá không thèm nói chuyện với bạn bè cũ!

- Tôi chẳng có gì mà tự hào cả khi đi làm người hầu. Cha tôi rất hổ thẹn.

- Cha cô đơn giản là gặp vận rủi. Chẳng ai buộc tội ông ấy cả. Cô cũng không cần phải hổ thẹn, cô gái yêu quý ạ. Tất nhiên chỉ trừ khi cô không mua thịt của tôi.

- Tôi chẳng có lựa chọn nào, tôi e là như vậy. Việc này bà chủ của tôi quyết định.

- À, ra thế à? Vậy là việc cô mua thịt của nhà Pieter không liên quan gì đến cậu con đẹp trai của ông

ta chứ?

Tôi cau mày:

- Tôi còn chưa nhìn thấy con trai ông ta.

Anh hàng thịt cười:

- Cô sẽ thấy, sẽ thấy thôi. Thôi cô đi đi. Lần sau gặp mẹ thì nói mẹ cô đến chỗ tôi nhé. Tôi sẽ để dành vài thứ cho bà ấy.

Tôi cảm ơn anh ta và đi dọc theo các quầy hàng cho đến quầy của nhà Pieter. Ông ta có vẻ ngạc nhiên khi nhìn thấy tôi:

- Cô đã đến rồi cơ à? Không thể chờ thêm, muốn có món lưỡi ngon nhất như hôm qua ngay hả?

- Hôm nay tôi muốn mua một miếng thịt cừu.

- Nào, Griet, cô nói đi, có phải cái lưỡi hôm qua là cái lưỡi ngon nhất cô đã từng mua không?

Tôi từ chối không đưa ra lời khen mà ông ta đang moi:

- Ông chủ và bà chủ ăn món đó. Họ không nhận xét gì.

Đằng sau Pieter, một thanh niên trẻ quay lại - anh ta đang xẻ thịt nửa con bò ở cái bàn đằng sau quầy hàng. Chắc đó là con trai của ông ta, vì dù cao hơn ông bố thì anh ta cũng có cùng đôi mắt màu xanh đó. Mái tóc vàng của anh ta dài và dày với những lọn tóc xoắn ôm lấy khuôn mặt khiến tôi nghĩ đến quả mơ. Chỉ có chiếc tạp dề dính máu của anh ta khiến người ta khó chịu khi nhìn vào. Đôi mắt anh ta dừng trên người tôi giống như con bướm đậu trên một bông hoa và tôi không thể không đỏ mặt. Tôi nhắc lại yêu cầu mua thịt cừu, mắt vẫn nhìn vào ông bố. Pieter cha sục sạo trong đồng thịt và

lấy ra cho tôi một miếng, đặt nó ở góc bàn. Hai cặp mắt quan sát tôi. Miếng thịt hơi bị thâm ở góc. Tôi ngửi miếng thịt.

- Miếng này không tươi, - tôi nói thẳng. - Bà chủ của tôi sẽ không hề hài lòng khi ông nghĩ gia đình bà có thể ăn loại thịt như thế này, - giọng tôi kiên cường hơn tôi định. Có lẽ cần phải như thế.

Ông bố và anh con trai nhìn tôi. Tôi nhìn lại ông bố, gắng lời cậu con trai.

Cuối cùng Pieter quay sang con trai:

- Pieter, đưa cho bố miếng thịt để riêng ở bên xe đẩy ấy.

Nhưng đây là miếng cho..., - Pieter con ngừng lại. Anh ta biến mất, rồi quay trở lại với một miếng khác mà tôi có thể nhận thấy ngay là tuyệt ngon. Tôi gật đầu:

- Miếng đó khá hơn.

Anh con trai gói miếng thịt rồi đặt vào làn của tôi. Tôi cảm ơn anh ta. Khi quay đi, tôi nhận thấy cái liếc mắt giữa hai bố con. Thậm chí ngay lúc ấy, bằng cách nào đó tôi đã biết nó có nghĩa gì và nó sẽ có nghĩa gì đối với tôi.

Lúc tôi về, Catharina đang ngồi trên ghế băng cho Johannes ăn. Tôi chìa cho cô ta xem miếng thịt và cô ta gật đầu. Khi tôi chuẩn bị đi vào trong, cô ta nhỏ giọng nói:

- Chồng tôi đã xem xét xương vẽ và thấy việc lau chùi như vậy vừa ý ông ấy. - cô ta không nhìn tôi.

- Cảm ơn cô, - tôi đi vào trong, mắt liếc nhìn bức tranh tĩnh vật vẽ hoa quả và một con tôm hùm và thầm nghĩ: “Vậy là mình thực sự phải ở lại

rồi.”

Phần ngày còn lại trôi đi cũng hết như phần đầu, và những ngày tiếp theo cũng sẽ như vậy thôi. Sau khi đã lau chùi dọn dẹp xưởng vẽ và đi mua thịt hay cá về thì tôi sẽ lại tiếp tục công việc giặt giũ, một ngày phân loại, ngâm và vò những chỗ ố bẩn, ngày hôm sau vò, giặt, đun và vắt trước khi phơi lên cho đồ khô và được tẩy trắng dưới ánh nắng buổi trưa, ngày hôm sau nữa thì là, mạng và gấp. Vào một lúc nào đó, tôi luôn ngừng công việc để giúp Tanneke nấu bữa trưa. Rồi chúng tôi dọn dẹp và sau đó tôi có một chút thời gian rồi để nghỉ ngơi và khâu vá trên chiếc ghế băng trước nhà, hoặc ở sân sau. Sau đó tôi kết thúc những gì tôi đã bắt đầu lúc sáng, rồi giúp Tanneke nấu bữa tối. Việc cuối cùng chúng tôi làm là lau sàn một lần nữa để có sàn nhà sạch sẽ ngay sáng hôm sau.

Ban đêm, tôi dùng chiếc tạp dề mặc ngày hôm đó che đi bức tranh Chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá ở phía cuối giường. Khi đó tôi ngủ ngon hơn. Ngày hôm sau tôi cho tấm tạp dề vào chỗ đó phải giặt giũ trong ngày.

Sáng hôm sau, trong lúc Catharina đang mở khoá cửa xưởng vẽ, tôi hỏi cô ta liệu tôi có thể lau các cửa sổ.

- Tại sao lại không? - cô ta gay gắt trả lời. - Cô không cần phải hỏi tôi những chuyện vớ vẩn ấy.

- Vì ánh sáng, thưa cô, - tôi giải thích. - nếu tôi lau chùi, có thể nó sẽ làm thay đổi bức tranh. Cô có thấy không?

Cô ta không thấy. Cô ta không vào hoặc không thể vào xưởng vẽ để ngắm nhìn bức tranh. Có vẻ như cô ta không bao giờ bước chân vào căn phòng. Khi nào Tanneke vui vẻ tôi sẽ phải hỏi tại sao. Catharina đi xuống tầng dưới để hỏi ông và gọi với lên bảo tôi chừa lại những ô cửa sổ. Khi tôi lau chùi xưởng vẽ, tôi chẳng thấy gì chỉ ra là ông đã ở đây. Chẳng có gì bị xô dịch, bảng màu sạch sẽ, bức tranh có vẻ không thay đổi gì. Nhưng tôi có

thể cảm thấy ông đã ở đây. Hai ngày đầu tiên khi tôi ở Oude Langendijck, rất hiếm khi tôi nhìn thấy ông. Thỉnh thoảng tôi nghe thấy tiếng ông, trên cầu thang, ngoài hành lang, cười với bọn trẻ con, nhẹ nhàng nói chuyện với Catharina. Nghe thấy giọng ông khiến tôi có cảm giác như mình đang đi bên mép con kênh bằng những bước chân chơi vơi. Tôi không biết ông sẽ đối xử với tôi như thế nào trong ngôi nhà của chính ông, liệu ông có quan tâm đến những miếng rau tôi thái trong bếp nhà ông hay không. Chưa từng có quý ông nào lại quan tâm đến tôi như thế. Tôi đối mặt với ông vào ngày thứ ba kể từ khi tôi đến ở trong ngôi nhà. Ngay trước bữa tối, tôi đi tìm đến chiếc đĩa mà Lisbeth đã để lại bên ngoài và gần như đâm sầm vào ông khi ông đang bế Aleydis đi dọc hành lang.

Tôi lùi lại. Cả ông và Aleydis đều nhìn tôi bằng đôi mắt màu xám ấy. Ông không cười mà cũng không phải không cười với tôi. Thật khó khi nhìn vào mắt ông. Tôi nghĩ đến người đàn bà đang nhìn mình trong bức tranh trên tầng, đến việc đeo ngọc trai và mặc lụa sa tanh vàng. Cô ta sẽ chẳng khó khăn gì khi bắt gặp cái nhìn của một quý ông. Khi tôi ngược được đôi mắt mình lên để nhìn vào đôi mắt ông, ông đã không còn nhìn tôi nữa. Ngày hôm sau tôi nhìn thấy chính người đàn bà đó. Trên đường tôi đi mua thịt về, một người đàn ông và một người đàn bà đi đằng trước trên phố Oude Langendijck. Đến cửa nhà chúng tôi người đàn ông quay sang cô ta cúi chào rồi đi tiếp. Trên mũ ông ta cài một chiếc lông chim dài - chắc hẳn ông ta là vị khách từ mấy hôm trước. Từ một cái nhìn nghiêng nghiêng ngán ngùi, tôi thấy ông ta để râu quai nón và một khuôn mặt tròn trĩnh hợp với cơ thể. Ông ta cười như thể chuẩn bị nói một lời khen nịnh giả dối.

Người đàn bà đi vào ngôi nhà trước khi tôi kịp nhìn thấy khuôn mặt cô ta nhưng tôi đã thấy được chiếc nơ năm cánh trên tóc. Tôi lùi lại, chờ ở ô cửa cho đến khi nghe thấy tiếng cô ta bước lên cầu thang. Lúc sau, khi tôi đang cất ít quần áo vào tủ trong phòng lớn thì tôi nghe thấy tiếng cô ta bước xuống. Khi cô ta bước vào, tôi đứng lên. Cái áo choàng màu vàng vắt trên cánh tay, nơ vẫn cài trên tóc.

- Ôi! - cô ta nói. - Catharina đâu nhỉ?

- Cô ấy cùng mẹ đi đến Toà thị chính, thưa bà. Việc gia đình.

- Tôi biết rồi. Không sao cả, hôm khác tôi sẽ gặp cô ấy vậy. Tôi để cái này lại đây cho cô ấy.

Cô ta trải áo choàng ra giường và thả chuỗi vòng ngọc trai lên đó.

- Vâng, thưa bà.

Tôi không thể rời mắt khỏi cô ta. Tôi có cảm giác như vừa nhìn thấy vừa không nhìn thấy cô ta. Đó là một cảm giác kỳ lạ. Cô ta, như Maria Thins nói, không xinh đẹp khi ánh sáng chiếu vào cô ta như trong bức tranh. Dù vậy cô ta vẫn rất đẹp, nếu chỉ vì tôi nhớ hình ảnh cô ta như vậy. Cô ta nhìn tôi với một nét mặt khó hiểu, cứ như thể cô ta phải biết tôi vì tôi nhìn cô ta với một sự quen thuộc đến thế, tôi gắng cụp mắt xuống.

- Tôi sẽ nói với cô chủ là bà đến, thưa bà.

Cô ta gật đầu nhưng trông vẻ không yên tâm. Cô ta nhìn chuỗi vòng ngọc trai cô ta vừa đặt lên tấm áo choàng.

- Tôi nghĩ tôi sẽ để những thứ này ở trên xưởng vẽ của ông ấy.

Cô ta vừa tuyên bố vừa nhặt chuỗi vòng lên. Cô ta không nhìn tôi nhưng tôi biết, cô ta nghĩ rằng không nên tin tưởng giao ngọc trai cho người hầu. Sau khi cô ta đi, khuôn mặt cô ta vẫn còn lẩn quất như mùi hương.

Vào thứ Bảy, Catharina và Maria Thins đưa Tanneke và Maertge cùng họ đi chợ ở quảng trường, nơi họ sẽ mua rau cho cả tuần, những vật dụng chủ yếu và những thứ khác cho ngôi nhà. Tôi muốn đi cùng họ vì nghĩ rằng mình sẽ gặp được mẹ và em gái, nhưng họ bảo tôi ở nhà với mấy đứa con gái nhỏ hơn và đứa bé. Thật khó giữ cho bọn chúng không chạy ra chợ. Tôi

có thể tự đưa chúng tra đó nhưng tôi không dám bỏ nhà không người trông. Thay vào đó, chúng tôi nhìn ngắm những con thuyền đang ngược xuôi dòng kênh trên đường đến chợ, chở đầy bắp cải, lợn, hoa, gỗ, bột mì, dâu tây, móng ngựa. Khi quay về các con thuyền trống rỗng, những người chèo thuyền đếm tiền hoặc uống rượu. Tôi dạy mấy đứa con gái những trò hồi trước hay chơi cùng Agnes và Frans, còn chúng thì dạy tôi trò chơi mà chúng tự nghĩ ra. Chúng thối bong bóng, chơi búp bê, chạy theo cái vòng trong khi tôi ngồi trên ghế băng và bế Johannes vào lòng. Cornelia có vẻ như đã quên cái tát. Con bé vui vẻ và thân thiện, giúp tôi trông Johannes, nghe lời tôi. “Chị giúp em với,” con bé nhờ tôi khi cố trèo lên thùng rượu mà những người hàng xóm để lại ngoài phố, đôi mắt màu nâu nhạt của nó mở to, ngây thơ. Tôi thấy lòng mình ấm lại vì sự ngọt ngào của con bé, dù biết rằng không thể tin nó được. Nó có thể là đứa hay nhất trong đám, nhưng cũng là đứa tâm tính thất thường nhất - vừa là đứa tử tế nhất lại vừa là đứa ghê gớm hơn cả.

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 3

Bọn trẻ đang sắp xếp bộ sưu tập vỏ sò chúng mang ra ngoài, chia thành những đồng có màu sắc khác nhau khi ông bước ra khỏi nhà. Tôi ôm chặt đứa bé, cảm nhận được những chiếc xương sườn của nó trong tay mình. Đứa bé kêu ré lên và tôi vùi mũi mình vào tai nó để giấu đi khuôn mặt.

- Bố ơi, con đi với bố được không? - Cornelia hét rồi nhảy căng lên và nắm tay ông. Tôi không thể nhìn thấy nét mặt ông - nó bị cái đầu nghiêng và vành mũ che đi mất.

Lisbeth và Aleydis bỏ đám vỏ sò đấy.

- Con cũng muốn đi, - chúng cùng hét lên, túm chặt tay ông.

Ông lắc đầu và khi đó tôi có thể nhìn thấy nét mặt bối rối của ông.

- Hôm nay thì không. Bố đến hiệu bào chế.

- Bố có định mua các thứ để vẽ không hả bố? - Cornelia hỏi, vẫn còn bám chặt tay ông.

- Cùng các thứ khác.

Cậu bé Johannes bắt đầu khóc và ông nhìn xuống tôi. Tôi nựng nựng đứa bé, cảm thấy lúng túng. Trông ông có vẻ như định nói điều gì, nhưng thay vào đó ông rủ mấy đứa con gái ra rồi đi xuôi con phố Oude

Langendijck. Ông chưa nói với tôi lời nào kể từ khi chúng tôi nói về màu sắc và hình dạng những miếng rau. Vì nóng lòng muốn được về nhà, Chủ nhật tôi dậy rất sớm. Tôi phải đợi Catharina mở cửa trước nhưng khi tôi nghe thấy tiếng cửa mở, tôi đi ra và thấy Maria Thins với chùm chìa khoá.

- Con gái tôi hôm nay mệt, - bà nói trong lúc đứng sang bên kia để tôi đi ra. - Nó phải nghỉ vài ngày. Cô có thể gắng làm không cần nó được không?

- Tất nhiên, thưa bà, - tôi trả lời, rồi nói thêm, - và tôi luôn có thể hỏi bà nếu tôi có chuyện gì cần hỏi mà.

Maria Thins cười tinh quái.

- Chà, cô gái láu lỉnh. Cô rõ biết nên hái quả ở cây nào. Làm việc thông minh một chút thì không sao cả.

Bà ta đưa cho tôi mấy đồng tiền xu, tiền lương những ngày tôi làm việc.

- Tôi ngờ rằng cô sẽ về nhà ngay bây giờ, để kể cho mẹ cô nghe mọi chuyện về chúng tôi. Tôi lẩn đi ngay trước khi bà ta kịp nói thêm, qua Quảng trường Chợ, vượt những người đang đi dự buổi lễ sớm ở Nhà thờ Mới rồi vội vã đi qua các con phố và dòng kênh dẫn tôi về nhà. Khi về đến con phố nhà chúng tôi, tôi nghĩ nó đã khác biệt bao so với lúc cách đây chưa đầy một tuần. Ánh nắng dường như sáng hơn và dịu hơn, con kênh rộng hơn. Những cây tiêu huyền dọc bờ kênh đứng im phăng phắc, giống như những người lính gác chờ đợi tôi. Agnes đang ngồi trên ghế băng trước nhà. Khi nhìn thấy tôi nó gọi toáng vào trong.

- “Chị ấy đây rồi!” - rồi chạy đến nắm tay tôi. - “Thế nào? Họ có tử tế không?” - con bé thậm chí còn không chào tôi đã hỏi. “Chị có phải làm việc vất vả lắm không? Chị ngủ ở đâu? Chị có được ăn uống bằng bát đĩa đẹp không?”

Tôi cười và không trả lời bất cứ câu hỏi nào của Agnes cho tới khi tôi ôm mẹ và chào cha. Mặc dù không nhiều nhưng tôi cảm thấy tự hào khi đưa cho mẹ mấy đồng xu ít ỏi trong tay mình. Suy cho cùng, đấy là lý do tôi làm việc. Cha đến ngồi bên chúng tôi và nghe kể về cuộc sống mới của tôi. Tôi đưa tay cho ông, dẫn ông đến chỗ thềm trước. Ngồi xuống cái ghế băng, ông dùng ngón trỏ vuốt ve bàn tay tôi.

- Tay con nứt nẻ hết cả rồi. Chai lên và trầy xước quá. Con đã có những vết chai này do làm việc vất vả đây này, - ông nói.

- Cha đừng lo, - tôi nhẹ nhàng trả lời. - Có quá nhiều đồ chờ con giặt giũ vì lúc trước họ không có đủ người làm hết. Chẳng mấy chốc mọi việc sẽ dễ dàng hơn ấy mà.

Mẹ sắm soi bàn tay tôi.

- Mẹ sẽ ngâm ít cây cẩm quỳ trong dầu. Cái đó sẽ làm cho tay con mềm đi. Agnes và mẹ sẽ về quê kiếm lấy một ít, - bà nói.

- Kể cho cả nhà nghe đi chị, - Agnes gào lên.- Kể cho cả nhà nghe về họ đi.

Tôi kể cho họ nghe. Tôi chỉ bỏ qua rất ít chuyện - tôi mệt như thế nào lúc về đêm; bức tranh Chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá treo ở phía cuối giường tôi như thế nào; Maertge và Agnes cùng độ tuổi ra sao. Còn ngoài ra tôi kể cho họ nghe tất cả mọi thứ.

Tôi chuyển lời nhắn của anh hàng thịt cho mẹ.

- Anh ta thật tử tế, - bà nói, - nhưng anh ta biết là chúng ta không có tiền mua thịt và chúng ta sẽ không nhận đồ hảo tâm như vậy.

- Con không cho rằng anh ta nghĩa đó là hảo tâm, - tôi giải thích, - con nghĩ anh ta coi đó là tình bạn.

Bà không trả lời, nhưng tôi biết bà sẽ không đến chỗ anh hàng thịt. Khi tôi nhắc đến chủ quầy thịt mới, cha con nhà Pieter, bà nhướng mày nhưng không nói gì. Sau đó thì cả nhà đi lễ nhà thờ ở khu chúng tôi, vây quanh tôi là những khuôn mặt quen thuộc và những lời nói quen thuộc. Ngồi giữa mẹ và Agnes, tôi thấy lưng mình tựa thoải mái vào ghế, khuôn mặt tôi nhẹ nhõm giãn ra khỏi chiếc mặt nạ tôi mang suốt cả tuần. Tôi nghĩ mình phải khóc mất. Mẹ và Agnes không để tôi giúp nấu bữa trưa khi chúng tôi về đến nhà. Tôi ngồi cùng cha trên ghế băng, dưới ánh mặt trời. Ông ngửa mặt lên đón hơi ấm và để đầu ngẩng như vậy suốt khoảng thời gian chúng tôi nói chuyện.

- Nào, Griet, bây giờ kể cho cha nghe về ông chủ mới của con đi. Con hầu như chẳng nói lời nào về ông ấy cả.

- Chẳng mấy khi con nhìn thấy ông ấy, - tôi có thể trả lời một cách trung thực. - Hoặc là ông ấy ở trong xưởng vẽ, nơi không ai được phép quấy rầy, hoặc ông ấy đi ra ngoài.

- Chăm lo công việc của Giáo phường, cha nghĩ vậy. Nhưng con đi vào xưởng vẽ của ông ấy, con đã kể cha mẹ nghe về việc dọn dẹp và đo khoảng cách nhưng con chẳng kể gì về bức tranh ông ấy đang vẽ cả. Tả cho cha nghe đi.

- Con không biết liệu con có miêu tả sao để cha có thể hình dung ra nó.

- Con cố đi. Bây giờ cha chẳng có gì nhiều để nghĩ ngoại trừ những kỷ niệm. Cha sẽ cảm thấy vui thích khi được hình dung ra bức tranh của một bậc thầy, kể cả khi trí tưởng tượng của cha chỉ tạo nên một bản sao nghèo nàn.

Thế là tôi gắng miêu tả người đàn bà đang đeo chuỗi vòng ngọc trai quanh cổ, đôi tay cô ta lơ lửng, mắt nhìn mình trong gương, ánh sáng từ cửa

số thắm đẫm khuôn mặt cô ta và cái áo choàng màu vàng, phong cảnh tối màu tách cô ta ra khỏi chúng tôi.

Cha tôi chăm chú lắng nghe nhưng khuôn mặt ông không sáng ngời lên cho đến khi tôi nói.

- Ánh sáng ở bức tường phía sau ấm áp đến mức nhìn nó có cảm giác giống như mặt trời đang chiếu lên mặt cha bây giờ ấy.

Ông gật đầu và mỉm cười, hài lòng là bây giờ thì ông đã hiểu.

- Đây là điều con thích nhất về cuộc sống mới của con, việc ở trong xưởng vẽ ấy, - ông nói ngay.

Điều duy nhất, tôi thầm nghĩ, nhưng không nói ra. Đến lúc chúng tôi ăn bữa trưa, tôi cố gắng không so sánh nó với những gì có trong ngôi nhà ở Khu người Gia tô, nhưng tôi đã trở nên quen thuộc với thịt và bánh mì làm từ lúa mạch đen loại tốt. Mặc dù mẹ tôi nấu nướng khéo léo hơn Tanneke nhưng bánh mì đen thì khô, món rau hầm thì nhạt nhẽo vì không có mỡ để đem lại hương vị cho nó. Căn phòng cũng khác, không có những viên gạch bằng đá hoa cương, không có rèm sa tanh, không có những cái ghế bọc da được trang trí. Mọi thứ đều đơn giản và sạch sẽ, không được trang hoàng gì cả. Tôi yêu nó vì nó thân thuộc, nhưng giờ đây tôi ý thức được sự buồn tẻ của nó.

Đến cuối ngày thì thật nặng nề phải nói lời tạm biệt với cha mẹ - nặng nề hơn lần đầu tiên tôi đi, vì lần này tôi biết mình sẽ trở về đâu. Agnes đi cùng tôi với Quảng trường Chợ. Khi chỉ còn lại hai chị em, tôi hỏi em xem em thế nào.

- Cô đơn, em đáp lời, một từ thật buồn bã thốt ra từ miệng cô bé mười tuổi. Trước đây, lúc nào em cũng là một cô bé hoạt bát nhưng giờ đây em đã trở nên lặng lẽ.

- Chủ nhật nào chị cũng sẽ về, - tôi hứa. - Và trong tuần chị có thể ghé qua một chút sau khi đã đi chợ mua thịt cá.

- Hoặc em có thể gặp chị khi chị đi ra ngoài mua các thứ, - em đề nghị, mặt rạng rỡ lên.

Chúng tôi quả thật cố gắng gặp nhau vài lần ở Khu Hàng thịt. Tôi luôn mừng khi trông thấy em - chừng nào tôi đi một mình.

Tôi bắt đầu tìm chỗ đứng của mình trong ngôi nhà ở Oude Langendijk. Catharina. Tanneke và Cornelia đều có những lúc rất khó tính nhưng thường thì tôi được để yên với công việc của mình. Chắc đây là do ảnh hưởng của Maria Thins. Vì lý do riêng của mình, bà đã quyết định rằng tôi là một sự bổ sung hữu ích, và những người khác, kể cả đám trẻ con, noi theo gương bà.

Có thể bà cảm thấy rằng giờ đây, khi tôi đảm nhiệm việc giặt giũ, quần áo sạch sẽ hơn và được tẩy trắng hơn. Hoặc là giờ đây, khi tôi đi chợ, món thịt cũng mềm hơn. Hoặc ông cảm thấy dễ chịu hơn với xưởng vẽ sạch sẽ. Hai điểm đầu thì đúng. Điểm sau thì tôi không biết. Khi ông và tôi cuối cùng nói chuyện với nhau, câu chuyện không nhắc đến việc dọn dẹp của tôi.

Tôi thận trọng hưởng bất cứ lời khen nào về việc chăm lo nhà cửa tốt hơn khỏi mình. Tôi không muốn có kẻ thù. Nếu Maria Thins thích món thịt, tôi nói rằng đó là do cách nấu nướng của Tanneke làm cho món thịt thành ngon như thế. Nếu Maertge nói rằng tạp dề của nó trắng hơn trước kia, tôi bảo do mặt trời mùa hè bây giờ đang đặc biệt chói chang.

Tôi tránh Catharine khi nào có thể. Rõ ràng là ngay từ giây phút cô ta nhìn thấy tôi thái rau trong bếp của mẹ tôi thì cô ta không thích tôi. Tâm trạng cô ta không hề được cải thiện chút nào bởi đứa bé mang trong bụng, nó khiến cô ta trở nên lóng ngóng, vụng về và không còn giống chút nào với vai trò cô ta cảm thấy - quý bà cao quý của ngôi nhà. Đó còn là một

mùa hè nóng bức và đứa trẻ thì đặc biệt hiếu động. Nó bắt đầu đập mỗi khi cô ta đi lại, ấy là cô ta nói vậy. Khi bụng cô ta to hơn, cô ta đi lại trong nhà với một vẻ mệt mỏi, đau đớn. Cô ta nằm lại trên giường ngày càng muộn hơn, thế nên Maria Thins là người cầm chùm chìa khóa và mở cửa xưởng vẽ cho tôi mỗi buổi sáng. Tanneke và tôi bắt đầu làm nhiều hơn công việc của cô ta khi trước - trông nom mấy đứa con gái, mua các vật dụng cho ngôi nhà, thay rửa cho đứa bé.

Một hôm, khi tâm trạng Tanneke vui vẻ, tôi hỏi chị ta sao họ không thuê thêm người hầu cho công việc nhẹ nhàng hơn.

- Với một ngôi nhà lớn thế này, rồi tài sản bà chủ của chị, rồi những bức tranh của ông chủ, - tôi nói thêm, - chẳng nhẽ họ không thể thuê thêm một người hầu gái! Hay một chị bếp?

- Chà, - Tanneke khịt mũi, - họ khó khăn mới trả được lương cho cô đấy.

Tôi ngạc nhiên - những đồng tiền trong tay tôi mỗi tuần thật ít ỏi. Tôi sẽ phải mất hàng năm làm việc mới có thể mua được một thứ gì đó đẹp để như cái áo choàng màu vàng mà Catharia cầu thả gấp trong tủ. Họ không có vẻ là túng thiếu.

- Tất nhiên là họ sẽ tìm được cách để trả tiền vú em trong vòng vài tháng khi đứa bé được sinh ra, - Tanneke nói thêm. Giọng chị ta có vẻ chê trách.

- Tại sao?

- Để vú em cho đứa bé bú.

- Cô chủ sẽ không cho con bú à? Tôi ngốc ngếch hỏi.

- Cô chủ không thể có nhiều con đến thế nếu cô ấy tự cho con bú. Việc đó làm cho không có con được nữa, cô biết đấy, nếu tự cho con bú.

- Chà - tôi cảm thấy mình hoàn toàn mù tịt về những chuyện này, - Thế cô ấy muốn có thêm con à?

Tanneke cười khúc khích.

- Đôi lúc tôi nghĩ cô chủ đang dùng trẻ con lấp đầy ngôi nhà vì cô ấy không thể dùng người hầu lấp đầy ngôi nhà như cô ấy muốn.

Chị ta hạ giọng:

- Ông chủ vẽ không đủ để trả công người hầu, cô thấy đấy. Mỗi năm ông ấy thưởng vẽ ba bức tranh. Đôi lúc chỉ có hai. Người ta không trở nên giàu có bằng cách đó được.

- Ông ấy không thể vẽ nhanh hơn được sao? - thậm chí ngay lúc nói tôi đã biết ông sẽ không làm thế. Ông sẽ chỉ luôn vẽ theo tốc độ của riêng ông.

- Bà chủ và cô chủ đôi lúc bất đồng. Cô chủ muốn ông chủ vẽ nhanh hơn, nhưng bà chủ nói rằng vẽ nhanh sẽ làm hỏng ông ấy mất.

- Maria Thins rất tinh tường.

Tôi hiểu rằng tôi có thể nói ra ý kiến của mình trước mặt Tanneka chừng nào tôi nói những chuyện khen ngợi Maria Thins. Tanneke trung thành tuyệt đối với bà chủ của mình. Tuy nhiên, chị ta không mấy nhẫn nại với Catharina, và khi tâm trạng vui vẻ, chị ta khuyên tôi về việc phải cư xử thế nào với cô ta.

- Đừng để ý những điều cô chủ nói, - chị ta khuyên. - Đừng biểu lộ gì ra mặt khi cô ấy nói, rồi sau đó làm mọi việc theo cách của cô, hay theo cách mà tôi hay bà chủ bảo. Cô ấy không bao giờ kiểm tra đâu, cô ấy cũng chẳng bao giờ phát hiện ra đâu. Cô ấy chỉ ra lệnh cho chúng ta vì cô ấy cảm thấy cần phải ra lệnh. Nhưng chúng ta biết ai là chủ thật sự của chúng ta, và cô ấy cũng biết.

Mặc dầu Tanneke thường hay cáu với tôi, tôi đã học được cách không để ý đến chuyện đó vì chị ta chẳng bao giờ như vậy lâu. Tâm trạng chị ta luôn thay đổi, có lẽ do bị kẹt giữa Catharina và Marie Thins trong bao năm như vậy. Bất kể những lời tự tin rằng cứ lờ Catharina đi, chính Tanneke lại nghe theo lời khuyên của mình. Kiểu nói khó nghe của Catharina khiến chị ta buồn. Và Maria This, mặc dù rất công bằng, cũng không bảo vệ Tanneke trước Catharina. Tôi chưa từng nghe Maria Thins mắng mỏ con gái vì bất cứ điều gì, dù rằng đôi lúc cần phải quở trách cô ta. Còn có vấn đề trong việc chăm sóc nhà cửa của Tanneke. Có lẽ lòng trung thành của chị ta bù đắp cho tính cầu thả của chị ta khi chăm sóc ngôi nhà - các góc nhà không được lau chùi, thịt cháy ở bên ngoài và chưa chín ở bên trong, ấm đun nước không được lau chùi sạch sẽ. Tôi không thể hình dung ra nỗi chị ta đã làm gì với xưởng vẽ của ông khi chị ta cố gắng dọn dẹp căn phòng đó. Mặc dầu Maria Thins hiếm khi mắng mỏ Tanneke, cả hai người đều biết rằng bà cần phải mắng, và chuyện này khiến Tanneke hoang mang và dễ giận hơn.

Tôi nhanh chóng hiểu ra, dù rằng rất sắc sảo, Maria Thins lại cư xử mềm mỏng với những người gần gũi bà nhất. Những lời chỉ trích của bà không gay gắt như bề ngoài của nó. Trong số bốn đứa con gái, Cornelia là đứa đồng bóng nhất, như nó đã thể hiện ngay từ buổi sáng đầu tiên. Cả Lisbeth và Aleydis đều là những đứa trẻ ngoan ngoãn, trầm tính, còn Maertge đã đủ lớn để bắt đầu hiểu được mọi việc trong nhà, việc đó khiến cô bé trở nên điềm tĩnh - dù rằng đôi lúc nó cũng có những cơn giận dữ và la mắng tôi y như mẹ nó. Cornelia thì không la hét nhưng có những lúc không thể nào kiểm soát nổi con bé. Thậm chí lời đe dọa về cơn giận dữ của Maria Thins mà tôi đã sử dụng ngày đầu tiên không phải lúc nào cũng hiệu quả. Có thể ngay phút trước thì con bé vui vẻ dễ chịu, sau đó thay đổi ngay, giống như một con mèo đang dễ chịu rên gừ gừ nhưng lại cắn ngay bàn tay sờ vào nó. Trong khi rất trung thành với các chị gái, nó cũng chẳng ngại ngần gì làm mấy đứa kia khóc bằng cách cấu các chị thật đau. Tôi cảnh giác với Cornelia và không thể yêu quý nó như những đứa khác. Tôi trốn chạy khỏi tất cả những chuyện đó trong khoảng thời gian tôi dọn dẹp xưởng vẽ. Maria

Thins mở cửa phòng cho tôi và thỉnh thoảng bà nán lại ít phút xem xét bức tranh, cứ như thể đó là một đứa trẻ đang bị ốm cần bà chăm sóc. Dù vậy, khi bà đi rồi thì căn phòng là của riêng tôi. Tôi nhìn xung quanh xem có gì thay đổi không. Ban đầu nó dường như vẫn thế, ngày này qua ngày khác, nhưng khi đôi mắt tôi đã quen với những chi tiết của căn phòng, tôi bắt đầu nhận ra những thay đổi nhỏ - những cái cọ được sắp xếp lại trên nóc tủ, một trong những ngăn tủ bị hé mở, cái bay pha màu nằm cân bằng trên mép giá vẽ, cái ghế bị xô dịch đi một chút ra khỏi chỗ của nó bên cạnh cửa.

Tuy vậy, trong góc phòng, nơi ông vẽ, không có gì thay đổi cả. Tôi rất thận trọng không di chuyển bất cứ thứ gì, nhanh chóng điều chỉnh cách đo đạc của mình để tôi có thể lau chùi dọn dẹp chỗ đó cũng nhanh và tự tin như những chỗ khác. Và sau khi thử nghiệm với những tấm vải khác, tôi bắt đầu lau chùi tấm vải màu xanh sẫm và cẩn thận sao cho nó hút bụi mà không làm hỏng những nếp nhăn. Dường như bức tranh không thay đổi gì, dù tôi có xem xét kỹ lưỡng đều đến đâu cũng thế. Cuối cùng thì một hôm tôi thấy có một chiếc vòng ngọc trai khác được vẽ thêm vào cổ người đàn bà. Hôm khác thì bóng của tấm rèm cửa màu vàng đã trở nên lớn hơn. Tôi cũng nghĩ vài ngón tay phải đã bị dịch chuyển. Cái áo choàng sa tanh bắt đầu trở nên trông thực đến nỗi tôi muốn vươn tay ra chạm vào nó. Tôi gần như đã chạm vào cái áo thực hôm cô vợ ngài Rujiven để nó lại trên giường. Tôi đang vươn người để vuốt ve cổ áo lông thì tôi ngược lên và thấy Cornelia ở ngoài cửa, đang quan sát tôi. Những cô bé khác khỏi tôi đang làm gì nhưng Cornelia chỉ đơn giản quan sát. Điều đó còn tệ hại hơn bất kỳ câu hỏi nào. Tôi buông tay xuống và con bé mỉm cười.

Mấy tuần sau khi tôi bắt đầu làm cho nhà họ, một sáng Maertge khăng khăng đòi đi cùng tôi đến Khu Hàng cá. Cô bé thích chạy qua Quảng trường Chợ, nhìn các thứ vuốt ve các chú ngựa, tham gia vào các trò chơi của những đứa trẻ khác, ăn thứ món cá hun khói ở những hàng khác nhau. Cô bé thọc vào sườn tôi trong lúc tôi đang mua cá trích và hét lên.

- Nhìn kìa, chị Griet, nhìn cái điều kìa.

Cái điều trên đầu chúng tôi có hình một con cái với cái đuôi dài, gió khiến nó trông như đang bơi trong không khí, những con mòng biển chao lượn xung quanh. Trong lúc cười tôi thấy Agnes lờn vờn gần chúng tôi, đôi mắt em dán vào Maertge. Tôi vẫn chưa kể với Agnes rằng có một cô bé tầm tuổi em trong ngôi nhà đó - tôi sợ chuyện đó làm em buồn và nghĩ rằng em đã bị người khác thay thế. Đôi lúc, khi về thăm gia đình, tôi cảm thấy lúng túng khi kể cho họ bất cứ điều gì. Cuộc sống mới của tôi đã dần thay thế cuộc sống cũ. Khi Agnes nhìn tôi, tôi khẽ lắc đầu sao cho Maertge không nhìn thấy và quay đi để bỏ cá vào làn. Tôi rõ ra bận rộn - tôi không thể chịu đựng khi phải nhìn thấy nỗi đau trên khuôn mặt em. Tôi không biết Maertge sẽ làm gì nếu Agnes nói chuyện với tôi. Khi tôi quay lại Agnes đã không còn ở đó.

Tôi sẽ phải giải thích với em khi tôi gặp em vào Chủ nhật. Tôi nghĩ giờ đây tôi có hai gia đình, và hai gia đình đó không được lẫn lộn với nhau. Sau đó tôi luôn cảm thấy xấu hổ khi mình đi quay lưng lại với chính em gái mình. Tôi đang ở bên ngoài phơi đồ, giữ từng món trước khi treo chúng thẳng thớm trên dây khi Catharine xuất hiện, thở nặng nề. Cô ta ngồi xuống cái ghế bên cạnh cửa, nhắm mắt lại và thở. Tôi tiếp tục việc mình đang làm như thể chuyện cô ta đến với tôi là hết sức bình thường nhưng cảm tôi nghiền lại.

- Họ đi chưa? - cô ta bất ngờ hỏi.

- Ai cơ, thưa cô?

- Họ, cái con bé ngốc nghếch này. Chồng tôi và... - đi xem họ đã lên tầng chưa.

Tôi thận trọng bước ra hành lang. Hai đôi chân đang đi trên cầu thang.

- Ông có giữ được nó không? - Tôi nghe tiếng ông hỏi.

- Được, được, tất nhiên. Ông biết là nó không nặng lắm mà, - một người đàn ông khác trả lời, giọng trầm đục như âm thanh từ giếng. - Chỉ hơi bất tiện chút thôi.

Họ lên đến bậc trên cùng cầu thang và vào xưởng vẽ. Tôi nghe tiếng cửa phòng đóng sập lại.

- Họ đi chưa? - Catharina rít lên.

- Họ đang ở trong xưởng vẽ, thưa cô, - tôi trả lời.

- Tốt. Giờ thì giúp tôi đứng dậy.

Catharina chìa tay ra và tôi kéo cô ta đứng lên. Tôi không nghĩ cô ta có thể to ra nhiều thế và vẫn cố đi lại được. Cô ta di động dọc theo hành lang như một con tàu đang chờ nặng, ép chùm chìa khóa vào người để chúng không kêu leng keng và biến vào phòng lớn.

Sau đó tôi hỏi Tanneke tại sao Catharine lại trốn.

- À, ngài Leeuwenhoek ở đây, - chị ta trả lời, cười khúc khích. - Một người bạn của ông chủ. Cô chủ sợ ông ấy.

- Tại sao?

Tanneke thậm chí còn cười hơn.

- Cô chủ làm vỡ hộp của ông ấy. Cô ấy đang nhìn vào đó thì làm nó đổ. Cô biết cô ấy vụng về thế nào rồi đấy.

Tôi nghĩ đến con dao của mẹ quay tròn trên nền nhà.

- Cái hộp nào?

- Ông ấy có một cái hộp gỗ mà cô nhìn vào đó và thấy các thứ.

- Thứ gì?

- Mọi thứ! - Tanneke trả lời vẻ mặt kiên nhẫn. Rõ ràng là chị ta không muốn nói chuyện về cái hộp.

- Cô chủ làm vỡ cái và ngài Leeuwenhoek giờ đây không muốn nhìn thấy cô ấy. Đó là lý do tại sao ông chủ không cho cô chủ vào xưởng vẽ trừ khi ông ấy ở đó. Chắc ông ấy sợ cô ta làm đổ bức tranh! Tôi đã phát hiện ra cái hộp gì đó vào buổi sáng hôm sau, ngày ông nói với tôi về những thứ mà phải hàng tháng trời tôi mới hiểu được. Khi tôi vào lau chùi xưởng vẽ thì giá vẽ và ghế đã được dọn sang một bên. Bàn vẫn ở chỗ cũ, đã được dọn sách giấy và tranh ảnh. Trên đó là một cái hộp gỗ nhỏ hơn được gắn vào bên thành và từ đó nhô ra một vật hình tròn.

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 4

Tôi không hiểu đó là cái gì nhưng tôi không dám đụng vào nó. Tôi đi xung quanh làm công việc lau chùi dọn dẹp, thỉnh thoảng lại liếc nhìn nó như thể bỗng dừng công dụng của nó sẽ trở nên rõ ràng với tôi.

Tôi dọn sạch góc phòng, sau đó dọn đến phần còn lại của căn phòng, phủi bụi cái hộp gỗ sao cho hầu như không dùng khăn chạm vào nó. Tôi dọn dẹp phòng kho và lau sàn. Khi đã làm xong, tôi đứng trước cái hộp, khoanh tay, đi xung quanh nghiên cứu nó. Lưng tôi quay lại cửa nhưng bỗng dừng tôi biết rằng ông đang đứng đó. Tôi không hiểu là phải quay lại hay chờ ông lên tiếng. Chắc là ông làm cánh cửa kêu, vì khi đó tôi có thể quay lại và đối mặt với ông. Ông đang đứng dựa vào cửa, khoác một cái áo choàng dài màu đen bên ngoài quần áo ngày thường. Ông tò mò quan sát tôi nhưng không có vẻ lo lắng rằng tôi sẽ làm hỏng cái hòm.

- Cô có muốn nhìn vào đó không? - ông hỏi. Đó là lần đầu tiên ông nói chuyện trực tiếp với tôi kể từ khi ông hỏi tôi về những miếng rau từ nhiều tuần trước.

- Vâng, thưa ngài, tôi muốn, - tôi trả lời mà không biết mình đang đồng ý cái gì. - Đó là cái gì vậy?

- Đó là hộp xem ảnh.

Những lời đó đối với tôi chẳng có ý nghĩa gì. Tôi đứng sang bên, xem ông mở khóa và nâng một phần nắp hộp lên. Cái nắp chia làm hai phần và được nối với nhau bằng bản lề. Ông chống nắp lên ở góc sao cho cái hộp được mở hé ra. Phía bên dưới có miếng kính nhỏ. Ông vươn người, hé nhìn vào khoảng giữa nắp và cái hộp, sau đó chạm vào miếng hình tròn ở cuối chiếc hộp nhỏ hơn. Ông dường như đang nhìn cái gì đó, mặc dầu tôi không nghĩ có gì nhiều trong chiếc hộp để phải quan tâm đến như vậy. Ông đứng lên, nhìn vào góc nhà tôi đã lau chùi rất cẩn thận, sau đó vươn người ra và đóng cánh cửa chớp chỗ cửa sổ giữa, sao cho căn phòng chỉ còn được chiếu sáng bởi chiếc cửa sổ trong góc. Sau đó ông cởi áo choàng. Tôi bứt rứt chuyển từ chân này sang chân kia. Ông bỏ mũ ra, đặt nó lên trên ghế bên cạnh giá vẽ, trùm áo choàng lên đầu khi cúi người xuống cái hộp một lần nữa.

Tôi lùi lại một bước và nhìn khung cửa sau mình. Những ngày này Catharina chẳng có mấy mong muốn trèo lên cầu thang nhưng tôi tự hỏi Maria Thins, hay Cornelia hay bất kỳ ai khác sẽ nghĩ gì nếu nhìn thấy chúng tôi. Khi quay lại, tôi chăm chăm nhìn vào đôi giày ông sáng bóng lên vì vừa được tôi đánh ngày hôm trước. Cuối cùng thì ông đứng thẳng lên và kéo cái áo choàng ra khỏi đầu, tóc tai rối bù.

- Nào Griet, xong rồi. Bây giờ cô nhìn đi.

Ông bước lùi ra xa, xa khỏi cái hộp và chỉ cho tôi đến đó. Tôi đứng như bị chôn chân tại chỗ.

- Thưa ngài.

- Trùm cái áo choàng lên đầu như tôi làm ấy. Khi đó hình ảnh sẽ rõ nét hơn. Và nhìn nó từ góc này để hình ảnh không bị lộn ngược.

Tôi không biết phải làm gì. Ý nghĩ tôi bị trùm kín bằng cái áo choàng của ông, không thể nhìn thấy gì, còn trong lúc đó ông thì nhìn tôi khiến tôi

muốn ngắt xiêu. Nhưng ông là ông chủ của tôi. Tôi phải làm theo lời ông. Tôi mỉm cười, rồi sau đó bước đến gần cái hộp, về phía nắp đã được nâng lên. Tôi cúi người xuống và nhìn vào ô kính vuông màu sữa được gắn bên trong. Trên đó là một bức tranh mờ mờ về cái gì đó. Ông nhẹ nhàng dùng cái áo choàng trùm lên đầu tôi để nó che đi ánh sáng. Cái áo vẫn còn mang hơi ấm của ông và tỏa mùi những viên gạch khi bị ánh mặt trời thiêu đốt. Tôi đặt tay lên mặt bàn cho khỏi run và nhắm mắt lại trong giây lát. Tôi có cảm giác như mình uống phần bia buổi tối quá nhanh.

- Cô nhìn thấy cái gì nào? - tôi nghe thấy ông hỏi.

Tôi mở mắt ra và nhìn thấy bức tranh, không có người đàn bà trong đó.

- Ôi!

Tôi đứng vụt dậy khiến cái áo choàng tuột khỏi đầu và rơi xuống sàn nhà. Tôi lùi ra xa khỏi cái hộp, giẫm chân lên cái áo.

Tôi vội dịch chân ra.

- Thưa ngài, tôi xin lỗi. Tôi sẽ giặt cái áo ngay buổi sáng hôm nay,

- Không phải quan tâm chuyện cái áo, Griet. Cô thấy gì?

Tôi nuốt nước bọt. Tôi lúng túng khủng khiếp, và hơi sợ một chút. Cái ở trong cái hòm là một trò bịp của quỷ sứ, hay một cái gì đó của những người theo đạo Thiên chúa mà tôi không hiểu được.

- Thưa ngài, tôi nhìn thấy bức tranh. Chỉ có điều là không có người đàn bà trong đó và nó nhỏ hơn.

Còn mọi cái thì - đảo lộn.

- Đúng rồi, hình ảnh bị lộn ngược từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. Có gương để chỉnh cái đó.

Tôi không hiểu ông đang nói gì.

- Nhưng.

- Sao?

- Tôi không hiểu, thưa ngài. Làm sao mà nó lại ở trong đó.

Ông nhặt cái áo choàng và giữ. Ông cười. Khi cười, khuôn mặt ông như một cửa sổ đang mở.

- Cô có nhìn thấy cái này không? - ông chỉ vào vật tròn ở đầu chiếc hộp nhỏ hơn. - Đây gọi là ống kính. Nó được làm từ một mẫu kính cắt theo cách nhất định. Khi ánh sáng từ cảnh kia - ông chỉ ra góc - đi qua nó vào cái hộp, nó chiếu lên hình ảnh để chúng ta có thể nhìn thấy hình ảnh ở đây. Ông vỗ vào tấm kính đục.

Tôi nhìn ông thật chăm chú, cố gắng hiểu, đến mức mắt tôi bắt đầu chảy nước.

- Hình ảnh là gì, thưa ngài? Tôi không biết từ đó.

Có cái gì đó thay đổi trên khuôn mặt ông, cứ như thể lúc trước ông nhìn qua vai tôi nhưng giờ đây đang nhìn tôi.

- Đó là bức ảnh, giống như một bức tranh.

Tôi gật đầu. Hơn tất cả mọi điều, tôi muốn ông nghĩ rằng tôi có thể hiểu kịp những gì ông nói.

- Mắt cô rất to, - khi đó ông nói.

Tôi đỏ mặt.

- Tôi đã được nghe nói vậy, thưa ngài.

- Cô có muốn xem lần nữa không?

Tôi không muốn nhưng tôi biết rằng mình không thể nói như vậy. Tôi nghĩ trong giây lát.

- Tôi sẽ xem lần nữa, thưa ngài, nhưng chỉ khi tôi được ở lại một mình.

Trông ông ngạc nhiên, sau đó thì cười cười.

- Được thôi, - ông đáp. Ông chìa cho tôi cái áo choàng. - Mấy phút nữa tôi sẽ quay lại và sẽ gõ cửa trước khi bước vào.

Ông đi ra, khép cửa lại sau lưng mình. Tôi cầm cái áo choàng của ông, tay run run. Trong giây lát tôi nghĩ mình có thể đơn giản giả vờ là đã xem và nói là đã xem. Nhưng ông sẽ biết là tôi nói dối.

Và tôi cũng tò mò. Khi không có ông đứng đó quan sát tôi thì việc xem cũng dễ dàng hơn. Tôi hít một hơi thật sâu và nhìn vào trong hộp. Tôi có thể nhìn thấy trong tấm kính đầy vết mờ mờ của cảnh ở góc phòng. Khi tôi đưa cái áo choàng lên đầu, hình ảnh. Như cách ông gọi, mỗi lúc một rõ - cái bàn, những cái ghế, tấm rèm vàng trong góc phòng, bức tường màu đen với tấm bản đồ treo trên đó, chiếc bình gốm sáng lên trên mặt bàn, chiếc chậu thiếc, chổi lông, bức thư. Tất cả đều ở đó, tập hợp lại trước mắt tôi trên một bề mặt phẳng, một bức tranh mà không phải là bức tranh. Tôi thận trọng sờ vào tấm kính – nó trơn và lạnh, không có dấu vết tranh vẽ trên đó. Tôi bỏ cái áo choàng ra và hình ảnh trông lơ mơ trở lại, dù rằng nó vẫn ở đó. Tôi lại trùm chiếc áo choàng lên người một lần nữa, che đi ánh sáng và quan sát những màu sắc óng ánh xuất hiện trở lại. Chúng dường như còn rực rỡ hơn và nhiều màu sắc hơn khi ở trên tấm kính so với khi chúng ở trong góc phòng. Rồi mắt khỏi cái hộp cũng khó như rời mắt khỏi bức tranh vẽ người đàn bà đeo chuỗi ngọc khi lần đầu tiên nhìn thấy nó. Khi nghe thấy tiếng gõ cửa tôi chỉ có vừa đủ thời gian đứng thẳng dậy và để cho cái áo choàng tuột xuống vai trước khi ông bước vào.

- Cô có xem lần nữa không, Griet? Cô có xem cẩn thận không?

- Tôi đã xem, thưa ngài, nhưng tôi vẫn chưa hoàn toàn chắc chắn về những gì mình đã nhìn thấy, - tôi chỉnh lại chiếc mũ.

- Thật ngạc nhiên, đúng không? Tôi cũng kinh ngạc như cô khi lần đầu tiên ông bạn chỉ cho tôi xem.

- Nhưng sao ngài lại nhìn vào đó khi mà ngài có thể ngắm tranh của chính mình?

- Cô chẳng hiểu gì cả, - ông vỗ tay vào cái hộp. - Đây là một công cụ. Tôi sử dụng nó để giúp tôi nhìn, để sao cho tôi có thể vẽ được.

- Nhưng... ngài dùng đôi mắt của mình để nhìn cơ mà.

- Đúng rồi, nhưng đôi mắt của tôi không phải lúc nào cũng nhìn thấy hết mọi thứ.

Mắt tôi vụt lia tới góc phòng, cứ như thể chúng sẽ phát hiện được một điều gì đó bất ngờ được giấu từ trước, đằng sau chiếc bút lông, hiện ra từ bóng của tấm vải màu xanh.

- Griet, cô nói đi, - ông tiếp tục, - cô có nghĩ tôi chỉ đơn giản vẽ những gì có ở trong góc này?

Tôi nhìn bức tranh, không biết trả lời sao. Tôi có cảm giác như tôi đang bị đưa vào bẫy. Bất kể tôi trả lời thế nào cũng sẽ sai. - Cái hộp xem ảnh giúp tôi nhìn theo cách khác, - ông giải thích. - Nhìn nhiều hơn những thứ ở đây.

Khi ông nhìn thấy vẻ ngơ ngác trên khuôn mặt tôi, chắc ông phải tiếc là đã nói nhiều đến thế với một người như tôi. Ông quay lại đi và đóng cái hộp lại. Tôi cởi cái áo choàng của ông ra và đưa lại cho ông.

- Thưa ngài...

- Cảm ơn cô, Griet, - ông vừa nói vừa cầm cái áo từ tay tôi. - Cô đã dọn dẹp ở đây xong chưa?

- Thưa ngài, xong rồi ạ.

- Vậy thì cô có thể đi.

- Cảm ơn ngài, - tôi nhanh chóng thu dọn đồ dùng lau chùi của mình rồi đi ra, cánh cửa đóng lại sau lưng.

Tôi nghĩ về những điều ông nói, về việc cái hộp giúp ông nhìn thấy nhiều thứ hơn. Mặc dầu tôi không hiểu tại sao, tôi biết ông đúng vì tôi có thể nhìn thấy điều đó trong bức tranh vẽ người đàn bà, trong cả những gì tôi nhớ về bức tranh vẽ thành phố Delft. Ông nhìn sự vật theo cách những người khác không nhìn thấy, nên thành phố nơi tôi đã sống ở đó cả đời trở thành một nơi khác lạ, nên một người đàn bà trở nên xinh đẹp khi ánh sáng chiếu trên khuôn mặt cô ta. Ngày hôm sau, lúc vào xưởng vẽ tôi nhìn vào chỗ cái hộp và nó đã không còn ở đó. Giá vẽ đã trở lại chỗ cũ. Tôi nhìn vào bức tranh. Trước kia tôi chỉ thấy những thay đổi rất nhỏ trong bức tranh. Giờ đây có một thay đổi dễ dàng nhận thấy - tấm bản đồ treo trên bức tường đằng sau người đàn bà đã được bỏ đi khỏi cả bức tranh và cả phong cảnh. Bức tường giờ đây trống trơn. Vì thế bức tranh trông đẹp hơn - nó đơn giản hơn, những đường nét của người đàn bà trở nên rõ nét hơn trên nền bức tường hơi nâu pha trắng.

Nhưng sự thay đổi khiến tôi buồn - nó bất ngờ quá. Tôi không nghĩ ông sẽ làm như vậy. Tôi cảm thấy bứt rứt khi rời xưởng vẽ và trong lúc đi lên Khu Hàng thịt tôi không nhìn xung quanh như mọi khi. Dù vẫn vẫy tay chào người hàng thịt quen nhưng tôi không dừng lại, thậm chí cả khi anh ta gọi tên tôi. Pieter con đang trông quầy hàng một mình. Kể từ ngày đầu tiên đó, tôi đã gặp anh ta mấy lần, nhưng lúc nào cũng có mặt bố anh ta, anh ta đứng đằng sau bố trong lúc ông bố lấy tiền. Bây giờ anh ta nói.

- Chào cô Griet. Tôi đang tự hỏi khi nào cô sẽ đến.

Tôi nghĩ nói như vậy nghe thật ngốc nghếch vì ngày nào tôi chả mua thịt vào đúng giờ đó.

Mắt anh ta không nhìn vào mắt tôi.

Tôi quyết định không nhận xét gì về lời nói của anh ta.

- Anh cho ba pound bò để hầm. Và anh có còn loại xúc xích mà cha anh bán cho tôi ngày hôm trước không? Mấy cô bé thích món đó.

- Tôi e không còn.

Một người đàn bà đến đứng sau lưng tôi, chờ đến lượt mình. Pieter con nhìn bà ta.

- Cô có thể chờ một chút được không? - anh ta thấp giọng nói với tôi.

- Chờ à?

- Tôi muốn hỏi cô một chuyện.

Tôi đứng sang bên để anh ta có thể phục vụ cho người đàn bà kia. Tôi không thích chờ đợi như vậy khi trong người tôi bứt rứt đến thế nhưng tôi chẳng có mấy lựa chọn. Khi anh ta đã xong việc và chúng tôi chỉ còn lại một mình, anh ta hỏi.

- Gia đình cô sống ở đâu?

- Oude Langendijck, ở Khu người Gia tô.

- Không không, gia đình của cô cơ.

Tôi đỏ mặt vì nhầm lẫn của mình:

- Cách xa Kênh Rietveld, gần Cổng thành Koe. Tại sao anh lại hỏi.

Cuối cùng thì đôi mắt anh ta cũng nhìn thẳng vào mắt tôi.

- Có thông báo về bệnh dịch hạch ở khu vực đó.

Tôi lùi lại một bước, mắt mở to:

- Có lệnh cách ly chưa?

- Chưa. Người ta đang định hôm nay.

Về sau tôi mới nhận ra rằng chắc anh ta đã phải hỏi những người khác về tôi. Nếu anh ta không biết từ trước nơi gia đình tôi sống, anh ta sẽ không bao giờ để nói cho tôi chuyện đó. Tôi không nhớ từ đó tôi đã đi về như thế nào. Chắc là Pieter con để thịt vào làn cho tôi. Tất cả những gì tôi biết là tôi về đến ngôi nhà, thả chiếc làn xuống chân Tanneke và nói:

- Tôi cần phải gặp cô chủ.

Tanneke lục lọi chiếc làn:

- Không có xúc xích mà cũng chẳng có gì thay cho xúc xích. Cô bị làm sao thế hả? Quay lại Khu Hàng thịt ngay.

- Tôi cần phải gặp cô chủ, - tôi nhắc lại.

- Sao vậy, - Tanneke trở nên tò mò. - Cô có làm gì sai trái không đấy hả?

- Gia đình tôi có thể bị cách ly. Tôi phải về với họ.

- Ôi, - Tanneke cựa mình vẻ không chắc chắn. - Tôi không biết gì về chuyện đó. Cô sẽ phải hỏi. Cô ấy đang ở cùng bà chủ.

Catharina và Maria Thins đang ở trong phòng Chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá. Maria Thins đang hút tẩu. Họ ngừng nói chuyện khi tôi bước

vào.

- Chuyện gì vậy hả cô hầu gái? - Maria Thins căn nhắc.

- Thưa cô, - tôi hướng tới Catharina, - tôi nghe nói khu phố nơi gia đình tôi ở có thể bị cách ly. Tôi muốn về thăm họ.

- Cái gì, và mang bệnh lại đây à? - cô ta đập tay. - Chắc chắn là không. Cô điên đấy à?

Tôi nhìn Maria Thins làm Catharina càng điên tiết hơn.

- Tôi đã nói không, - cô ta tuyên bố. - Tôi mới là người quyết định cô có thể làm gì và không thể làm gì. Cô quên rồi à?

- Không, thưa cô, tôi cụp mắt nhìn xuống.

- Chủ nhật cô cũng không được về nhà cho tới khi mọi thứ an toàn. Bây giờ thì đi đi, chúng tôi có chuyện phải bàn, không cần cô cứ luẩn quẩn ở đây.

Tôi đem đồng hồ giặt giũ ra sân sau rồi ngồi ngoài đó quay lưng lại cửa để không phải nhìn thấy ai. Tôi khóc trong lúc vò một cái váy của Maertge. Khi ngửi thấy mùi chiếc tàu của Maria Thins, tôi chùi mắt nhưng cũng không quay lại.

- Cô gái, cô đừng có ngốc nghếch, - Maria Thins nói nhẹ nhàng sau lưng tôi. - Cô không thể làm gì cho họ được và cô phải giữ gìn cho bản thân. Cô là một cô gái thông minh và cô có thể hiểu được điều đó.

Tôi không trả lời. Một lát sau tôi đã không còn ngửi thấy mùi tàu của bà nữa. Buổi sáng hôm sau ông bước vào khi tôi đang quét dọn xưởng vẽ.

- Griet, tôi lấy làm tiếc phải nghe về sự không may của gia đình cô.

Từ cây chổi, tôi nhìn lên. Đôi mắt ông ánh lên vẻ tử tế và tôi cảm thấy có thể hỏi ông:

- Thưa ngài, liệu ngài có thể nói cho tôi biết lệnh cách ly đã được đưa ra chưa ạ?

- Rồi, sáng hôm qua.

- Cám ơn ngài đã nói cho tôi biết.

Ông gật đầu và định đi khi tôi nói:

- Thưa ngài, tôi có thể hỏi ngài thêm một chút được không ạ, về bức tranh.

Ông dừng lại nơi khung cửa:

- Gì vậy?

- Khi ngài nhìn vào cái hòm, nó có mách bảo ngài bỏ tấm bản đồ khỏi bức tranh không ạ?

- Có, nó có nói.

Khuôn mặt ông trở nên chăm chú như khi con cò trông thấy một con cá nó có thể bắt.

- Cô có thấy hài lòng là tấm bản đồ đã được bỏ đi không?

- Bức tranh bây giờ đẹp hơn.

Vào lúc khác, tôi không nghĩ mình dám nói một điều như vậy, nhưng nỗi hiểm nguy đối với gia đình đã khiến tôi trở nên liều lĩnh. Nụ cười của ông khiến tôi phải nắm chặt chiếc chổi. Tôi không thể nào làm việc tốt được. Tôi lo cho gia đình chứ không bận tâm việc tôi có thể lau nhà sạch sẽ như

thế nào hay giặt giũ những tấm khăn trải giường trắng ra làm sao. Trước đây không ai có thể nói gì về chuyện tôi chăm sóc nhà cửa cẩn thận, nhưng bây giờ ai cũng nhận thấy tôi cầu thả như thế nào.

Lisbeth kêu ca về chiếc tạp dề còn những vết bẩn. Tanneke cảm nhận rằng tôi quét nhà làm bụi bay lên dính đầy vào đĩa. Catharina la mắng tôi mấy lần - vì quên không là cổ tay áo của cô ta, vì mua cá tuyết trong khi tôi phải mua cá trích, vì để lửa tắt ngấm.

Maria Thins lẩm bẩm lúc đi ngang qua tôi ở hành lang:

- Vững vàng lên nào, cô gái.

Chỉ duy nhất ở xưởng vẽ là tôi có thể làm được như trước kia tôi vẫn làm, giữ lại sự chính xác mà ông cần. Tôi không biết làm gì vào cái ngày Chủ nhật đầu tiên khi tôi không được về nhà ấy. Tôi cũng không được đi đến nhà thờ của chúng tôi vì cả nó cũng nằm trong vùng bị cách ly. Dù vậy, tôi không muốn ở lại trong ngôi nhà, bất kể người Thiên chúa giáo làm gì vào các ngày Chủ nhật, tôi không muốn ở lại với họ. Họ cùng nhau đi đến nhà thờ dòng tên ở góc phố Molenpoort. Mấy đứa con gái mặc những cái váy đẹp, thậm chí Tanneke còn thay một bộ váy len màu nâu hơi vàng và bế Johannes. Catharina bám vào tay chồng đi chậm rãi. Maria Thins khó lại cánh cửa sau lưng. Tôi đứng trên những viên gạch trước cửa ngôi nhà trong lúc họ đi khuất và nghĩ xem mình phải làm gì. Tháp chuông Nhà thờ Mới trước mặt tôi bắt đầu đổ chuông báo giờ. Tôi đã được rửa tội ở đó, tôi nghĩ. Chắc hẳn họ sẽ cho tôi vào dự lễ. Tôi rón rén đi vào một khoảng không bao la, cảm thấy mình như con chuột nấp trong nhà một người giàu có. Bên trong mát mẻ và hơi tối, những chiếc cột tròn nhẵn thín vươn lên, trần nhà cao tít bên trên như thể chạm đến bầu trời. Đằng sau chiếc bục của mục sư là ngôi mộ khảm đá cẩm thạch vĩ đại của William Hoàng đế. Tôi chẳng nhìn thấy ai quen biết, chỉ có những người mặc những bộ quần áo trang nhã mà cả vải và cách cắt may đều đẹp hơn bất cứ bộ nào tôi từng có. Tôi đứng nấp sau một chiếc cột để dự buổi lễ mà hầu như tôi chẳng nghe thấy gì, tôi

quá căng thẳng về chuyện ai đó có thể tiến lại và hỏi tôi đang làm gì ở đây. Đến cuối buổi lễ tôi lén ra thật nhanh, trước khi có người đến được gần tôi. Cửa vẫn đóng và khóa im ỉm. Chắc buổi lễ của người Thiên chúa kéo dài hơn buổi lễ của chúng tôi, tôi nghĩ. Tôi đi xa hết mức có thể về phía nhà tôi và chỉ dừng lại khi đến một trạm gác có người lính đứng chặn đường.

- Thế nào rồi? - tôi hỏi người lính, - trong kia ấy.

Anh ta nhún vai và không trả lời. Trông anh ta thật nóng nực trong cái áo choàng và mũ vì mặc dù mặt trời chưa lên nhưng không khí ẩm áp và ngột ngạt.

- Có danh sách không? Những người đã chết ấy? - tôi gần như không thể nói ra lời.

- Vẫn chưa.

Tôi không ngạc nhiên, danh sách luôn chậm trễ, và thường không đầy đủ. Những lời truyền miệng thường chính xác hơn.

- Anh có biết... anh có nghe nói liệu ông Jan thợ vẽ gạch...

- Tôi không biết gì về bất cứ ai ở đây. Cô sẽ phải chờ.

Tôi gắng nói chuyện với một người lính khác ở trạm gác trên một phố khác. Mặc dù có vẻ thân thiện hơn, anh ta cũng không thể nói cho tôi biết gì hơn về gia đình tôi.

- Tôi có thể hỏi quanh đây, nhưng không phải không công, - anh ta nói thêm, cười và nhìn tôi từ đầu đến chân để tôi biết anh ta không định nói đến chuyện tiền nong.

- Anh không thấy xấu hổ à? - tôi đập lại, - lợi dụng những người đang trong tình cảnh khổ sở như thế.

Nhưng anh ta không tỏ vẻ xấu hổ. Tôi đã quên mất lính tráng khi nhìn thấy gái trẻ thì chỉ còn nghĩ đến mỗi một điều. Khi tôi về đến phố Oude Langendijck, tôi cảm thấy nhẹ cả người khi thấy ngôi nhà mở cửa. Tôi lên vào trong và cả chiều trốn ở sân nhỏ với cuốn kinh. Buổi tối tôi chẳng ăn uống gì mà chui luôn vào giường, bảo với Tanneke là tôi bị đau bụng. Ở chỗ hàng thịt, trong lúc ông bố đang bận rộn với ai đó, Pieter con kéo tôi sang một bên.

- Cô đã có tin tức gì về gia đình chưa?

Tôi lắc đầu:

- Chẳng ai có thể nói gì cho tôi được cả.

Tôi không nhìn anh ta. Sự quan tâm của anh ta khiến tôi cảm thấy mình như vừa bước chân khỏi con thuyền và mặt đất đang tròn trĩnh dưới chân tôi.

- Tôi sẽ tìm hiểu cho cô, - Pieter tuyên bố. Giọng của anh ta cho thấy rõ là tôi không nên tranh luận với anh ta.

- Cảm ơn anh, - tôi đáp lời sau một khoảng im lặng dài. Tôi tự hỏi không biết mình sẽ làm gì nếu anh ta thực sự tìm ra được điều gì đó. Anh ta không đòi hỏi điều gì như gã lính, nhưng tôi sẽ mang ơn anh ta. Tôi không muốn phải mang ơn ai cả.

- Có thể phải mất mấy ngày đấy, - Pieter lăm bắm trước khi anh ta quay sang đưa cho ông bố lá gan bò. Anh ta chùi tay vào tấm tạp dề. Tôi gật đầu, đôi mắt nhìn vào tay anh ta. Chỗ kẽ móng tay dính đầy máu.

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 5

Tôi nghĩ tôi sẽ phải quen với cảnh đó. Tôi mong đến lúc đi làm việc vặt còn hơn mong đến lúc lau chùi dọn dẹp. Dầu vậy, tôi cũng sợ nó, đặc biệt những giây phút Pieter con ngẩng đầu lên khỏi công việc và nhìn thấy tôi, tôi tìm câu trả lời trong đôi mắt anh ta. Tôi muốn biết, dù vậy, chừng nào tôi chưa biết thì còn có thể hi vọng. Đã mấy ngày trôi qua kể từ khi tôi mua thịt của anh ta hoặc đi ngang qua hàng anh ta sau khi đã mua cá và anh ta chỉ đơn giản lắc đầu. Sau đó, một hôm anh ta ngẩng đầu lên rồi nhìn đi chỗ khác và tôi biết anh ta sẽ nói gì. Tôi không biết đó là ai. Tôi phải chờ cho đến khi anh ta bán xong cho mấy khách hàng. Tôi cảm thấy nôn nao đến mức muốn ngồi xuống nhưng nền quầy hàng dính đầy máu. Cuối cùng thì Pieter con cởi tạp dề và đi đến bên tôi.

- Em gái cô, Agnes, - anh ta nói nhẹ nhàng. - Cô bé rất ốm.

- Thế còn cha mẹ tôi.

- Cho đến bây giờ thì họ vẫn mạnh khỏe.

Tôi không hỏi anh ta phải mất những gì để tìm hiểu được cho tôi.

- Cảm ơn anh, Pieter, - tôi thì thầm. - Đây là lần đầu tiên tôi gọi tên anh ta.

Tôi nhìn vào đôi mắt anh ta và thấy trong đó lòng tốt. Tôi cũng nhìn thấy cái mà tôi sợ - sự mong chờ.

* * *

Đến chủ nhật thì tôi quyết định đi thăm cậu em trai. Tôi không biết nó có biết gì về việc cách ly hay Agnes không. Tôi rời khỏi ngôi nhà từ sớm và đi bộ đến xưởng nơi học việc, phía bên ngoài thành phố và không xa cổng thành Rotterdam. Khi tôi đến, Frans vẫn còn đang ngủ. Người đàn bà đã trả lời tôi ngoài cổng cười khi tôi gặp Frans.

- Nó sẽ còn ngủ hàng giờ nữa, - bà ta trả lời. - Bọn nó ngủ cả ngày Chủ nhật, cái đám học việc ấy. Ngày nghỉ của tụi nó mà.

Tôi không thích cách nói của bà ta, cả những gì bà ta nói.

- Làm ơn đánh thức cậu ấy dậy và bảo chị gái của cậu ấy ở đây, - tôi yêu cầu, giọng tôi hơi giống giọng Catharina.

Người đàn bà nhướng mày.

- Tôi không biết là Frans xuất thân từ một gia đình cao quý đến thế để họ lên giọng với người khác cơ đấy.

Bà ta biến mất và tôi không biết liệu bà ta có buồn đánh thức Frans không. Tôi ngồi lên một bức tường thấp chờ đợi. Một gia đình đi ngang qua tôi trên đường đi lễ. Bọn trẻ con, hai đứa con gái và hai đứa con trai, chạy phía trước bố mẹ, cũng như chúng tôi ngày xưa. Tôi dõi theo cho đến khi bóng họ khuất hẳn. Cuối cùng thì Frans cũng xuất hiện, tay đang xoa mặt cho hết buồn ngủ.

- Ôi, chị Griet. Em không biết đó là chị hay Agnes nữa. Em nghĩ là Agnes không đi xa thế một mình được, - cậu nói.

Cậu còn chưa biết. Tôi không thể giấu cậu, thậm chí là nói một cách nhẹ nhàng cũng không.

- Agnes đang bị bệnh dịch hạch, - tôi thốt ra. - Lay Chúa cứu vớt em và gia đình chúng ta.

Frans ngừng xoa mặt. Mắt cậu đỏ hoe.

- Em Agnes à? - cậu lúng túng nhắc lại. Làm sao chị biết chuyện này.

- Có người tìm hiểu giúp chị.

- Chị không gặp cả nhà à?

- Ở đó đang bị cách ly.

- Cách ly á? Bao lâu rồi?

- Cho đến bây giờ là mười ngày.

Frans giận giữ lắc đầu.

- Em chẳng nghe ai nhắc đến chuyện đó cả. Vui đầu vào cái xưởng này ngày này qua ngày khác, chẳng nhìn thấy gì ngoài những viên gạch trắng. Em nghĩ em phát điên mất.

- Bây giờ thì em sẽ phải nghĩ về Agnes.

Frans cúi đầu vẻ đau khổ. Cậu đã cao lên nhiều kể từ khi tôi gặp cậu mấy tháng trước. Giọng cũng trầm hơn.

- Frans, em vẫn đi nhà thờ đấy chứ?

Cậu nhún vai. Tôi không thể buộc mình hỏi cậu thêm được nữa.

- Bây giờ chị đang định đi cầu nguyện cho cả nhà, em có đi cùng với chị không? - thay vào đó tôi hỏi.

Cậu không muốn đi nhưng tôi cố thuyết phục - phải tôi không một lần nữa phải một mình đối mặt với nhà thờ xa lạ. Chúng tôi thấy một nhà thờ không xa đó lắm và mặc dù buổi lễ không an ủi được tôi, tôi cầu nguyện rất nhiệt thành cho gia đình mình.

Sau đó Frans và tôi đi dọc bờ sông Schie. Chúng tôi nói rất ít nhưng mỗi người đều biết người kia đang nghĩ gì - cả hai chúng tôi đều chưa nghe nói có ai đó bình phục một khi đã mắc bệnh dịch hạch.

Một buổi sáng khi Maria Thins đang mở cửa xưởng vẽ cho tôi, bà nói:

- Rất tốt, cô gái. Hôm nay dọc góc phòng kia.

Bà chỉ vào góc phòng mà ông vẫn vẽ. Tôi không hiểu bà định nói gì.

- Mọi thứ trên mặt bàn phải cất vào ngăn tủ trong phòng kho, - bà tiếp tục, - chỉ trừ cái bát và cái chổi lông của Catharina. Tôi sẽ cầm nó theo, - bà đến bên cái bà và cầm lên hai thứ trong số những vật mà trong suốt nhiều tuần tôi đã cẩn thận đến thế giữ chúng ở nguyên một chỗ.

Khi nhìn thấy vẻ mặt tôi, bà bật cười.

- Đừng lo, ông ấy vẽ xong rồi. Ông ấy không cần nữa. Khi cô dọn xong ở đây, hãy đảm bảo là có lau bụi tất cả mọi cái ghế và xếp chúng ra cạnh cửa sổ giữa. Và mở mọi cửa chớp ra.

Bà đi ra, cầm theo cái bát thiếc. Không có cái bát và cái chổi lông, mặt bàn bị biến thành một bức tranh tôi không thể nhận ra. Lá thư, tấm vải, chiếc bình gốm nằm đó chẳng có ý nghĩa gì, cứ như thể đơn giản ai đó để chúng lên mặt bàn. Dù vậy, tôi cũng không thể tưởng tượng việc di chuyển chúng. Tôi lần nữa việc đó bằng cách đi làm những việc khác. Tôi mở toang

tất cả các cánh cửa chớp, khiến cho căn phòng sáng lên và trông rất lạ, sau đó phủi bụi và lau chùi mọi góc ngách chỉ trừ cái bàn. Tôi nhìn bức tranh một lát, cố gắng tìm hiểu xem giờ đây điều khác biệt nào khiến nó thành bức tranh hoàn chỉnh. Trong vòng mấy ngày cuối tôi thấy chẳng có sự thay đổi nào.

Tôi vẫn còn đang trầm tư khi ông bước vào.

- Griet, cô vẫn chưa lau dọn xong à? Nhanh lên chứ, tôi đến để giúp cô chuyển cái bàn.

- Tôi xin lỗi, tôi làm chậm quá, thưa ngài. Đó là vì..., - ông có vẻ ngạc nhiên thấy tôi muốn nói điều gì đó, - tôi đã quá quen với những đồ vật ở chỗ của chúng nên ghét phải di chuyển.

- Tôi hiểu. Vậy thì tôi sẽ giúp cô.

Ông nhặt tấm vải xanh lên khỏi bàn và chìa ra. Tay ông rất sạch. Tôi cầm tấm vải mà không chạm vào tay ông và đem ra cửa sổ để giữ. Rồi sau đó tôi gấp nó lại và đặt vào ngăn tủ trong phòng kho. Khi tôi quay trở lại, ông đã thu dọn lá thư cùng chiếc bình gốm màu đen và cất chúng đi. Chúng tôi dịch cái bàn sang một bên phòng và tôi đặt những cái ghế cạnh cửa sổ trong khi ông chuyển giá vẽ và bức tranh vào góc phòng, nơi phong cảnh được dựng lên. Thật kỳ dị khi nhìn thấy bức tranh trong phong cảnh của nó. Tất cả đều thật lạ lẫm, sự thay đổi bất ngờ này, thay đổi sau hàng tuần yên bình và tĩnh lặng. Điều đó không giống ông. Tôi không hỏi ông tại sao. Tôi muốn nhìn ông, đoán xem ông đang nghĩ gì, nhưng tôi chỉ chăm chú vào chiếc chổi, lau chỗ bụi tung ra từ tấm vải xanh.

Ông để tôi ở lại và tôi nhanh chóng kết thúc công việc, không còn muốn nán lại trong xưởng vẽ nữa. Ở đó không còn có cảm giác thoải mái. Buổi chiều hôm đó ngài Ruijven và vợ ghé thăm. Tanneke và tôi đang ngồi trên cái ghế băng trước nhà và chị ta chỉ cho tôi cách chữa cổ tay áo ren. Mấy

đưa con gái đã đi ra Quảng trường Chợ và đang thả điều giấy ở gần Nhà thờ Mới, nói chúng tôi có thể nhìn thấy chúng. Aleydis giữ một đầu dây trong khi Cornelia giật cho chiếc điều bay lên bầu trời. Tôi nhìn thấy hai vợ chồng ngài Ruijven đi đến từ rất xa. Khi họ đến gần, tôi nhận ra cô ta từ bức tranh và cuộc gặp gỡ ngăn ngui của tôi với cô ta và nhận ra ông ta là người đàn ông để ria mép với chiếc lông trắng trên mũi và nụ cười ngọt xót, người đã có lần đưa cô ta đến tận cổng nhà.

- Nhìn kìa, Tanneke, tôi thì thầm, kia là quý ông ngắm bức tranh vẽ chị hàng ngày đấy.

- Ôi!

Tanneke đỏ mặt khi nhìn thấy họ. Chỉnh lại chiếc mũi và tạp dề của mình, chị ta giục.

- Đi bảo với cô chủ là họ đến đi!

Tôi chạy vào trong nhà và thấy Maria Thins và Catharina với đứa bé đang ngủ trong phòng. Chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá.

Catharina và Maria Thins bỏ mũi ra và chỉnh lại cổ áo. Catharina bám vào bàn và kéo mình lên. Trong lúc họ rời căn phòng, Maria Thins vươn người và chỉnh lại cho ngay ngắn một rong những chiếc lược đồi mồi của Catharina mà cô ra chỉ dùng trong những dịp đặc biệt. Họ chào đón những vị khách của mình ở phòng trước nhà trong lúc tôi loay quanh ngoài hành lang. Trong lúc họ đi đến cầu thang, ngài Ruijven nhìn thấy tôi và đứng lại giây lát:

- Ai vậy?

Catharina cau mày nhìn tôi.

- Một trong những cô hầu. Tanneke, đem rượu đến cho chúng tôi.

- Để cô mắt to mang rượu lại cho chúng ta - ngài Ruijven ra lệnh - Em yêu, lại đây - ông nói với vợ lúc này đang dậm bước lên cầu thang.

Tanneke và tôi đứng cạnh nhau, chị ta khó chịu, tôi lúng túng bởi sự chú ý của ông ta.

- Làm đi chứ! - Catharina hét lên với tôi. - Cô nghe thấy ông ấy nói gì rồi đây. Dem rượu lại đi.

Cô ta nặng nề theo sau Maria Thins lên cầu thang.

Tôi đi vào căn phòng nhỏ, chỗ mấy đứa con gái ngủ, tìm những chiếc cốc được cất ở đó, dùng tạp dề lau chùi năm chiếc rồi đặt chúng lên một cái khay. Sau đó tôi lục lọi trong bếp tìm rượu vang. Tôi không biết được cất ở chỗ nào vì họ không thường xuyên uống rượu vang. Tanneke đã giận dữ biến đi Tôi sợ rằng rượu được cất và khóa trong một trong những cái tủ và tôi sẽ phải hỏi mượn chìa khóa của Catharina trước mặt mọi người. Thật may, Maria Thins đã đoán trước việc này. Trong phòng chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá bà để lại một chiếc bình có nắp bằng thiếc, đựng đầy rượu. Tôi đặt nó lên khay và mang vào trong xưởng vẽ, trước tiên chỉnh lại mũ, cổ áo và tạp dề như những người khác đã làm.

Khi tôi bước vào họ đang đứng bên bức tranh.

- Lại trang sức một lần nữa, em có thấy sung sướng với nó không em yêu? - Ngài Ruijven đang nói với vợ.

- Tất nhiên, - cô ta trả lời. Ánh sáng chiếu qua cửa sổ lên khuôn mặt cô ta và trông cô ta gần như xinh đẹp.

Khi tôi đặt khay lên cái bàn mà sáng nay tôi và ông chủ đã di chuyển, bà Maria bước tới.

- Tôi sẽ tự làm, cô đi đi, nhanh lên nào, - bà thì thầm.

Tôi đã ở ngoài cầu thang khi nghe ngài Ruijven hỏi:

- Cô hầu mắt to đâu rồi? Đi rồi à? Tôi muốn nhìn cô ấy kĩ một chút.

- Không, không, nó có là cái gì đâu, - Catharina vui vẻ nói to. - Cái ngài muốn nhìn chính là bức tranh đấy chứ.

Tôi trở lại cái ghế băng trước nhà và ngồi xuống bên Tanneke giờ đây chẳng nói với tôi một lời. Chúng tôi ngồi trong im lặng, chữa cổ tay áo, nghe những giọng nói vọng ra từ khung cửa sổ bên trên. Khi họ trở xuống, tôi lẩn vào trong góc đứng chờ, dựa lưng vào những viên gạch ấm áp trên một bức tường ở Molenpoort cho đến khi họ khuất hẳn. Sau đó, một người hầu trai từ nhà họ đến và biến vào xưởng vẽ bên trên. Tôi không thấy anh ta đi ra vì mấy đứa con gái trở về và muốn tôi nhóm lửa cho bọn chúng nướng táo. Buổi sáng hôm sau thì bức tranh đã không còn ở đó. Tôi đã không có cơ hội ngắm nhìn nó một lần cuối.

Buổi sáng hôm đó khi đến Khu Hàng thịt tôi nghe người đàn ông đang trước nói lệnh cách ly đã được bãi bỏ. Tôi vội vã đi đến quầy bán thịt nhà Pieter. Cả hai cha con đều ở đó và mấy khách hàng đang chờ mua hàng. Tôi lờ họ đi và tiến thẳng đến bên Pieter con.

- Anh có thể bán cho tôi nhanh được không? Tôi cần về nhà mình. Chỉ ba pound lưỡi và ba pound xúc xích thôi.

Anh ta dừng việc đang làm dở, lờ đi những lời phản đối của người đàn bà lớn tuổi mà anh ta đang phục vụ.

- Tôi cho rằng nếu tôi còn trẻ và cười với anh thì anh cũng sẽ làm bất cứ điều gì cho tôi, - bà ta quở trách khi anh ta đưa những cái gói cho tôi.

- Cô ấy không cười, - Pieter đáp lại. Anh ta liếc nhìn bố, rồi đưa cho tôi một gói nhỏ hơn. - Đây là cho gia đình cô, - anh ta nói nhỏ.

Tôi thậm chí còn không thèm cảm ơn anh ta, tôi chộp lấy cái gói và chạy. Chỉ có kẻ trộm và trẻ con mới chạy. Tôi chạy suốt quãng đường về nhà.

Cha mẹ tôi ngồi cạnh nhau trên cái ghế băng trước nhà, đầu cúi xuống. Khi tôi đến bên họ, tôi cầm tay cha và đặt nó lên má tôi đầm nước mắt. Tôi ngồi xuống bên họ, chẳng nói năng gì. Chẳng có gì để mà nói. Khoảng thời gian sau đó thật là buồn tẻ. Những sự việc từng mang một ý nghĩa nào đó - sự sạch sẽ của đồ vật, đi làm việc vặt hàng ngày, xưởng vẽ tĩnh lặng đều mất đi ý nghĩa, mặc dù chúng vẫn ở đó, giống như những vết thâm trên một cơ thể lặn thành những cục u cứng bên dưới lớp da. Đó là khoảng thời gian cuối hè, khi em gái tôi mất. Mùa thu đó trời mưa nhiều. Tôi mất nhiều thời gian phơi đồ giặt giũ lên giá trong nhà, chuyển chỗ cho chúng đến gần ngọn lửa, gắng sấy khô đồ trước khi chúng bị mốc nhưng không được làm cháy.

Tanneke và Maria đối xử với tôi khá tử tế khi họ biết về cái chết của Agnes. Tanneke gắng kiểm soát sự cáu kỉnh vài ngày, nhưng chẳng bao lâu chị ta lại giận dữ, mắng mỏ, để tôi lại phải xoa dịu chị ta. Maria Thins nói ít nhưng để ý ngăn con gái bà khi Catharina trở nên gay gắt với tôi. Bản thân Catharina dường như không biết gì về em gái tôi, hoặc không tỏ ra là biết. Cô ta sắp sinh và như Tanneke dự đoán, phần lớn thời gian cô ta ở trên giường, để Johannes cho Maertge chăm sóc. Cậu bé đã bắt đầu tập đi khiến cho mấy đứa con gái bận rộn. Mấy đứa con gái không biết tôi có một đứa em gái và vì vậy không hiểu rằng tôi có thể mất đi một người em. Chỉ có Aleydis dường như cảm nhận thấy một điều gì đó không bình thường. Đôi lúc cô bé đến ngồi bên tôi, áp sát cơ thể vào cơ thể tôi như con chó con nép vào lòng mẹ tìm hơi ấm. Cô bé an ủi tôi theo cách đơn giản mà không ai có thể làm.

Một hôm Cornelia ra sân sau chỗ tôi đang phơi quần áo. Con bé đưa cho tôi một con búp bê cũ:

- Tụi em không chơi con búp bê này nữa, kể cả Aleydis. Chị có muốn lấy cho em gái chị không?

Con bé mở to tròn đôi mắt ngây thơ và tôi biết chắc chắn nó đã nghe ai đó nói về cái chết của Agnes. “Không, chị cảm ơn.” Là tất cả những gì tôi có thể nói, giọng tôi gần như nghẹn lại ở đấy từ đó. Con bé cười và chạy đi. Xưởng vẽ vẫn trống không. Ông vẫn chưa bắt đầu bức tranh mới. Ông giành nhiều thời gian ra khỏi nhà, hoặc đến Giáo phường hoặc ở Machelen, ngôi nhà trọ của mẹ ông phía bên kia quảng trường. Tôi vẫn lau chùi xưởng vẽ, nhưng giờ đây nó trở nên giống như bất cứ một nhiệm vụ nào khác, chỉ là một căn phòng nữa cần lau chùi dọn dẹp. Mỗi lần đến Khu Hàng thịt, tôi thấy khó xử khi bắt gặp ánh mắt Pieter con. Lòng tốt của anh ta khiến tôi đau đớn. Tôi phải đáp trả lại lòng tốt của anh ta nhưng tôi vẫn chưa làm được. Tôi đáng lẽ phải sung sướng hãnh diện lắm, nhưng không. Tôi không muốn anh ta chú ý đến mình. Tôi đam thích được bố anh ta phục vụ hơn, ông ta trêu chọc tôi nhưng không đòi hỏi bất cứ thứ gì ngoài việc nhận xét về thịt của ông ta. Mùa thu đó chúng tôi được ăn thịt rất ngon.

Vào những ngày Chủ nhật, thỉnh thoảng tôi đến xưởng của Frans và giúp cậu về nhà cùng tôi. Hai lần cậu đồng ý về, làm cha mẹ tôi vui lên chút ít. Mới chỉ một năm trước họ có ba đứa con ở nhà. Bây giờ họ chẳng còn đứa nào. Khi cả Frans và tôi ở nhà, chúng tôi gọi họ nhớ đến quãng thời gian tốt đẹp hơn.

Một hôm thậm chí mẹ tôi còn cười, rồi im lặng và lắc đầu:

- Chúa trừng phạt chúng ta vì chúng ta đã coi điều may mắn của mình là hiển nhiên, - bà nói. - Bây giờ chúng ta không được quên điều này.

Việc về thăm nhà cũng chẳng dễ dàng gì. Tôi nhậm ra sau khi phải xa nhà vài Chủ nhật trong thời gian cách ly, gia đình đã trở thành một nơi xa lạ. Tôi bắt đầu quên mẹ tôi để các thứ ở đâu, loại gạch nào ốp chỗ bếp lò, mặt trời chiếu như thế nào trong căn phòng vào những thời điểm khác nhau trong ngày. Chỉ sau vài tháng tôi đã có thể mô tả ngôi nhà ở khu người Gia tôi rõ hơn ngôi nhà của chúng tôi. Đối với Frans thì việc về thăm nhà là đặc biệt khó khăn. Sau những ngày đêm dài ở xưởng, cậu chỉ muốn được cười

đùa, trêu chọc, hay ít nhất là ngủ. Tôi nghĩ việc tôi dễ ngon dễ ngọt em về nhà là để kết nối gia đình chúng tôi lại lần nữa. Tuy vậy, chuyện đó là không thể. Sau vụ tai nạn của cha tôi, chúng tôi đã trở thành một gia đình khác.

Một hôm vào Chủ nhật, khi tôi từ chỗ gia đình trở về, Catharina bắt đầu đau đẻ. Tôi nghe thấy tiếng cô ta rên rỉ khi tôi bước vào qua cửa trước. Tôi lén nhìn vào phòng lớn, nơi tối hơn bình thường - cửa sổ dưới được đóng lại để cô ta có được sự riêng tư. Maria Thins đang ở đó cùng Tanneke và bà đỡ. Khi Maria Thins trông thấy tôi, bà nói:

- Đi trông chừng bọn trẻ đi, tôi đã cho bọn nó ra ngoài chơi đấy. Sẽ không lâu đâu, một tiếng nữa thì quay lại.

Tôi cảm thấy vui mừng được đi. Catharina đang gầy ầm ỹ kinh khủng và có vẻ như không đúng lắm khi nghe cô ta la hét trong trạng thái này. Tôi cũng biết rằng cô ta không muốn có tôi ở đó. Tôi tìm kiếm đám trẻ ở địa điểm chơi yêu thích của bọn chúng - Chợ Gia súc ở góc phố chúng tôi, nơi người ta bán súc vật sống. Khi tôi tìm thấy bọn chúng, đám trẻ đang chơi bi và đuổi nhau. Cậu bé Johannes chập chững đi đằng sau bọn chúng, đưa bé đi còn chưa vững, nửa đi, nửa bò. Đó không phải là trò mà chúng tôi được phép chơi vào những ngày Chủ nhật, nhưng những người Thiên chúa giáo có quan điểm khác.

Khi đã mệt, Aleydis đến ngồi bên cạnh tôi:

- Mẹ em sắp có em bé chưa? - cô bé hỏi.

- Bà nói sắp rồi, lát nữa chúng ta sẽ về và xem.

- Liệu bố em có thích không nhỉ?

- Chị nghĩ chắc chắn là có.

- Liệu bây giờ khi có thêm một em bé bố em có vẽ nhanh hơn không nhỉ?

Tôi không trả lời. Những lời của Catharina đang thoát ra từ miệng một đứa trẻ. Tôi không còn muốn nghe thêm tí nào nữa.

Lúc chúng tôi quay về thì ông đang đứng trong khuôn cửa.

- Bố, mũ bố, - Cornelia hét lên.

Các cô bé chạy đến bên bố và cố giật lấy chiếc mũ thêu của người làm cha mà ông đang đội, những dải ruy băng của nó lơ lửng dưới tai. Trông ông vừa tự hào vừa lúng túng. Tôi ngạc nhiên - ông đã làm bố năm lần và tôi nghĩ ông quen với việc đó. Chẳng có lý do gì để ông lúng túng cả. Chính Catharina là người muốn có nhiều con, khi đó tôi nghĩ vậy. Ông thì thà ở một mình trong xưởng vẽ. Nhưng điều đó có thể không đúng. Tôi biết trẻ con được tạo ra như thế nào. Ông có vai diễn của mình và chắc chắn ông đã diễn rất nhiệt tình. Và khi Catharina trong tình trạng mệt mỏi, tôi thường thấy ông nhìn cô ta, chạm vào vai cô ta, trò chuyện với cô ta bằng giọng nói ngọt ngào nhỏ nhẹ. Tôi không thích nghĩ về ông như vậy, với vợ và những đứa con. Tôi thích nghĩ về ông một mình trong xưởng vẽ. Hoặc không phải một mình, nhưng chỉ là với tôi.

- Các con có thêm một em trai nữa, các con gái ạ, - ông nói. - Tên em là Franciscus. Các con có muốn nhìn em không? Ông dẫn bọn con gái vào bên trong, trong lúc tôi bị bỏ lại ngoài phố, tay dắt Johannes.

Tanneke mở cửa chớp của những cửa sổ dưới chỗ phòng lớn rồi vươn người ra.

- Cô chủ có khỏe không? - Tôi hỏi.

- Khỏe, cô ấy làm ầm ĩ cả lên nhưng xong rồi. Cô ấy phải làm vậy để sinh con - rặn chúng ra giống như bóc hạt dẻ ra khỏi vỏ. Nào bây giờ thì

vào đi, ông chủ muốn đọc kinh tạ ơn.

Mặc dầu cảm thấy không thoải mái, tôi không thể từ chối đọc kinh cùng họ. Những người Tin lành cũng sẽ làm như vậy sau ca sinh nở mẹ tròn con vuông. Tôi bế Johannes vào phòng lớn, giờ đây đã sáng sủa hơn nhiều và đầy người. Khi tôi đặt cậu bé xuống, cậu lồm chồm đi ra chỗ các cô chị vây quanh chiếc giường. Rèm cửa được kéo lên và Catharina nằm dựa vào gối, ôm đầu đứa bé trong lòng. Mặc dầu kiệt sức, cô ta vẫn mỉm cười, ít nhất là lần này có tỏ ra hạnh phúc. Ông chủ tôi đứng bên cạnh, nhìn xuống cậu con trai mới sinh. Aleydis cầm tay ông. Tanneke và bà đỡ đang dọn dẹp chậu và những tấm ga trải giường vấy máu trong khi cô ** đứng đợi bên giường. Maria Thins từ bếp bước vào mang một ít rượu vang và ba chiếc ly trên khay. Khi bà đặt khay xuống, ông buông tay Aleydis ra, bước xa khỏi giường và ông cùng Maria Thins quỳ xuống. Rồi sau đó đến lượt cô vú em, bọn trẻ và tôi, Johannes quờ quạng và khóc khi Lisbeth bắt nó ngồi. Ông chủ tôi đọc lời kinh cầu nguyện Chúa, cảm ơn Người vì Franciscus đã được sinh ra an toàn và Catharina bình yên. Ông thêm vài lời cầu nguyện của Thiên chúa giáo bằng tiếng Latinh mà tôi không hiểu, nhưng tôi chẳng để ý nhiều - ông có một giọng nói trầm, dịu dàng mà tôi thích nghe.

Khi ông cầu kinh xong, Maria Thins rót ra ba ly rượu vang rồi bà cùng ông và Catharina uống mừng sức khỏe đứa bé. Rồi sau đó Catharina đưa đứa bé cho vú em, và chị ta cho đứa bé bú.

Tanneke ra dấu cho tôi và chúng tôi rời căn phòng để lấy bánh mì và cá trích muối cho mấy đứa bé và bà đỡ.

- Bây giờ thì chúng ta sẽ phải chuẩn bị tiệc mừng sinh em bé, - Tanneke nói trong lúc chúng tôi sắp xếp các thứ ra. - Cô chủ muốn một bữa tiệc thật to. Chúng ta sẽ phải chạy cuồng chân lên như mọi khi. Bữa tiệc mừng sinh là buổi lễ lớn nhất mà tôi được chứng kiến trong ngôi nhà đó. Chúng tôi có mười ngày để chuẩn bị - mười ngày dọn dẹp và nấu nướng. Maria Thins thuê hai cô gái trong một tuần để giúp Tanneke chuẩn bị thức ăn và giúp tôi

dọn dẹp. Cô gái giúp tôi thì hơi đần nhưng được việc chừng nào tôi nói rõ phải làm gì và luôn để mắt tới cô ta. Chúng tôi mất một ngày để giặt tất cả các khăn trải bàn và khăn ăn sẽ dùng cho bữa tiệc, bất kể chúng sạch hay bẩn, cũng như mọi quần áo trong ngôi nhà - áo sơ mi, váy, mũ, cổ áo, khăn quàng, mũ, tạp dề, ga trải giường mất thêm một ngày nữa. Rồi sau đó chúng tôi rửa sạch tất cả các cốc vại, ly, đĩa, đĩa đất nung, ấm đồng, chảo làm bánh, vỉ sắt, xiên nướng thịt, thìa, muối, cũng như những thứ khác chúng tôi mượn hàng xóm để chuẩn bị cho sự kiện này. Chúng tôi kì cọ những đồ dùng bằng đồng thau, đồng đỏ và bạc. Chúng tôi tháo rèm xuống và mang ra bên ngoài giữ bụi, giữ mọi tấm đệm và thảm. Chúng tôi lau chùi, cọ sạch giường, tủ, bàn ghế, bệ cửa sổ, cho đến khi mọi thứ đều bóng lên.

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 6

Đến lúc xong thì bàn tay tôi nứt nẻ và rướm máu. Ngôi nhà đã rất sạch sẽ để chuẩn bị cho bữa tiệc. Maria Thins đặt hàng đặc biệt để mua thịt còn non, thịt bê, lườn, cả một con lợn, thỏ, gà lôi và gà trống thiên, sò, tôm, trứng cá muối và cá trích, loại rượu vang ngọt và bia hảo hạng, bánh ngọt loại đặc biệt ở chỗ người thợ nướng bánh. Khi tôi đưa đơn đặt hàng thịt của Maria Thins cho Pieter bố, ông ta xoa tay:

- Vậy là thêm một miệng nữa phải nuôi. Càng tốt hơn cho chúng tôi, - ông ta tuyên bố.

Những bánh xe vĩ đại của Gouda và Edam đến, và những cây atisô, rồi cam, chanh, bưởi, mận, hạnh nhân và quả phỉ. Thậm chí còn có một quả dứa được gửi đến, món quà của một người chị họ giàu có của Maria Thins. Tôi chưa bao giờ được nhìn thấy quả dứa nào, và cũng không dám thử vì sợ cái vỏ có gai nhọn, xù xì của nó. Mà dù sao thì tôi cũng chẳng phải là người được ăn. Không có món nào là chúng tôi được phép, ngoại trừ nếm thử một chút đồ dư mà tanneke cho phép chúng tôi. Chị ta cho phép tôi thử một chút món trứng cá mà tôi không thích nhiều như công nhận với chị ta ta, chỉ vì sự xa xỉ của nó, và một chút rượu vang ngọt, thứ đồ uống có vị tuyệt vời pha với quế.

Củ và than dự trữ chất đông ở sân sau, xiên thịt được mượn từ bên hàng xóm. Những thùng bia xếp trong sân sau và lợn cũng được quay ở đây.

Maria Thins thuê một cậu bé trông coi các bếp lửa sẽ cháy suốt cả đêm một khi chúng tôi bắt đầu quay lợn. Suốt quá trình chuẩn bị Catharina nằm trên giường cùng Franciscus, được vú em chăm sóc, thanh thản như một con thiên nga. Dù vậy, cũng giống như một con thiên nga, cô ta có một cái cổ dài và mỏ nhọn. Tôi tránh xa cô ta.

- Cô ta lúc nào cũng muốn ngôi nhà như thế này hàng ngày, - Tanneke thăm thẳm với tôi trong lúc chị ta chuẩn bị món thỏ hầm nôi đất và tôi thì đang đun nước để kì cọ cửa sổ. - Cô ta muốn tất cả mọi thứ ở trong trạng thái vây quanh cô ta, bà hoàng của chần đệm! - Tôi cười khúc khích cùng chị ta, dù biết rằng tôi không nên khuyến khích chị ta phản bội chủ nhưng tôi vẫn vui khi thấy chị ta như vậy. Trong suốt quá trình chuẩn bị, ông luôn tránh xa, giam mình trong xưởng vẽ hay đến trốn đến Giáo phường. Tôi chỉ nhìn thấy ông có một lần, ba ngày trước bữa tiệc. Cô gái được thuê và tôi đang lau chùi những chân nến trong phòng bếp thì Lisbeth đến tìm tôi.

- Người bán thịt tìm chị, ở ngoài kia ấy, - cô bé nói.

Tôi buông giẻ lau, chùi tay vào tạp dề và đi theo cô bé ra hành lang. Tôi biết đó sẽ là anh con trai. Anh ta chưa bao giờ gặp tôi ở Khu người Gia tô. Ít nhất thì khuôn mặt tôi không bị nứt nẻ và đỏ như vẫn thường hay bị do cú mặt bên thùng đồ giặt đang tỏa hơi nóng. Pieter con đang đẩy đến trước ngôi nhà một chiếc xe hai bánh chất đầy những loại thịt mà Maria Thins đã đặt. Mấy đứa con gái đang nhìn vào đó. Chỉ có Cornelia nhìn xung quanh. Khi tôi xuất hiện ở khung cửa Pieter cười với tôi. Tôi giữ bình tĩnh và không đỏ mặt. Cornelia quan sát chúng tôi. Con bé không phải là người duy nhất. Tôi cảm thấy sự có mặt của ông ở sau lưng mình - ông đã đi dọc hành lang sau lưng tôi. Tôi quay lại nhìn ông và thấy rằng ông đã nhìn thấy nụ cười của Pieter, và cả sự mong chờ trong đó nữa. Ông chuyển đôi mắt nâu sang nhìn tôi, chúng lạnh lùng. Tôi cảm thấy chóng mặt, cứ như thể tôi đứng lên quá nhanh. Tôi quay lưng lại. Nụ cười của Pieter bây giờ đã bớt tươi. Anh ta thấy tôi bị chóng mặt.

Tôi cảm thấy bị mắc kẹt giữa hai người đàn ông. Đó không phải là một cảm giác dễ chịu. Tôi đứng sang bên cho ông chủ đi qua. Ông đi sang phố Molenpoort mà chẳng liếc qua hay nói lời nào. Pieter và tôi nhìn ông đi trong im lặng.

- Tôi mang thịt theo đơn đặt hàng của cô đến đây, - anh ta nói. - Cô muốn tôi để ở đâu?

Chủ nhật đó, khi về nhà thăm cha mẹ, tôi không muốn kể với họ là có một đứa bé mới được sinh ra. Tôi nghĩ chuyện đó sẽ khiến cha mẹ tôi nhớ đến chuyện họ mất đi Agnes. Nhưng mẹ tôi đã nghe được chuyện đó ngoài chợ nên tôi buộc phải kể cho họ nghe việc sinh đứa bé và việc cầu nguyện cùng gia đình họ và mọi việc chuẩn bị cho bữa tiệc. Mẹ tôi lo lắng về tình trạng đôi bàn tay tôi, nhưng tôi hứa với mẹ là những việc nặng nhọc nhất đều xong rồi.

- Thế còn bức tranh? Ông ấy đã bắt đầu vẽ bức mới chưa? - cha tôi hỏi. Ông luôn hi vọng là tôi sẽ miêu tả bức tranh mới cho ông nghe.

- Chẳng có gì cả, - tôi trả lời. Tuần đó rất ít khi tôi ở trong xưởng vẽ. Chẳng có gì thay đổi cả.

- Có lẽ ông ta lười nhác, - mẹ tôi nói.

- Ông ta không phải như vậy, - tôi đáp ngay.

- Có lẽ ông ấy không muốn nhìn thấy, - cha tôi nói.

- Con không biết ông ấy muốn gì, - tôi nói gay gắt hơn mong muốn. mẹ nhìn tôi. Cha tôi cựa mình trong ghế.

Tôi không nói gì thêm về ông nữa. Đến tầm trưa ngày lễ, khách khứa bắt đầu đến. Cho đến chiều thì có vẻ có khoảng một trăm người trong và ngoài căn nhà, tràn ra cả sân sau và ngoài phố. Mọi kiểu người đều được mời, từ

những thương gia giàu có cho đến ông thợ bánh, thợ may, thợ chữa giày, người bào chế thuốc của chúng tôi. Hàng xóm cũng góp mặt, mẹ và chị của ông chủ tôi, rồi chị em họ của Maria Thins. Những người thợ vẽ cũng ở đó và cả những thành viên khác của giáo phường. Ngài Leeuwenhoek, cả ngài Rujiven cùng vợ đều có mặt. Thậm chí cả Pieter cha cũng có mặt ở đó, không mặc chiếc tạp dề thâm máu, gật đầu và cười với tôi trong lúc tôi đi ngang qua với bình rượu pha gia vị.

- Chào cô, Griet, - ông nói khi tôi rót cho ông ít rượu, - con trai tôi sẽ ghen tỵ là tôi có được buổi tối cùng cô.

- Tôi không nghĩ như vậy, - tôi vừa lẩm bẩm vừa len đi khỏi chỗ ông ta, cảm thấy lúng túng.

Catharina là trung tâm của mọi sự chú ý. Cô ta mặc một cái váy lụa màu xanh đã được sửa cho vừa với cái bụng vẫn chưa gọn lại. Bên ngoài cô ta khoác cái áo choàng đính lông chồn mà vợ ngài Rujiven đã mặc trong bức tranh. Trông nó thật là kỳ dị trên vai một người đàn bà khác. Tôi không thích cô ta choàng cái áo đó, mặc dầu tất nhiên đó là cô ta mặc đồ của mình. Cô ta còn đeo vòng cổ và hoa văn thật đẹp đẽ. Cô ta đã nhanh chóng bình phục sau ca sinh nở và giờ đây trông thật vui vẻ và yêu kiều, cơ thể cô ta đã được giải phóng khỏi gánh nặng nó phải mang trong nhiều tháng. Cô ta đi lại nhanh nhẹn qua các

phòng, uống và cười với khách khứa, châm nến, gọi thức ăn, giới thiệu mọi người với nhau. Cô ta dừng lại chỉ để làm nhặng lên về Franciscus khi cậu bé đang được vú em cho bú.

Ông chủ của tôi trầm lặng hơn nhiều. Phần lớn thời gian ông đứng trong góc phòng lớn nói chuyện với ngài Leeuwenhoek, mặc dầu đôi mắt ông dõi theo Catharina khắp căn phòng trong lúc cô ta di chuyển giữa những người khách. Ông mặc một cái áo vest nhung đen thanh nhã và đội chiếc mũ dành

cho các ông bố. Trông ông thoải mái dù không quan tâm lắm đến bữa tiệc. Đám đông không có sức hút với ông như với vợ ông.

Cuối buổi tối, ngài Ruijven cố dồn tôi vào chân tường trong hành lang khi tôi đi ngang qua đó với cây nến và một bình rượu.

- Này, cô hầu mắt to, - ông ta hét lên, ép người vào tôi. - Chào cô, cô gái của tôi. Ông ta dùng một tay giữ cầm tôi, tay kia nâng cao cây nến lên để soi khuôn mặt tôi. Tôi không thích cái cách ông ta nhìn tôi.

- Ông cần phải vẽ cô ấy, - ông ta nói qua vai.

Ông chủ của tôi đang ở đó. Ông đang cau mặt. Trông ông như đang muốn nói gì với người bảo trợ của mình nhưng không thể.

- Griet, lấy cho tôi thêm ít rượu nho, - Pieter cha xuất hiện từ căn phòng Chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá và chìa chiếc ly ra cho tôi.

- Vâng, thưa ngài, - tôi giật cầm ra khỏi tay ngài Ruijven và nhanh chóng đến bên Pieter cha. Tôi có thể cảm nhận thấy hai cặp mắt dán trên lưng mình.

- Ôi, tôi xin lỗi, thưa ngài, hết rượu rồi. Tôi sẽ lấy thêm ở trong bếp, - tôi vội vã rời đi, tay ôm chặt chiếc bình sao cho họ không phát hiện ra là bình còn đầy.

Mấy phút sau, khi tôi quay lại thì chỉ còn Pieter cha ở đó, đứng tựa vào bức tường.

- Cám ơn ngài, - tôi nói nhỏ trong lúc rót rượu vào ly cho ông ta.

Ông ta nháy mắt với tôi.

- Thật đáng giá được cô gọi là ngài. Chắc là tôi chẳng bao giờ được nghe thế nữa, phải không? - Ông ta nâng ly lên chúc giả vờ và uống.

Sau bữa tiệc, mùa đông đã đến với chúng tôi và ngôi nhà trở nên lạnh lẽo, tẻ ngắt. Ngoài rất nhiều đồ phải giặt giũ, không còn có điều gì đó để trông ngóng. Những đứa trẻ, thậm chí cả Aleydis đều trở nên khó bảo, đòi hỏi phải chú ý, chẳng mấy khi giúp đỡ gì. Maria Thins ở trong phòng mình trên tầng nhiều hơn trước. Franciscus, đứa trẻ luôn ngoan ngoãn cho đến buổi tiệc mừng, bị cảm gió và khóc hầu như không ngớt. Nó tạo ra một âm thanh chói tai có thể nghe thấy khắp nơi trong ngôi nhà - ở sân sau, trong xưởng vẽ, trong hầm chứa. Căn cứ vào bản chất của cô ta, Catharina tỏ ra kiên nhẫn một cách đáng kinh ngạc với đứa trẻ, nhưng cáu kỉnh với bất kỳ ai, thậm chí cả với chồng.

Tôi đã cố gắng không nghĩ về Agnes trong thời gian chuẩn bị cho buổi tiệc, nhưng những kỷ niệm về em cứ quay trở về, thậm chí còn dữ dội hơn ngày xưa. Bây giờ, khi tôi có thời gian để nghĩ, tôi nghĩ quá nhiều. Tôi giống như một con chó liếm láp những vết thương của mình để cho sạch vết thương nhưng chỉ làm chúng đau hơn. Tệ hơn cả, ông giận dữ với tôi. Từ cái đêm ông Ruijven dồn tôi vào góc tường, có thể là từ hôm Pieter con cười với tôi, ông trở nên xa lạ hơn. Tôi cũng có vẻ như hay gặp ông nhiều hơn trước. Mặc dù ông ra khỏi nhà khá nhiều, một phần là để trốn chạy tiếng khóc của Franciscus, tôi dường như luôn bước vào cửa trước khi ông chuẩn bị rời nhà, hay đi xuống cầu thang trong lúc ông chuẩn bị đi lên, hoặc quét phòng Chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá khi ông ngó vào tìm Maria Thins ở đó. Một hôm khi đi làm việc vặt cho Catharina tôi thậm chí còn gặp ông ở Quảng trường Chợ. Lần nào ông cũng đều lịch sự gật đầu chào, sau đó bước sang bên để cho tôi đi qua mà không nhìn tôi.

Tôi đã làm ông giận, nhưng tôi không biết tại sao. Xưởng vẽ cũng trở nên lạnh lẽo, tẻ ngắt. Trước đó nó tạo cảm giác bận rộn và đầy mục đích - đó là nơi các bức tranh được vẽ ra. Giờ đây, mặc dù tôi nhanh chóng phải đi bất cứ hạt bụi nào rơi xuống, nó chỉ đơn giản là một căn phòng trống, chẳng còn chờ đợi gì ngoài bụi. Tôi không muốn nó trở thành một nơi chốn buồn bã. Tôi muốn được ẩn trốn ở đó, như tôi đã làm. Một buổi sáng Maria Thins

đến mở cửa cho tôi và thấy rằng cửa đã mở. Chúng tôi nhìn vào căn phòng tranh tối tranh sáng. Ông đang ngủ bên bàn, gối đầu lên tay, lưng quay lại cửa. Maria Thins lùi lại.

- Chắc phải lên đây vì đứa bé khóc quá, - bà lẩm bẩm. Tôi cố nhìn lần nữa nhưng bà đã chặn lối. Bà nhẹ nhàng đóng cửa. - Kệ ông ấy. Cô có thể dọn dẹp ở đây sau. Sáng hôm sau, vào đến xưởng vẽ tôi mở tất cả các cửa chớp và nhìn xung quanh phòng tìm kiếm một cái gì đó tôi có thể làm, một cái gì đó tôi có thể chạm vào mà không làm phật ý ông, một cái gì đó tôi có thể di chuyển mà không khiến ông để ý. Mọi thứ đều ở chỗ của nó - cái bàn, những cái ghế, bàn làm việc có sách và giấy, tủ với những cái cọ và dao được để cẩn thận trên nóc, giá vẽ được dựng vào tường những bảng màu sạch sẽ bên cạnh. Những vật ông đã vẽ được cất trong phòng kho hoặc lại được sử dụng trong nhà.

Một trong những chiếc chuông của Nhà thờ Mới bắt đầu điểm giờ. Tôi đến bên cửa sổ nhìn ra ngoài. Vào lúc đồng hồ điểm hết sáu tiếng tôi biết mình sẽ làm gì. Tôi lấy một ít nước đã được đun nóng trên bếp, xà phòng, giẻ lau và mang chúng vào xưởng vẽ, nơi tôi bắt đầu lau chùi cửa sổ. Tôi phải đứng lên bàn để với tới những tấm kính trên cùng. Tôi đang lau chiếc cửa sổ cuối cùng thì nghe tiếng ông bước vào. Tôi quay đầu lại để nhìn ông qua vai mình, mắt mở to.

- Thưa ngài, - tôi lúng túng mở miệng. Tôi không biết phải giải thích thế nào về động cơ lau chùi của mình.

- Dừng lại.

Tôi sửng người, hoảng hốt rằng tôi đã làm trái ý ông.

- Đứng yên.

Ông chăm chăm nhìn tôi như thể một con ma bất thần xuất hiện trong xưởng vẽ của ông.

- Tôi xin lỗi, thưa ngài, - tôi nói, thả miếng giẻ lau vào xô nước. - Lẽ ra tôi phải hỏi ngài trước. Nhưng hiện giờ ngài đang không vẽ gì và...

Trông ông bối rối, sau đó ông lắc đầu.

- À, những chiếc cửa sổ. Không sao, cô có thể tiếp tục việc đang làm.

Tôi ước gì không phải lau chùi trước mặt ông nhưng vì ông cứ đứng đó, tôi chẳng còn lựa chọn nào. Tôi nhúng miếng giẻ vào nước, vắt và bắt đầu lau những tấm kính lần nữa, cả bên trong lẫn bên ngoài. Tôi lau chùi xong những chiếc cửa sổ và lùi lại để ngắm hiệu quả. Ánh sáng chiếu vào nhìn trong trẻo.

Ông vẫn đứng đằng sau tôi.

- Thưa ngài, ngài có hài lòng không ạ?

- Quay nhìn tôi qua vai lần nữa nào.

Tôi làm như ông ra lệnh. Ông đang quan sát tôi. Ông lại quan tâm đến tôi.

- Ánh sáng, bây giờ nó rõ hơn, - tôi nói.

- Đúng rồi, - ông nói, - đúng rồi.

Buổi sáng hôm sau cái bàn được di chuyển trở lại góc vẽ và được phủ một tấm khăn trải bàn màu đỏ, vàng và xanh. Cái ghế được đặt dựa vào bức tường phía sau và một tấm bản đồ treo bên trên nó. Ông đã lại bắt đầu.

Cha muốn tôi miêu tả bức tranh một lần nữa.

- Nhưng từ lần cuối cùng chẳng có gì thay đổi cả, - tôi nói.

- Cha muốn nghe lại một lần nữa, - ông cố nài, cúi người trong cái ghế để lại gần ngọn lửa hơn.

Nghe ông nói giống như Frans khi cậu còn là một đứa trẻ và mọi người bảo cậu là trong nồi thịt và khoai tây hầm chẳng còn gì nữa. Vào tháng Ba thì cha tôi thường hay mất kiên nhẫn, ông chờ đợi mùa đông kết thúc, cái lạnh giảm dần, mặt trời xuất hiện trở lại. Tháng Ba là một tháng không dự đoán trước được, chẳng biết cái gì sẽ đến. Những ngày ẩm áp mang đến hi vọng cho tới khi bầu trời xám xịt và băng giá lại che phủ thành phố.

Tháng Ba là tháng tôi được sinh ra.

Bị mù lòa dường như càng khiến cha tôi ghét mùa đông hơn. Những giác quan khác của ông tinh hơn, ông cảm nhận cái lạnh sâu sắc hơn, người thấy mùi không khí tù đọng trong ngôi nhà rõ hơn, cảm nhận rõ hơn mẹ tôi mùi vị nhạt nhẽo của món rau hầm. Ông khổ sở khi mùa đông kéo dài. Tôi cảm thấy thương ông. Khi nào có thể, tôi lén lấy cho ông các món từ bếp của Tanneke - những quả anh đào rim, mơ khô, khúc xúc xích lạnh, một lần là một năm những cánh hoa hồng khô tôi tìm thấy trong tủ của Catharina.

- Con gái người thợ nướng bánh đứng trong một góc sáng sữa bên cạnh cửa sổ, - tôi kiên nhẫn bắt đầu. - Cô ta đối mặt với chúng ta nhưng lại nhìn ra bên ngoài cửa sổ, nhìn xuống bên phải. Cô ta mặc một cái áo chen bằng lụa và nhung, màu vàng pha đen, váy màu xanh đậm, và một chiếc mũ trắng rủ hai vạt xuống dưới cằm cô ta.

- Như con đội chiếc mũ của con hả? - cha tôi hỏi. Trước kia ông chưa từng hỏi chuyện này, mặc dầu lần nào tôi cũng miêu tả chiếc mũ đúng như vậy.

- Vâng, giống như của con. Khi cha nhìn chiếc mũ đủ lâu, cha sẽ thấy ông ấy vẽ nó không hoàn toàn màu trắng, mà hơi có màu xanh, tím rồi lại vàng, - tôi vội vã nói thêm.

- Nhưng đó là chiếc mũ trắng, con nói vậy.

- Vâng, kỳ lạ chính ở chỗ đó. Nó được vẽ bằng rất nhiều màu, nhưng khi cha nhìn, cha nghĩ nó là màu trắng.

- Vẽ gạch đơn giản hơn nhiều, - cha tôi lẩm bẩm. - Dùng màu xanh, thế là xong. Màu xanh sẫm cho những đường bên ngoài, màu xanh nhạt cho chỗ bóng. Xanh là xanh.

Và gạch là gạch, tôi nghĩ, không giống như những bức tranh của ông ấy. Tôi muốn cha tôi hiểu rằng màu trắng không chỉ đơn giản là màu trắng. Đó là một bài học mà ông chủ của tôi đã dạy tôi.

- Thế cô ấy đang làm gì? - sau giây lát ông hỏi.

- Cô ấy để một tay lên chiếc bình thiếc trên bàn và một tay kia đặt lên cánh cửa sổ cô ấy vừa hé mở. Cô ấy đang chuẩn bị cầm chiếc bình lên và hắt nước trong đó ra ngoài cửa sổ, nhưng cô ấy dừng việc đang làm lại giữa chừng và đang mơ màng hay nhìn ra cái gì đó ngoài phố.

- Cụ thể cô ấy đang làm gì?

- Con không biết. Đôi lúc cảm giác như việc này, lúc sau lại tưởng việc khác.

Cha tôi ngả người vào trong ghế, cau mày.

- Đầu tiên thì con bảo chiếc mũ trắng nhưng không phải được vẽ bằng màu trắng. Sau đó con lại bảo cô gái đang làm cái này hoặc cái khác. Con làm cha túng túng.

Ông bóp trán như thể đau đầu.

- Cha, con xin lỗi, con đang cố gắng miêu tả một cách chính xác.

- Nhưng câu chuyện của bức tranh là gì?

- Những bức tranh của ông ấy không kể các câu chuyện.

Ông không trả lời. Ông cảm thấy khổ sở suốt cả mùa đông. Nếu có em Agnes thì em sẽ có thể làm ông vui lên được. Em luôn biết cách làm ông cười.

- Mẹ ơi, con nhóm lò sưởi chân lên nhé? - tôi hỏi và quay đi khỏi cha để giấu sự bức bối. Bây giờ, khi mù lòa, ông dễ dàng cảm nhận được tâm trạng người khác khi ông muốn. Tôi không muốn ông phê phán bức tranh khi ông không nhìn thấy nó, hay so sánh nó với những viên gạch mà ông đã từng vẽ. Tôi muốn nói với ông rằng chỉ cần ông nhìn thấy bức tranh thôi thì ông sẽ hiểu rằng chẳng có gì rắc rối ở đây cả. Có thể nó không kể ra câu chuyện gì nhưng nó vẫn là bức tranh mà ông không thể rời mắt được. Trong suốt lúc tôi và cha nói chuyện, mẹ bận rộn bên cạnh chúng tôi, quấy nồi hầm, chăm sóc ngọn lửa, bày đĩa và bình ra bàn, mài lại con dao để cắt bánh mì. Không chờ mẹ trả lời, tôi thu gom những chiếc lò sưởi chân và đem chúng ra phòng sau, nơi để than. Trong lúc cho than vào lò, tôi tự trách bản thân về chuyện đã bức bối với cha. Tôi đem những chiếc lò sưởi chân vào và nhóm chúng lên. Sau khi đặt chúng bên dưới chỗ ngồi của chúng tôi chỗ cái bàn, tôi dẫn cha đến bên ghế của ông trong lúc mẹ múc món hầm ra và rót bia. Cha tôi ăn một miếng và nhăn mặt.

- Con có mang thứ gì từ Khu người Gia tô về để món cháo này ngọt hơn không đấy? - ông càu nhàu.

- Con không thể. Tanneke bức bối với con và con tránh xa bếp của chị ta, - tôi nuối tiếc ngay giây phút những lời đó thốt ra khỏi miệng.

- Tại sao? Con đã làm gì vậy? - Cha tôi càng cố tìm lỗi của tôi, đôi lúc thậm chí còn đứng về phía Tanneke.

Tôi nghĩ thật nhanh.

- Con làm đồ bia ngon nhất của họ. Cả một bình.

Mẹ nhìn tôi trách cứ. Bà cảm nhận được khi tôi nói dối. Nếu như cha đang không bức bối khổ sở đến thế thì ông cũng sẽ nhận ra ngay từ giọng nói của tôi. Dù vậy, việc cha bức bối khiến tôi cảm thấy nhẹ nhõm hơn. Khi tôi rời nhà để trở lại đó, mẹ khẳng khẳng muốn đi cùng tôi một đoạn đường, mặc dầu trời mưa, kiểu mưa lạnh, nặng hạt. Khi chúng tôi đi đến kênh Rietveld và rẽ phải sang Quảng trường Chợ, bà nói:

- Chẳng mấy chốc con mười bảy tuổi rồi.

- Vâng, tuần sau, - tôi đồng ý.

- Chẳng mấy chốc nữa thì con sẽ là đàn bà rồi.

- Vâng. Tôi nhìn những giọt mưa nổi bong bóng xuống con kênh. Tôi không muốn nghĩ về tương lai.

- Mẹ nghe nói con trai ông hàng thịt để ý đến con.

- Ai nói với mẹ vậy?

Để trả lời bà chỉ đơn giản vuốt những giọt mưa khỏi mũ và giữ áo choàng.

Tôi nhún vai:

- Con tin chắc anh ta không chú ý đến con hơn chú ý đến những cô gái khác.

Tôi nghĩ bà sẽ cảnh báo tôi, nhắc tôi phải là cô gái ngoan, bảo vệ danh giá gia đình chúng tôi. Thay vào đó bà nói:

- Đừng có thô lỗ với cậu ấy. Hãy cười với cậu ấy và tỏ ra dễ chịu.

Những lời của mẹ khiến tôi ngạc nhiên, nhưng khi tôi nhìn vào đôi mắt bà và nhìn thấy ở đó sự thèm muốn món thịt mà con trai người bán thịt có thể mang lại, tôi hiểu tại sao mẹ lại gặt niềm kiêu hãnh sang một bên. Ít nhất thì mẹ cũng không hỏi tôi về lời nói dối lúc trước. Tôi không thể nói vì sao Tanneke lại giận tôi. Lời nói dối đó giấu một lời nói dối còn nghiêm trọng hơn nữa. Tôi sẽ phải giải thích quá nhiều. Tanneke đã phát hiện ra tôi làm gì vào những buổi chiều khi lẽ ra tôi phải khâu vá. Tôi giúp ông.

Chuyện đó bắt đầu khoảng hai tháng trước, một buổi chiều tháng Giêng, không lâu sau khi Franciscus được sinh ra. Trời rất lạnh. Cả Franciscus và Johannes đều ốm, ho và khó thở. Catharina và vú em chăm hai đứa bé cạnh bếp lò trong phòng giặt trong lúc những người khác trong gia đình ngồi cạnh nhau bên ngọn lửa trong bếp. Chỉ có ông là không ở đó. Ông ở trên tầng. Cái lạnh dường như không ảnh hưởng gì đến ông. Catharina đến đứng ở khung cửa giữa hai phòng.

- Phải có ai đó đi đến hiệu bào chế, - cô ta tuyên bố, mặt đỏ bừng. - Tôi cần một đôi thứ cho bọn trẻ, - cô ta nhìn thẳng vào tôi.

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 7

Thông thường tôi sẽ là người cuối cùng được chọn đi làm những việc vặt như vậy. Đi đến hiệu bào chế không giống như đến chỗ hàng cá hay hàng thịt - những công việc mà Catharina vẫn tiếp tục để tôi làm sau khi cô ta sinh Franciscus. Người bào chế là một bác sĩ được trọng vọng và Catharina hay Maria Thins thích đến chỗ ông ta. Tôi không được hưởng một sự xa xỉ như thế. Tuy nhiên, khi trời quá lạnh thì bất cứ việc vặt nào cũng sẽ được giao cho thành viên ít quan trọng nhất trong nhà.

Riêng lần này thì Maertge và Lisbeth không đòi đi cùng tôi. Tôi khoác lên người cái áo choàng len và khăn choàng trong khi Catharina dặn tôi rằng tôi cần phải hỏi mua hoa cây cơm cháy khô và xirô hoa cúc. Cornelia quanh quẩn ở đó, quan sát tôi trùm chiếc khăn choàng lên đầu.

- Em đi với chị được không? - con bé hỏi, cười với vẻ ngây thơ được tập luyện kỹ càng. Đôi lúc tôi tự hỏi không biết tôi có phán xét con bé quá khắt khe không.

- Không, - Catharina trả lời thay tôi. - Trời quá lạnh. Mẹ không muốn bất cứ đứa nào bị ốm thêm nữa. Cô đi đi, - cô ta nói với tôi, - càng nhanh càng tốt.

Tôi đóng cửa trước và bước ra ngoài phố. Phố rất yên tĩnh - mọi người khôn ngoan trốn trong nhà mình. Con kênh đóng băng, bầu trời một màu xám giận dữ. Khi ngọn gió thổi qua và tôi vùi mũi sâu hơn vào những nếp

len, tôi nghe tiếng gọi tên mình. Tôi nhìn xung quanh, nghĩ rằng Cornelia đã theo tôi. Cửa trước vẫn đóng.

Tôi nhìn lên. Ông đã mở một cánh cửa sổ và thò đầu ra.

- Vâng, thưa ngài?

- Cô đi đâu vậy, Griet?

- Thưa ngài, đến hiệu bào chế. Cô chủ bảo tôi đi. Mua thuốc cho hai cậu bé.

- Cô mua luôn cho tôi mấy thứ được không?

- Tất nhiên, thưa ngài.

Bỗng dưng cảm thấy ngọn gió không còn buốt đến thế.

- Chờ chút. Tôi sẽ viết đây.

Ông biến mất và tôi chờ đợi. Giây lát sau ông xuất hiện và thả xuống một chiếc túi da nhỏ.

- Đưa cho người bào chế tờ giấy bên trong và đem về thứ ông ta đưa lại cho cô.

Tôi gật đầu và nhét chiếc túi vào nếp gấp của khăn choàng, vui sướng với lời yêu cầu bí mật này. Hiệu bào chế nằm ở phố Koornmarkt, về phía cổng thành Rotterdam. Mặc dù không xa, nhưng mỗi hơi tôi hít vào dường như làm ruột gan đóng băng, đến nỗi khi tôi vào được bên trong cửa hàng, tôi không còn nói được gì. Tôi chưa bao giờ đến hiệu bào chế, thậm chí cả trước khi tôi trở thành người hầu - mẹ tôi tự tay chuẩn bị mọi thứ thuốc của chúng tôi. Hiệu bào chế là một căn phòng nhỏ, với những giá kê dọc theo các bức tường từ sàn lên trần nhà. Trên đó là các lọ, bát, bình đất nung đủ kích cỡ, mỗi cái đều được dán nhãn. Tôi nghi ngờ rằng thậm chí nếu tôi có

thể đọc được thì tôi cũng sẽ không hiểu mỗi lọ đựng gì. Mặc dù cái lạnh làm tiêu tan hầu hết các mùi vị, ở đó vẫn thoang thoảng một mùi mà tôi không nhận ra được, giống như một thứ gì đó trong rừng, lẫn dưới những chiếc lá mục. Tôi chỉ nhìn thấy người bào chế có mỗi một lần, khi ông ta đến dự tiệc mừng sinh Franciscus mấy tuần trước. Một người đàn ông hói, gầy gò, ông ta khiến tôi nghĩ đến một con chim non. Ông ta ngạc nhiên khi nhìn thấy tôi. Chẳng mấy ai dám mạo hiểm ra ngoài trong cái lạnh như thế. Ông ta ngồi đằng sau cái bàn, chiếc cân đặt ở gần khuỷu tay và chờ tôi nói.

- Tôi đến mua vài thứ cho ông chủ và bà chủ, - cuối cùng thì tôi hỗn hển nói khi họng đủ ấm để lên tiếng được. Trông ông ta không biểu lộ gì và tôi nói thêm:

- Nhà ông bà Vermeer.

- À. Gia đình đó thế nào?

- Bọn trẻ con đang bị ốm. Cô chủ của tôi cần hoa cơm cháy khô và xirô hoa cúc. Và ông chủ của tôi... - tôi chìa cho ông ta cái túi. Ông ta cầm nó vẻ khó hiểu, nhưng khi đọc xong mẫu giấy ông ta gật đầu.

- Hết đen than và hoàng thổ, - ông ta thì thầm. - Cái này thì dễ thôi. Trước kia ông ấy chưa bao giờ nhờ ai lấy hộ màu vẽ.

Ông ta liếc mắt qua tờ giấy sang tôi.

- Ông ấy bao giờ cũng tự lấy màu vẽ. Chuyện này đúng là bất ngờ.

Tôi không nói gì.

- Cô ngồi xuống đi. Lại đây, gần ngọn lửa vào trong lúc tôi lấy các thứ cho cô.

Ông ta trở nên bận rộn, mở các lọ và cân những lượng nhỏ búp hoa khô, đổ xirô vào lọ, gói các thứ cẩn thận vào giấy và buộc lại. Ông ta đặt một số thứ vào chiếc túi da. Những thứ khác ông ta để bên ngoài.

- Ông ấy có cần toan không? - ông ta ngoảnh lại mà hỏi trong lúc đặt lại cái lọ lên một tầng giá cao.

- Tôi không biết, thưa ngài. Ông ấy chỉ yêu cầu tôi lấy những thứ ghi trên giấy.

- Thực là ngạc nhiên, rất đáng ngạc nhiên.

Ông ta nhìn tôi từ đầu đến chân. Tôi đứng ngay đơ - sự chú ý của ông ta khiến tôi ước mình cao thêm.

- Ừ, suy cho cùng thì trời lạnh. Ông ấy không muốn phải ra khỏi nhà, trừ khi ông ấy nhất định phải làm vậy.

Ông ta chìa cho tôi mấy cái gói và chiếc túi da rồi mở cửa cho tôi. Ra đến ngoài phố, tôi nhìn lại và thấy ông ta vẫn nhìn tôi qua ô cửa sổ nhỏ xíu ở cánh cửa. Về đến nhà, việc đầu tiên là tôi đến chỗ Catharina để đưa cho cô ta những gói lẻ. Sau đó tôi vội vàng đến chỗ cầu thang. Ông đã xuống và đang chờ. Tôi lấy chiếc túi da ra khỏi khăn choàng và đưa cho ông.

- Cám ơn, Griet, - ông nói.

- Hai người đang làm gì đấy? - Cornelia đang quan sát chúng tôi từ phía xa hành lang.

Tôi ngạc nhiên thấy ông không trả lời. Ông chỉ đơn giản quay đi và lại bước lên cầu thang, để lại tôi một mình đối mặt với con bé. Sự thật là câu trả lời dễ nhất, mặc dù tôi thường xuyên không cảm thấy dễ dàng nói với Cornelia sự thật. Tôi không bao giờ biết con bé sẽ làm gì với nó.

- Chị mang vài đồ họa phẩm cho bố em, - tôi giải thích.

- Bố em nhờ chị à?

Với câu hỏi đó tôi làm như bố con bé đã làm - tôi bước xa khỏi con bé và đi đến bếp, vừa đi vừa cởi áo choàng. Tôi sợ phải trả lời vì tốt hơn cả là không ai biết tôi đi làm việc vặt cho ông. Tôi tự hỏi không biết Cornelia có nói với mẹ chuyện nó nhìn thấy không. Mặc dù còn bé nhưng con bé đã đánh đá, giống hệt bà ngoại. Con bé chắc sẽ tập hợp các thông tin của nó, lựa chọn cẩn thận xem khi nào thì tiết lộ. Con bé đưa ra câu trả lời cho tôi vài ngày sau đó. Đó là một ngày Chủ nhật và tôi ở trong hầm lục tìm chiếc cổ áo mà mẹ đã thuê cho tôi trong cái rương, nơi tôi cất đồ của mình. Tôi phát hiện thấy ngay là vài thứ đồ ít ỏi của tôi bị lục lọi - cổ áo không được gấp lại, một trong những cái áo lót của tôi bị vo tròn và đẩy vào góc, chiếc lược đồi mồi rơi ra khỏi chiếc khăn bọc nó. Tấm khăn bọc viên gạch của cha tôi được gấp cẩn thận đến nỗi tôi nghi ngờ. Khi tôi mở khăn thì tấm gạch bung ra làm hai mảnh. Nó đã bị vỡ nên cô bé và cậu bé tách rời khỏi nhau, cậu bé giờ đây chẳng nhìn thấy gì sau mình cả, cô bé đứng một mình, khuôn mặt bị chiếc mũ che khuất. Tôi khóc. Cornelia chắc chẳng thể đoán nổi chuyện đó sẽ làm tôi buồn như thế nào. Tôi sẽ bớt buồn hơn nếu con bé làm gãy lìa đầu chúng tôi khỏi cơ thể.

* * *

Ông bắt đầu nhờ tôi làm những việc khác. Một hôm, ông nhờ tôi mua dầu lanh ở hiệu bào chế khi tôi đi mua cá về. Tôi sẽ phải để nó ở dưới chân cầu thang cho ông để ông và người mẫu không bị quấy rầy. Ông nói vậy. Có lẽ ông hiểu rằng Maria Thins hay Catharina hay Tanneke hoặc Cornelia sẽ để ý nếu tôi lên xưởng vẽ vào một thời điểm bất thường. Đó không phải là một ngôi nhà nơi các điều bí mật được giấu giếm dễ dàng. Một hôm khác, ông nhờ tôi hỏi người bán thịt mua bong bóng lợn. Tôi không hiểu tại sao ông muốn mua bong bóng lợn cho đến về sau, ông bảo tôi để riêng màu vẽ ông cần dùng vào mỗi buổi sáng, khi tôi đã dọn dẹp xong. Ông mở các ngăn

của cái tủ đặt gần giá vẽ của ông và chỉ cho tôi xem màu nào được cất ở đâu, vừa chỉ vừa đọc tên các màu. Nhiều từ tôi chưa từng nghe đến - xanh biển đậm, màu đỏ son, massicot. Màu nâu và vàng đất và đen than và trắng chì được để trong những lọ đất nung nhỏ, đầy bằng giấy da để chúng khỏi bị khô. Những màu quý hơn - màu xanh, đỏ, và vàng, được giữ từng ít một trong những chiếc bong bóng lợn. Có một lỗ ở đó sao cho có thể bóp màu ra, rồi lại dùng móng tay bịt nó lại. Một sáng, khi tôi đang dọn dẹp thì ông bước vào và bảo tôi đứng vào chỗ con gái ông thợ bánh hôm đó bị ốm và không thể đến được.

- Tôi muốn nhìn một lát, - ông giải thích. - Phải có người nào đó đứng ở đây.

Tôi ngoan ngoãn đứng vào chỗ cô ta, một tay đặt lên quai bình nước, tay kia đặt lên khung cửa sổ, hơi mở ra một chút cho gió ve vuốt khuôn mặt và ngực tôi. Có lẽ chính vì thế mà con gái ông thợ bánh bị ốm, tôi nghĩ.

Ông đã mở toang tất cả các cánh cửa chớp. Tôi chưa bao giờ thấy căn phòng sáng như thế.

- Cúi cằm xuống, - ông nói. - Và nhìn xuống, không nhìn tôi. Đúng rồi. Đừng cử động.

Ông đang ngồi bên giá vẽ. Ông không cầm bảng màu hay cái bay hay những cái cọ. Ông chỉ đơn giản ngồi, tay đặt trong lòng và nhìn. Mặt tôi đỏ lên. Tôi không hình dung là ông sẽ nhìn tôi chăm chú đến thế. Tôi gắng nghĩ về một điều gì đó khác. Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ và quan sát con thuyền đang trôi dọc theo dòng kênh. Người đàn ông chèo thuyền là người đã giúp tôi lấy chiếc bình từ dòng kênh lên hôm đầu tiên tôi tới đây. Biết bao điều đã thay đổi kể từ buổi sáng đầu tiên đó, tôi nghĩ. Khi đó tôi thậm chí còn chưa nhìn thấy bức tranh nào của ông. Còn bây giờ thì tôi đang đứng trong một bức tranh.

- Đừng nhìn cái cô đang nhìn, - ông nói. - Tôi có thể nhìn thấy điều đó trên khuôn mặt cô. Cái đó làm cô sao lắng.

Tôi cố gắng không nhìn nữa mà nghĩ về những điều khác. Tôi nghĩ đến ngày gia đình chúng tôi đi về vùng nông thôn lấy cây thuốc. Tôi nghĩ đến vụ treo cổ người đàn bà đã giết con gái trong cơn giận do say rượu tôi chứng kiến trên Quảng trường Chợ hồi năm ngoái. Tôi nghĩ đến ánh mắt Agnes lần cuối tôi gặp em.

- Cô nghĩ nhiều quá, - ông nói, tựa mình trên ghế.

Tôi có cảm giác như tôi đã giặt một thùng đầy những tấm ga trải nhưng không sao giặt sạch được.

- Tôi xin lỗi, thưa ngài. Tôi không biết phải làm gì.

- Cố gắng nhắm mắt vào.

Tôi nhắm mắt lại. Giây lát sau tôi cảm thấy khung cửa sổ và chiếc bình trong tay tôi, neo tôi lại. Rồi sau đó tôi có thể cảm nhận thấy bức tường đằng sau, cái bàn bên trái và luồng không khí lạnh thổi vào từ ngoài cửa sổ.

Đây chính là cách cha tôi cảm nhận, với khoảng không xung quanh ông và cơ thể ông cảm nhận thấy nó đang ở đâu, tôi nghĩ.

- Tốt. Được đấy. Cảm ơn, Griet. Cô có thể tiếp tục dọn dẹp.

Tôi chưa từng xem bức tranh nào được vẽ từ đầu. Tôi nghĩ người ta vẽ cái người ta nhìn thấy, sử dụng những màu sắc người ta nhìn thấy.

Ông dạy tôi.

Ông bắt đầu vẽ bức tranh con gái người thợ nướng bánh với một lớp màu xám nhạt trên nền vải trắng. Sau đó ông đánh dấu bằng những chấm nâu đỏ trên toàn bộ nền vải để chỉ ra chỗ nào là cô gái, chỗ nào là cái bàn,

cái bình, khung cửa sổ và tấm bản đồ. Sau đó tôi nghĩ ông sẽ bắt đầu vẽ cái ông nhìn thấy - khuôn mặt cô gái, cái váy xanh, cái áo chèn màu vàng đất, tấm bản đồ màu nâu, cái bình và cái bát bạc, bức tường trắng. Thay vào đó ông vẽ những mảng màu - mảng màu đen chỗ sẽ là váy, mảng màu đỏ cho chiếc bình và bát, một mảng màu xám khác cho bức tường. Chúng là những màu khác, không có chỗ nào là màu thực của bản thân các vật. Ông dành nhiều thời gian cho những màu giả này, tôi gọi chúng như vậy.

Thỉnh thoảng cô gái đến và đứng hàng giờ ở đó, dù vậy, ngày hôm sau tôi nhìn thì thấy ở bức tranh chẳng có gì được thêm vào hay bớt đi cả. Ở đó chỉ có những mảng màu không tạo nên các vật, bất kể tôi nhìn bao lâu. Tôi chỉ biết rằng ở đó có các vật vì tôi đã lau chùi chúng và đã nhìn thấy cô gái mặc gì khi tôi nhìn lên cô ta một lần lúc cô ta chuyển sang mặc cái áo chèn vàng và đen của Catharina trong phòng lớn.

Mỗi buổi sáng, tôi miễn cưỡng đặt ra các màu ông yêu cầu. Một hôm tôi để ra cả màu xanh. Lần thứ hai tôi để nó ra ông bảo:

- Không phải màu xanh biển đậm, Griet. Chỉ những màu tôi yêu cầu thôi. Tại sao cô lại bỏ ra khi tôi không bảo.

Ông bực bội.

- Tôi xin lỗi, thưa ngài. Đây là vì... - tôi hít vào một hơi sâu, - cô ấy mặc váy màu xanh. Tôi nghĩ ngài sẽ muốn màu đó, chứ không để nó màu đen.

- Khi nào cần tôi sẽ bảo.

Tôi gật đầu và quay lại lau chùi cái ghế có đầu sư tử. Lòng tôi đau đớn. Tôi không muốn ông bực bội với tôi.

Ông mở cửa sổ giữa khiến không khí lạnh tràn ngập căn phòng.

- Lại đây, Griet.

Tôi đặt chiếc giẻ lau lên bậc cửa và bước tới.

- Nhìn ra ngoài cửa sổ đi.

Tôi nhìn ra. Đó là một ngày gió nhẹ, với những đám mây đang biến mất sau tháp chuông Nhà thờ Mới.

- Những đám mây đó màu gì?

- Tại sao ngài hỏi vậy, màu trắng ạ.

Ông hơi nhướng mày lên:

- Đúng màu trắng không?

Tôi nhìn chúng.

- Và màu xám nữa. Có thể sẽ có tuyết.

- Lại đây, Griet. Cô có thể trả lời chính xác hơn. Hãy nghĩ đến những miếng rau của cô.

- Rau của tôi ư, thưa ngài?

Ông nhẹ nhàng lắc đầu. Tôi lại đang làm ông bực mình. Cầm tôi hơi nghiến lại.

- Hãy nghĩ về chuyện cô đã tách các màu trắng ra như thế nào. Su hào và hành - chúng có cùng trắng như nhau không?

Bỗng dưng tôi hiểu ra.

- Không, su hào có màu xanh, hành màu vàng.

- Đúng rồi. Nào, giờ thì cô nhìn thấy màu gì trong các đám mây?

- Ở đó có màu xanh, - tôi nói sau khi nhìn ngắm vài phút. - Và cả màu vàng. Và có cả màu xanh lá cây nữa!

Tôi trở nên kích động đến mức tôi dùng ngón tay để chỉ. Tôi đã nhìn các đám mây cả cuộc đời mình, nhưng vào giây phút đó tôi có cảm giác như tôi nhìn thấy chúng lần đầu tiên vậy.

Ông cười.

- Cô sẽ thấy là trong những đám mây có rất ít màu trắng thuần khiết, tuy vậy mọi người vẫn bảo mây màu trắng. Vậy thì bây giờ cô hiểu vì sao tôi chưa cần màu xanh chưa?

- Vâng, thưa ngài, - tôi thực sự không hiểu lắm nhưng không muốn nói ra điều đó. Tôi cảm thấy mình gần như đã hiểu.

Cuối cùng, khi ông bắt đầu vẽ thêm màu lên trên lớp màu giả, tôi mới nhìn thấy ông định nói gì. Ông vẽ một lớp màu xanh nhạt lên trên cái váy của cô gái và cái váy trở thành màu xanh, qua lớp màu xanh đó người ta có thể nhìn thấy một chút màu đen, xanh đậm hơn chỗ cái bàn hất bóng xuống, xanh nhạt hơn chỗ gần cửa sổ. Ở vùng tường, ông thêm vào màu vàng, xuyên qua lớp màu đó có thể thấy một chút màu xám. Nó trở thành một bức tường màu sáng nhưng không phải là trắng. Khi ánh sáng chiếu lên bức tường, tôi nhận thấy bức tường không chỉ có màu trắng mà là nhiều màu.

Cái bình và bát là phức tạp nhất - chúng trở nên vàng, rồi nâu, rồi xanh lá cây và xanh lơ. Chúng phản chiếu lại các hoa văn của tấm thảm, của cái áo chèn cô gái mặc, của tấm vải xanh trùm bên trên ghế - chúng có mọi màu chỉ trừ ánh bạc thực sự của chúng. Và dù như vậy thì trông chúng vẫn như cần thiết, giống chiếc bình và cái bát. Sau đó thì tôi không thể nào rời mắt khỏi các vật.

Càng ngày càng khó giấu hơn việc tôi đang làm khi ông muốn tôi giúp ông chuẩn bị màu vẽ. Một buổi sáng ông đưa tôi lên căn phòng áp mái bằng

chiếc thang để trong phòng kho cạnh xưởng vẽ. Tôi chưa bao giờ lên đó cả. Đó là một phòng nhỏ, với mái dốc đứng và một cửa sổ cho ánh sáng và khung cảnh Nhà thờ Mới lọt vào. Ở đó chẳng có gì mấy, ngoại trừ cái tủ nhỏ và một cái bàn đá có lỗ, giữ hòn đá hình quả trứng bị cắt một đầu. Đã có lần tôi nhìn thấy một cái bàn tương tự ở chỗ xưởng gạch của cha tôi. Ở đó còn có vài vật dụng để đựng - những cái bát và đĩa nông bằng đất nung, cái cặp bên cạnh chiếc bếp lò nhỏ xíu.

- Tôi muốn cô nghiền vài thứ cho tôi ở đây, Griet, - ông nói. Ông mở ngăn tủ và lấy ra một mẫu đen, dài bằng ngón út của tôi. - Đây là một miếng ngà voi đã được đốt thành than, - ông giải thích. - Để làm sơn đen.

Sau khi để nó vào cái bát trên bàn, ông thêm vào đó một chất dinh dính có mùi động vật. Sau đó ông cầm hòn đá lên - mà ông gọi là cái nghiền - và chỉ cho tôi cách giữ nó như thế nào, tựa vào bàn ra sao và sử dụng trọng lượng cơ thể tôi như thế nào để nghiền mảnh xương. Sau vài phút ông đã nghiền nó thành thứ bột sệt mịn.

- Bây giờ cô thử xem.

Ông lấy thìa múc chỗ bột màu đen vào một bình nhỏ và lấy ra một mẫu ngà voi khác. Tôi cầm cái nghiền lên và gắng bắt chước ông trong lúc tỉ người vào bàn.

- Không, tay cô cần phải làm thế này.

Ông đặt tay mình lên tay tôi. Choáng váng do sự đụng chạm của ông khiến tôi đánh rơi cái nghiền, làm nó lăn tròn trên mặt bàn và rơi xuống sàn.

Tôi nhảy ra khỏi chỗ ông và cúi xuống nhặt cái nghiền lên.

- Tôi xin lỗi, thưa ngài, - tôi lúng búng, đặt cái nghiền vào cái bát.

Ông không gắng chạm vào tôi một lần nữa.

- Đưa tay cô lên cao thêm chút nữa, - thay vào đó ông ra lệnh. - Đúng rồi. Bây giờ sử dụng vai cô để xoay, cổ tay để kết thúc.

Tôi nghiền miếng của mình lâu hơn rất nhiều vì tôi vẫn còn lóng ngóng và chần chừ do sự đụng chạm của ông. Và tôi nhỏ hơn ông, lại chưa quen với chuyển động tôi phải làm. Ít nhất thì tay tôi cũng khỏe do vất vả.

- Mịn hơn chút nữa, - ông đề nghị khi ông kiểm tra cái bát. Tôi nghiền thêm vài phút nữa trước khi ông bảo đã được, bắt tôi phải dùng các ngón tay xoa chất bột để biết ông muốn nó mịn như thế nào. Sau đó ông đặt vài miếng xương khác nữa lên mặt bàn. - Ngày mai tôi sẽ chỉ cho cô xem phải nghiền chì trắng như thế nào. Dễ hơn xương nhiều.

Tôi chăm chăm nhìn mẫu ngà voi.- Sao vậy, Griet? Cô không sợ vài mẫu xương đấy chứ, đúng không? Chúng chẳng khác gì chiếc lược ngà mà cô vẫn dùng chải tóc đâu.

Tôi chẳng bao giờ đủ giàu để sở hữu một chiếc lược như vậy. Tôi dùng ngón tay vuốt cho tóc mượt.

- Không phải chuyện đó, thưa ngài.

Tất cả những việc khác ông nhờ tôi đều có thể làm trong lúc lau chùi dọn dẹp hay đi làm việc vặt. Ngoài Cornelia, không ai nghi ngờ gì. Nhưng nghiền các thứ sẽ mất thời gian - tôi không thể làm việc đó trong lúc phải lau chùi xưởng vẽ, và tôi không thể giải thích cho mọi người tại sao đôi lúc tôi lại phải lên phòng áp mái, bỏ lại những công việc khác của mình.

- Việc nghiền sẽ tốn ít nhiều thời gian, - tôi yếu ớt nói.

- Một khi cô quen rồi thì sẽ không mất nhiều thời gian như hôm nay đâu.

Tôi không thích phải chất vấn hay không nghe lời ông - ông là ông chủ của tôi. Nhưng tôi sợ cơn giận dữ của những người đàn bà dưới nhà.

- Ý tôi là bây giờ tôi phải đi mua thịt, rồi là quần áo, thưa ngài. Cho cô chủ.

Những lời của tôi nghe có vẻ tầm thường.

Ông không cử động.

- Đi mua thịt á? - Ông cau mày.

- Thưa ngài, vâng. Cô chủ sẽ muốn biết tại sao tôi không thể làm những việc khác của tôi. Cô sẽ muốn biết là tôi giúp ngài ở đây, trên này. Tôi không dễ dàng lên đây mà chẳng có lý do gì.

Một khoảng im lặng kéo dài. Chuông ở Nhà thờ Mới điểm bảy tiếng.

- Tôi hiểu, - ông lẩm bẩm khi tiếng chuông lặng. - Để tôi xem xét chuyện đó. Ông lấy đi một ít ngà voi để lại vào ngăn tủ.

- Bây giờ cô nghiền miếng này, - ông chỉ vào chỗ còn lại. - Việc này không lâu đâu. Tôi cần phải đi ra ngoài. Khi nào cô nghiền xong thì cứ để nó ở đây. Ông sẽ phải nói chuyện với Catharina và nói với cô ta về công việc của tôi. Khi đó thì tôi sẽ dễ dàng giúp ông làm mọi việc hơn.

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 8

Tôi chờ đợi. Nhưng ông không nói gì với Catharina. Lời giải cho vấn đề với các màu sơn bất ngờ đến từ Tanneke. Kể từ khi Franciscus được sinh ra, vú em ngủ cùng Tanneke trong phòng Chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá. Từ phòng đó, chị ta có thể dễ dàng sang phòng lớn để cho đứa bé bú khi nó thức dậy. Mặc dù Catharina không cho đứa bé bú, cô ta khẳng khái đòi đứa bé ngủ trong chiếc nôi bên cạnh cô ta. Tôi nghĩ thu xếp như vậy thật là kỳ quặc, nhưng khi hiểu Catharina hơn, tôi hiểu rằng cô ta muốn giữ hình ảnh một bà mẹ tốt chứ không phải cô ta thực sự muốn làm những việc đó. Tanneke không sung sướng gì chuyện ngủ cùng phòng với chị vú em, kêu ca rằng chị ta dậy đêm cho đứa bé bú nhiều quá, còn khi chị ta nằm ở giường thì chị ta lại ngáy. Tanneke than vãn về chuyện đó với tất cả mọi người, bất kể người đó có nghe hay không. Rồi chị ta bắt đầu chệnh mảng công việc của mình và đổ tội chuyện này là do thiếu ngủ. Maria Thins bảo chị ta là họ không thể làm gì được nhưng Tanneke vẫn cứ cau có. Chị ta thường xuyên lườm nguýt tôi - trước khi tôi đến sống ở nhà này, Tanneke ngủ ở chỗ tôi, trong căn hầm, mỗi khi trong nhà cần vú em. Gần như là chị ta buộc tội tôi về chuyện chị vú em ngáy.

Một tối chị ta thậm chí còn kêu ca với Catharina. Catharina đang chuẩn bị đi dạ hội ở nhà ngài Ruijven dù rằng trời lạnh. Tâm trạng cô ta vui vẻ - đeo những viên ngọc trai và mặc cái áo choàng vàng luôn làm cô ta hạnh phúc. Bên trên cái áo choàng cô ta buộc một chiếc cổ áo lan rộng để che đi bờ vai và để cái áo không dính bụi phấn cô ta đang dặm lên mặt. Trong lúc

Tanneke liệt kê những nỗi khổ của mình, Catharina tiếp tục dậm phẩn, giơ gương lên để ngắm nghía. Tóc cô ta được tết thành bím rồi cài nơ và chùng nào cô ta giữ vẻ ngoài hạnh phúc thì trông cô ta rất xinh đẹp, sự kết hợp giữa tóc vàng và mắt nâu nhạt khiến cô ta trông đẹp kỳ lạ.

Cuối cùng thì cô ta vấy chiếc chổi đánh phẩn sang Tanneke.

- Thôi đi, - cô ta vừa cười vừa hét lên. - Chúng tôi cần vú em và chị ta phải ngủ gần tôi. Trong phòng bọn trẻ con không còn chỗ nữa, nhưng trong phòng chị thì còn, thế nên vú em sẽ ngủ ở đó. Không làm gì được cả. Tại sao chị cứ làm phiền tôi về chuyện đó thế.

- Có lẽ có thể làm được một điều, - ông nói.

Từ chỗ cái tủ, nơi tôi đang tìm tạp dề cho Lisbeth, tôi ngược nhìn lên. Ông đang đứng ở khung cửa. Catharina ngạc nhiên nhìn chồng mình. Ông hiếm khi tỏ ra quan tâm đến việc nhà.

- Đặt một chiếc giường trong phòng áp mái và để ai đó ngủ ở đó. Griet chẳng hạn.

- Griet ở trong phòng áp mái á? Tại sao? - Catharina kêu lên.

- Thì khi đó Tanneke có thể ngủ trong phòng hầm, như chị ta muốn, - ông nhẹ nhàng giải thích.

- Nhưng, - Catharina dừng lại, lung túng. Cô ta có vẻ như không đồng tình với ý kiến đó nhưng không nói được tại sao.

- Ôi, vâng, thưa cô, - Tanneke hào hứng bật ra. - Như vậy thực sự sẽ giải quyết vấn đề, - cô ta nhìn tôi.

Tôi tự làm mình bận rộn bằng việc gấp lại đồng quần áo trẻ con, mặc dầu chúng đã rất gọn gang.

- Thế còn chìa khóa vào xưởng vẽ thì sao? - Cuối cùng Catharina cũng tìm ra lý lẽ. Chỉ có một lối lên phòng áp mái, đó là bằng chiếc thang trong phòng kho của xưởng vẽ. Để lên giường, tôi phải đi qua xưởng vẽ mà phòng đó buổi tối lại bị khóa. - Chúng ta không thể đưa chìa khóa cho người hầu được.

- Cô ấy không cần chìa khóa, - ông đáp lại. Em có thể khóa cửa xưởng vẽ khi cô ấy đã đi ngủ. Sau đó, buổi sáng cô ấy có thể lau chùi xưởng vẽ trước khi em đến và mở cửa.

Tôi ngừng tay gấp quần áo. Tôi không thích bị khóa trái ở trong phòng mình vào ban đêm. Thật không may, ý tưởng này có vẻ khiến Catharina hài lòng. Có lẽ cô ta nghĩ khóa trái tôi thì sẽ vừa giữ tôi an toàn ở một chỗ vừa làm tôi khuất mắt cô ta.

- Thôi được, - cô ta quyết định. Phần lớn các quyết định cô ta đều đưa ra nhanh chóng. Cô ta quay sang tôi và Tanneke. - Ngày mai hai cô chuyển một cái giường lên phòng áp mái. Đây chỉ là tạm thời thôi, cho đến khi nào không cần vú em nữa, - cô ta nói thêm.

Tạm thời như những lần tôi đi mua thịt và cá được bố trí để chỉ là tạm thời, tôi nghĩ.

- Đi với tôi lên xưởng vẽ một lát, - ông nói. Ông đang nhìn cô ta theo cái cách mà tôi bắt đầu nhận ra cách của một họa sĩ.

- Em á? - Catharina cười với chồng. - Những lời mời lên xưởng vẽ của ông khá hiếm hoi. Vẫy tay một cái, cô ta đặt chiếc chổi lông xuống và bắt đầu bỏ chiếc cổ áo rộng ra, lúc này nó đã phủ đầy bụi phấn.

Ông vươn người ra và túm tay cô ta.

- Kệ nó.

Chuyện này cũng đáng ngạc nhiên như đề nghị của ông chuyển tôi lên phòng áp mái. Trong lúc ông đưa Catharina lên tầng, tôi và Tanneke nhìn nhau. Ngày hôm sau, con gái người thợ nướng bánh bắt đầu khoác chiếc cổ áo rộng màu trắng trong lúc làm mẫu cho bức tranh. Maria Thins thì không dễ bị lừa như thế. Khi bà nghe Tanneke hân hoan kể về việc chị ta chuyển xuống ngủ ở phòng hầm và tôi chuyển lên phòng áp mái, bà rít tẩu và nhúm mày.

- Đơn giản là hai cô có thể đổi chỗ... - bà ta dung tẩu chỉ vào chúng tôi,
- Griet thì ngủ cùng vú em, còn chị thì ngủ ở phòng hầm. Chẳng cần ai phải lên phòng áp mái.

Tanneke không nghe gì cả - chị ta đang tràn đầy niềm hân hoan chiến thắng nên chẳng thể nhận ra logic trong những lời của bà chủ.

- Cô chủ đã đồng ý vậy, - tôi nói đơn giản.

Maria Thins liếc tôi một cái dài.

Ngủ trong phòng áp mái khiến tôi dễ làm việc ở đó hơn, nhưng tôi vẫn có rất ít thời gian để làm việc đó. Tôi có thể dậy sớm hơn và đi ngủ muộn hơn, nhưng đôi lúc ông sai tôi làm nhiều đến mức tôi phải tìm cách lên phòng vào buổi chiều, khi bình thường tôi ngồi khâu bên bếp lửa. Tôi bắt đầu kêu ca rằng không nhìn thấy đường khâu trong căn bếp mờ mờ và cần ánh sáng của phòng áp mái sáng sủa. Hoặc tôi bảo đau bụng và cần phải nằm nghỉ. Maria Thins vẫn liếc nhìn tôi y như vậy mỗi lần tôi viện cớ nhưng không nhận xét gì.

Tôi bắt đầu quen nói dối.

Sau khi ông đề nghị tôi ngủ trong căn phòng áp mái, ông để tôi sắp xếp mọi việc sao cho tôi có thể giúp ông. Ông không bao giờ giúp đỡ bằng cách nói dối thay cho tôi, hay hỏi liệu tôi có thời gian rồi cho ông không. Buổi

sáng ông giao việc cho tôi và đòi hỏi chúng được làm xong trước buổi sáng ngày hôm sau.

Bản than các màu vẽ bù lại cho những rắc rối tôi phải giấu về việc làm của mình. Tôi đã trở nên yêu thích công việc nghiền những thứ ông mang từ hiệu bào chế về - xương, chì trắng, thiên thảo, massicot - để thấy mình có thể có được những màu rực rỡ và nguyên chất như thế nào. Tôi học được rằng nếu các thứ được nghiền càng mịn thì màu càng sắc hơn. Từ những hạt thiên thảo thô ráp, xám xịt trở thành bột mịn màu đỏ tươi và khi trộn với dầu lanh nó thành một thứ sơn lấp lánh. Việc tạo nên màu đỏ hay những màu khác là một điều kỳ diệu.

Cũng từ ông tôi học được cách rửa các màu để loại trừ tạp chất và thu được màu sắc thật. Tôi dung một loạt vỏ sò như những cái bát nông, và nhẹ nhàng rửa đi rửa lại các màu, đôi lúc tới ba mươi lần, để lấy ra mẫu phấn hay hạt sạn, hạt cát. Đó là một công việc kéo dài và tẻ ngắt nhưng nó đem lại sự thỏa mãn khi được nhìn thấy các màu sạch hơn sau mỗi lần rửa và càng gần hơn với màu cần thiết. Màu duy nhất ông không cho tôi đựng vào là màu xanh biển đậm. Quặng màu da trời rất đắt và quá trình chiết ra màu xanh nguyên chất từ nó rất khó nên ông tự tay làm việc đó. Tôi đã quen với việc ở bên ông. Đôi lúc chúng tôi đứng cạnh nhau trong căn phòng nhỏ, tôi nghiền chì trắng, ông rửa quặng xanh hoặc đốt hoàng thổ trên bếp. Ông nói với tôi rất ít. Ông là người đàn ông trầm lặng. Tôi cũng không nói gì. Thật là thanh bình với ánh sáng chiếu vào qua cửa sổ. Sau khi kết thúc công việc, chúng tôi đổ nước từ chiếc bình qua tay nhau và kỳ cọ sạch tay. Trong căn phòng áp mái rất lạnh - mặc dầu ở đó có lò sưởi nhỏ ông dung để đun nóng dầu lanh hay đốt màu, tôi không dám đốt nó lên trừ khi ông muốn. Nếu không tôi sẽ phải giải thích với Maria Thins và Catharina tại sao than và củi biến đi nhanh thế.

Tôi không mấy để ý đến cái lạnh khi có ông ở đó. Khi ông đứng gần, tôi có thể cảm nhận được hơi ấm từ cơ thể ông.

Một buổi chiều, khi tôi đang rửa ít massicot tôi vừa nghiền xong thì nghe thấy tiếng Maria Thins trong xưởng vẽ bên dưới. Ông đang vẽ, trong lúc đứng, con gái người thợ nướng bánh thỉnh thoảng lại thở dài.

- Cô gái, cô có lạnh không? - Maria Thins hỏi.

- Hơi một chút, - thoảng tới câu trả lời yếu ớt.

- Tại sao cô ấy không có lò sưởi chân?

Giọng ông nhỏ đến mức tôi không nghe thấy câu trả lời.

- Cái đó sẽ không hiện ra trong bức tranh, không cạnh chân cô ấy. Chúng ta không muốn cô ấy lại bị ốm.

Lại một lần nữa tôi không nghe thấy ông nói gì.

- Griet có thể đi lấy một chiếc cho cô ấy, - Maria Thins gợi ý. Cô ấy chắc chắn đang ở trong phòng áp mái vì cô ấy bị đau bụng. Tôi sẽ đi tìm cô ấy ngay.

Bà ta nhanh nhẹn hơn tôi nghĩ so với một bà già. Đến lúc tôi đặt chân lên bậc thang trên cùng thì bà đã ở giữa chiếc thang rồi. Tôi quay trở lại căn phòng áp mái. Tôi không thể trốn chạy khỏi bà mà cũng chẳng còn thời gian để giấu bất cứ thứ gì.

Khi Maria Thins trèo vào căn phòng, bà nhanh chóng nhận ra những chiếc vỏ sò được đặt thành hàng trên mặt bàn, bình nước, chiếc tạp dề tôi đeo có những chấm vàng do massicot dây ra.

- Vậy đây là cái cô đang giấu giếm hả, cô gái? Tôi đã nghĩ nhiều rồi mà.

Tôi cụp mắt xuống. Tôi không biết phải nói gì.

- Đau bụng, đau mắt. Chúng tôi ở đây không phải ai cũng là ngốc nghếch đâu nhé.

Hãy hỏi ông ấy. Tôi muốn nói với bà. Ông ta là ông chủ. Đây là việc của ông ấy. Nhưng bà ta không gọi ông. Ông cũng không xuất hiện ở chân thang để giải thích. Một sự im lặng kéo dài. Rồi sau đó Maria Thins nói:

- Cô đã giúp ông ấy bao lâu rồi, cô gái?

- Vài tuần, thưa bà.

- Những tuần gần đây ông ấy vẽ nhanh hơn, tôi đã nhận thấy.

Tôi nhìn lên. Khuôn mặt bà lộ vẻ tính toán.

- Cô giúp ông ấy vẽ nhanh hơn, cô gái ạ, - bà nói bằng một giọng khẽ, - và cô sẽ giữ chỗ của cô ở đây. Còn bây giờ thì không được hờ ra lời nào với con gái tôi hoặc Tanneke.

- Vâng, thưa bà.

Bà ta cười khúc khích.

- Lẽ ra tôi phải biết cô là cô gái thông minh. Cô gần như đã lừa được cả tôi. Nào, bây giờ thì mang cho cô gái đáng thương dưới kia lò sưởi chân đi.

Tôi thích ngủ trong căn phòng áp mái. Ở đó không có bức tranh Chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá treo cuối giường khiến tôi bất an. Ở đó chẳng có bức tranh nào cả, ngoài hương thơm sạch sẽ của dầu lanh và mùi hương của những chất màu làm từ đất. Tôi thích cảnh Nhà thờ Mới và sự yên tĩnh. Không ai lên đây, trừ ông. Mấy đứa con gái không thỉnh thoảng đến chỗ tôi như đôi lúc chúng vẫn làm ở dưới phòng hầm, hay bí mật lục lọi đồ đạc của tôi. Tôi cảm thấy được một mình ở nơi đó, bên trên ngôi nhà náo động và có thể quan sát nó từ xa. Khá giống ông.

Tuy nhiên, điều hay ho nhất là tôi có thể ở trong xưởng vẽ nhiều hơn. Đôi lúc tôi trùm mình trong tấm chăn và chui xuống dưới lúc đêm khuya khi ngôi nhà đã tĩnh lặng. Tôi nhìn ngắm bức tranh ông đang vẽ bằng ngọn nến, hoặc mở cửa chớp cho một chút ánh trăng lọt vào. Đôi lúc tôi ngồi trong bong tối, trên một trong những cái ghế chạm đầu sư tử được đẩy lại gần bàn, đặt khuỷu tay lên tấm khăn màu xanh và đỏ phủ trên đó. Tôi tưởng tượng mình mặc cái áo chèn màu vàng pha đen và đeo ngọc trai, tay cầm ly rượu vang, ngồi đối diện với ông qua cái bàn. Tuy nhiên, có một điều tôi không thích về căn phòng áp mái. Tôi không thích ban đêm bị khóa trái ở đó.

Catharina đã lấy lại chùm chìa khóa từ Maria Thins và bắt đầu khóa và mở xưởng vẽ. Chắc cô ta cảm thấy bằng cách đó cô ta có được chút ít sự kiểm soát đối với tôi. Cô ta không thoải mái về việc tôi ở trong căn phòng áp mái - điều đó có nghĩa là tôi ở gần ông hơn, gần chỗ mà cô ta không được phép vào còn tôi có thể tự do đi lại. Chắc người vợ phải cảm thấy khó khăn khi chấp nhận một việc như vậy. Tuy nhiên, trong một khoảng thời gian nó đã có hiệu quả. Trong một khoảng thời gian tôi đã có thể biến đi vào các buổi chiều rồi rửa và nghiền màu cho ông. Khi đó Catharina thường hay ngủ - Franciscus là đứa trẻ hay quấy khóc, hầu như đêm nào cũng làm cô ta mất ngủ nên ban ngày cô ta cần phải ngủ. Tanneke cũng thường ngủ bên bếp lửa, thế nên tôi có thể rời bếp mà không cần phải viện ra cớ gì. Mấy đứa con gái bận rộn với Johannes, dạy cậu bé tập đi, tập nói và ít khi phát hiện ra sự vắng mặt của tôi. Nếu chúng phát hiện ra thì Maria Thins nói là tôi đi làm việc vặt cho bà, hay khâu vá gì đó cho bà và cần ánh sáng ở phòng áp mái để làm việc. Suy cho cùng, bọn chúng là trẻ con và còn đang mãi say mê trong thế giới của riêng mình, thờ ơ với cuộc sống của những người lớn xung quanh, chỉ trừ khi chuyện đó ảnh hưởng trực tiếp đến chúng. Hoặc tôi nghĩ như vậy.

Một buổi chiều, khi tôi đang rửa chì trắng thì nghe Cornelia gọi tên tôi bên dưới cầu thang. Tôi nhanh chóng chùi tay, cởi chiếc tạp dề tôi mặc khi

làm những công việc trên phòng áp mái và chuyển sang chiếc tạp dề thường ngày trước khi trèo xuống cầu thang đến chỗ con bé. Con bé đứng trên bậc cửa xường vế, trông như thể nó đang đứng trên bờ một vũng nước và thềm được bước xuống đó.

- Gì vậy? - tôi hỏi khá gay gắt.

- Tanneke cần chị, - Cornelia quay đi và bước tới cầu thang. Con bé lưỡng lự ở bậc trên cùng. - Chị giúp em với, chị Griet, - con bé hỏi về cầu khẩn. - Chị đi trước để nếu em ngã thì chị đỡ em. Thang này dốc quá.

Việc sợ hãi không giống con bé, ngay cả trên chiếc thang nó không thường xuyên đi. Tôi cảm thấy động lòng, hay chỉ đơn giản tôi cảm thấy có lỗi vì đã gay gắt với con bé. Tôi bước xuống khỏi chiếc thang rồi sau đó quay lại và chìa tay ra. - Bây giờ đến lượt em.

Cornelia đứng trên bậc trên cùng, tay đút trong túi. Con bé bắt đầu trèo xuống, một tay đặt trên thanh lan can, tay kia nắm chặt thành nắm đấm. Khi con bé đã xuống được phần lớn đoạn đường, nó buông ra và nhảy sao cho xô vào tôi, làm tuột tạp dề của tôi, ấn vào bụng tôi rất đau. Khi đứng lên được, con bé bắt đầu cười, đầu ngửa ra sau, đôi mắt nâu nhắm tít lại chỉ còn là khe hở.

- Đồ hư đốn, - tôi lẩm bẩm, hối hận vì sự mềm lòng của mình.

Tôi tìm thấy Tanneke trong bếp, Johannes ngồi trong lòng chị ta.

- Cornelia nói chị cần em.

- Ừ, con bé làm rách một chiếc cổ áo và muốn cô khâu lại. Không cho tôi sờ vào, không biết tại sao. Con bé thừa biết là tôi chữa cổ áo đẹp nhất.

Trong lúc Tanneke đưa chiếc cổ áo cho tôi, đôi mắt chị ta lướt qua tạp dề tôi mặc.

- Gì vậy? Cô bị chảy máu à?

Tôi nhìn xuống. Một vết đỏ ở ngang bụng tôi, giống như đường sọc trên tấm kính cửa sổ. Trong giây lát tôi nghĩ đến những chiếc tạp dề của cha con nhà Pieter.

Tanneke cúi lại gần.

- Đây không phải máu. Trông như bột ấy. Làm sao mà nó dính lên đây được?

Tôi nhìn vết đỏ. Thiên thảo, tôi nghĩ. Tôi nghiền nó từ mấy tuần trước. Chỉ có tôi nghe thấy tiếng cười khinh khích từ căn phòng lớn. Cornelia đã chờ để bày ra trò này. Con bé thậm chí còn bằng cách nào đó lén được lên phòng áp mái và lấy trộm ít bột.

Tôi không bịa được câu trả lời ngay. Trong lúc tôi lưỡng lự, Tanneke càng trở nên nghi ngờ.

- Có phải cô đụng vào các thứ của ông chủ? - chị ta hỏi bằng một giọng buộc tội. Suy cho cùng, chị ta đã đứng làm mẫu cho ông và biết ông cất gì trong xưởng vẽ.

- Không, đó là... - tôi dừng lại. Nếu tôi đổ lỗi cho Cornelia thì nghe có vẻ tầm thường và chắc sẽ không ngăn được Tanneke tìm ra tôi làm gì trong phòng áp mái.

- Tôi nghĩ cô chủ nên nhìn thấy cái này, - chị ta quyết định.

- Không, - tôi đáp ngay.

Tanneke ngồi thẳng dậy trong chùng mực chị ta có thể với đứa bé đang ngủ trong lòng.

- Cởi tạp dề ra để tôi có thể đưa nó cho cô chủ xem, - chị ta ra lệnh.

- Tanneke, - tôi nói, nhìn chị ta ngang hàng. - Nếu chị biết điều gì là tốt nhất cho chị, chị sẽ không làm phiền Catharina, chị sẽ nói chuyện với Maria Thins. Một mình, không phải trước mặt bọn trẻ con.

Chính những lời đó, với giọng hăm dọa đã gây nên mối bất hòa lớn nhất giữa Tanneke và tôi. Tôi không định nói thế. Đó chỉ đơn giản là do tôi tuyệt vọng, bằng mọi cách có thể ngăn cản không cho chị ta nói với Catharina. Nhưng chị ta không bao giờ tha thứ cho tôi về việc tôi đối xử với chị ta như thế chị ta thấp kém hơn tôi.

Ít nhất thì những lời của tôi cũng có tác dụng. Tanneke nhìn tôi một cái nhìn nặng nề, giận dữ, nhưng ẩn trong đó là sự lưỡng lự và mong muốn thực sự nói với bà chủ yếu quý của chị ta. Chị ta phân vân giữa mong muốn đó và ham muốn trừng phạt hành động láo xược của tôi bằng cách không theo lời tôi.

- Hãy nói chuyện với bà chủ của chị, - tôi nói nhẹ nhàng. - Nhưng chị hãy nói chuyện với bà ấy một mình.

Mặc dù vẫn đứng quay lưng ra cửa, tôi cảm thấy Cornelia đã biến đi xa. Bản năng của Tanneke đã thắng. Với một khuôn mặt nặng như chì, chị ta đưa Johannes cho tôi bế và đi tìm Maria Thins. Trước khi đặt cậu bé vào lòng, tôi cẩn thận dùng giẻ lau sạch chỗ màu đỏ, sau đó quăng chiếc giẻ vào bếp lửa. Vẫn còn lại vết. Tôi ngồi vòng tay ôm đứa bé và chờ đợi số phận mình được quyết định.

Không bao giờ tôi biết được Maria Thins đã nói gì với Tanneke, đe dọa hay hứa hẹn gì để buộc chị ta im lặng. Nhưng việc đó đã có hiệu quả - Tanneke không nói gì về công việc của tôi trong phòng áp mái với Catharina hay mấy đứa con gái, hay với tôi. Tuy vậy, chị ta đối xử với tôi tệ hơn rất nhiều - tệ một cách có chủ ý chứ không phải là vô tình. Chị ta bắt tôi quay lại hàng cá với những con cá tuyết mà tôi biết chắc chị ta bảo mua lúc trước, thề rằng chị ta bảo tôi mua cá bơn sao. Trong lúc nấu nướng chị

ta luộm thuộm hơn nhiều, làm rách càng nhiều mỡ ra tạp dễ càng tốt, sao cho tôi sẽ phải mất nhiều thời gian ngâm hơn và vò kỹ hơn thì mới sạch. Chị ta để xô cho tôi đổ, không mang nước vào thùng trong bếp nữa và không lau sàn nữa. Chị ta ngồi và độc địa quan sát tôi, không chịu co chân lên nên tôi phải lau xung quanh chân chị ta và sau đó phát hiện ra một vết chân dính đầy mỡ trơn. Chị ta không còn nói chuyện tử tế với tôi nữa. Chị ta khiến tôi cảm thấy cô đơn trong ngôi nhà đầy người.

Vậy nên tôi không còn dám lấy những thứ ngon lành từ bếp của chị ta để làm vui lòng cha nữa. Và tôi cũng không nói cho cha mẹ biết công việc của tôi ở Oude Langendijck vất vả như thế nào, tôi phải thận trọng như thế nào để giữ chỗ của mình. Tôi cũng không thể nói với họ về những điều tốt đẹp ít ỏi - những màu sắc tôi làm ra, những đêm khi tôi ngồi một mình trong xưởng vẽ, những giây phút khi ông và tôi làm việc bên nhau và tôi được sự hiện diện của ông sưởi ấm. Tất cả những gì tôi có thể nói với họ là những bức tranh của ông. Một buổi sáng tháng Tư, khi cuối cùng cái lạnh đã hết, tôi đang đi trên con phố Koornmarkt đến hiệu bào chế thì Piter con xuất hiện cạnh tôi và chúc tôi một ngày tốt lành. Lúc trước tôi không nhìn thấy anh ta. Anh ta đeo chiếc tạp dề sạch sẽ và mang một gói mà anh ta nói là đem đến một nơi xa hơn trên phố Koornmarkt. Anh ta đi cùng đường với tôi và hỏi liệu anh ta có thể đi cùng tôi. Tôi gật đầu - tôi cảm thấy không thể nói không. Trong suốt mùa đông, mỗi tuần tôi gặp anh ta đôi lần ở Khu Hàng thịt. Tôi luôn thấy khó xử khi gặp ánh mắt anh ta - đôi mắt anh ta như những mũi kim châm vào da thịt tôi. Sự quan tâm của anh ta khiến tôi bất ổn.

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 9

- Trông cô mệt mỏi, - anh ta nói. - Mắt cô đỏ. Chúng bắt cô làm việc quá nhiều.

Đúng vậy, đôi mắt tôi bắt tôi làm việc quá nhiều. Ông chủ đưa tôi nhiều xương để nghiền đến nỗi tôi phải dậy rất sớm thì mới làm xong. Còn đêm hôm trước thì Tanneke khiến tôi phải thức khuya lau lại sàn bếp sau khi chị ta làm đổ cả một chảo mỡ ra khắp bếp.

Tôi không muốn buộc tội ông chủ của mình.

- Tanneke chống lại tôi, - thay vào đó tôi nói, - và chị ta để tôi phải làm nhiều việc hơn. Và thêm nữa, tất nhiên là trời đang ấm lên và chúng tôi đang dọn dẹp đồ mùa đông, - tôi nói thêm để anh ta khỏi nghĩ là tôi đang kêu ca về chị ta.

- Tanneke là người kỳ quặc nhưng trung thành, - anh ta nói.

- Với Maria Thins, đúng vậy.

- Với cả gia đình nữa. Cô có nhớ việc chị ta bảo vệ Catharina như thế nào khỏi ông anh bị điên không?

Tôi lắc đầu.

- Tôi không biết anh định nói gì.

Pieter trông có vẻ ngạc nhiên.

- Khu Hàng thịt bàn tán về chuyện đó bao ngày trời. Nhưng cô sẽ không nói lung tung đấy chứ. Cô cứ mở to mắt nhưng đừng nói chuyện linh tinh hoặc nghe những chuyện đó nhé.

Anh ta có vẻ đồng tình.

- Tôi thì tôi nghe chuyện đó cả ngày, từ những người quen cũ chờ mua thịt. Không muốn nhưng một vài chuyện cứ găm vào đầu.

- Vậy Tanneke làm gì? - tôi buột miệng hỏi. Pieter mỉm cười.

- Khi cô chủ của cô mang thai đứa gần cuối cùng, tên nó là gì nhỉ?

- Johannes. Giống bố nó.

Nụ cười của Pieter nhạt đi như thể một đám mây lướt qua mặt trời.

- Đúng rồi, giống bố nó, - anh ta lại tiếp tục câu chuyện. - Một hôm anh trai Catharina, Willem, đến Oude Langenijck, khi bụng cô ta đã rất to và đánh cô ấy ngay trên phố.

- Tại sao?

- Ông ta bị tâm thần, người ta nói vậy. Ông ta lúc nào cũng rất bạo lực. Bố ông ta cũng thế. Cô có biết ông bố và Maria Thins bỏ nhau từ nhiều năm trước rồi không. Ông ta thường xuyên đánh bà ấy.

- Đánh Maria Thins á? - tôi kinh ngạc nhắc lại. Tôi không thể hình dung ai đó lại có thể đánh Maria Thins.

- Vậy là khi Willem bắt đầu đánh Catharina, hình như Tanneke chen vào giữa họ để bảo vệ cô ta. Thậm chí còn đấm ông ta khá mạnh.

Vậy khi xảy ra chuyện này thì ông chủ của tôi ở đâu? Tôi thầm nghĩ. Chắc là ông đi ra ngoài, đến Giáo phường, hay đến thăm ngài Leeuwenhoek, hoặc ở Mechelen, chỗ nhà trọ của mẹ ông.

- Maria Thins và Catharina đã gắng nhốt được Willem hồi năm ngoái, - Pieter tiếp tục. - Ông ta không thể ra khỏi ngôi nhà chỗ họ khóa ông ta trong đó. Đây là lý do vì sao cô không nhìn thấy ông ta. Chẳng lẽ cô không nghe nói gì về chuyện này à? Ở nhà cô họ không nói gì à?

- Không nói với tôi.

Tôi nghĩ đến tất cả những lần Catharina và Maria Thins chụm đầu lại trong phòng Chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá, im lặng khi tôi bước vào.

- Và tôi thì không nghe lén sau cửa.

- Tất nhiên là cô không nghe lén, - Pieter lại đang cười cứ như thể tôi vừa kể một câu chuyện cười.

Giống như mọi người, anh ta nghĩ rằng mọi cô hầu gái đều hay nghe trộm. Có rất nhiều điều mọi người nghĩ về người hầu gái và đem ra áp dụng với tôi.

Tôi im lặng suốt quãng thời gian còn lại trên con đường. Tôi không biết là Tanneke có thể trung thành và dũng cảm như thế, bất kể tất cả những gì chị ta nói sau lưng Catharina, hoặc việc Catharina đã phải chịu đựng những cú đánh như thế, hoặc việc Maria Thins có thể có một đứa con trai như vậy. Tôi cố gắng hình dung em trai của chính tôi đánh tôi trên đường phố nhưng không thể hình dung nổi. Pieter cũng không nói gì thêm - anh ta có thể cảm thấy sự bối rối của tôi. Khi rời tôi trước cửa hiệu

bào chế, anh ta chỉ đơn giản chạm vào khuỷu tay tôi và tiếp tục đi đường mình. Tôi phải đứng giây lát, nhìn vào mặt nước màu xanh thẫm của con

kênh rồi lắc đầu cho tỉnh táo và quay vào hiệu bào chế.

Tôi đang lắc đầu rũ bỏ ý nghĩ về hình ảnh con dao xoay tròn trên nền bếp của mẹ.

Một hôm Chủ nhật Pieter con đến dự lễ ở nhà thờ khu chúng tôi. Chắc anh ta vào sau cha mẹ tôi và tôi, rồi ngồi ở phía đằng sau vì tôi không nhìn thấy anh ta cho đến sau đó, khi chúng tôi ra ngoài và đứng nói chuyện với những người hàng xóm. Anh ta đứng sang một bên quan sát tôi. Khi tôi nhìn thấy anh ta, tôi hít mạnh. Ít nhất, anh ta cũng là người theo đạo Tin lành, tôi nghĩ. Trước kia tôi không dám chắc về điều đó. Kể từ khi làm việc ở ngôi nhà chỗ Khu người Gia tô, tôi không còn chắc chắn về nhiều điều.

Mẹ dõi theo ánh mắt tôi.

- Ai vậy con?

- Con trai người bán thịt.

Bà nhìn tôi vẻ tò mò, phần thì ngạc nhiên, phần thì sợ.

- Đi đến chỗ cậu ấy và dẫn cậu ấy lại đây, - bà thì thầm.

Tôi nghe lời bà và đi đến chỗ Pieter.

- Tại sao anh lại ở đây? - tôi hỏi và biết rằng lẽ ra tôi nên lịch sự hơn.

Anh ta cười:

- Chào cô, Griet. Chẳng dành lời lịch sự nào cho tôi ư?

- Tại sao anh lại ở đây?

- Tôi đi lễ mọi nhà thờ ở Delft, để xem tôi thích nơi nào nhất. Có thể phải mất chút thời gian. Khi nhìn thấy vẻ mặt tôi, anh ta liền hạ giọng - đùa

cột không phải là cách nên làm đối với tôi.

- Tôi đến để gặp cô và để gặp cha mẹ cô.

Tôi đỏ mặt và nóng đến mức tôi nghĩ mình sốt.

- Giá anh đừng đến thì hơn, - tôi nói nhẹ nhàng.

- Tại sao lại không?

- Tôi mới chỉ mười bảy. Tôi không... tôi chưa nghĩ đến những việc đó.

- Chẳng có gì phải vội vàng, - Pieter nói.

Tôi nhìn xuống đôi tay anh ta - chúng sạch sẽ, nhưng vẫn còn những vết máu xung quanh móng tay. Tôi nghĩ đến bàn tay ông chủ trên tay tôi khi ông chỉ cho tôi cách nghiền xương, và rùng mình. Mọi người đang chăm chăm nhìn chúng tôi vì anh ta là người lạ ở nhà thờ này. Và anh ta là anh chàng đẹp trai, thậm chí tôi cũng nhận thấy điều đó, với mái tóc vàng xoắn, đôi mắt sáng và nụ cười thường trực. Mấy cô gái trẻ đang cố tìm ánh mắt anh ta.

- Cô có giới thiệu tôi với cha mẹ cô không?

Tôi miễn cưỡng dẫn anh ta đến chỗ cha mẹ. Pieter cúi đầu chào mẹ tôi và bắt tay cha tôi đang bồn chồn bước lùi lại. Kể từ khi bị mù, ông luôn xấu hổ khi gặp người lạ. Và ông chưa từng gặp người đàn ông nào quan tâm tới tôi.

- Cha ơi, đừng lo, - tôi thì thầm vào tai ông trong lúc mẹ tôi giới thiệu Pieter với một người hàng xóm, - cha mẹ không mất con đâu.

- Cha mẹ đã mất con rồi, mất từ giây phút con trở thành người hầu.

Tôi thấy mừng là ông không nhìn thấy những giọt nước mắt ứa ra trong mắt tôi. Không phải tuần nào Pieter con cũng đến nhà thờ khu chúng tôi, nhưng anh ta đến khá thường xuyên đến nỗi tôi trở nên bất rút mỗi Chủ nhật. Tôi là cái váy của mình cẩn thận hơn cần thiết, mím môi lại trong lúc chúng tôi ngồi ở hàng ghế của mình.

- Cậu ấy đến rồi hả? Cậu ấy ở đây à? - mỗi Chủ nhật cha tôi thường hay hỏi, quay đầu sang bên này rồi bên kia.

Tôi để mẹ trả lời. Bà thường nói: “Vâng. Cậu ấy đang ở đây” hoặc “Không, cậu ấy chưa đến.” Pieter luôn chào cha mẹ tôi trước khi chào hỏi tôi. Ban đầu họ thấy lúng túng với anh ta. Tuy vậy, Pieter dễ dàng nói chuyện với họ, lờ đi những câu trả lời lúng túng của họ và những khoảng im lặng dài. Anh ta biết cách nói chuyện với mọi người vì anh ta đã gặp quá nhiều người đến quầy hàng của bố anh ta. Sau vài Chủ nhật thì cha mẹ tôi đã quen với anh ta. Lần đầu tiên cha tôi cười chuyện Pieter nói, ông tự ngạc nhiên về bản thân mình đến nỗi ông lập tức nhăn trán, cho đến khi anh ta lại nói điều gì đó khiến ông cười lần nữa.

Luôn luôn có những giây phút sau khi họ đã nói chuyện với nhau cha mẹ tôi lùi bước, để tôi và anh ta một mình. Pieter khôn khéo để cho họ tự lựa chọn thời điểm. Vài lần đầu, chuyện đó không hề xảy ra. Rồi một Chủ nhật mẹ tôi chủ động cầm tay cha và nói:

- Nào, chúng ta đi nói chuyện với cha xứ.

Trong vài Chủ nhật, tôi sợ giây phút đó cho tới khi cả tôi cũng quen với việc đứng một mình cùng anh ta trước nhiều cặp mắt quan sát đến thế. Pieter thỉnh thoảng trêu chọc tôi một cách nhẹ nhàng, nhưng thường hơn cả là anh ta hỏi tôi làm gì trong tuần, hay kể cho tôi nghe những gì anh ta thấy ở Khu Hàng thịt, hay miêu tả những phiên đấu giá ở Chợ Gia súc. Anh ta kiên nhẫn với tôi khi tôi cảm như hén hay gay gắt hoặc thô bạo với anh ta.

Anh ta không bao giờ hỏi tôi về ông chủ của tôi. Tôi không bao giờ kể cho anh ta nghe về việc của tôi với các màu vẽ. Tôi thấy mừng là anh ta không hỏi. Vào những ngày Chủ nhật đó tôi cảm thấy rất bối rối. Khi lễ ra cần phải nghe Pieter nói tôi lại thấy mình đang nghĩ về ông chủ.

Một Chủ nhật của tháng Năm, khi tôi đã làm việc cho ngôi nhà ở Oude Langendijck được gần một năm, mẹ tôi nói với Pieter ngay trước khi bà và cha tôi để chúng tôi lại một mình:

- Anh có đến ăn cơm với chúng tôi vào Chủ nhật tới, sau buổi lễ được không?

Pieter cười trong lúc tôi kinh ngạc nhìn bà.

- Cháu sẽ đến.

Tôi hầu như không nghe được anh ta nói gì sau đó. Cuối cùng, khi anh ta đã đi còn cha mẹ tôi và tôi trên đường về nhà, tôi phải cắn môi để khỏi hét lên.

- Tại sao cha mẹ không nói với con là cha mẹ định mời Pieter? - tôi thốt ra.

Mẹ liếc sang tôi, “Đã đến lúc chúng ta phải mời cậu ấy” là tất cả những gì bà nói. Bà nói đúng - sẽ là khiếm nhã về phía chúng tôi nếu chúng tôi không mời anh ta đến nhà. Tôi chưa từng diễn trò này với một người đàn ông nào nhưng tôi đã chứng kiến những việc diễn ra với người khác. Nếu Pieter nghiêm túc, khi đó cha mẹ tôi sẽ phải cư xử nghiêm túc với anh ta. Tôi cũng biết họ sẽ khó khăn thế nào khi mời anh ta đến. Cha mẹ tôi giờ đây có rất ít tiền. Mặc dù có cả tiền lương của tôi và những đồng mẹ có được từ việc quay len cho những người khác, họ chỉ vừa đủ cho mình ăn chứ đừng nói đến đãi một miêng khác, và lại là miêng một người bán thịt. Tôi chỉ có thể giúp họ rất ít - lấy những cái tôi có thể từ bếp của Tanneke,

một chút củi, có lẽ, ít hành, ít bánh mì. Tuần đó họ sẽ ăn ít hơn, đốt lửa ít hơn, để có thể mời anh ta một bữa tử tế.

Nhưng họ khẳng khẳng mời anh ta đến. Họ không nói với tôi nhưng chắc họ nhìn thấy việc cho anh ta ăn là cách để làm đầy dạ dày của chính chúng tôi trong tương lai. Vợ người bán thịt - và cha mẹ cô ta - sẽ luôn được ăn uống tử tế. Một chút đói lúc này cuối cùng thì sẽ mang lại một dạ dày no đủ. Sau đó, khi anh ta bắt đầu đến đều đặn, Pieter gửi cho họ những món quà là thịt mà mẹ tôi nấu cho ngày Chủ nhật. Tuy vậy, vào bữa trưa ngày Chủ nhật đầu tiên đó, bà đã khôn ngoan không mời con trai người bán thịt ăn thịt. Anh ta sẽ có khả năng đánh giá chính xác họ nghèo khổ như thế nào qua miếng thịt.

Thay vào đó, bà nấu món cá hầm, thậm chí còn cho thêm tôm nhỏ và tôm hùm, không bao giờ nói cho tôi biết bà trả những món đồ ăn đó bằng cách nào. Ngôi nhà, mặc dù tồi tàn, vẫn sáng lên dưới bàn tay chăm sóc của bà. Bà đã lấy ra vài miếng gạch tốt nhất của cha tôi, những viên mà bà không thể bán được, đánh bóng và xếp chúng dọc theo tường sao cho Pieter có thể nhìn chúng trong lúc ăn. Anh ta khen món hầm của mẹ tôi và những lời khen của anh ta rất chân thành. Bà vô cùng hài lòng, đỏ mặt lên và múc thêm cho anh ta. Sau đó anh ta hỏi cha tôi về những viên gạch, miêu tả từng viên cho tới khi cha tôi nhận ra nó và có thể hoàn thành nốt phần miêu tả.

- Griet giữ viên đẹp nhất, - ông nói sau khi họ đã miêu tả mọi viên gạch có trong phòng. - Đó là viên gạch vẽ nó và em trai.

- Cháu muốn xem quá, - Pieter thốt lên.

Tôi nhìn đôi bàn tay nứt nẻ của mình dưới gầm bàn và nuốt nước bọt. Tôi vẫn chưa kể với họ là Cornelia đã làm gì với viên gạch của tôi.

Khi Pieter về, mẹ thì thầm nhắc tôi tiễn anh ta đến cuối con phố. Tôi đi bên anh ta, tin chắc là những người hàng xóm của chúng tôi đang nhìn theo,

mặc dầu thực sự hôm đó là một ngày mưa và ngoài đường rất ít người. Tôi có cảm giác như cha mẹ tôi đẩy tôi ra ngoài đường, rằng một thương vụ đã được quyết định và tôi đang được trao vào tay một người đàn ông. Ít nhất thì anh ta cũng là một người tử tế, tôi nghĩ, dầu rằng bàn tay anh ta không được sạch sẽ cho lắm. Gần đến kênh Rietveld có một con ngõ nhỏ mà Pieter dẫn tôi vào, tay anh ta đặt lên eo tôi. Trong những trò chơi của chúng tôi hồi nhỏ, Agnes thường hay trốn ở đây. Tôi đứng dựa vào bức tường và để Pieter hôn tôi. Anh ta hào hức đến mức cắn vào môi tôi. Tôi không kêu lên - tôi liếm chút máu mặn và nhìn qua vai anh ta sang bức tường gạch ướt phía đối diện trong lúc anh ta ghì chặt tôi vào người. Một hạt mưa rơi vào mắt tôi.

Tôi không cho anh ta làm tất cả những gì anh ta muốn. Lát sau anh ta lùi lại. Anh ta đưa tay lên đầu tôi. Tôi nghiêng đầu đi.

- Em thích những chiếc mũ của em, đúng không? - anh ta hỏi.

- Em không đủ giàu để trang điểm mái tóc và không đội mũ, - tôi bật lại.
- Em cũng không..., - tôi không kết thúc câu nói. Tôi không cần phải nói với anh ta rằng loại đàn bà nào để mới có thể để lộ đầu trần.

- Nhưng mũ che hết tóc em. Tại sao lại thế? Phần lớn phụ nữ để hở một ít tóc cơ mà?

Tôi không trả lời.

- Tóc em màu gì?

- Màu nâu.

- Sẫm hay nhạt?

- Sẫm.

Pieter cười như thể anh ta đang lôi cuốn một đức trẻ vào trò chơi.

- Thẳng hay xoắn?

- Không thể nào. Cả hai, - tôi nhăn mặt vì sự lúng túng của mình.

- Dài hay ngắn?

Tôi lưỡng lự.

- Qua vai.

Anh ta tiếp tục cười với tôi, rồi sau đó hôn tôi lần nữa và quay đi về phía Quảng trường Chợ. Tôi lưỡng lự vì không muốn nói dối nhưng tôi cũng không muốn cho anh ta biết. Tóc tôi dài và không thể chải suôn được. Khi xoắn tung ra nó như thuộc về một Griet khác - một Griet có thể đứng một mình với đàn ông trong con ngõ nhỏ, một Griet không bình tĩnh, trầm lặng và sạch sẽ đến thế. Một Griet giống với những người phụ nữ dám để đầu trần. Chính vì vậy mà tôi giữ mái tóc của mình hoàn toàn kín - để không còn dấu vết gì của Griet đó.

Ông đã vẽ xong bức tranh con gái người thợ làm bánh. Lần này thì tôi được báo trước vì ông thôi không bảo tôi nghiền và rửa màu. Bây giờ ông không còn dùng nhiều sơn nữa, ông cũng không có những thay đổi bất ngờ vào phút cuối như ông làm với bức tranh người đàn bà đeo vòng ngọc. Ông đã thay đổi từ lúc trước, xóa đi một cái ghế trong bức tranh, di chuyển tấm bản đồ dọc theo bức tường. Tôi bất ngờ ngạc nhiên với những thay đổi như vậy, vì tôi có thời gian tự mình nghĩ về chúng và biết rằng những điều ông làm khiến cho bức tranh đẹp hơn.

Ông lại mượn cái hộp xem ảnh của ngài Leeuwenhoek một lần nữa để nhìn phong cảnh lần cuối. Khi đã sắp xếp xong ông cũng cho phép tôi nhìn vào đó. Mặc dầu tôi vẫn không hiểu nó hoạt động như thế nào, tôi đã rất ngưỡng mộ một khung cảnh mà chiếc hộp xem ảnh vẽ ra bên trong nó, bức tranh thu nhỏ, lộn ngược của những đồ vật trong phòng. Màu sắc những vật dụng thông thường trở nên rõ nét hơn -chiếc khăn trải bàn màu đỏ thẫm

hơn, tấm bản đồ treo tường màu nâu ấm áp giống như một ly bia được đưa ra trước nắng. Tôi không biết chắc chiếc hộp xem ảnh giúp ông vẽ như thế nào, nhưng tôi trở nên giống Maria Thins - nếu nó giúp ông vẽ đẹp hơn, tôi sẽ không thắc mắc. Tuy vậy, ông không vẽ nhanh hơn. Ông mất năm tháng cho bức tranh cô gái cầm bình nước. Tôi thường lo Maria Thins sẽ nhắc nhở tôi rằng tôi không giúp ông làm việc nhanh hơn và bảo tôi gói ghém đồ đạc của mình ra đi.

Bà không làm như vậy. Bà biết rằng mùa đông đó ông rất bận công việc ở Giáo phường và cả ở Mechelen. Có lẽ bà quyết định chờ đợi và xem mọi việc có thay đổi vào mùa hè không. Hoặc có thể bà thấy khó la rầy ông vì bà rất thích bức tranh.

- Thật xấu hổ là một bức tranh đẹp đến thế lại chỉ để cho nhà ông thợ nướng bánh, - một hôm bà nói. - Chúng ta có thể đòi nhiều hơn nếu đó là cho ngài Ruijven.

Rõ ràng là trong khi ông vẽ các bức tranh, chính bà mới là người thương lượng mọi chuyện. Người thợ nướng bánh cũng thích bức tranh. Ngày ông ta đến xem tranh khác hẳn so với cuộc viếng thăm chính thức của ngài Ruijven và vợ ông ta mấy tháng trước để xem bức tranh của họ. Người thợ nướng bánh mang cả gia đình đến, gồm mấy đứa trẻ và một hay hai người chị. Ông ta là một người đàn ông vui vẻ, khuôn mặt luôn đỏ lên vì hơi nóng tỏa ra từ lò nướng và tóc trông như thể bị ấn vào bột. Ông ta từ chối món rượu vang Maria Thins mang ra mời, thích một vại bia hơn. Ông ta yêu trẻ con và khẳng khái đòi bốn đứa con gái và Johannes cùng được vào xưởng vẽ. Bọn chúng cũng yêu quý ông ta, mỗi lần đến thăm ông ta lại mang đến một chiếc vỏ sò khác cho bộ sưu tập của chúng. Lần này là một con ốc xà cừ to bằng bàn tay tôi, xù xì, nhọn và có màu trắng điểm những đốm vàng nhạt ngoài vỏ, màu hồng bóng và da cam phía bên trong. Mấy đứa con gái rất sung sướng và chạy đi lấy những chiếc vỏ sò khác của chúng. Chúng mang tất cả lên tầng và cùng bọn trẻ con nhà ông nướng bánh chơi với nhau

trong phòng kho trong lúc Tanneke và tôi phục vụ khách khứa trong xưởng vẽ.

Người thợ nướng bánh tuyên bố rằng ông ta rất hài lòng với bức tranh.

- Con gái tôi trông xinh đẹp và với tôi thế là đủ. - ông ta nói.

Sau đó, Maria Thins than van rằng ông ta không ngắm nghía bức tranh cẩn thận như ngài Ruijven sẽ làm, rằng cảm giác của ông ta kém nhạy bén đi vì bia và do sự lộn xộn ông ta gây ra quanh mình. Tôi không đồng ý dù rằng không nói ra như vậy. Dường như đối với tôi, người thợ nướng bánh đã phản ứng trung thực trước bức tranh. Ngài Ruijven đóng kịch quá nhiều khi ông ta ngắm nhìn bức tranh với những lời đường mật và những biểu hiện có chủ tâm. Ông ta quả ý thức về việc có thánh giả để diễn, trong khi ông thợ bánh chỉ đơn giản nói ra điều ông nghĩ.

Tôi ngó nghiêng bọn trẻ con trong phòng kho. Chúng ngồi khắp sàn nhà, xếp riêng các loại vỏ và làm vương cát ra khắp nơi. Những cái tủ, sách, bát đĩa và gối được cất ở đó không khiến chúng bận tâm. Cornelia đang trèo xuống khỏi chiếc thang từ căn phòng áp mái. Con bé nhảy xuống ba bậc thang cuối và hét lên chiến thắng trong lúc lao xuống sàn nhà. Khi con bé thoáng nhìn tôi, đôi mắt nó lộ rõ vẻ thách thức. Một trong những đứa con trai của người thợ nướng bánh, trạc tuổi Aleydis, trèo lên khoảng nửa chiếc thang và nhảy xuống sàn. Rồi sau đó Aleydis cũng thử, rồi lại đến lượt đứa khác.

Tôi không bao giờ biết được bằng cách nào mà Cornelia lên được căn phòng áp mái để lấy trộm ít màu thiên thảo đã làm bẩn tạp dề của tôi. Bản chất của nó là lấu cá, chuồn đi khi không ai để ý. Tôi không nói gì với Maria Thins hay ông về việc nó lấy trộm màu. Tôi không chắc là họ sẽ tin tôi. Thay vào đó, tôi để ý để đảm bảo là các màu được khóa kỹ lưỡng khi tôi và ông không ở đó. Lúc này thì tôi không nói gì với nó khi nó nằm ườn ra trên sàn nhà bên cạnh Maertge. Nhưng đêm đó tôi kiểm tra đồ đạc của

mình. Mọi thứ đều ở nguyên chỗ cũ - viên gạch vỡ của tôi, chiếc lược đồi mồi, cuốn sách kinh, chiếc khăn thêu, những chiếc cổ áo, áo lót, tạp dề và mũ. Tôi đếm, sắp xếp và gấp chúng lại. Sau đó tôi kiểm tra các màu cho yên tâm. Chúng cũng được sắp xếp trật tự và cái tủ trông không có vẻ bị lục lọi.

Có lẽ, suy cho cùng thì nó vẫn chỉ là đứa trẻ, trèo lên cầu thang để rồi nhảy xuống, tìm kiếm trò chơi chứ không phải là trò ác ý. Đến tháng Năm thì người thợ nướng bánh mang bức tranh đi nhưng mãi đến tháng Bảy ông chủ của tôi vẫn chưa sắp xếp phong cảnh bức tranh tiếp theo. Tôi cảm thấy lo lắng về sự chậm trễ này, nghĩ là Maria Thins sẽ buộc tội tôi, dù cả hai chúng tôi đều biết rằng đó không phải là lỗi của tôi. Sau đó, một hôm tôi nghe lỏm thấy bà nói với Catharina rằng một người bạn gái của ngài Ruijven nhìn thấy bức tranh vẽ vợ ông ta đeo chuỗi vòng ngọc trai và nhận xét rằng cô ấy nên nhìn ra ngoài thì hơn là nhìn vào gương. Ngài Ruijven do đó quyết định rằng ngài muốn có một bức tranh vẽ cô vợ nhìn vào họa sĩ.

- Ông ấy không mấy khi vẽ ở tư thế đó. - bà nhận xét.

Tôi không thể nghe được câu trả lời của Catharina. Tôi ngừng quét phòng của bọn trẻ trong giây lát.

- Con có nhớ bức tranh cuối cùng không? - Maria Thins nhắc cô ta. - Người hầu gái. Còn nhớ ngài Ruijven và cô hầu gái mặc váy đỏ?

Catharina cười với tiếng cười bị tắc nghẹn.

- Đó là lần cuối cùng ai đó nhìn ra từ một trong những bức tranh của ông ấy. - Maria Thins tiếp tục.

- Và đó là cả một vụ bê bối đấy chứ! Mẹ cứ nghĩ chồng con sẽ từ chối nếu lần này ngài Ruijven đề nghị vẽ như vậy, nhưng ông ấy đã đồng ý. Tôi không thể hỏi Maria Thins, bà ấy sẽ biết ngay là tôi nghe lỏm. Tôi cũng không thể hỏi Tanneke, người giờ đây sẽ không bao giờ nói lại những

chuyện ngồi lê đôi mách với tôi. Vậy là một hôm, khi ở hàng thịt vắng người, tôi hỏi Pieter con xem anh ta có nghe nói gì về hầu gái mặc váy đỏ không.

- Ồ, có chứ. Câu chuyện đó lan khắp Khu Hàng thịt, - anh ta trả lời, cười khúc khích. Anh ta vươn người và bắt đầu sắp xếp lại những chiếc lưỡi bò bày trên sạp hàng.

- Chuyện từ mấy năm trước rồi. Hình như là ngài Ruijven muốn một trong những cô hầu bếp ngồi làm mẫu cùng ông ta trong một bức tranh.

Học cho cô ta mặc một trong những cái váy của vợ ông ta, một cái váy màu đỏ, và ngài Ruijven yêu cầu trong bức tranh có rượu vang để ông ta có thể buộc cô ta uống mỗi khi họ ngồi cùng nhau. Tất nhiên là trước khi bức tranh hoàn thành thì cô ta đã mang đứa bé của ngài Ruijven trong bụng.

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 10

- Sau đó chuyện gì xảy ra với cô ấy vậy?

Pieter nhún vai.

- Chuyện gì xảy ra với những cô gái như vậy?

Những lời của anh ta làm máu tôi đông lại. Tất nhiên, trước đây tôi đã từng nghe những câu chuyện như vậy, nhưng chưa từng nghe câu chuyện nào gần gũi với tôi đến thế. Tôi nghĩ về những giây phút tôi mơ đến chuyện mặc cái váy của Catharina, về việc ngài Ruijven giữ cầm tôi trong hành lang, về những lời ông ta nói "Ông phải vẽ cô ấy" với ông chủ của tôi.

Pieter ngừng ta khỏi công việc, hơi nhăn mặt.

- Tại sao em lại muốn biết về cô gái ấy?

- Chẳng có gì cả, - tôi nhẹ nhàng trả lời. - Chỉ mấy điều em nghe thấy thôi mà. Chẳng có ý nghĩa gì cả.

Tôi không có mặt lúc ông sắp xếp phong cảnh cho bức tranh con gái người thợ nướng bánh - khi đó tôi còn chưa giúp ông. Còn bây giờ, khi vợ ngài Ruijven đến lần đầu để ngồi làm mẫu cho ông, tôi làm việc ở trên căn phòng tầng áp mái và tôi có thể nghe thấy những gì ông nói. Cô ta là một người đàn bà trầm lặng. Cô ta thực hiện điều được yêu cầu mà không nói

một lời. Thậm chí đôi giày rất đẹp của cô ta cũng không nện trên sàn gạch. Ông để cô ta đứng bên cạnh khung cửa sổ không có cửa chớp, rồi sau đó ngồi vào một trong những cái ghế đầu sư tử xếp quanh bàn. Tôi nghe tiếng ông ở gần cánh cửa chớp nào đó.

- Bức tranh này sẽ tối hơn bức vừa rồi, - ông tuyên bố.

Cô ta không trở lại. Cứ như thể ông nói chuyện với chính mình vậy. Sau giây lát ông gọi với lên tôi. Khi tôi xuất hiện ông bảo:

- Griet, lấy cái áo choàng vàng của vợ tôi, chuỗi ngọc trai và đôi hoa tai ngọc trai nữa.

Sáng hôm đó, Catharina đi thăm bạn nên tôi không thể hỏi cô ta đồ trang sức. Mà dù sao thì tôi cũng thấy sợ phải hỏi cô ta. Thay vào đó tôi đi tìm Maria Thins ở phòng Chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá. Bà mở hộp đồ nữ trang của Catharina và đưa tôi chuỗi ngọc trai và đôi hoa tai. Sau đó tôi lấy cái áo choàng ở tủ trong phòng lớn, giữ nó ra và gấp cẩn thận quanh tay. Trước kia tôi chưa bao giờ chạm vào nó. Tôi vùi mũi mình vào đám lông - nó rất mềm mại, giống như lông thỏ con.

Trong lúc tôi đi dọc theo hành lang đến chân cầu thang, tôi có một mong muốn bất chợt là chạy ra khỏi cánh cửa với những cửa bấu trên tay. Tôi có thể đến ngôi sao ở giữa Quảng trường, chọn một hướng nào đó để đi và không bao giờ quay trở lại.

Thay vào đó, tôi quay trở lại chỗ cô vợ Ruijven và giúp cô ta mặc cái áo choàng. Cô ta mặc nó như thể nó là da thịt của chính cô ta. Sau khi đeo hoa tai, cô ta ướm chiếc vòng ngọc quanh cổ. Tôi đang cầm những sợi dây để buộc chiếc vòng cho cô ta khi ông nói:

- Đừng đeo vòng. Để nó lên bàn.

Cô ta lại ngồi xuống. Ông ta trong ghế của mình và quan sát cô ta. Cô ta có vẻ như không quan tâm

- cô ta nhìn vào khoảng không, chẳng nhìn thấy gì cả, như ông đã cố khiến tôi làm như vậy.

- Nhìn tôi đây, - ông nói.

Cô ta nhìn ông. Đôi mắt cô ta to và sẫm, gần như đen. Ông trải tấm khăn lên mặt bàn, rồi thay nó bằng mảnh vải xanh. Ông đặt chuỗi ngọc thành hàng trên mặt bàn, sau đó để cuộn lại với nhau, rồi lại thành hàng. Ông yêu cầu cô ta đứng lên, ngồi xuống, ngồi ngả ra phía sau, rồi nhoài về phía trước.

Tôi tưởng ông đã quên là tôi đang đứng quan sát từ trong góc cho đến khi ông nói:

- Griet, đưa cho tôi chiếc chổi lông của Catharina.

Ông bảo cô ta giữ chiếc chổi gần mặt, đặt nó lên bàn với tư thế tay cô ta vẫn đang cầm nó, để nó sang một bên. Ông đưa nó cho tôi.

- Cầm lại này.

Khi tôi quay trở lại thì ông đã đưa cho cô ta cây bút lông ngỗng và giấy. Cô ta ngồi trong ghế, vươn người ra trước viết, lọ mực bên phải. Ông mở hai cánh cửa chớp trên và đóng hai cánh cửa chớp bên dưới. Căn phòng trở nên tối hơn nhưng ánh sáng chiếu lên vầng trán tròn cao của cô ta, lên cánh tay cô ta đang dựa vào bàn, lên ống tay của cái áo choàng màu vàng.

- Di chuyển tay trái ra đằng trước một chút, - ông nói. - Thế. Cô ta viết.

- Nhìn tôi đây, - ông nói.

Cô ta nhìn ông.

Ông lấy chiếc bản đồ từ trong phòng kho ra và treo nó lên bức tường đằng sau cô ta. Ông lại bỏ nó xuống. Ông thử treo lên đó một bức tranh phong cảnh nhỏ, một bức tranh vẽ con tàu, rồi để tường trống. Sau đó ông biến xuống dưới cầu thang.

Trong lúc ông không có ở đó, tôi quan sát vợ ngài Ruijven thật kỹ. Có lẽ, như vậy là khiếm nhã từ phía tôi, nhưng tôi muốn biết cô ta sẽ làm gì. Cô ta không động đậy. Dường như cô ta đã hòa nhập vào tư thế một cách trọn vẹn hơn. Cho đến lúc ông quay trở lại với bức tranh tĩnh vật vẽ một nhạc cụ, trông cô ta như thể luôn ngồi bên bàn, đang viết thư. Tôi nghe nói trước bức tranh đeo vòng ngọc gần đây, ông ta đã vẽ cô ta một lần, chơi đàn luyt. Giờ đây chắc cô ta biết ông muốn gì ở một người mẫu. Có lẽ cô ta chỉ đơn giản là thứ ông muốn.

Ông treo bức tranh ra đằng sau cô ta, sau đó lại ngồi xuống quan sát. Trong lúc họ nhìn nhau, tôi cảm thấy như thể tôi đang không ở đó. Tôi muốn bỏ đi, muốn quay lại với các màu của mình nhưng tôi không dám phá vỡ sự tĩnh lặng.

- Lần sau cô đến thì buộc nơ trắng chứ đừng buộc nơ hồng trên tóc, và dùng ruy băng vàng chỗ cô buộc tóc ở đằng sau.

Cô ta gật đầu nhẹ đến nỗi cô ta hầu như không động đậy.

- Cô có thể ngồi ngả lại.

Khi ông giải phóng cô ta khỏi tư thế đó, tôi cảm thấy mình được tự do rời đi.

Ngày hôm sau, ông đẩy một cái ghế khác lại gần bàn. Ngày hôm sau nữa thì ông mang hộp đồ nữ trang của Catharina lên và đặt nó trên bàn. Những ngăn nhỏ của hộp đồ nữ trang được đính những viên ngọc ở quanh lỗ khóa. Ngài Leeuwenhoek đến cùng với cái hộp xem ảnh của ông trong lúc tôi đang làm việc trong căn phòng áp mái.

- Rồi lúc nào đó ông cũng sẽ phải mua một cái cho riêng mình thôi, - tôi nghe tiếng ông ta nói bằng một giọng trầm trầm. - Dù rằng cái này đem lại cơ hội cho tôi được xem ông đang vẽ cái gì. Người mẫu đâu rồi?

- Cô ấy không đến được.

- Thế này thì rắc rối rồi.

- Không, Griet! - ông gọi.

Tôi trèo xuống thang. Khi tôi bước vào xưởng vẽ ngài Leeuwenhoek nhìn tôi kinh ngạc. Ông ta có đôi mắt màu nâu rất trong, mí mắt to khiến ông ta trông có vẻ buồn ngủ. Dù vậy, ông ta chẳng hề buồn ngủ mà là cảnh giác và lúng túng, mép ông ta mím chặt lại. Mặc dù rất ngạc nhiên khi nhìn thấy tôi nhưng ông ta nhân hậu và khi ông ta hết bối rối, ông ta thậm chí còn cúi người chào tôi. Chưa từng có quý ông nào cúi người trước tôi. Tôi không thể cưỡng được - tôi mỉm cười.

Ngài Leeuwenhoek cười to:

- Cô làm gì trên đó vậy, cô gái yêu quý?

- Nghiền màu, thưa ông.

Ông ta quay sang ông chủ của tôi:

- Một trợ lý! Ông còn bất ngờ nào dành cho tôi nữa không hả? Sau đó thì ông sẽ dạy cô ta vẽ những người đàn bà của ông thay cho ông chứ?

Ông chủ của tôi không cười.

- Griet, ngồi như hôm cô đã thấy vợ ngài Ruijven ấy. - ông nói.

Tôi bối rối bước tới bên cái ghế và ngồi xuống, cúi người như cô ta làm.

- Cầm bút lên.

Tôi cầm nó lên, tay tôi run run khiến chiếc bút lông cũng rung rung rồi tôi đặt tay mình ở chỗ tôi nhớ là cô ta đặt. Tôi cầu mong ông sẽ không bảo tôi gì đó như ông bảo vợ ngài Ruijven. Cha tôi dạy tôi viết tên mình, ngoài ra chẳng có gì nữa. Ít nhất thì tôi biết phải cầm bút như thế nào. Tôi nhìn những trang giấy trên mặt bàn và tự hỏi không biết vợ ngài Ruijven đã viết gì lên đó. Tôi có thể đọc một ít, trong những thứ quen thuộc như cuốn sách kinh, nhưng không phải là nét chữ của một quý bà.

- Nhìn tôi đây.

Tôi nhìn ông. Tôi gắng tỏ ra là vợ ngài Ruijven.

Ông hắng giọng.

- Cô ấy sẽ mặc cái áo choàng vàng, - ông nói với ngài Leeuwenhoek và ông ta gật đầu. Ông chủ của tôi đứng lên rồi họ sắp đặt cái hộp nhìn ảnh sao cho nó chia vào tôi. Họ lần lượt nhìn. Khi họ cúi xuống cái hộp với cái áo choàng đen trùm trên đầu, tôi cảm thấy việc ngồi và chẳng nghĩ gì cả trở nên dễ dàng hơn, vì tôi biết ông muốn thế. Ông yêu cầu ngài Leeuwenhoek di chuyển bức tranh trên tường phía say mấy lần, cho tới khi ông hài lòng với vị trí của nó, rồi sau đó mở rồi lại đóng cửa chớp trong lúc vẫn chui đầu bên dưới cái áo choàng. Cuối cùng thì ông tỏ ra hài lòng. Ông đứng dậy và vắt cái áo choàng qua lưng ghế rồi bước tới bên bàn, nhặt lên một mẫu giấy và đưa nó cho ngài Leeuwenhoek. Họ bắt đầu bàn luận về nội dung của

nó - công việc kinh doanh của Giáo phường mà ông muốn được tư vấn. Họ nói chuyện rất lâu. Ngài Leeuwenhoek nhìn lên.

- Vì Chúa, cho cô gái về với công việc của cô ấy đi.

Ông chủ của tôi nhìn tôi, như thể ngạc nhiên là tôi vẫn còn ngồi ở bàn, tay cầm bút.

- Griet, cô có thể đi.

Trong lúc rời đi, tôi nghĩ tôi thoáng nhìn thấy sự thương hại trên khuôn mặt ngài Leeuwenhoek. Ông để cái hộp xem ảnh trong xưởng vẽ vài ngày. Tôi có thể tự nhìn vào đó mấy lần, cứ nấn ná khi nhìn những vật trên mặt bàn. Có cái gì đó trong phối cảnh ông chuẩn bị vẽ làm tôi không yên. Giống như ngắm một bức tranh bị treo lệch. Tôi muốn thay đổi một cái gì đó nhưng không chắc chắn là cái gì. Cái hộp cũng không đem lại cho tôi câu trả lời.

Một hôm, vợ ngài Ruijven lại đến và ông nhìn cô ta rất lâu qua cái hộp xem ảnh. Tôi đi ngang qua xưởng vẽ trong lúc đầu ông bị trùm kín và tôi đi thật khẽ sao cho không làm phiền ông. Tôi đứng sau lưng ông một lát để nhìn phối cảnh có cô ta trong đó. Chắc chắn cô ta nhìn thấy tôi nhưng cô ta không tỏ vẻ gì, tiếp tục nhìn thẳng vào ông bằng đôi mắt đen của cô ta.

Khi đó tôi chợt hiểu là phong cảnh quá ngăn nắp. Mặc dầu tôi coi trọng sự ngăn nắp hơn mọi thứ, từ những bức tranh khác của ông tôi biết rằng phải có một chút lộn xộn trên mặt bàn, một cái gì đó để khiêu khích đôi mắt. Tôi nghiên cứu từng vật một - chiếc hộp trang sức, tấm khăn trải bàn màu xanh, những viên ngọc trai, lá thư, lọ mực - và tôi quyết định mình sẽ thay đổi cái gì. Tôi nhẹ nhàng quay trở về căn phòng áp mái, ngạc nhiên về những ý nghĩ táo bạo của mình. Một khi tôi đã hiểu rõ ông cần phải làm gì với phong cảnh, tôi chờ ông thay đổi. Ông không di chuyển gì trên mặt bàn. Ông điều chỉnh các cánh cửa chớp một chút, độ nghiêng của mái đầu, góc cầm của chiếc bút. Nhưng ông không thay đổi điều mà tôi nghĩ ông sẽ làm.

Tôi nghĩ về chuyện đó trong lúc tôi vắt những tấm ga trải giường, trong lúc tôi quay xiên thịt nướng cho Tanneke, trong lúc tôi lau những viên gạch nhà bếp, trong lúc tôi rửa màu. Cả ban đêm, lúc nằm trên giường, tôi cũng nghĩ về nó. Thỉnh thoảng tôi còn dậy để nhìn nó một lần nữa. Không, tôi không nhầm được. Ông trả lại cái hộp xem ảnh cho ngài Leeuwenhoek. Bất

cứ khi nào tôi nhìn vào phong cảnh ngực tôi đều thất lại, cứ như thể có một tảng đá trĩu nặng đè lên nó.

Ông đóng vải lên giá vẽ và vẽ lên đó một lớp phủ bằng chì trắng và pha trộn với ít đất xiena đã nung và hoàng thổ.

Ngực tôi càng đau thắt hơn chờ đợi ông. Ông vẽ phác thảo những đường nét mờ của người đàn bà và từng vật bằng màu nâu đỏ. Khi ông bắt đầu vẽ những khối lớn bằng màu giả, tôi nghĩ ngực tôi sẽ vỡ ra giống như một cái túi bị lèn quá nhiều bột.

Một đêm, trong lúc nằm trên giường, tôi quyết định tự tôi sẽ phải thay đổi.

Buổi sáng hôm sau tôi lau chùi, đặt chiếc hộp trang điểm trở lại cẩn thận, đặt lại chuỗi ngọc trai, đặt lại bức thư, đánh bong và đặt lại lọ mực. Tôi hít vào một hơi thật sâu để làm dịu đi sự căng thẳng trong lồng ngực. Rồi sau đó, bằng một động tác nhanh, tôi kéo phần trước của tấm vải màu xanh trên mặt bàn, sao cho nó chảy ra khỏi bong thắm bên dưới cái bàn và ngược lên tạo thành góc nghiêng với cái bàn ở trước hộp đựng đồ trang sức. Tôi chỉnh lại một chút những nếp gấp của tấm khăn, rồi sau đó lùi bước. Nó lặp lại hình dáng cánh tay của vợ ngài Ruijven khi cô ta đặt nó lên bàn. Phải thế, tôi nghĩ và mím môi. Ông có thể đuổi tôi vì chuyện này, nhưng bây giờ thì trông đẹp hơn. Buổi chiều hôm đó tôi không lên căn phòng áp mái dù rằng ở đó có khối việc cho tôi. Tôi ngồi bên ngoài trên cái ghế băng và cùng Tanneke và áo sơ mi. Sáng hôm đó ông không ở xưởng vẽ mà đi đến Giáo phường và ông ăn trưa ở nhà ngài Leeuwenhoek. Ông vẫn chưa nhìn thấy sự thay đổi.

Tôi hồi hộp chờ đợi trên cái ghế băng. Thậm chí Tanneke gắng lời tôi đi trong những ngày này cũng nhận ra tâm trạng của tôi.

- Cô gái, cô làm sao đấy? - chị ta cũng gọi tôi là cô gái như bà chủ của chị ta. - Cô cứ như thể một con gà con biết là sắp bị vào nồi ấy.

- Có chuyện gì đâu, - tôi nói. - Kể cho em nghe về chuyện xảy ra khi anh trai Catharina đến đây lần cuối cùng đi. Em nghe thấy chuyện đó ngoài chợ. Họ vẫn còn nhắc chị, - tôi nói thêm, hi vọng đánh lạc hướng và nịnh chị ta để giấu là tôi đã vụng về lảng tránh câu hỏi của chị ta như thế nào.

Trong một giây, Tanneke ngồi thẳng dậy, cho tới khi chị ta nhớ ra ai là người hỏi.

- Không phải chuyện của cô, đây là chuyện của gia đình, không phải cho những người như cô. Mấy tháng trước thì chị ta sẽ vui lòng kể lại câu chuyện đã đem lại cho chị ta hình ảnh đẹp nhất. Nhưng người đang hỏi là tôi, và tôi không đáng tin cậy, hay đáng được cười đùa hay đáng được vui thích nhờ lời kể của chị ta, mặc dầu chắc chị ta phải cảm thấy đau đớn khi bỏ qua cơ hội để huênh hoang. Và rồi tôi nhìn thấy ông - ông đang đi về phía chúng tôi dọc theo phố Oude Langendijck, chiếc mũ của ông nghiêng đi, che khuôn mặt ông khỏi ánh nắng mùa xuân, cái áo choàng sẫm trễ khỏi đôi vai. Khi ông tiến đến gần, tôi không thể nhìn ông.

- Chào ngài, - Tanneke véo von bằng một giọng hoàn toàn khác.

- Chào Tanneke. Cô đang ngồi sưởi nắng đấy à?

- Vâng, thưa ngài. Tôi thích ánh nắng chiếu vào mặt.

Tôi dán mắt vào những mũi khâu. Tôi có thể cảm thấy ông đang nhìn tôi.

Sau khi ông đi vào trong nhà, Tanneke rít lên:

- Hãy chào ông chủ khi ông chủ nói chuyện với cô, cô gái. Cách cư xử của cô thật đáng xấu hổ.

- Ông ấy nói với chị đấy chứ.

- Và ông ấy cần phải làm thế. Nhưng cô không được khiếm nhã nếu không kết cục là cô sẽ ra ngoài đường, không còn chỗ ở đây nữa đâu.

Chắc bây giờ thì ông ấy phải ở trên tầng rồi, tôi nghĩ. Chắc ông phải nhìn thấy điều tôi đã làm. Tôi chờ đợi, gần như không đủ sức giữ cây kim. Tôi không biết chính xác mình chờ đợi cái gì. Liệu ông có nhấc móc tôi trước mặt Tanneke? Liệu ông có cao giọng lần đầu kể từ khi tôi đến sống ở nhà ông? Liệu ông có bảo là bức tranh bị phá hỏng? Có thể ông chỉ đơn giản kéo tấm vải xuống sao cho nó lại như lúc trước. Có thể ông sẽ không nói gì với tôi.

Tối hôm đó lúc muộn hơn tôi thoáng thấy ông lúc ông xuống ăn tối. Ông không tỏ ra vẻ này hay vẻ kia, vui vẻ hay giận dữ, vô tâm hay lo lắng. Ông không phớt lờ tôi nhưng cũng không nhìn tôi. Khi đi ngủ tôi kiểm tra xem ông có kéo lại tấm vải như cách nó được trải trước khi tôi đựng vào. Ông không làm gì cả. Tôi nâng cây nến lên ngang giá vẽ - ông đã vẽ lại phác thảo bằng màu nâu đỏ những nếp gấp của tấm vải màu xanh. Ông đã vẽ theo thay đổi của tôi. Đêm đó tôi nằm trên giường, mỉm cười trong bóng tối.

Buổi sáng hôm sau ông bước vào trong lúc tôi đang lau chùi xung quanh hộp đựng đồ trang điểm. Trước kia ông chưa từng nhìn thấy tôi thực hiện việc đo đạc. Tôi đã đặt một tay lên dọc theo một mép và di chuyển chiếc hộp để phủi bụi chỗ bên dưới và xung quanh nó. Khi tôi nhìn lên thì ông đang quan sát tôi. Ông không nói gì, tôi cũng vậy - tôi đang mải nghĩ về việc đặt chiếc hộp đúng vào vị trí của nó. Rồi sau đó tôi thắm tấm vải xanh bằng chiếc giẻ lau ẩm, đặc biệt thận trọng với những nếp gấp mới mà tôi đã tạo ra. Trong lúc lau tay tôi hơi run. Khi làm xong, tôi ngược lên nhìn ông.

- Griet, nói cho tôi biết, tại sao cô lại thay đổi vị trí tấm khăn trải bàn? - giọng ông cũng giống như khi ông hỏi tôi về những miếng rau ở nhà cha mẹ

tôi.

Tôi nghĩ một lát.

- Cần phải có một chút gì đó hơi lộn xộn trong phong cảnh, để đối lập lại sự thanh bình của cô ta, - tôi giải thích.

- Một cái gì đó để khiêu khích đôi mắt. Và dù vậy nó phải là một cái gì đó làm mắt người ta dễ chịu, và ở đây là như vậy, vì tấm vải và cánh tay cô ta ở vị trí tương tự.

Một khoảng lặng dài. Ông đang nhìn cái bàn. Tôi chờ đợi, chùi tay vào tạp dề.

- Trước kia tôi không hề nghĩ là tôi sẽ học được đôi điều từ một cô hầu, - cuối cùng ông nói.

Vào ngày Chủ nhật mẹ tham gia cùng chúng tôi khi tôi miêu tả bức tranh mới cho cha nghe. Pieter cũng ngồi đó, dán mắt vào chùm nắng trên sàn nhà. Anh ta luôn im lặng mỗi khi chúng tôi nói về những bức tranh của ông chủ tôi. Tôi không kể cho họ nghe về thay đổi tôi tạo ra và được sự đồng tình của ông.

- Mẹ nghĩ những bức tranh của ông ta không tốt cho tâm hồn, - bỗng dừng mẹ tôi tuyên bố. Bà nhăn trán. Trước kia bà chưa bao giờ nói về những bức tranh của ông.

Cha tôi ngạc nhiên quay sang bà.

- Tốt cho hầu bao, chính xác hơn là thế, - Frans châm chích. Đó là một trong những ngày Chủ nhật hiếm hoi khi cậu về thăm nhà. Thời gian cuối này cậu bị ám ảnh bởi tiền nong. Cậu hỏi tôi về giá trị những đồ vật trong ngôi nhà ở Oude Langendijck, của những viên ngọc trai và cái áo choàng màu vàng trong bức tranh, của chiếc hộp đính ngọc trai và những thứ trong

đó, của số lượng và kích cỡ những bức tranh treo trên tường. Tôi không kể nhiều cho cậu nghe. Tôi cảm thấy tiếc khi nghĩ như vậy về em trai mình, nhưng tôi e rằng những ý nghĩ của cậu đã chuyển sang hướng tìm một lối sống dễ dàng hơn chuyện học việc trong một xưởng gạch. Tôi nghĩ rằng cậu chỉ mơ vậy thôi, nhưng tôi không muốn đổ thêm dầu vào lửa cho giấc mơ về những vật dụng đắt tiền trong tầm tay của cậu, hay chị cậu.

- Mẹ định nói gì, - tôi hỏi bà, lờ Frans đi.

- Có một cái gì đó nguy hại trong cách con miêu tả những bức tranh của ông ta, - bà giải thích. - Theo cách con nói thì những bức tranh đó có thể có nội dung tôn giáo. Cứ như thể người đàn bà con miêu tả là Đức mẹ Đồng trinh, trong khi cô ta chỉ là một người đàn bà bình thường, đang viết một lá thư. Con đem lại cho bức tranh một ý nghĩa mà nó không có hay không đáng có. Có hàng nghìn các bức tranh ở Delft. Con có thể thấy chúng ở khắp nơi, treo ở quán rượu hay trong nhà một người giàu có. Con có thể bỏ ra hai tuần tiền lương của một cô hầu và mua một bức ở ngoài chợ.

- Nếu con làm vậy, mẹ và cha sẽ nhịn đói trong hai tuần và mẹ sẽ chết mà không nhìn thấy con mua gì, - tôi đáp lại.

Cha tôi nhăn mặt. Frans, lúc này đang thắt những chiếc nút trên một sợi dây cũng lặng đi. Pieter nhìn tôi.

Mẹ tôi vẫn bình thản. Bà không mấy khi nói ra ý nghĩ của mình. Nhưng khi bà nói ra, những lời của bà thực sự có sức nặng.

- Mẹ, con xin lỗi, - tôi lắp bắp. - Con không có ý...

- Làm việc cho họ đã khiến đầu óc con mù mẫm, - bà ngắt lời. - Nó làm con quên con là ai và con ở nơi nào. Chúng ta là một gia đình tử tế theo đạo Tin lành, những người mà nhu cầu không bị chi phối bởi sự giàu có hay kiểu cách.

Tôi cụp mắt xuống, lòng nhói đau bởi những lời lẽ của bà. Đó là những lời của một bà mẹ, những lời mà tôi cũng sẽ nói với con gái mình nếu tôi lo cho nó. Mặc dầu tôi bực bội vì bà nói ra những lời đó, cũng như tôi bực bội chuyện bà nghi ngờ giá trị những bức tranh của ông, tôi biết những lời đó chứa đựng sự thật.

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 11

Chủ nhật đó, Pieter không đứng cùng tôi quá lâu như mọi lần trong con ngõ nhỏ. Buổi sáng ngày hôm sau tôi thấy đau đớn khi nhìn bức tranh. Những khối màu giả đã được vẽ xong và ông đã vẽ đến đôi mắt cô ta, vàng trán cao và một phần của những nếp gấp tay áo choàng. Đặc biệt, màu vàng đậm làm tràn đầy trong tôi khoái cảm tội lỗi mà những lời của mẹ tôi đã lên án. Để thay thế, tôi cố gắng hình dung bức tranh hoàn thiện được treo ở quầy hàng của Pieter cha, bán với giá mười guilder, một bức tranh đơn giản vẽ người đàn bà đang viết thư. Tôi không thể hình dung được. Buổi chiều hôm đó tâm trạng ông rất tốt, nếu không thì tôi đã không dám hỏi. Tôi đã học được cách phán đoán tâm trạng ông, không phải từ những lời ít ỏi ông nói ra hay qua nét mặt - ông chẳng thể hiện gì mấy - mà từ cách ông đi lại trong xưởng vẽ và căn phòng áp mái. Khi ông vui vẻ, khi ông làm việc tốt, ông đi lại một cách có mục đích, những bước sải của ông không chút lưỡng lự, không một động tác nào thừa. Nếu ông là con người của âm nhạc, ông sẽ thì thầm ngân nga trong miệng hoặc hát hoặc huýt sáo.

Khi mọi việc không suôn sẻ, ông dừng lại, nhìn ra ngoài cửa sổ, bất ngờ di chuyển, bước lên cầu thang lên căn phòng áp mái để rồi sau đó lại trèo xuống khi chưa lên được nửa thang.

- Thưa ngài, - tôi bắt đầu khi ông lên căn phòng áp mái để trộn dầu lanh vào chỉ trắng mà tôi đã nghiền xong. Ông đang vãi chỗ lông ở ống tay áo.

Hôm nay cô ta không đến nhưng tôi phát hiện ra rằng ông có thể vẽ vài phần của cô ta khi cô ta không ở đây.

Ông nhướn mày.

- Gì vậy, Griet?

Ông và Maertge là những người duy nhất trong nhà luôn gọi tôi bằng tên.

- Những bức tranh của ngài có phải là những bức tranh Thiên chúa giáo?

Ông dừng lại, lộ đầu lạnh lơ lửng bên trên chiếc giá để chỉ trắng.

- Tranh Thiên chúa giáo á? - ông nhắc lại. Ông hạ thấp tay xuống, gõ nhẹ chiếc bình lên mặt bàn. - Ý cô là gì khi nói tranh Thiên chúa giáo? Tôi đã buột miệng hỏi mà chẳng nghĩ. Bây giờ tôi không biết phải trả lời sao. Tôi cố gắng hỏi một câu khác.

- Tại sao trong nhà thờ Thiên chúa giáo lại treo tranh?

- Cô đã bao giờ vào một nhà thờ Thiên chúa giáo chưa, Griet?

- Chưa, thưa ngài.

- Vậy thì cô chưa nhìn thấy tranh trong nhà thờ, hay tượng, hay kính màu.

- Chưa ạ.

- Cô mới chỉ nhìn thấy tranh trong các ngôi nhà, hay cửa hiệu, hay quán trọ.

- Và ở chợ nữa.

- Đúng, ở chợ. Cô có thích ngắm tranh không?

- Tôi rất thích, thưa ngài.

Tôi bắt đầu nghĩ rằng ông sẽ không trả lời tôi, rằng ông sẽ chỉ đơn giản hỏi tôi vô vàn câu hỏi.

- Vậy cô thấy gì khi cô ngắm một bức tranh?

- Sao? Cái người họa sĩ vẽ, thưa ngài.

Mặc dầu ông gật đầu, tôi cảm thấy tôi không trả lời như ông muốn.

- Vậy thì khi cô ngắm bức tranh ở xưởng vẽ dưới kia, cô thấy gì?

- Tôi thực sự không nhìn thấy Đức mẹ Đồng trinh, đó là chắc chắn, - tôi nói điều đó để phản đối mẹ tôi hơn là để trả lời ông.

Ông ngạc nhiên nhìn tôi.

- Vậy cô nghĩ sẽ nhìn thấy Đức mẹ Đồng trinh chắc?

- Ôi, không, thưa ngài, - tôi bối rối trả lời.

- Vậy cô có nghĩ bức tranh là bức tranh Thiên chúa giáo không?

- Thưa ngài, tôi không biết, mẹ tôi nói...

- Mẹ cô chưa nhìn thấy bức tranh, đúng không?

- Vâng ạ.

- Vậy thì khi đó bà ấy không thể nói cô nhìn thấy cái gì hay không nhìn thấy cái gì.

- Vâng.

Mặc dù ông đúng, tôi không thích ông phê phán mẹ tôi.

- Không phải bức tranh là bức tranh Thiên chúa hay Tin lành, - ông nói, - mà là người ngắm chúng và cái họ mong đợi nhìn thấy. Một bức tranh trong nhà thờ giống như một ngọn nến trong căn phòng tối - chúng ta dung nó để nhìn vật rõ hơn. Đó là cây cầu giữa chúng ta và Chúa. Nhưng nó không phải là cây nến Thiên chúa hay cây nến Tin lành. Nó đơn giản chỉ là cây nến.

- Chúng tôi không cần những thứ như vậy để giúp chúng tôi nhìn thấy Chúa Giê su, - tôi phản đối. Chúng tôi có Lời của Ngài, và như vậy là đủ.

Ông cười.

- Griet, cô có biết là tôi được nuôi dạy như một người theo đạo Tin lành không? Tôi cải đạo khi cưới vợ. Vậy nên cô không cần phải truyền đạo cho tôi. Tôi đã nghe những lời như thế trước kia rồi. Tôi chăm chăm nhìn ông. Tôi chưa từng gặp một ai quyết định không theo đạo Tin lành nữa. Tôi không tin là người ta thực sự có thể cải đạo. Ấy vậy mà ông đã làm thế.

Ông dường như chờ đợi tôi lên tiếng.

- Mặc dầu tôi chưa bao giờ vào bên trong một nhà thờ Thiên chúa giáo, - tôi nói, - tôi nghĩ nếu tôi nhìn thấy một bức tranh ở đó, nó sẽ giống như những bức tranh của ông. Thậm chí nếu đó không phải là những bức tranh có nội dung từ Kinh thánh, hay Đức mẹ Đồng trinh và Chúa Hài đồng, hay Chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá, - tôi rùng mình, nghĩ đến bức tranh phía cuối giường tôi nơi phòng hầm. Ông cầm chiếc bình lên và thận trọng rót vài giọt dầu vào chiếc vỏ sò. Dùng cái bay, ông bắt đầu trộn dầu và chỉ trắng với nhau cho đến khi màu sơn trở nên giống như bơ để trong căn bếp nóng. Tôi bị mê mẩn bởi sự chuyển động của cái bay màu bạc trong nước sơn màu trắng kem.

- Có một sự khác biệt trong quan điểm của người theo đạo Thiên chúa và người theo đạo Tin lành về việc vẽ tranh, - ông vừa làm vừa giải thích, -

nhưng không nhất thiết phải đến mức như cô nghĩ. Những bức tranh có thể phục vụ mục đích tâm linh đối với người Thiên chúa giáo, nhưng cô cũng nên nhớ là người theo đạo Tin lành nhìn thấy Chúa trời ở mọi nơi, trong mọi vật. Bằng cách vẽ những đồ vật hằng ngày - bàn và ghế, bát và bình, anh lính và cô hầu - chẳng nhẽ họ đang không ngợi ca sự sáng tạo của Chúa trời đầy sao? Tôi ước mẹ tôi nghe được ông nói. Ông sẽ khiến cả bà cũng hiểu được. Catharina không thích việc chiếc hộp đựng đồ trang sức của cô ta bị để lại trong xưởng vẽ, nơi cô ta không thể với tới. Cô ta nghi ngờ tôi, một phần vì cô ta không thích tôi, nhưng cũng còn vì cô ta bị ảnh hưởng bởi những câu chuyện tất cả chúng ta đều nghe về các cô hầu gái lấy trộm thìa bạc của các bà chủ. Ăn trộm và quyến rũ ông chủ của ngôi nhà - đó là điều mà các bà chủ luôn nghĩ về các cô hầu gái. Tuy nhiên, như tôi đã khám phá ra với ngài Ruijven, chuyện thường xảy ra hơn là các ông chủ quyến rũ các cô hầu chứ không phải ngược lại. Đối với ông ta, một cô hầu thì đâu có mất gì. Mặc dù ít khi cô ta ít hỏi ý kiến ông về những việc trong gia đình, Catharina đến chỗ chồng hỏi xem cái gì đó đã xong chưa. Tôi không trực tiếp nghe thấy họ nói về chuyện đó - một sáng Maertge nói với tôi. Maertge và tôi dạo đó rất hòa hợp với nhau. Bỗng dưng cô bé lớn bỗng lên, không còn quan tâm đến những đứa trẻ khác, thích ở bên tôi vào các buổi sáng khi tôi làm việc. Từ tôi, cô bé học được cách rắc nước lên đồ giặt để tẩy trắng chúng dưới ánh nắng, dung hỗn hợp muối và rượu vang để tẩy vết bẩn, cọ cái bàn là bằng muối thô cho nó không bị dính và cháy. Đôi tay của cô bé quá đẹp để làm các công việc trong nước, tuy vậy, cô bé có thể xem tôi làm nhưng tôi không cho cô chạm tay vào nước. Đôi tay của chính tôi giờ đây đã bị tàn phá - cứng, đỏ và nứt nẻ, bất kể những phương thuốc mẹ tôi làm ra cho chúng mềm lại. Tôi phải làm việc bằng đôi tay và tôi vẫn chưa đến mười tám tuổi.

Maertge hơi giống em gái tôi, Agnes, hoạt bát, hay hỏi, nhanh chóng quyết định điều cô bé nghĩ.

Nhưng cô bé cũng là chị cả với sự nghiêm túc trong mục đích của một người chị cả. Cô bé trông nom các em mình, như tôi quan tâm đến em trai và em gái mình. Điều đó khiến một cô gái trở nên thận trọng và cảnh giác với những thay đổi.

- Mẹ muốn lấy lại chiếc hộp đựng đồ trang sức, - một hôm cô bé tuyên bố trong lúc chúng tôi đi vòng quanh ngôi sao ở Quảng trường Chợ trên đường đến Khu Hàng thịt.- Mẹ đã nói chuyện với bố về việc đó.

- Thế mẹ em bảo gì? - tôi cố tỏ vẻ thờ ơ trong lúc tôi nhìn những cánh của ngôi sao. Gần đây tôi đã để ý thấy mỗi buổi sáng khi cô ta mở cửa xưởng vẽ cho tôi, cô ta ngó vào phòng chỗ cái bàn, nơi những món đồ trang sức của cô ta nằm đó.

Maertge ngần ngại.

- Mẹ em không thích là chị bị khóa ở trên đó cùng đồ trang sức của mẹ em vào ban đêm, - cuối cùng cô bé nói. Cô bé không nói thêm là mẹ cô ta lo lắng về điều gì - rằng tôi có thể nhặt những viên ngọc trên bàn, kẹp chiếc hộp dưới nách, rồi trèo từ cửa sổ xuống phố để chạy trốn đến một thành phố khác và một cuộc sống khác.

Maertge cố gắng cảnh báo tôi theo cách của mình.

- Mẹ muốn chị lại xuống dưới ngủ, - cô bé tiếp tục. - vú em chẳng mấy chốc sẽ thôi việc và không có lý do gì để chị cứ tiếp tục ở trong căn phòng áp mái. Mẹ em bảo hoặc chị hoặc chiếc hộp phải rời khỏi đó.

- Thế bố em bảo sao?

- Bố không nói gì. Bố sẽ xem xét chuyện đó.

Trái tim tôi trở nên nặng nề như một hòn đá trong lồng ngực. Catharina yêu cầu ông chọn lựa giữa tôi và chiếc hộp trang sức. Ông không thể có

được cả hai. Nhưng tôi biết ông không thể xóa chiếc hộp và chuỗi vòng ngọc khỏi bức tranh để giữ tôi lại trong căn phòng áp mái. Ông sẽ bỏ tôi. Tôi sẽ không còn được giúp ông nữa. Bước chân tôi chậm lại. Những năm tháng xách nước, vắt đồ giặt, lau chùi sàn nhà, đổ bỏ nước tiểu, không một cơ hội nào cho vẻ đẹp, màu sắc hay ánh sáng trong cuộc đời tôi trải dài trước mắt như phong cảnh một vùng đất bằng phẳng, nơi ở phía xa kia biển trông rõ nhưng thể nào đến được. Nếu tôi không được làm việc với các màu sắc, nếu tôi không được ở gần ông, tôi không biết mình sẽ tiếp tục làm việc trong ngôi nhà đó như thế nào.

Khi chúng tôi đến quầy thịt và Pieter con không ở đó, đôi mắt tôi bỗng dừng ngân ngấn nước. Trước kia tôi không nhận thấy là tôi muốn nhìn thấy khuôn mặt nhân hậu, đẹp trai của anh ta. Dù rằng tình cảm của tôi với anh ta còn rất mơ hồ, anh ta là nơi trốn chạy của tôi, là điều nhắc nhở rằng tôi còn có một thế giới khác nơi tôi có thể bước chân vào. Có lẽ tôi chẳng mấy khác cha mẹ mình, những người coi anh ta là người sẽ cứu họ, bày thịt lên bàn ăn cho họ.

Pieter cha hài lòng với những giọt nước mắt của tôi.

- Tôi sẽ nói với con trai là cô khóc khi không thấy nó ở đây, - ông ta tuyên bố trong lúc chùi sạch máu ở cái thớt.

- Ông sẽ không làm như vậy, - tôi lúng túng. - Maertge, hôm nay chúng ta mua gì?

- Thịt bò để hầm, - cô bé nhanh nhẩu. - Bốn pound.

Tôi dung góc tạp để chùi mắt.

- Có một con ruồi bay vào mắt, - tôi nói nhanh. - Có lẽ quanh đây không sạch sẽ lắm. Bắn nên ruồi bay đến.

Pieter cha cười thoải mái.

- Ruồi bay vào mắt, nghe cô ấy nói kìa. Bẩn ở đây. Tất nhiên có ruồi nhặng - chúng bay đến vì máu chứ không phải vì bẩn. Loại thịt ngon nhất là loại nhiều máu nhất và thu hút nhiều ruồi nhất. Một ngày nào đó cô sẽ tự nhận thấy thôi. Không cần phải làm bộ làm tịch với chúng tôi đâu, quý cô.

Ông ta nháy mắt với Maertge.

- Cô nghĩ thế nào, thưa cô? Liệu cô Griet trẻ trung có nên chê bai một chỗ mà chính cô ấy sẽ làm sau vài năm nữa không?

Maertge cố gắng không tỏ ra bị sốc, nhưng rõ ràng cô bé ngạc nhiên bởi lời ám chỉ của ông ta là tôi có thể không sống cùng gia đình cô mãi mãi. Cô bé khôn ngoan không trả lời, thay vào đó bỗng dừng tỏ ra quan tâm đến đứa bé mà người đàn bà ở quầy hàng bên cạnh đang bế.

- Xin ông, - tôi nhỏ giọng nói với Pieter cha, - đừng nói những điều như vậy với cô bé, hay với bất cứ ai trong gia đình, dù chỉ là nói đùa. Tôi là người hầu của họ. Đây mới là công việc của tôi. Nói khác đi sẽ là tỏ ra không tôn trọng họ. Pieter cha chăm chú nhìn tôi. Đôi mắt ông ta đổi màu theo từng luồng ánh sáng. Tôi không nghĩ ngay cả ông chủ của tôi có thể nắm bắt được chúng trong một bức tranh.

- Có lẽ là cô đúng, - ông ta thừa nhận, - tôi có thể thấy là tôi nên thận trọng hơn khi trêu cô. Nhưng tôi chỉ có thể khuyên cô một điều, cô gái yêu quý ạ, tốt nhất là cô nên tập làm quen với ruồi đi.

Ông không bỏ hộp đựng đồ trang sức và ông cũng không bảo tôi rời khỏi đó. Thay vào đó, mỗi tối, ông mang chiếc hộp, chuỗi ngọc trai và đôi hoa tai cho Catharina, rồi cô ta khóa chúng lại trong cái tủ ở gian phòng lớn, nơi cô ta cất cái áo choàng màu vàng. Buổi sáng, khi cô ta mở khóa xưởng vẽ để tôi ra, cô ta đưa cho tôi chiếc hộp và đồ trang sức. Nhiệm vụ đầu tiên của tôi trong xưởng vẽ là đặt lại chiếc hộp và chuỗi ngọc trai lên bàn và bỏ đôi hoa tai ra nếu vợ ngài Ruijven đến làm mẫu. Từ ngoài cửa,

Catharina quan sát tôi trong lúc tôi dùng cánh tay và bàn tay để đo. Những hành động của tôi chắc trông kỳ quặc đối với bất kỳ ai, nhưng cô ta chẳng bao giờ hỏi tôi đang làm gì. Cô ta không dám. Cornelia chắc phải biết chuyện về chiếc hộp đựng đồ trang sức. Có lẽ giống như Maertge, con bé đã nghe lỏm bố mẹ bàn bạc. Có thể con bé nhìn thấy Catharina đem chiếc hộp lên vào buổi sáng và ông đem nó xuống vào ban đêm và đoán được rằng có điều gì đó không bình thường. Bất kể nó nhìn thấy hay hiểu được điều gì, con bé quyết định rằng đã đến lúc làm mọi chuyện rồi tung lên một lần nữa.

Chẳng vì lý do cụ thể nào mà chỉ là nỗi ngờ vực mơ hồ, con bé không thích tôi. Về chuyện này thì nó rất giống mẹ. Con bé bắt đầu việc đó, như nó đã làm với chiếc cổ áo rách và vết sơn đỏ trên tạp dề của tôi, bằng một lời yêu cầu. Một buổi sáng, Catharina đang chải tóc còn Cornelia quanh quần bên cạnh, quan sát. Tôi đang hồ quần áo trong phòng giặt nên không nghe thấy hai mẹ con nói gì. Nhưng có lẽ chính con bé là người đề nghị mẹ nó cài lược đồi mồi lên tóc.

Mấy phút sau, Catharina bước đến khung cửa ngăn giữa bếp và phòng giặt và tuyên bố:

- Tôi bị thiếu một chiếc lược đồi mồi. Có ai trong các cô nhìn thấy không? - Mặc dầu cô ta nói với cả Tanneke và tôi, cô ta chăm chăm nhìn tôi.

- Không, thưa cô, - Tanneke trịnh trọng trả lời, bước ra từ bếp và cũng đứng ở khung cửa để cả chị ta cũng có thể nhìn tôi.

- Không, thưa cô, - tôi lặp lại. Khi tôi trông thấy Cornelia từ hành lang lén nhìn vào bếp, với cái nhìn tinh quái thuộc về bản chất của nó, tôi hiểu ra là nó đã khởi sự một cái gì đó mà một lần nữa thì cuối cùng sẽ dẫn đến tôi.

Con bé sẽ làm điều này cho tới khi nào nó đẩy được tôi đi, tôi nghĩ.

- Phải có ai biết nó ở đâu chứ, - Catharina nói.

- Hay để tôi giúp cô tìm trong tủ một lần nữa, thưa cô, - Tanneke đề nghị. - Hay chúng ta tìm ở một chỗ nào khác vậy? - Chị ta chầm chọc nói thêm.

- Có lẽ nó ở trong hộp đựng đồ trang sức của cô, - tôi gợi ý.

- Có lẽ vậy.

Catharina đi vào trong hành lang. Cornelia quay đi theo cô ta.

Tôi nghĩ cô ta sẽ không mấy may bận tâm đến ý kiến của tôi vì đó là tôi nói. Tuy vậy, khi tôi nghe thấy giọng cô ta ở trên tầng, tôi hiểu rằng cô ta đang đi đến xưởng vẽ và tôi vội vàng đi theo cô ta - cô ra sẽ cần đến tôi. Cô ta đang giận dữ, chờ đợi ở cửa xưởng vẽ, Cornelia lấp ló sau lưng cô ta.

- Đem chiếc hộp cho tôi, - Catharina bình tĩnh ra lệnh, sự bẽ mặt do không được vào xưởng vẽ đem lại cho những lời nói của cô ta một âm sắc mà trước kia tôi chưa từng được nghe thấy. Cô ta thường hay nói gay gắt và to. Giọng nói bình tĩnh được kiểm soát của cô ta lần này đáng sợ hơn nhiều.

Tôi có thể nghe thấy ông trong căn phòng áp mái. Tôi biết ông đang làm gì - ông đang nghiền đá màu xanh da trời để vẽ tấm vải phủ bàn. Tôi cầm chiếc hộp lên và mang ra cho Catharina, để lại chuỗi ngọc trai trên mặt bàn. Không nói một lời, cô ta đem nó xuống dưới nhà, Cornelia một lần nữa theo đuôi cô ta như một con mèo nghĩ rằng nó sắp được cho ăn. Cô ta sẽ đi vào phòng lớn, lục lọi mọi thứ đồ trang sức để xem còn thiếu gì nữa. Có lẽ còn thiếu những thứ khác nữa - khó mà đoán được một đứa trẻ bảy tuổi định giờ trò có thể làm điều gì. Cô ta sẽ không tìm thấy chiếc lược trong hộp của mình. Tôi biết đích xác là nó ở đâu. Tôi không đi theo cô ta mà trèo lên căn phòng áp mái.

Ông ngạc nhiên nhìn tôi, tay cầm cái nghiền lơ lửng bên trên cái bát nhưng ông không hỏi tôi tại sao lại lên. Ông lại tiếp tục nghiền. Tôi mở chiếc hòm nơi tôi cất đồ đạc của mình và lấy chiếc lược ra khỏi tấm khăn

bọc nó. Tôi hiếm khi nhìn chiếc lược - trong ngôi nhà đó tôi chẳng có lý do gì để cài nó hay thậm chí chiêm ngưỡng nó. Nó gợi cho tôi quá nhiều tới cuộc sống mà khi là một cô hầu tôi sẽ chẳng bao giờ có được. Bây giờ khi tôi biết cần nhìn kĩ thì tôi có thể thấy nó không phải là chiếc lược của bà tôi, dù rằng rất giống. Hình vỏ sò ở một đầu lược dài hơn và cong hơn và có những vết răng thưa nhỏ trên mỗi mép vỏ sò. Nó đẹp hơn chiếc lược của bà tôi, dù rằng không nhiều. Tôi tự hỏi liệu tôi có bao giờ còn nhìn thấy chiếc lược của bà lần nữa.

Tôi ngồi rất lâu trên giường, chiếc lược đặt trong lòng, đến nỗi ông ngừng nghiêng và hỏi:

- Có chuyện gì vậy, Griet?

Giọng ông nhẹ nhàng. Việc đó khiến tôi thú nhận dễ dàng hơn điều tôi không còn lựa chọn nào khác ngoài nói ra.

- Thưa ngài, tôi cần sự giúp đỡ của ngài, - cuối cùng tôi tuyên bố.

Tôi ở lại trong căn phòng áp mái của mình, ngồi trên giường, tay đặt trong lòng trong lúc ông nói chuyện với Catharina và Maria Thins, trong lúc họ tìm Cornelia, rồi sau đó tìm kiếm chiếc lược của bà tôi trong đồng hồ của lũ con gái. Cuối cùng Maertge đã tìm thấy nó bị giấu trong chiếc vỏ ốc to mà người thợ khi trèo từ thang xuống lúc những đứa khác đang chơi trong phòng kho và giấu chiếc lược của tôi vào vật đầu tiên nó tìm được.

Chính Maria Thins là người đánh Cornelia - ông để mọi người thấy rõ rằng đó không phải là nhiệm vụ của ông và Catharina cũng từ chối, thậm chí cả khi cô ta biết rằng con bé cần phải bị phạt. Sau đó Maertge kể với tôi rằng Cornelia không khóc mà chỉ nhếch mép cười trong suốt lúc bị đánh. Cũng chính Maria Thins lên gặp tôi trong căn phòng áp mái.

- Chà, cô gái, - bà nói, dựa người vào cái bàn nghiêng, - cô đã thả gà ra vườn rồi đấy.

- Tôi không làm gì cả, - tôi phản đối.

- Không, nhưng cô đã tạo ra được một số kẻ thù. Tại sao thế nhỉ? Chúng tôi chưa từng bao giờ gặp nhiều rắc rối đến thế với những cô hầu khác, - bà cười khúc khích, nhưng đằng sau cái cười bà vẫn rất nghiêm túc. - Nhưng ông ấy bênh cô, theo cách của ông ấy, - bà tiếp tục, - và cái đó nặng ký hơn bất cứ điều gì Catharina hay Cornelia hay Tanneke hay thậm chí tôi có thể nói chống lại. Bà thả chiếc lược của bà tôi vào lòng tôi. Tôi gói nó vào chiếc khăn và đặt lại vào ngăn tủ. Rồi sau đó tôi quay lại phía Maria Thins. Nếu bấy giờ tôi không hỏi bà, sẽ chẳng bao giờ tôi được biết. Đây chắc phải là lần duy nhất bà có thể vui lòng trả lời tôi.

- Thưa bà, xin bà hãy nói, ông ấy nói gì vậy? Về tôi?

Maria Thins nhìn tôi bằng cái nhìn ranh mãnh.

- Đừng tự huyễn hoặc mình, cô gái. Ông ấy nói về cô rất ít. Nhưng đủ rõ ràng. Việc ông ấy tự xuống dưới nhà và tỏ ra quan tâm - khi đó con gái tôi biết rằng ông ấy đứng về phía cô. Không, ông ấy buộc tội nó đã không nuôi dạy con tử tế. Thông minh hơn nhiều, cô thấy đấy, khi phê phán chứ không khen ngợi cô.

- Thế ông ấy có giải thích là tôi đang... giúp ông ấy?

- Không.

Tôi cố gắng không để lộ ra mặt điều tôi cảm thấy, nhưng chắc chắn bản thân câu hỏi đã làm lộ tình cảm của tôi.

- Nhưng tôi đã nói với nó, sau khi ông ấy đi, - Maria Thins nói thêm. - Thật là vô lý khi cô lén lút, bí mật này nọ với nó ngay trong nhà của chính nó.

Bà nói như thể đang buộc tội tôi nhưng rồi bà lẩm bẩm:

- Tôi đã nghĩ tốt hơn về ông ấy.

Bà ngừng lại, trông như thể bà ước đừng để lộ nhiều ý nghĩ đến thế.

- Thế cô ấy nói gì khi bà bảo vậy?

- Con gái tôi tất nhiên là không sung sướng với chuyện đó, nhưng nó còn sợ cơn giận của chồng hơn.

Maria Thins ngập ngừng.

- Còn có một lý do khác để nó không quá quan tâm. Tôi có thể nói cho cô ngay đây. Nó lại đang có chửa.

- Một đứa nữa? - tôi buột miệng. Tôi ngạc nhiên là Catharina lại muốn có thêm con trong lúc họ đang túng thiếu đến thế.

Maria Thins cau mày nhìn tôi:

- Coi chừng cái miệng, cô gái.

- Thưa bà, tôi xin lỗi.

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 12

Ngay lập tức tôi hối tiếc việc đã thốt ra dù chỉ một từ đó. Tôi không phải là người được phép góp ý gia đình họ nên có bao nhiêu con.

- Bác sĩ đã đến chưa ạ? - tôi hỏi, cố gắng sửa chữa sai lầm.
- Không cần. Nó biết các triệu chứng, nó đã chữa nhiều lần rồi.

Trong giây lát, những ý nghĩ của Maria Thins lộ ra khuôn mặt - bà cũng băn khoăn về chuyện có nhiều cháu đến thế. Sau đó bà lại lạnh lùng như cũ.

- Cô đi làm các việc của cô đi, tránh xa nó ra, và giúp ông ấy, nhưng đừng có phô trương chuyện đó ra trước cả nhà. Chỗ của cô ở đây không chắc chắn đến thế đâu. Tôi gật đầu và nhìn lên đôi tay xương xẩu của bà trong lúc chúng sờ soạn chiếc tẩu. Bà châm tẩu lên và rít một hơi. Sau đó bà cười khúc khích.

- Chưa bao giờ có nhiều chuyện đến thế với một cô hầu. Chúa quả là thương chúng tôi!

Đến Chủ nhật tôi đem chiếc lược trả về cho mẹ. Tôi không kể cho bà nghe chuyện gì đã xảy ra - tôi chỉ đơn giản nói rằng nó quá đẹp để cho một cô hầu giữ.

Trong ngôi nhà, có cái gì đó thay đổi đối với tôi sau vụ rắc rối với chiếc lược. Cách cư xử của Catharina đối với tôi là điều bất ngờ nhất. Tôi đã nghĩ rằng cô ta sẽ còn khó tính với tôi hơn trước - bắt tôi làm nhiều việc hơn, nhểch mắng tôi bất cứ khi nào cô ta có thể, làm tôi càng khó chịu càng tốt. Nhưng thay vào đó, cô ta dường như sợ tôi. Cô ta tháo chiếc chìa khóa xưởng vẽ ra khỏi chùm chìa khóa quý báu bên hông và đưa lại cho Maria Thins, không bao giờ còn khóa hay mở cánh cửa một lần nào nữa. Cô ta để lại chiếc hộp đựng đồ trang sức trong xưởng vẽ, nhờ mẹ cô ta lên lấy thứ cô ta cần ở đó. Cô ta tránh mặt tôi mọi lúc có thể. Một khi tôi hiểu ra điều này, tôi cũng tránh mặt cô ta. Cô ta không nói gì về công việc buổi chiều của tôi trong căn phòng áp mái. Chắc Maria Thins gây ấn tượng với cô ta bằng nhận xét rằng sự giúp đỡ của tôi khiến ông vẽ nhiều hơn, giúp nuôi đứa con cô ta đang mang cũng như những đứa cô ta đã sinh ra. Cô ta nghĩ nhiều về những lời của ông về việc chăm sóc bọn trẻ, những đứa mà suy cho cùng là trách nhiệm chính của cô ta và bắt đầu dành nhiều thời gian hơn cho bọn chúng so với trước kia. Với sự khuyến khích của Maria Thins, cô ta thậm chí còn dạy Maertge và Lisbeth tập đọc và viết.

Maria Thins thì khó thấy hơn, nhưng cả bà cũng thay đổi, cư xử với tôi vẻ tôn trọng hơn. Rõ ràng tôi vẫn là một cô hầu gái, nhưng bà không dễ dàng đuổi tôi đi nữa hoặc phớt lờ tôi, như đôi lúc bà cư xử với Tanneke. Bà không đến mức hỏi ý kiến tôi, nhưng bà làm tôi cảm thấy mình bớt bị gạt ra khỏi gia đình.

Tôi cũng ngạc nhiên khi Tanneke mềm mỏng với tôi hơn. Tôi đã nghĩ là chị ta thích thú với việc giận dữ với tôi và thù hận tôi, nhưng có lẽ việc đó đã làm chị ta kiệt sức. Hoặc có thể một khi đã rõ ràng là ông đứng về phía tôi, chị ta cảm thấy tốt nhất là không nên tỏ ra đối nghịch với tôi. Có lẽ tất cả họ đều cảm thấy như thế. Bất kể là lý do gì, chị ta thôi không còn tạo thêm việc cho tôi bằng cách làm đổ các thứ, thôi không còn lăm bắm về tôi và lườm nguýt tôi nữa. Chị ta không đối xử với tôi như bạn bè nhưng làm việc cùng chị ta trở nên dễ dàng hơn.

Có lẽ như thế là tàn nhẫn, nhưng tôi cảm thấy mình đã thắng trong cuộc chiến với chị ta. Chị ta nhiều tuổi hơn và là một phần của ngôi nhà trong một khoảng thời gian lâu hơn nhiều, nhưng việc ông ưu ái tôi rõ ràng có sức mạnh hơn hẳn so với sự trung thành và kinh nghiệm của chị ta. Chị ta có thể cảm nhận sâu sắc sự xem nhẹ này, nhưng chị ta chấp nhận thất bại dễ dàng hơn tôi nghĩ. Tanneke là một sinh vật đơn giản bậc thấp và chỉ muốn được sống đơn giản. Cách đơn giản nhất là chấp nhận tôi. Mặc dù mẹ con bé quan tâm đến nó hơn, Cornelia vẫn không thay đổi. Nó là đứa con gái rượu của Catharina, có lẽ vì tính cách nó giống cô ta nhất và Catharina chẳng làm gì mấy để thuần hóa tính cách đó. Đôi lúc nó nhìn tôi với đôi mắt màu nâu nhạt, đầu nó nghiêng nên những lọn tóc xoắn đỏ buông quanh khuôn mặt và tôi nghĩ đến cái cười nhếch mép mà Maertge miêu tả nét mặt Cornelia khi nó bị đánh. Và tôi lại nghĩ, như ngày đầu tiên tôi đã nghĩ: con bé này sẽ gây phiền toái đây. Mặc dầu tôi không thể hiện điều đó, tôi tránh con bé cũng như tránh mẹ nó. Tôi không muốn khuyến khích nó. Tôi giấu viên gạch vỡ, chiếc cổ áo đẹp nhất mà mẹ khâu cho tôi và chiếc khăn thêu đẹp nhất của tôi để con bé không thể sử dụng những thứ đó để chống lại tôi.

Cách cư xử của ông đối với tôi sau sự việc với chiếc lược chẳng có gì khác. Khi tôi cảm ơn ông về chuyện ông đã nói hộ tôi, ông lắc đầu như để xua đuổi một con ruồi vo ve quanh ông. Chính tôi mới là người cảm thấy khác về ông. Tôi cảm thấy mình mắc nợ. Tôi có cảm giác nếu như ông yêu cầu tôi làm điều gì, tôi sẽ không thể nói không. Tôi không biết điều ông có thể yêu cầu mà tôi sẽ muốn từ chối là gì, nhưng dù sao tôi cũng không thích tình cảnh mình đang lâm vào. Tôi cũng thất vọng về ông nữa, mặc dầu tôi không thích nghĩ về chuyện đó. Tôi muốn ông tự nói với Catharina về việc tôi giúp ông, để thể hiện là ông không ngại nói với cô ta việc ông ủng hộ tôi. Đó là điều tôi muốn. Một buổi chiều vào khoảng giữa tháng Mười, Maria Thins đến gặp ông trong xưởng vẽ, khi bức tranh vợ ngài Ruijven gần hoàn thành. Chắc chắn bà biết tôi đang làm việc trên căn phòng áp mái và có thể nghe thấy tiếng bà nhưng dù vậy bà vẫn nói thẳng với ông.

Bà hỏi ông sau đây định vẽ cái gì. Khi ông không trả lời, bà nói:

- Anh cần phải vẽ một bức tranh to hơn, với nhiều người hơn trong đó, như anh vẫn thường vẽ.

Không phải là chỉ một mình người đàn bà một mình chỉ với những ý nghĩ của cô ta nữa. Khi ngài Ruijven đến xem bức tranh của ông ta, anh phải đề nghị vẽ cho ông ta một bức khác. Có thể là một bức đi cùng với một cái gì đó mà anh đã vẽ cho ông ta chẳng hạn. Ông ta sẽ đồng ý - ông ta thường hay đồng ý. Và ông ta sẽ trả cho bức tranh đó nhiều tiền hơn.

Ông vẫn không đáp lời.

- Chúng ta nợ nần nhiều hơn, - Maria Thins nói thẳng toẹt, - chúng ta cần số tiền đó.

- Ông ta có thể đòi phải có cô ấy ở đó, - ông nói. Giọng ông nhỏ nhưng tôi có thể nghe thấy ông nói gì, mặc dù mãi về sau tôi mới hiểu ông định nói gì.

- Thì sao?

- Không. Không vẽ như thế.

- Chúng ta sẽ lo chuyện đó khi nó xảy ra, không phải trước đó.

Vài ngày sau, ngài Ruijven và vợ đến xem bức tranh đã hoàn thành. Buổi sáng hôm đó ông chủ tôi và tôi chuẩn bị phòng cho họ đến xem. Ông đem chuỗi ngọc trai và chiếc hộp đựng đồ trang sức xuống chỗ Catharina trong lúc tôi cất mọi thứ đi và bày ghế ra. Sau đó ông chuyển giá vẽ và bức tranh vào chỗ lúc trước là phong cảnh và bảo tôi mở tất cả các cửa chớp ra.

Sáng hôm đó tôi giúp Tanneke chuẩn bị một bữa trưa đặc biệt cho họ. Tôi không nghĩ là tôi phải gặp họ và buổi trưa, khi họ đến, chính Tanneke là

người mang rượu vang lên trong lúc họ tụ tập trong xưởng vẽ. Tuy nhiên, khi chị ta quay trở lại, chị ta tuyên bố rằng tôi sẽ phải giúp chị ta phục vụ bữa trưa chứ không phải Maertge, giờ đây đã đủ lớn để ngồi cùng họ trong bàn ăn.

- Bà chủ của tôi đã quyết định như vậy, - chị ta nói thêm.

Tôi ngạc nhiên - lần cuối cùng khi họ đến xem bức tranh, Maria Thins đã gắng giữ tôi tránh xa ngài Ruijven. Dù vậy, tôi không nói như thế với Tanneke.

- Ngài Leeuwenhoek cũng ở đấy chứ? - thay vào đó tôi hỏi. - Tôi nghĩ tôi nghe thấy giọng ông ấy trong hành lang.

Tanneke lơ đãng gật đầu. Chị ta đang thử món gà lôi quay.

- Không tệ, - chị ta lầm bầm. - Tôi có thể ngẩng cao đầu như bất cứ đầu bếp nào nhà ngài Ruijven.

Trong lúc chị ta ở trên tầng, tôi phết mỡ lên món gà lôi và rắc thêm ít muối, thứ mà Tanneke quá dè sẻn. Khi đi xuống ăn trưa và mọi người đã ngồi vào bàn, Tanneke và tôi bắt đầu bê các đĩa lên. Catharina nhìn tôi. Chưa bao giờ thành thạo trong việc che giấu ý nghĩ của mình, cô ta kinh hoàng khi nhìn thấy tôi phục vụ. Ông chủ tôi trông cũng như thể nhai phải sạn. Ông lạnh lùng nhìn Maria Thins đang ra vẻ thờ ơ đằng sau cốc rượu vang của mình.

Tuy nhiên ngài Ruijven thì cười toe toét.

- Chà, cô hầu mắt to! - ông ta hét lên. - Tôi tự hỏi không biết cô biến đi đâu. Cô thế nào, cô gái của tôi?

- Tôi khỏe, cảm ơn ngài, - tôi lúng búng, đặt một miếng gà lôi vào đĩa của ông ta và bước nhanh hết mức có thể khỏi ông ta. Tuy vậy, vẫn không

đủ nhanh và ông ta đã đặt được tay ông ta vào đùi tôi. Mãi mấy phút sau tôi vẫn còn có thể cảm nhận được dư vị kinh hoàng của nó.

Trong lúc cô vợ ngài Ruijven và Maertge vẫn mù tịt, ngài Leeuwenhoek nhận thấy hết mọi chuyện - sự giận dữ của Catharina, sự căm kỉnh của ông chủ tôi, cái nhún vai của Maria Thins, bàn tay nắn nắn của ngài Ruijven. Khi tôi phục vụ ông ta, ông ta quan sát khuôn mặt tôi như thể tìm kiếm câu trả lời tại sao một cô hầu gái tầm thường lại có thể gây ra nhiều rắc rối đến thế. Tôi cảm thấy biết ơn ông - nét mặt ông không lộ vẻ buộc tội.

Tanneke cũng phát hiện thấy sự xáo trộn tôi gây ra và lần này chị ta tỏ ra có ích. Trong bếp chúng tôi không nói gì, nhưng chính chị ta là người quay lại bàn ăn mang ra món nước sốt, rót thêm rượu vang, đem thêm thức ăn trong lúc tôi trông nom các thứ trong bếp. Tôi chỉ quay lại dọn dẹp bát đĩa. Tanneke đi thẳng tới chỗ ngài Ruijven trong khi tôi dọn dẹp bát đĩa ở góc bàn đằng kia. Đôi mắt ngài Ruijven dõi theo tôi khắp mọi nơi. Đôi mắt ông chủ tôi cũng vậy.

Tôi gắng lờ họ đi, thay vào đó, tôi lắng nghe Maria Thins nói. Bà đang bàn về bức tranh tiếp theo.

- Ngài rất hài lòng với bức tranh vẽ giờ học nhạc, đúng không? - bà nói.
- Còn gì hay hơn là vẽ tiếp một bức với phong nền âm nhạc? Sau giờ học nhạc, một buổi hòa nhạc, có thể với nhiều người hơn trong đó, ba hoặc bốn nhạc công, khán giả...

- Không khán giả, - ông chủ tôi cắt lời. - Tôi không vẽ khán giả.

Maria Thins nghi ngờ nhìn ông một cách chăm chú.

- Nào, nào, tiếp tục, - ngài Leeuwenhoek xen vào một cách tài tình, - chắc chắn khán giả sẽ kém thú vị hơn so với bản thân các nhạc công.

Tôi thấy mừng vì ông bảo vệ ông chủ tôi.

- Tôi không quan tâm đến khán giả, - ngài Ruijven tuyên bố, - nhưng tôi muốn mình sẽ có mặt trong bức tranh. Tôi sẽ chơi đàn luyt.

Sau một lát, ông ta nói thêm.

- Tôi muốn có cả cô ta trong đó.

Tôi không cần phải nhìn ông ta để biết rằng ông ta đang chỉ vào tôi. Tanneke hơi hất đầu về hướng bếp và tôi chuồn đi với một số ít bát đĩa tôi vừa thu dọn được, để chị ta thu dọn nốt chỗ còn lại. Tôi muốn nhìn ông chủ của tôi nhưng không dám. Trong lúc rời khỏi đó tôi nghe thấy Catharina nói giọng vui vẻ:

- Ý kiến mới hay làm sao! Giống như bức tranh vẽ ngài và cô hầu mặc váy đỏ. Ngài còn nhớ cô ta không?

Hôm Chủ nhật, lúc chúng tôi chỉ có một mình trong bếp, mẹ nói với tôi. Cha tôi đang ngồi ngoài sân, dưới ánh nắng mặt trời cuối tháng Mười, trong lúc chúng tôi nấu bữa trưa.

- Con biết là mẹ không nghe những chuyện ngồi lê đôi mách ngoài chợ, - bà bắt đầu, - nhưng thật khó mà không nghe khi người ta nhắc đến tên con gái mẹ.

Tôi lập tức nghĩ đến Pieter con. Chẳng có gì chúng tôi làm ở trong ngõ nhỏ đáng để bị ngồi lê đôi mách. Tôi đã khẳng khăng muốn như vậy.

- Con không biết mẹ định nói gì, - tôi thành thực trả lời.

Mẹ tôi mím miệng lại.

- Họ nói là ông chủ của con chuẩn bị vẽ con.

Cứ như thế chính những lời đó làm miệng bà mím lại. Tôi ngừng quấy chiếc nồi tôi đang trông.

- Ai bảo vậy mẹ?

Mẹ tôi thở dài, miễn cưỡng kể lại những câu chuyện bà nghe lóm được.

- Mấy người đàn bà bán táo.

Khi tôi không trả lời, bà hiểu sự im lặng của tôi đồng nghĩa với điều xấu nhất.

- Tại sao con không nói với mẹ, Griet?

- Mẹ, chính con còn chưa hề nghe nói đến chuyện đó. Không ai nói gì với con cả!

Bà không tin.

- Đó là sự thật, - tôi khẳng định. - Ông chủ của con không nói gì. Maria Thins không nói gì. Con chỉ đơn giản dọn dẹp xưởng vẽ. Con chỉ gần những bức tranh của ông ấy đến thế là hết. Tôi chưa bao giờ kể cho bà nghe về công việc trong căn phòng áp mái của mình.

- Làm sao mẹ lại có thể tin mấy người đàn bà bán táo chứ không tin con?

- Khi có lời đồn đại về ai đó ở chợ, thường phải có lý do, thậm chí nếu đó không phải là điều thực sự được nói ra.

Mẹ ra khỏi bếp đi gọi cha tôi. Ngày hôm đó bà không nói gì về chuyện đó nữa nhưng tôi bắt đầu sợ rằng bà đúng - tôi sẽ là người cuối cùng được biết.

Ngày hôm đó, ở Khu Hàng thịt tôi quyết định hỏi Pieter cha về lời đồn. Tôi không dám nói về chuyện đó với Pieter con. Nếu như mẹ tôi đã nghe lời đồn thì chắc hẳn anh ta cũng nghe. Tôi biết anh ta sẽ không cảm thấy dễ

chịu. Mặc dù anh ta chưa bao giờ nói thẳng với tôi, nhưng rõ ràng là anh ta ghen với ông chủ của tôi.

Pieter con không có ở chỗ quầy hàng. Tôi không cần phải chờ lâu để Pieter cha tự mình nói ra điều gì đó.

- Tôi nghe thấy gì thế này? - ông ta cười cười khi tôi lại gần. - Cô sắp có bức tranh vẽ mình, đúng không? Chẳng mấy chốc cô sẽ trở nên quá cao sang đối với những người như con trai tôi. Nó đã hờn dỗi bỏ sang Chợ Gia súc vì cô đấy.

- Nói cho tôi biết xem ông nghe thấy gì nào?

- Chà, cô muốn nghe lại lần nữa à, phải không? - ông ta cao giọng lên. - Liệu tôi có nên biến nó thành một câu chuyện hay ho cho một vài người nữa không?

- Hừ, - tôi gắt lên. Cung cách làm ra vẻ dạn dĩ của ông ta cho thấy rằng ông ta đang giận dữ với tôi.

- Chỉ cần nói với tôi điều ông nghe thấy thôi.

Pieter cha hạ thấp giọng:

- Chỉ mỗi là chị bếp nhà ngài Ruijven nói rằng cô sắp cùng ông chủ nhà chị ta ngồi làm mẫu cho một bức tranh.

- Tôi không biết gì về chuyện đó, - tôi tuyên bố chắc chắn, ý thức rằng thậm chí khi tôi nói như vậy, cũng như với mẹ tôi, những lời của tôi chẳng có mấy tác dụng. Pieter cha khum tay bốc lên những quả thận lợn.

- Cô không cần phải nói chuyện đó với tôi, - ông ta vừa nói vừa ước lượng độ nặng nhẹ của những quả thận trong lòng tay.

Tôi chờ đợi vài ngày trước khi nói chuyện với Maria Thins. Tôi muốn chờ xem có ai nói với tôi trước không. Một buổi chiều, tôi tìm thấy bà trong căn phòng Chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá khi Catharina đang ngủ và Maertge đưa mấy đứa em đến chợ Gia súc. Tanneke đang khâu vá trong bếp và trông Johannes với Franciscus.

- Tôi có thể nói chuyện với bà được không, thưa bà? - tôi nói nhỏ.

- Cái gì vậy, cô gái? - bà chăm tấu và chăm chú nhìn tôi qua làn khói. - Lại có chuyện hả? - giọng bà có vẻ cảnh giác.

- Tôi không biết, thưa bà. Nhưng tôi nghe thấy một chuyện lạ.

- Tất cả chúng ta đều nghe thấy những chuyện lạ.

- Tôi nghe thấy rằng... rằng tôi chuẩn bị làm mẫu cho một bức tranh. Cùng với ngài Ruijven.

Maria Thins cười.

- Đúng, đó là một chuyện lạ. Họ đồn đại ở ngoài chợ, đúng không?

Tôi gật đầu.

Bà dựa người vào ghế và rít tấu.

- Nói cho tôi biết đi, cô nghĩ sao về chuyện có mặt trong một bức tranh như vậy?

Tôi không biết phải trả lời như thế nào.

- Tôi sẽ phải nghĩ như thế nào, thưa bà? - tôi ngốc nghếch đáp lời.

- Tôi sẽ không phải mất công hỏi một số người điều đó. Như Tanneke chẳng hạn. Khi ông ấy vẽ chị ta, chị ta sung sướng đứng đó rót sữa hàng

tháng trời mà chẳng may may một ý nghĩ nào lướt qua đầu, Chúa phù hộ cho chị ta. Nhưng cô thì... không, có vô vàn điều cô nghĩ mà không nói ra. Tôi tự hỏi chúng là cái gì vậy.

Tôi nói một điều có lý mà tôi nghĩ bà sẽ hiểu.

- Thừa bà, tôi không muốn ngồi cùng ngài Ruijven. Tôi không nghĩ những ý định của ông ta là đúng đắn. Lời nói của tôi rất kiên quyết.

- Ý định của ông ta không bao giờ đúng đắn khi nó liên quan đến phụ nữ trẻ.

Tôi bồn chồn chùi tay vào tạp dề.

- Có vẻ như cô có một chiến sĩ để bảo vệ danh dự của mình, - bà nói. - Con rể tôi cũng không muốn vẽ cô cùng với ngài Ruijven hơn cô muốn ngồi cùng ông ta đâu.

Tôi không gắng giấu đi sự nhẹ nhõm của mình.

- Nhưng ngài Ruijven là người bảo trợ của ông ấy đồng thời là một người đàn ông giàu có và thế lực. Chúng tôi không thể làm méch lòng ông ta, - Maria Thins cảnh báo.

- Vậy bà sẽ nói gì với ông ta, thưa bà?

- Tôi đang cố gắng giải quyết. Trong lúc đó, cô phải chịu đựng những lời đồn đại. Đừng nói gì với họ, chúng tôi không muốn ngài Ruijven nghe thấy từ những lời đàm tiếu ngoài chợ là cô từ chối ngồi

cùng ông ta. Trông tôi chắc không thoải mái.

- Đừng lo gì, cô gái, - Maria Thins càu nhàu, đập đập chiếc tẩu lên mặt bàn để tàn thuốc rơi ra. - Chúng tôi sẽ lo chuyện này. Cô cứ cúi đầu xuống và làm công việc của cô và không một lời nào với bất kỳ ai.

- Vâng, thưa bà.

Dù vậy, tôi thực sự đã nói với một người. Tôi cảm thấy tôi cần phải nói. Chuyện tránh mặt Pieter con thì khá dễ - cả tuần đó đang có những cuộc bán đấu giá ở Chợ Gia súc, những con vật đã được vỗ béo trong suốt mùa hè và mùa thu ở vùng nông thôn và giờ đây sẵn sàng cho người ta làm thịt ngay trước khi mùa đông bắt đầu. Ngày nào Pieter cũng đến chỗ bán đấu giá.

Buổi chiều, sau khi Maria Thins và tôi nói chuyện, tôi lên ra khỏi ngôi nhà để tìm anh ta ngoài chợ, ngay gần góc phố Oude Langendijck. Buổi chiều ở đó yên tĩnh hơn buổi sáng, khi các bán đấu giá đang diễn ra. Cho đến lúc này, nhiều con vật đã được những người chủ mới đưa đi. Những người đàn ông đứng bên dưới hàng cây tiêu huyền, đếm tiền và bàn bạc về những vụ mua bán. Những chiếc lá cây đã ngả sang màu vàng, rơi xuống rồi trộn lẫn với mùi phân và nước tiểu mà tôi có thể cảm thấy từ xa trước khi tôi đến được chỗ chợ.

Pieter con đang ngồi với một người đàn ông khác bên ngoài một quán rượu trong chợ, vai bia đặt trước mặt. Đang mải nói chuyện, anh ta không nhận thấy tôi trong lúc tôi lặng lẽ đứng gần bàn anh ta. Chính là người bạn anh ta nhìn lên, sau đó thúc khuỷu tay Pieter.

- Em muốn nói chuyện với anh một lát, - tôi nói nhanh, thậm chí trước cả khi Pieter có cơ hội tỏ ra ngạc nhiên.

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 13

Bạn anh ta lập tức đứng bật dậy và mời tôi ngồi.

- Chúng ta đi dạo được không? Tôi chỉ ra quảng trường.

- Tất nhiên, - Pieter nói. Anh ta gật đầu với bạn và theo tôi qua con phố. Nét mặt anh ta không biểu lộ rõ anh ta có thấy dễ chịu khi nhìn thấy tôi hay không.

- Cuộc bán đấu giá hôm nay thế nào? - tôi vụng về hỏi. Tôi không bao giờ khéo léo trong việc dẫn dắt những câu chuyện thường ngày.

Pieter nhún vai. Anh ta cầm khuỷu tay tôi để hướng tôi đi qua một bãi phân, sau đó bỏ tay ra. Tôi không chịu nổi nữa.

- Ở chợ người ta đang đồn đại về em, - tôi nói toạc.

- Ai cũng bị đồn đại, lúc này hay lúc khác, - anh ta đáp lời vẻ vô tư.

- Điều họ nói là không đúng. Em không định ngồi làm mẫu trong cùng một bức tranh với ngài Ruijven.

- Ngài Ruijven thích em. Bố anh nói thế.

- Nhưng em không định ngồi trong cùng một bức tranh với ông ta.

- Ông ta rất có thể lực.

- Anh phải tin em, Pieter.

- Ông ta rất có thể lực, - anh ta nhắc lại, - và em chẳng là gì ngoài một cô hầu. Em nghĩ là ai sẽ thắng trong ván bài đó?

- Anh nghĩ em sẽ giống như cô hầu gái mặc váy đỏ chứ gì?

- Chỉ nếu như em uống rượu của ông ta, - Pieter thẳng thắn nhìn tôi.

- Ông chủ của em cũng không muốn vẽ em với ngài Ruijven, - tôi miễn cưỡng nói sau giây lát. Tôi không muốn nhắc đến ông.

- Vậy thì tốt. Anh cũng không muốn ông ta vẽ em.

Tôi dừng lại và nhắm mắt. Mùi động vật ở gần bắt đầu làm tôi cảm thấy choáng váng.

- Em sắp bị giam vào nơi mà em không nên vào, Griet, - Pieter nói, giọng nghe đã có phần nhẹ nhàng hơn. - Thế giới của họ không phải là thế giới của em.

Tôi mở mắt ra và bước lùi lại.

- Em đến đây để giải thích là lời đồn đại không đúng, chứ không phải để nghe anh buộc tội. Bây giờ em xin lỗi đã làm phiền anh.

- Đừng như vậy. Anh tin em, - anh ta thở dài. - Nhưng em chẳng có mấy sức mạnh trước những gì đang xảy ra với em. Hẳn là em hiểu điều đó chứ?

Thấy tôi không trả lời anh ta nói thêm:

- Nếu ông chủ của em thực sự muốn vẽ em và ông Ruijven em có thực sự nghĩ em có thể từ chối không?

Đó cũng chính là câu hỏi mà tôi đã đặt ra cho bản thân nhưng không trả lời được.

- Cám ơn anh đã nhắc nhở em là em bất lực như thế nào, - tôi chưa chất đáp lời.

- Tại sao em không về với anh? Chúng ta sẽ cùng làm việc của chúng ta, kiếm tiền của chúng ta, sống cuộc sống của chúng ta. Đó không phải là điều em muốn hay sao?

Tôi nhìn anh ta, nhìn đôi mắt xanh nhạt của anh ta, những lọn tóc vàng xoắn, khuôn mặt thiết tha. Tôi là đồ ngốc khi thậm chí đã lường lự.

- Em không đến đây để nói chuyện đó. Em vẫn còn quá trẻ.

Tôi viện đến lý do cũ. Một ngày nào đó tôi sẽ quá già để sử dụng nó.

- Anh không bao giờ biết em nghĩ gì, Griet ạ, - anh ta cố một lần nữa. - Em thật trầm lặng và ít lời, em chẳng bao giờ nói. Nhưng có những điều chất chứa trong em. Thịnh thoảng anh nhìn thấy chúng, giấu trong đôi mắt em.

Tôi chỉnh lại chiếc mũ, dùng tay kiểm tra lại những lọn tóc rơi ra.

- Tất cả những điều em định nói là sẽ không có bức tranh nào cả, - tôi tuyên bố, lờ đi điều anh ta vừa nói. - Maria Thins đã hứa với em. Nhưng anh không được nói với ai. Nếu họ bàn tán với anh về em ở chợ, đừng nói gì. Đừng gắng bảo vệ em. Nếu không ông Ruijven có thể nghe thấy và những lời của anh sẽ có hại cho chúng ta.

Pieter gật đầu vẻ không vui và đá một cọng rơm bắn. Không phải lúc nào anh ta cũng sẽ có lý trí như thế, tôi nghĩ. Một ngày nào đó anh ta sẽ không chịu nổi nữa. Để thưởng anh ta vì hiểu được lẽ phải, tôi để anh ta đưa mình đến một khoảng trống giữa hai ngôi nhà gần Chợ Gia súc và vuốt ve

cơ thể tôi, khum tay lại chỗ đường cong. Tôi cố gắng tận hưởng khoái cảm nhưng tôi vẫn cảm thấy buồn nôn vì mùi gia súc. Dù có nói gì với Pieter, tôi vẫn không cảm thấy được đảm bảo bởi lời hứa của Maria Thins giữ tôi tránh xa khỏi bức tranh. Bà là một người đàn bà ghê gớm, sắc sảo trong công việc, biết chắc vị trí của bà, nhưng bà không phải là ngài Ruijven. Tôi không biết làm sao họ có thể từ chối Ruijven điều ông ta muốn. Ông ta muốn một bức tranh vẽ vợ ông ta nhìn thẳng vào người họa sĩ và ông chủ tôi đã vẽ. Ông ta muốn một bức tranh có cô hầu gái mặc váy đỏ và có được nó. Nếu ông ta muốn tôi, tại sao ông ta lại không có được tôi?

Một hôm có ba người đàn ông trước kia tôi chưa hề gặp mang đến chiếc đàn clavico được buộc chắc chắn vào một chiếc xe đẩy. Một cậu bé theo sau họ mang chiếc đàn viôlôngxen còn to hơn cậu ta. Đó không phải là những dụng cụ âm nhạc của ngài Ruijven mà là của một người họ hàng yêu thích âm nhạc của ông ta. Tất cả mọi người tụ tập lại để xem những người đàn ông vật lộn với chiếc đàn clavico trên những bậc cầu thang dốc. Cornelia đứng ngay dưới chân cầu thang - nếu họ làm rơi chiếc đàn thì nó sẽ rơi thẳng xuống đầu con bé. Tôi muốn vươn người ra để kéo nó lại và nếu đó là một đứa trẻ khác thì tôi sẽ không do dự. Thay vào đó, tôi đứng yên tại chỗ. Cuối cùng chính Catharina là người khẳng khẳng muốn con bé đứng sang chỗ khác an toàn hơn.

Khi họ mang được cây đàn lên cầu thang, họ đưa nó vào xưởng vẽ, ông chủ của tôi giám sát mọi việc. Khi những người đàn ông đã về, chúng tôi nghe thấy tiếng ông gọi Catharina. Maria Thins theo cô ta đi lên. Một lát sau chúng tôi nghe thấy tiếng đàn clavico. Mấy đứa con gái ngồi trên bậc cầu thang trong khi Tanneke và tôi đứng trong hành lang lắng nghe.

- Có phải cô chủ đang chơi đàn không nhỉ? Hay bà chủ của chị? - tôi hỏi Tanneke. Có vẻ như không phải cả hai nên tôi nghĩ có lẽ ông đang chơi và chỉ đơn giản muốn Catharina làm khán giả của ông.

- Tất nhiên là cô chủ rồi, - Tanneke gắt. - Nếu không thì tại sao ông chủ lại gọi cô ấy lên. Cô ấy rất giỏi, cô chủ ấy. Hồi còn bé cô ấy đã chơi đàn. Nhưng bố cô ấy giữ lại chiếc đàn clavico của họ khi ông ta và bà chủ của tôi bỏ nhau. Chẳng nhẽ cô chưa bao giờ nghe cô chủ phàn nàn về việc không đủ tiền mua một cây đàn à?

- Không, - tôi nghĩ trong giây lát. - Chị có nghĩ là ông chủ sẽ vẽ cô ấy? Trong bức tranh này với ngài Ruijven?

Tanneke chắc chắn phải nghe những lời đồn đại ngoài chợ nhưng không nói gì về chuyện đó với tôi.

- Ôi, ông chủ chẳng bao giờ vẽ cô ấy đâu. Cô ấy không thể ngồi yên được.

Vài ngày sau ông dịch cái bàn và ghế vào phòng cảnh, nâng nắp chiếc đàn clavico lên. Nắp chiếc đàn được vẽ cảnh đá, cây và bầu trời. Ông trải chiếc khăn lên mặt bàn chỗ cạnh cảnh và đặt cây đàn viôlôngxen dưới gầm bàn. Một hôm Maria Thins gọi tôi vào phòng Chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá.

- Nào, cô gái, - bà nói, - chiều nay tôi muốn cô đi vài việc vặt cho tôi. Đến chỗ hiệu bào chế mua ít hoa cơm cháy khô và bài hương - bây giờ trời lạnh, Franciscus lại bị ho. Và sau đó đến chỗ Mary Già kéo sợi để mua len, đủ cho cổ áo của Aleydis. Cô có thấy chiếc cổ áo của nó đang bị sờn không? Bà ngừng lại, như thể tính toán tôi sẽ đi từ nơi này đến nơi khác hết bao lâu.

- Và sau đó cô đến nhà Jan Mayer để hỏi xem khi nào thì anh trai ông ta sẽ đến Delft. Ông ta sống gần Tháp Rietveld. Chỗ đó gần nhà cha mẹ cô, đúng không? Cô có thể ghé về thăm họ.

Cha Maria Thins không bao giờ cho phép tôi gặp gỡ cha mẹ ngoài ngày Chủ nhật. Vì vậy tôi đoán:

- Có phải chiều nay ngài Ruijven đến không, thưa bà?

- Đừng để ông ta nhìn thấy cô, - bà trả lời dứt khoát. - Tốt nhất là cô tuyệt đối không có mặt ở đây.

Khi đó nếu ông ta hỏi thì chúng tôi có thể nói là cô đi ra ngoài. Trong giây lát, tôi muốn cười. Ngài Ruijven khiến tất cả chúng tôi - thậm chí cả Maria Thins - chạy như những con thỏ trước mõm chó. Mẹ tôi ngạc nhiên khi chiều đó thấy tôi về. Thật may mắn có một người hàng xóm đang ở đó và bà không thể tra hỏi tôi kỹ càng. Cha tôi thì chẳng quan tâm lắm. Ông đã thay đổi rất nhiều kể từ khi tôi rời nhà, từ khi Agnes chết. Ông không còn tò mò về thế giới bên ngoài con phố của ông, hiếm khi hỏi tôi về những việc đang xảy ra ở Oude Langendijck hoặc ở ngoài chợ. Chỉ còn những bức tranh vẫn khiến ông quan tâm.

- Mẹ ơi, - tôi nói trong lúc chúng tôi ngồi bên bếp lửa, - ông chủ con bắt đầu bức tranh mà mẹ hỏi đấy. Ngài Ruijven đã đến và hôm nay ông ấy sẽ ngồi làm mẫu. Ai phải có mặt trong bức tranh hôm nay cũng đều ở đó.

Hàng xóm của chúng tôi, một người đàn bà già mắt sáng, yêu thích những lời đồn đại ngoài chợ, ngạc nhiên nhìn tôi như thể tôi vừa đặt một con gà quay trước mặt bà. Mẹ tôi cau mày - bà biết tôi đang làm gì. Được rồi, tôi nghĩ. Như thế sẽ giải quyết chuyện đồn đại. Buổi tối hôm đó ông không bình thường. Tôi nghe ông ngắt lời Maria Thins vào bữa tối, sau đó ông đi ra ngoài và lúc trở về người có hơi rượu. Lúc ông bước vào thì tôi đang trèo lên cầu thang đi ngủ. Ông nhìn tôi, mặt đỏ và mệt mỏi. Nét mặt ông không giận dữ nhưng mệt mỏi chán chường, như nét mặt của một người đàn ông vừa nhìn thấy đồng củi mà ông ta phải bổ, hoặc nét mặt một cô hầu gái đối diện với núi đồ phải giặt.

Buổi sáng hôm sau, xướng vẽ cho tôi vài manh mối về việc xảy ra chiều hôm trước. Hai cái ghế đã được đặt ra, một cái bên cạnh cây đàn clavico, cái kia quay lưng lại người họa sĩ. Trên ghế đặt một cây đàn luyt và một cây

đàn violon trên cái bàn bên trái. Chiếc đàn violôngxen vẫn còn nằm trong chỗ tối dưới gầm bàn. Từ sự sắp đặt đó khó mà biết là sẽ có bao nhiêu người trong bức tranh. Sau đó Maertge nói với tôi rằng ngài Ruijven đến cùng em gái và một trong những cô con gái của ông ta.

- Con gái ông ấy bao nhiêu tuổi? - tôi không thể không hỏi.

- Mười bảy, em nghĩ thế.

Bằng tuổi tôi. Vài ngày sau họ lại đến. Maria Thins bảo tôi đi làm nhiều việc vặt hơn và bảo tôi hãy đi chơi đâu đó trong buổi sáng. Tôi muốn nhắc bà là tôi không thể cứ hôm nào họ đến cũng đi ra ngoài được - trời đã trở nên quá lạnh để lang thang ngoài phố, và còn rất nhiều việc phải làm. Nhưng tôi không nói gì. Tôi không thể giải thích nhưng tôi cảm thấy chẳng bao lâu nữa sẽ có gì đó thay đổi. Tôi chỉ không biết thay đổi như thế nào.

Tôi cũng không thể lại về nhà cha mẹ - họ sẽ nghĩ là có cái gì đó không ổn và giải thích khác đi thì sẽ khiến họ tin là có những việc còn tệ hơn đang xảy ra. Thay vào đó tôi đến xưởng chỗ Frans. Tôi chưa gặp cậu kể từ khi cậu hỏi tôi về những thứ đáng giá trong ngôi nhà. Những câu hỏi của cậu làm tôi bức bối và tôi chẳng muốn đi thăm cậu. Người đàn bà ở ngoài cổng không nhận ra tôi. Khi tôi hỏi Frans bà ta nhún vai và biến vào trong không thèm chỉ cho tôi phải đi đâu. Tôi bước vào một ngôi nhà thấp, nơi những cậu bé độ tuổi Frans đang ngồi trên những cái ghế dài dọc theo bàn và vẽ gạch. Chúng vẽ những hình đơn giản, chẳng có gì là phong cách thanh nhã như những viên gạch của cha tôi. Nhiều cậu thậm chí không vẽ những hình chính mà chỉ vẽ những hình trang trí ở góc các viên gạch, những chiếc lá và vòng xoắn, để lại khoảng trống cho những người thợ cứng tay nghề hơn vẽ nốt.

Khi bọn chúng nhìn thấy tôi, một đàn đồng thanh những tiếng huýt sáo nổ ra khiến tôi muốn bịt tai lại. Tôi bước đến cậu bé gần nhất và hỏi em trai tôi ở đâu. Cậu bé đỏ mặt và lắc đầu. Mặc dù tôi gây ra sự chú ý, chẳng ai trả

lời câu hỏi của tôi. Tôi thấy có một ngôi nhà khác, nhỏ hơn và nóng hơn, chứa lò nung. Frans đang ở đó một mình, cởi trần, mồ hôi khắp người, khuôn mặt dữ tợn. Những cơ bắp trên tay và ngực cậu đã phát triển. Cậu đang trở thành đàn ông. Cậu buộc tấm vải bông vòng quanh cổ tay và cánh tay làm cậu trông lóng ngóng, nhưng khi cậu kéo khay gạch ra và đưa vào lò nung, cậu khéo léo dùng tấm vải làm khiên che sao cho không bị bỏng. Tôi sợ không dám gọi vì cậu sẽ giật mình và đánh rơi chiếc khay. Nhưng cậu nhìn thấy tôi trước và ngay lập tức đặt chiếc khay đang cầm xuống.

- Chị Griet, chị làm gì ở đây vậy? Có chuyện gì với cha mẹ sao?

- Không, không, họ bình thường, chị chỉ đến thăm em thôi.

- Thế à.

Frans kéo tấm vải ra khỏi tay, dùng một miếng giẻ lau mặt và tu bìa từ một cái cốc. Cậu dựa lưng vào tường, vươn vai giống như một người đàn ông vẫn hay làm, như khi vừa bốc hàng ở một chiếc thuyền trên con kênh và đang thư giãn cơ bắp. Trước kia tôi chưa bao giờ thấy cậu làm động tác như vậy.

- Em vẫn còn làm việc ở lò nung à? Họ vẫn chưa chuyển em sang làm công việc gì khác à? Tráng men hay vẽ tranh giống như những đứa ở đây nhà bên kia ấy?

Frans nhún vai.

- Nhưng những đứa đó cùng độ tuổi với em. Không phải em đã... - tôi không thể kết thúc câu nói khi nhìn thấy nét mặt cậu.

- Đấy là bị phạt, - cậu nói nhỏ.

- Tại sao? Phạt vì cái gì?

Frans không trả lời.

- Frans, em phải nói với chị hoặc chị sẽ nói với cha mẹ là em gặp rắc rối.

- Em không gặp rắc rối, - cậu nói nhanh. - Em chỉ làm ông chủ tức giận, thế thôi.

- Như thế nào?

- Em làm một điều mà vợ ông ta không thích.

- Em làm cái gì?

Frans lưỡng lự.

- Chính bà ta là người bắt đầu, - cậu nói nhẹ nhàng. - Bà ta thể hiện sự quan tâm, chị biết đấy. Thế nhưng khi em thể hiện sự quan tâm của em thì bà ta nói với chồng. Ông ta không đuổi em vì ông ta là bạn của cha. Vậy là em vào lò nung, đợi đến bao giờ tâm trạng ông ta khá hơn.

- Frans! Làm sao mà em có thể ngốc nghếch thế. Em biết bà ta không dành cho những người như em. Liệu một chỗ làm ở đây vì những chuyện ngốc nghếch như vậy!

- Chị không hiểu nó là như thế nào đâu, - Frans lúng búng. - Làm việc ở đây, kiệt sức, buồn tẻ. Đây chỉ là một cái gì đó để nghỉ, thế thôi. Chị không có quyền phán xét, chị với anh hàng thịt của chị sẽ lấy nhau và chị sẽ có một cuộc sống tốt đẹp.

Chị thì dễ dàng nói cuộc sống của em phải thế nào khi tất cả những gì em nhìn thấy chỉ là những viên gạch vô tận và những ngày dài dằng dặc. Tại sao em không được chiêm ngưỡng một khuôn mặt đẹp khi em nhìn thấy nó. Tôi muốn phản đối, muốn nói với cậu rằng tôi hiểu. Ban đêm, thỉnh

thoảng tôi nằm mơ thấy những đồng quần áo chẳng bao giờ vội bớt cho dù tôi có vò bao nhiêu rồi đun và là bao nhiêu đi chẳng nữa.

- Có phải người đàn bà ngoài cổng không? - thay vào đó tôi hỏi.

Frans nhún vai và uống tiếp bia. Tôi tưởng tượng ra nét mặt sưng sứa của bà ta và tự hỏi làm sao một khuôn mặt như vậy lại có thể đã từng hấp dẫn Frans vào một lúc nào đó.

- Thế còn chị, tại sao lại đến đây? - cậu hỏi. - Chị không phải ở Khu người Giatô à?

Tôi đã chuẩn bị lý do, rằng có một việc vặt tôi phải đến khu vực này của thành phố. Nhưng tôi cảm thấy thật thương cậu và tôi kể cho cậu nghe về ngài Ruijven và bức tranh. Khi thú nhận với em, tôi cảm thấy nhẹ nhõm cả người. Cậu nghe chăm chú. Khi tôi kể xong cậu tuyên bố.

- Chị thấy đấy, chị em mình không khác nhau nhiều lắm đâu, về sự quan tâm từ phía những người ở địa vị cao hơn chúng ta ấy.

- Nhưng chị không đáp lại ngài Ruijven, và cũng không có ý định.

- Em không định nói ông Ruijven, - cậu nói, - cái nhìn của cậu bỗng dừng trở nên ranh mãnh.

- Không, không phải ông ta, em định nói ông chủ của chị.

- Cái gì về ông chủ của chị? - tôi hét lên.

Frans cười.

- Nào, chị Griet, chị đừng tự gây rắc rối.

- Ngừng ngay! Em nói cái gì đấy? Ông ấy chưa từng...

- Ông ấy không cần. Cái đó thể hiện rất rõ trên khuôn mặt chị. Chị muốn ông ta. Chị có thể giấu cha mẹ và anh hàng thịt của chị nhưng chị không thể giấu em được. Em hiểu chị rõ hơn thế.

Cậu hiểu. Cậu quả thật hiểu tôi rõ hơn. Tôi mở miệng nhưng chẳng thốt ra được lời nào. Mặc dù đó là tháng Chạp và trời lạnh lẽo, tôi đi rất nhanh và trong lòng buồn phiền về Frans đến nỗi tôi về đến Khu người Giatô rất lâu trước khi nên về. Tôi thấy nóng và bắt đầu nới lỏng khăn choàng để làm dịu mát khuôn mặt. Trong lúc tôi đang đi ngược đường Oude Langendijck, tôi thấy ngài Ruijven và ông chủ đi về hướng tôi. Tôi cúi đầu và đi chéo sao cho tôi sẽ đi ngang qua bên ông chủ chứ không phải bên ngài Ruijven nhưng việc đi ngang qua chỉ khiến Ruijven chú ý đến tôi. Ông ta dừng lại, buộc ông chủ tôi cũng dừng lại với ông ta.

- Cô, cô hầu mắt to, - ông ta gọi, quay về phía tôi. - Họ bảo cô đi ra ngoài. Tôi nghĩ cô tránh mặt tôi. Tên cô là gì, cô gái của tôi?

- Griet, thưa ngài.

Tôi nhìn chăm chăm vào đôi giày của ông chủ. Chúng đen bóng lên - Maertge đã đánh đôi giày dưới sự hướng dẫn của tôi mấy hôm trước.

- Chà, cô Griet, cô tránh mặt tôi hả?

- Ôi, không, thưa ngài. Tôi đi làm việc vặt.

Tôi chìa ra một làn những thứ tôi lấy cho Maria Thins trước khi tôi đến thăm Frans.

- Vậy thì tôi hi vọng sẽ gặp cô thường xuyên hơn.

- Vâng, thưa ngài.

Hai người đàn bà đứng sau những người đàn ông. Tôi liếc trộm khuôn mặt họ và đoán họ là em và con gái, những người đang ngồi làm mẫu cho bức tranh. Cô con gái đang chăm chú nhìn tôi.

- Hi vọng rằng ông không quên lời hứa của mình đấy chứ? - ngài Ruijven nói với ông chủ của tôi.

Ông chủ của tôi thành linh gật đầu như một con rối.

- Không, - ông trả lời sau giây lát.

- Tốt. Vậy tôi hi vọng ông sẽ bắt đầu chuyện đó trước khi ông yêu cầu chúng tôi đến lần nữa.

Nụ cười của ngài Ruijven khiến tôi rùng mình. Một khoảng im lặng kéo dài. Tôi nhìn ông chủ. Ông cố gắng để giữ vẻ bình tĩnh nhưng tôi biết ông đang giận dữ.

- Vâng, - cuối cùng thì ông nói, mắt nhìn ngôi nhà đối diện. Ông không nhìn tôi.

Tôi không hiểu đoạn hội thoại trên đường phố đó nhưng tôi biết nó liên quan đến tôi. Ngày hôm sau thì tôi đã hiểu là như thế nào. Sáng hôm sau ông bảo tôi lên tầng. Tôi cho rằng ông muốn tôi chuẩn bị màu khi giờ đây ông bắt đầu vẽ bức tranh buổi hòa nhạc. Lúc tôi vào xưởng vẽ ông không ở đó. Tôi trèo thang lên căn phòng áp mái. Bàn nghiên trống không - chẳng có gì được đặt ra cho tôi. Tôi trèo xuống thang, cảm thấy mình như một con ngốc.

Ông đã bước vào và đang đứng trong xưởng vẽ, nhìn ra ngoài cửa sổ.

- Ngồi xuống đi, Griet, - ông nói, quay lưng lại phía tôi.

Tôi ngồi xuống cái ghế, bên cạnh cây đàn clavico. Tôi không chạm vào nó. Tôi chưa từng chạm vào một dụng cụ nào trừ lúc lau chùi. Trong lúc chờ đợi, tôi ngắm nghía những bức tranh ông treo trên bức tường phía sau, những bức tranh sẽ tạo thành một phần của bức tranh buổi hòa nhạc. Bên trái là một bức tranh phong cảnh và bên phải là một bức tranh ba người - một người phụ nữ chơi đàn luyt, mặc cái váy để lộ phần lớn ngực, một quý ông đang vòng tay quanh người đàn bà, và một người đàn bà lớn tuổi. Người đàn ông đang lấy lòng người đàn bà trẻ tuổi, người đàn bà vươn tay, với lấy đồng tiền người đàn ông chìa ra. Đó là bức tranh của Maria Thins và đã có lần bà nói với tôi rằng bức tranh tên là Mụ Tú bà.

- Không phải cái ghế đó, - từ cửa sổ, ông quay người lại. - Đó là chỗ con gái ngài Ruijven ngồi.

Vậy tôi sẽ ngồi đâu nếu tôi ở trong bức tranh, tôi nghĩ. Ông lấy thêm một cái ghế đầu sư tử khác và để nó gần giá vẽ nhưng ở vị trí nghiêng để cái ghế hướng ra cửa sổ.

- Cô ngồi xuống đây.

- Ngài muốn gì, thưa ngài? - tôi hỏi và vẫn ngồi im. Tôi thấy lúng túng, chúng tôi chưa bao giờ ngồi cùng nhau. Tôi rùng mình, dù rằng tôi không lạnh.

- Đừng nói gì.

Ông mở cửa chớp sao cho ánh sáng chiếu thẳng vào mặt tôi.

- Nhìn ra ngoài cửa sổ, - ông ngồi xuống cái ghế của mình bên giá vẽ.

Tôi nhìn tháp Nhà thờ Mới và nuốt nước bọt. Tôi có thể cảm thấy cảm tôi nghiêng lại và mắt tôi mở to hơn.

- Giờ nhìn tôi.

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 14

Tôi quay đầu lại và nhìn ông qua vai trái của mình. Đôi mắt ông gắn vào đôi mắt tôi. Tôi không thể nghĩ về bất cứ điều gì ngoài việc ánh màu xám của đôi mắt thật giống với mặt bên trong của vỏ sò. Ông dường như chờ đợi điều gì. Khuôn mặt tôi bắt đầu căng ra với nỗi sợ là tôi không đem lại điều ông muốn.

- Griet, - ông nói nhẹ nhàng. Đó là tất cả những gì ông cần nói. Đôi mắt tôi ngập đầy nước mà tôi không chùi đi. Giờ đây tôi đã biết.

- Được rồi. Đừng cử động.

Ông đang chuẩn bị vẽ tôi.

- Người con có mùi dầu lạnh.

Cha tôi nói giọng khàn khàn. Ông không tin rằng chỉ mỗi việc lau chùi xưởng vẽ của một họa sĩ lại khiến mùi dầu lạnh lưu lại trên quần áo tôi, da tôi, tóc tôi. Ông đúng. Như thế ông đã đoán được bây giờ tôi ngủ cùng với dầu trong phòng của tôi, rằng tôi ngồi hàng giờ làm mẫu và thấm cái mùi đó. Ông đoán được và dù sao ông cũng không thể nói ra. Bị mù lòa khiến ông mất đi sự tự tin và không dám tin những ý nghĩ trong đầu mình.

Một năm trước chắc tôi sẽ cố gắng giúp đỡ ông, gợi ý điều ông đang nghĩ, pha trò để ông nói ra ý nghĩ của mình. Còn bây giờ, tôi chỉ đơn giản

quan sát ông lặng lẽ gắng sức, giống như một con bọ đã bị nằm ngửa và không thể tự lật mình lại được. Mẹ tôi cũng đã đoán ra, mặc dầu bà không biết bà đã đoán ra cái gì. Có những lúc tôi không thể nhìn vào mắt bà. Còn khi tôi nhìn vào đó, cái nhìn của bà là một câu hỏi bị nén lại, của sự tò mò, của sự giận dữ, của sự đau đớn. Bà đang cố hiểu điều gì đã xảy ra với con gái bà. Tôi đã dần quen với mùi dầu lạnh. Tôi thậm chí còn giữ một lọ nhỏ cạnh giường. Vào những buổi sáng, trong lúc mặc quần áo, tôi đưa nó ra cửa sổ để chiêm ngưỡng màu sắc của nó, giống như nước chanh với một giọt màu vàng chì - thiếc trong đó. Bây giờ tôi mặc màu đó, tôi muốn nói. Ông chủ đang vẽ tôi mặc màu đó. Thay vào đó, để lôi cuốn sự chú ý của cha tôi khỏi mùi dầu lạnh, tôi miêu tả một bức tranh khác mà ông chủ của tôi đang vẽ.

- Một người phụ nữ trẻ ngồi bên cạnh cây đàn clavico và đang chơi đàn. Cô ta mặc cái áo chèn màu vàng và đen - cũng cái áo mà con gái ông thợ nướng bánh đã mặc trong bức tranh vẽ cô ta - một cái váy sa tanh trắng và trên tóc cài nơ trắng. Đứng bên đường cong của cây đàn là một người đàn bà khác, đang cầm bản nhạc và hát. Bà ta khoác cái áo mặc trong nhà màu xanh lá cây, đính lông thú, và một cái váy màu xanh. Giữa hai người đàn bà là một người đàn ông đứng quay lưng vào chúng ta...

- Ngài Ruijven, - cha tôi cắt ngang.

- Vâng, ngài Ruijven. Tất cả những gì có thể nhìn thấy ở ông ta là lưng, tóc, và một tay trên cổ cây đàn luyt.

- Ông ta chơi đàn luyt tệ lắm, - cha tôi nhiệt tình nói thêm.

- Rất tệ. Chính vì vậy mà ông ta quay lưng lại chúng ta - để chúng ta không nhìn thấy là thậm chí ông ta còn chẳng thể cầm đàn đúng cách nữa.

Cha tôi cười, tâm trạng vui vẻ trở lại. Ông luôn hài lòng khi nghe thấy rằng một người đàn ông giàu có lại có thể là một người chơi nhạc hạng

xoàng. Không phải khi nào cũng dễ dàng đưa ông trở lại với tâm trạng vui vẻ. Những ngày Chủ nhật đã trở nên gượng gạo cho cha mẹ tôi đến nỗi tôi bắt đầu chào đón ân cần những khi Pieter con ăn trưa cùng với chúng tôi. Anh ta chắc hẳn phải nhận thấy những cái nhìn đầy lo lắng của mẹ tôi sang tôi, những lời nhận xét cầu nhàu của cha tôi, những khoảng im lặng sượng sùng bất ngờ đến thế giữa cha mẹ và con gái. Anh ta không bao giờ nói gì về họ, không bao giờ cúi kính hay nhìn chăm chăm hay ngậm hột thị. Thay vào đó, anh ta nhẹ nhàng trên chộc cha tôi, nịnh mẹ tôi, cười với tôi.

Pieter không hỏi tôi vì sao người tôi có mùi dầu lạnh. Anh ta có vẻ không lo lắng về chuyện tôi có thể giấu giếm này nọ. Anh ta đã quyết định tin tưởng tôi. Anh ta là một người đàn ông tốt. Dù vậy tôi vẫn không thể dừng được - tôi luôn nhìn xem có vết máu dưới các móng tay anh ta hay không. Anh ta cần phải rửa tay bằng nước muối, tôi nghĩ. Một lúc nào đó tôi sẽ nhắc anh ta. Anh ta là một người đàn ông tốt, nhưng anh ta đang dần mất kiên nhẫn. Anh ta không nói như vậy, nhưng đôi lúc vào những ngày Chủ nhật, trong cái ngõ nhỏ bên con kênh Rietveld, tôi có thể cảm nhận thấy sự mất kiên nhẫn của đôi bàn tay anh ta. Anh ta thường bóp đùi tôi mạnh hơn cần thiết, ấn mạnh bàn tay vào lưng tôi để tôi bị ép sát vào háng anh ta hơn và cảm nhận thấy nó đang cương lên, thậm chí dưới nhiều lớp quần áo. Trời lạnh tới mức chúng tôi không chạm vào da thịt nhau - chỉ những cái đụng chạm và cảm giác của len, những đường nét thô cứng của chân tay chúng tôi.

Những đụng chạm của Pieter không phải lúc nào cũng khiến tôi khó chịu. Đôi lúc, khi tôi nhìn qua vai anh ta lên bầu trời và phát hiện ra những ánh màu khác ngoài màu trắng trong một đám mây, hoặc nghĩ về nghiến chì trắng hay massicot, ngực và bụng tôi cương lên và tôi áp chặt vào người anh ta. Anh ta luôn rất hài lòng thấy tôi đáp ứng lại. Anh ta không nhận thấy là tôi tránh nhìn vào mặt và tay anh ta. Ngày Chủ nhật với cái mùi dầu lạnh đó, khi cha mẹ tôi trông lúng túng và không vui, Pieter dẫn tôi ra ngõ nhỏ muộn hơn. Ở đó anh ta bắt đầu giầy vò ngực tôi và xoa núm vú qua lớp

vải váy. Rồi bỗng dừng anh ta dừng lại, nhìn tôi tinh quái, rồi vuốt tay dọc lên vai tôi đến cổ tôi. Trước khi tôi có thể ngăn anh ta lại, đôi tay anh ta đã luồn vào dưới mũ tôi, làm rối tóc tôi.

Tôi dùng cả hai tay giữ mũ lại.

- Không!

Pieter cười với tôi, đôi mắt nheo lại như thể anh ta vừa nhìn mặt trời quá lâu. Anh ta đã kéo ra được một lọn tóc và bây giờ đang dùng tay cuộn cuộn nó.

- Một ngày gần đây thôi, Griet, anh sẽ nhìn thấy tất cả những cái đó. Em sẽ không còn là bí mật đối với anh nữa.

Anh ta buông tay xuống đường cong bên dưới mũ tôi và ép người vào tôi.

- Tháng sau em sẽ mười tám tuổi. Khi đó anh sẽ thừa chuyện với cha em.

Tôi lùi bước khỏi anh ta - tôi cảm thấy như mình ở trong một căn phòng nóng, tối và không thể thở được.

- Em vẫn còn trẻ quá. Quá trẻ cho việc đó.

Pieter nhún vai.

- Không phải ai cũng chờ đến khi họ già hơn. Và gia đình em cần anh.

Đây là lần đầu tiên anh ta nhắc đến sự nghèo khó của cha mẹ tôi, và sự phụ thuộc của họ vào anh ta - sự phụ thuộc của họ cũng trở thành sự phụ thuộc của tôi. Vì thế mà họ đồng ý nhận những gói thịt làm quà của anh ta và cho tôi đứng cùng anh ta trong ngõ nhỏ vào một ngày Chủ nhật. Tôi cau mặt. Tôi không muốn bị nhắc nhở đến quyền lực của anh ta đối với chúng

tôi. Pieter cảm thấy là anh ta không nên nói điều đó. Để sửa chữa, anh ta nhét ngọn tóc ngược lại vào mũ rồi vuốt má tôi.

- Anh sẽ làm cho em hạnh phúc, Griet ạ. Anh sẽ làm vậy, - anh ta nói.

Sau khi anh ta về, tôi đi dọc theo con kênh dù trời rất lạnh. Băng đã bị phá vỡ để các con thuyền có thể đi lại nhưng một lớp mỏng đã lại hình thành trên bề mặt. Khi chúng tôi còn bé, Frans Agnes và tôi thường ném những viên đá để làm vỡ lớp băng mỏng cho đến khi tất cả mọi miếng băng đều biến đi trong làn nước. Chuyện đó dường như đã xa xôi lắm rồi.

* * *

Một tháng trước ông bảo tôi lên xưởng vẽ.

- Tôi sẽ ở trong phòng áp mái, - buổi chiều đó tôi nói với mọi người trong phòng.

Đang khâu vá, Tanneke không ngẩng đầu lên.

- Cho thêm ít củi vào lò trước khi đi, - chị ta ra lệnh.

Mấy đứa con gái đang tập khâu vá với những dải ren dưới sự hướng dẫn của Maertge và Maria Thins. Lisbeth tính kiên nhẫn và có những ngón tay khéo léo nên cô bé làm được những mẫu đẹp đẽ, nhưng Aleydis thì còn quá bé để làm chủ được công việc tinh tế này còn Cornelia thì quá nóng vội. Con mèo ngồi cạnh chân Cornelia bên bếp lửa và thỉnh thoảng con bé thò tay xuống, chìa ra một đoạn chỉ cho con mèo vờn. Chắc nó hi vọng con mèo quào móng vào mẫu vải của nó và làm hỏng. Sau khi cho thêm củi vào lửa tôi bước qua Johannes lúc này đang chơi với con quay trên nền gạch bếp lạnh. Trong lúc tôi rời đi, cậu bé xoay con quay điên cuồng và nó bật thẳng vào bếp. Cậu bé bắt đầu gào lên trong khi Cornelia cười lăn ra còn Maertge gắng lôi món đồ chơi ra khỏi ngọn lửa bằng chiếc que cời dài.

- Nay, các cháu sẽ đánh thức mẹ và em Franciscus đấy, - Maria Thins cảnh báo bọn trẻ. Bọn chúng chẳng nghe bà nói.

Tôi chuẩn đi, thấy nhẹ nhõm là tránh được sự ồn ào, bất kể trong xưởng vẽ lạnh đến đâu. Cửa xưởng vẽ đóng. Vừa bước lại đó, tôi vừa mím môi, vuốt mượt lông mày và vuốt ngón tay dọc theo hai bên má xuống cằm, như thể kiểm tra xem một quả táo có cứng hay không. Tôi lưỡng lự trước cánh cửa gỗ nặng nề, sau đó gõ nhẹ. Không có tiếng trả lời, mặc dù tôi biết ông phải ở trong đó - ông đang chờ tôi. Đó là ngày đầu tiên của năm mới. Ông đã vẽ nền bức tranh của tôi từ gần một tháng trước nhưng kể từ đó không có gì thêm cả - không những dấu đỏ để chỉ ra hình dáng, không màu giả, không có màu đè lên trên, không những điểm nổi bật. Tấm vải vẫn chỉ là một màu trắng hơi vàng trông không. Sáng nào lúc dọn dẹp tôi cũng nhìn thấy nó. Tôi gõ mạnh hơn. Khi cánh cửa mở ra ông cau mặt, mắt không nhìn tôi. - Đừng gõ cửa, Griet. Chỉ cần đi vào nhẹ nhàng thôi, - ông nói, quay đi và bước lại chỗ giá vẽ, nơi tấm toan trống đang chờ đợi các màu sắc. Tôi nhẹ nhàng khép cánh cửa sau lưng, ngăn lại bên ngoài những tiếng ồn ào của bọn trẻ con dưới nhà và bước vào giữa phòng. Bây giờ, khi thời điểm đó cuối cùng đã đến, tôi cảm thấy mình bình thản đến lạ lùng.

- Ngài muốn gặp tôi, thưa ngài.

- Phải. Đứng ra chỗ kia.

Ông chỉ tay vào góc phòng, nơi ông vẽ những người phụ nữ khác. Cái bàn ông sử dụng cho bức tranh buổi hòa nhạc được đặt ở đó, nhưng ông đã dọn dẹp những dụng cụ âm nhạc đi. Ông đưa cho tôi lá thư.

- Cô đọc cái này.

Tôi mở tờ giấy ra và cúi đầu xuống đó, lo sợ rằng ông sẽ phát hiện ra là tôi chỉ giả vờ đọc một nét chữ xa lạ. Chẳng có gì trong tờ giấy đó. Tôi nhìn

lên định nói với ông nhưng rồi lại thôi. Với ông tốt nhất là không nói gì. Tôi lại cúi đầu xuống lá thư.

- Thử cái này xem, - ông đề nghị, đưa cho tôi cuốn sách. Nó được đóng bằng da và gáy bị sờn vài chỗ. Tôi ngẫu nhiên mở ra và xem một trang. Tôi chẳng nhận ra bất cứ chữ nào.

Ông bảo tôi ngồi với cuốn sách, sau đó đứng lên cầm nó trong lúc vẫn nhìn ông. Ông lấy lại cuốn sách, đưa cho tôi một chiếc bình nắp bằng thiếc và bảo tôi giả vờ rót rượu. Ông bảo tôi đứng và chỉ đơn giản nhìn ra ngoài cửa sổ. Trong suốt quãng thời gian đó ông có vẻ lúng túng, cứ như thể ai đó kể ông nghe một câu chuyện và ông không thể nhớ được đoạn cuối.

- Chính là quần áo, - ông lẩm bẩm. - Đây là vấn đề.

Tôi hiểu ra. Ông đang bảo tôi làm những việc mà một quý cô sẽ làm, nhưng tôi lại mặc quần áo của một cô hầu. Tôi nghĩ đến cái áo choàng màu vàng và cái áo chèn màu vàng đen và tự hỏi không biết ông sẽ bảo tôi mặc cái nào. Thay vì cảm thấy hào hứng bởi ý nghĩ đó, tôi cảm thấy không thoải mái. Không phải là chuyện không thể giấu Catharina rằng tôi mặc quần áo của cô ta. Tôi không cảm thấy tự tin với việc cầm sách và thư hay rót rượu cho mình, làm những việc tôi chưa bao giờ làm. Dù tôi rất muốn được cảm nhận lớp lông mềm mại của cái áo choàng màu vàng quanh cổ, đó không phải là thứ tôi thường mặc.

- Thưa ngài, - cuối cùng tôi nói, - có lẽ ngài cần phải bảo tôi làm việc khác. Những việc mà một cô hầu gái làm.

- Thế một cô hầu thì làm gì? - ông nhẹ nhàng hỏi, khoanh tay trước ngực và nhướng mày.

Tôi phải nghĩ giây lát trước khi tôi có thể trả lời - cảm tôi hơi run. Tôi nghĩ đến Pieter và tôi trong con ngõ nhỏ và nuốt nước bọt.

- Khâu vá, tôi trả lời. - Lau nhà và khâu vá. Xách nước. Giặt ga trải giường. Cắt bánh mì. Kỳ cọ các tấm kính cửa sổ.

- Cô có thích tôi vẽ cô tay cầm giẻ lau không?

- Tôi không phải là người được nói, thưa ngài. Đó không phải là bức tranh của tôi.

Ông cau mặt.

- Không, đó không phải là bức tranh của cô, - ông nói như thể nói với bản thân mình.

- Tôi không muốn ngài vẽ tôi tay cầm giẻ lau, - tôi bật ra mà không ý thức là mình sẽ nói.

- Không, không, cô đúng, Griet, tôi sẽ không vẽ cô với chiếc giẻ lau trong tay.

- Nhưng tôi không thể mặc váy áo của vợ ông.

Một khoảng im lặng rất lâu.

- Không, tôi không nghĩ thế, - ông nói, - nhưng tôi sẽ không vẽ cô như một cô hầu.

- Vậy là cái gì, thưa ngài?

- Tôi sẽ vẽ cô như khi lần đầu tiên tôi nhìn thấy cô, Griet ạ. Chỉ là cô.

Ông đặt một cái ghế bên cạnh giá vẽ, mặt hướng ra cửa sổ giữa và tôi ngồi xuống. Tôi biết đó sẽ là chỗ của tôi. Ông đang chọn cho tôi cái tư thế từ một tháng trước, khi ông quyết định vẽ tôi.

- Nhìn ra ngoài cửa sổ, - ông nói.

Tôi nhìn ra ngoài, vào một ngày mùa đông xám xịt, nhớ lại khi tôi đứng ở chỗ con gái người thợ nướng bánh, cố gắng không nhìn thấy gì mà chỉ để cho đầu óc trở nên thanh thản. Điều đó thật khó vì tôi nghĩ đến ông, đến bản thân tôi đang ngồi trước ông. Chuông Nhà thờ Mới điểm hai tiếng.

- Nào, bây giờ thì rất chậm thôi quay đầu về phía tôi. Không, không phải vai cô. Hãy giữ cơ thể cô hướng về cửa sổ. Chỉ quay đầu thôi. Chậm, chậm. Dừng lại. Thêm một chút nữa, như thế, dừng lại. Bây giờ thì ngồi yên.

Tôi ngồi yên. Ban đầu tôi không thể nhìn vào mắt ông. Khi tôi gắng nhìn, việc đó giống như ngồi gần một ngọn lửa vừa bất ngờ bùng lên. Thay vào đó tôi quan sát cái cằm cương nghị, đôi môi mỏng của ông.

- Griet, cô đang không nhìn tôi.

Tôi buộc mắt tôi nhìn vào mắt ông. Lại một lần nữa tôi cảm thấy như mình đang cháy, nhưng tôi chịu đựng - ông muốn tôi làm vậy. Chẳng mấy chốc việc giữ ánh mắt tôi nhìn vào mắt ông trở nên dễ dàng hơn. Ông nhìn tôi như thể ông không nhìn thấy tôi, mà một ai đó khác, hoặc một cái gì đó khác - như thể ông đang nhìn một bức tranh. Ông đang nhìn ánh sáng chiếu lên khuôn mặt tôi, tôi nghĩ, chứ không phải nhìn vào chính khuôn mặt tôi. Khác nhau là ở chỗ đấy. Gần như thể tôi không có ở đó. Một khi đã cảm thấy điều này, tôi có thể thư giãn một chút. Vì ông không nhìn thấy tôi, tôi cũng không nhìn thấy ông. Trí óc tôi bắt đầu đi lang thang - nghĩ về món thỏ hầm nôi đất mà chúng tôi ăn vào bữa trưa, về chiếc cổ áo ren mà Lisbeth đưa tôi, một câu chuyện Pieter con kể cho tôi nghe hôm trước. Sau đó thì tôi chẳng nghĩ gì nữa cả. Hai lần ông đứng lên để thay đổi vị trí của một trong những cánh cửa chớp. Ông bước đến tủ của mình vài lần để chọn cọ và các màu vẽ khác nhau. Tôi quan sát những cử động của ông như thể tôi đang đứng ngoài đường phố, nhìn vào qua cửa sổ. Chuông nhà thờ điểm ba tiếng. Tôi chớp mắt. Tôi không cảm thấy đã nhiều thời gian trôi qua đến thế. Cứ như thể tôi bị bùa mê. Tôi nhìn ông - mắt ông giờ đây cũng nhìn tôi. Ông đang nhìn tôi. Trong khi chúng tôi nhìn nhau, một cơn nóng nực chạy

qua cơ thể tôi. Dù vậy, tôi vẫn giữ đôi mắt mình nhìn mắt ông, cho đến khi cuối cùng ông quay đi hắng giọng.

- Xong rồi, Griet. Có mấy chiếc xương để cô nghiền ở trên gác.

Tôi gật đầu và bước ra khỏi căn phòng. Trống ngực đập thình thình. Ông đang vẽ tôi.

- Cô kéo mũ ra sau khỏi khuôn mặt đi, - một hôm ông bảo.

- Ra sau khỏi khuôn mặt ư, thưa ngài? - tôi lúng túng nhắc lại và hồi tiếc ngay. Ông thích tôi không nói mà cứ làm như ông bảo. Nếu tôi nói ra, tôi phải nói điều gì đáng nói. Ông không trả lời. Tôi kéo bên mũ gần ông hơn ra khỏi má. Cái đầu nhọn hồ cứng chọc vào cổ tôi.

- Nửa, tôi muốn nhìn thấy đường má cô.

Tôi ngập ngừng, rồi sau đó kéo nó thêm ra đằng sau. Đôi mắt ông di chuyển xuống má tôi.

- Để hở tai ra.

Tôi không muốn. Tôi không có lựa chọn nào. Tôi luồn tay vào bên dưới mũ để đảm bảo không có lọn tóc nào bị lỏng ra rồi nhét mấy lọn tóc vào đằng sau tai. Sau đó tôi kéo mũ lên để làm lộ phần dưới của tai. Vẻ mặt ông giống như một tiếng thở dài, dù rằng ông chẳng tạo ra âm thanh nào. Tôi cảm nhận thấy tiếng động trong họng của chính mình và đẩy nó xuống để nó khỏi thoát ra.

- Chiếc mũ của cô, - ông nói. - Bỏ mũ ra.

- Không, thưa ngài.

- Không ư?

- Xin đừng bắt tôi làm thế, thưa ngài.

Tôi buông vạt mũ xuống sao cho tai và má tôi lại bị che đi. Tôi nhìn xuống nền nhà, từ chỗ tôi ngồi những viên gạch màu xám và trắng trải dài, sạch sẽ và thẳng hàng.

- Cô không muốn để đầu trần phải không?

- Vâng ạ.

- Nhưng cô lại không muốn được vẽ như một cô hầu gái, với giẻ lau và mấy chiếc mũ của cô, cũng không muốn được vẽ như một quý cô, với sa tanh, lông thú và tóc chải cẩn thận.

Tôi không trả lời. Tôi không thể để ông thấy tóc tôi. Tôi không phải loại con gái có thể để đầu trần. Ông tựa người trong ghế rồi đứng lên. Tôi nghe thấy tiếng ông đi vào phòng kho. Khi quay lại, tay ông đầy những tấm vải mà ông thả vào lòng tôi.

- Thôi được, Griet, xem cô có thể làm gì với những cái này. Tìm một cái gì đó ở đây quấn lên đầu cô, sao cho cô không phải là quý cô, cũng chẳng phải là cô hầu.

Tôi không thể biết là ông đang giận dữ hay buồn cười. Ông ra khỏi phòng, khép cửa lại sau lưng. Tôi xem qua đồng vải. Có ba chiếc mũ, tất cả đều quá đẹp để đối với tôi, và quá nhỏ để che kín toàn bộ đầu tôi. Có những mảnh vải thừa từ những cái váy và áo chèn mà Catharina đã may, màu vàng, nâu, xanh và xám. Tôi không biết phải làm gì. Tôi nhìn xung quanh như thể tôi sẽ tìm thấy câu trả lời trong xưởng vẽ. Đôi mắt tôi đập vào bức tranh Mụ Tú bà - đầu người phụ nữ trẻ để trần, tóc cô ta buộc ra đằng sau bằng nơ, còn người đàn bà lớn tuổi quấn một mảnh vải vòng quanh đầu, vòng chéo qua chính nó ở chỗ này chỗ kia. Có lẽ đó là thứ ông muốn, tôi nghĩ. Có lẽ đó là thứ mà một người phụ nữ không phải quý bà cũng không phải là cô hầu làm với tóc họ. Tôi chọn một mảnh vải màu nâu và đem nó

vào phòng kho, nơi có một chiếc gương. Tôi cởi mũ ra và quần tẩm vải quanh đầu tôi theo cách đẹp nhất mà tôi có thể xem lại với bức tranh để gắng bắt chước người đàn bà lớn tuổi. Trông tôi rất kỳ dị. Tôi cần phải để ông vẽ tôi cầm giẻ lau, tôi nghĩ. Lòng tự trọng khiến tôi trở nên kiêu ngạo. Khi quay trở lại và nhìn thấy tôi đã làm gì ông bật cười. Tôi không hau nghe thấy ông cười - đôi lúc với bọn trẻ con, một lần với ngài Leeuwenhoek. Tôi cau mày. Tôi không thích bị cười nhạo.

- Tôi chỉ làm điều ngài yêu cầu, thưa ngài, - tôi nói.

Ông thôi cười.

- Cô đúng, Griet ạ. Tôi xin lỗi. Và khuôn mặt cô, khi lúc này tôi có thể nhìn thấy nó rõ hơn, nó...

Ông dừng lại, không bao giờ kết thúc câu nói của mình. Tôi luôn tự hỏi ông sẽ nói gì. Ông quay sang đóng vải tôi để lại trên ghế.

- Tại sao cô chọn màu nâu khi ở đây còn có những màu khác nữa, - ông hỏi.

Tôi không muốn lại nói đến các cô hầu gái và quý bà một lần nữa. Tôi không muốn nhắc ông rằng màu xanh và màu vàng là màu của các quý bà quý cô.

- Màu nâu là màu tôi hay mặc, - tôi trả lời một cách giản dị.

Ông dường như đoán được điều tôi nghĩ.

- Tanneke mặc màu xanh và màu vàng khi tôi vẽ cô ấy mấy năm trước, - ông phản đối.

- Tôi không phải là Tanneke, thưa ngài.

- Không, dĩ nhiên cô không phải.

Ông kéo ra một dải màu xanh dài và hẹp.

- Dù vậy, tôi muốn cô thử cái này. Tôi xem xét tấm vải.

- Chỗ này không đủ để che đầu tôi.

- Dùng thêm miếng này nữa vậy, - ông nhặt lên một mảnh vải màu vàng có đường viền cũng màu xanh đỏ và đưa nó cho tôi.

Miễn cưỡng, tôi cầm hai mảnh vải mang vào phòng kho và găng một lần nữa trước gương. Tôi buộc mảnh vải màu xanh vòng quanh trán, với mảnh màu vàng quấn vòng quanh, che phần đỉnh đầu tôi. Tôi nhét đầu miếng vải vào nếp gấp bên đầu, chỉnh lại các nếp gấp chỗ này chỗ kia, vuốt phẳng miếng vải xanh vòng quanh đầu và quay vào xường vẽ. Ông đang nhìn một cuốn sách và không nhận thấy tôi đã ngồi vào ghế. Tôi điều chỉnh lại tư thế của mình như lúc trước tôi ngồi. Khi tôi quay đầu lại để nhìn qua vai phải mình, ông ngược lên. Cùng lúc đó. Đầu mảnh vải vàng lỏng ra và rơi xuống vai tôi.

- Ôi, - tôi thở, sợ rằng miếng vải sẽ rơi khỏi đầu tôi và làm lộ tất cả tóc. Nhưng miếng vải được giữ lại, chỉ đầu miếng vải vàng lơ lửng tự do. Tóc tôi vẫn được che kín.

- Được rồi, - khi đó ông nói. - Đúng rồi, như thế, Griet, như thế.

* * *

Ông không cho tôi xem bức tranh. Ông đặt nó lên giá vẽ thứ hai, quay khỏi cánh cửa và bảo tôi đừng nhìn vào đó. Tôi hứa không nhìn nhưng có những đêm tôi nằm trên giường và nghĩ đến chuyện quấn chăn quanh người và bí mật xuống dưới ngắm bức tranh. Ông sẽ không bao giờ biết được. Nhưng ông sẽ đoán được. Tôi không nghĩ tôi có thể ngồi đó với ông nhìn tôi ngày này qua ngày khác mà không đoán được rằng tôi đã xem bức tranh. Tôi không thể giấu ông được. Và tôi cũng không muốn.

Tôi cũng không sẵn lòng khám phá cách ông nhìn thấy tôi. Tốt nhất hãy để đó là một điều bí ẩn. Những màu ông yêu cầu tôi trộn cũng không đem lại manh mối nào về chuyện ông đang làm gì. Đen, hoàng thổ, chì trắng, vàng chì-thiếc, xanh biếc, đỏ tía - tất cả đều là những màu mà tôi đã từng chuẩn bị trước kia và chúng cũng hoàn toàn có thể được sử dụng cho bức tranh buổi hòa nhạc. Việc ông cùng lúc vẽ hai bức tranh là một điều bất thường. Mặc dù ông không thích chuyển từ bức này sang bức khác, nhưng như vậy khiến cho việc giấu những người khác là ông đang vẽ tôi trở nên dễ dàng hơn. Có vài người biết. Ngài Ruijven biết - tôi tin chắc rằng chính do ông ta yêu cầu mà ông chủ tôi vẽ bức tranh. Hẳn là ông chủ tôi đồng ý vẽ tôi một mình để không phải vẽ tôi cùng ngồi với ngài Ruijven. Ngài Ruijven chắc sẽ sở hữu bức tranh vẽ tôi. Ý nghĩ đó làm tôi chẳng mấy dễ chịu. Tôi tin là ông chủ của tôi cũng vậy. Maria Thins cũng biết về bức tranh. Có lẽ chính bà là người đã thu xếp mọi việc với ngài Ruijven. Và ngoài ra, bà vẫn có thể đi ra đi vào xưởng vẽ lúc bà thích và có thể nhìn ngắm bức tranh còn tôi thì không được phép. Thỉnh thoảng bà liếc xéo tôi với vẻ tò mò mà bà không thể che giấu. Tôi ngờ rằng Cornelia cũng biết về bức tranh. Một hôm tôi túm được con bé ở chỗ nó không được phép có mặt, trên bậc cầu thang dẫn đến xưởng vẽ. Khi tôi hỏi, con bé không chịu nói tại sao nó lại ở đó và tôi để nó đi chứ không dẫn đến chỗ Maria Thins hay Catharina. Tôi không dám làm ồn mọi chuyện lên, không dám, trong lúc ông đang vẽ tôi. Ngài Leeuwenhoek biết về bức tranh. Một hôm ông ta mang cái hộp xem ảnh đến và đặt nó sao cho họ có thể nhìn tôi. Ông ta không có vẻ ngạc nhiên khi thấy tôi ngồi trong cái ghế của mình - ông chủ của tôi chắc đã nói trước rồi. Ông ta quả tình có nhìn chiếc khăn trùm đầu kỳ quặc của tôi nhưng không nhận xét gì.

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 15

Họ lần lượt sử dụng hộp xem ảnh. Tôi đã học được cách ngồi mà không động đậy hoặc nghĩ ngợi và cũng không bị cái nhìn của ông làm cho phân tâm. Khi không đôi mắt nào, không khuôn mặt nào, không cơ thể nào hướng về tôi, chỉ có một cái hộp và cái áo choàng đen che đi chiếc lưng gù, tôi trở nên bất cứ. Tôi không còn biết chắc họ đang nhìn tôi như thế nào. Tuy nhiên, tôi không thể phủ nhận là việc có tới hai quý ông chăm chú quan sát thật là kích động, thậm chí cả khi tôi không thể nhìn thấy khuôn mặt họ. Ông chủ của tôi rời căn phòng để tìm một mảnh vải mềm lau ống kính. Ngài Leeuwenhoek đợi cho đến khi có thể nghe thấy tiếng bước chân ông chủ tôi trên bậc cầu thang rồi nhẹ nhàng nói:

- Cô gái yêu quý, cô nhớ giữ mình.

- Ngài định nói gì, thưa ngài?

- Cô phải biết ông ấy vẽ cô là để làm thỏa mãn ngài Ruijven. Việc ngài Ruijven quan tâm đến cô khiến ông chủ của cô muốn bảo vệ cô.

Tôi gật đầu, thầm hài lòng được nghe điều tôi đã nghi ngờ.

- Đừng để bị rơi vào cuộc chiến của họ. Cô có thể bị tổn thương.

Tôi vẫn giữ tư thế mà tôi chuẩn bị cho bức tranh. Giờ đây, vai tôi tự giật mạnh ra, cứ như thể tôi đang giữ chiếc khăn choàng ra.

- Tôi không nghĩ rằng ông ấy có thể một lúc nào đó làm tôi tổn thương, thưa ngài.

- Nói cho tôi biết, cô gái yêu quý của tôi, cô biết gì về đàn ông rồi?

Tôi đỏ bừng mặt và quay đi. Tôi nghĩ về chuyện đứng trong ngõ nhỏ cùng Pieter con.

- Cô thấy đấy, ganh đua khiến đàn ông thích sở hữu. Ông ấy quan tâm đến cô một phần vì ngài Ruijven quan tâm đến cô.

Tôi không trả lời.

- Ông ấy là một người đàn ông có một không hai, - ngài Leeuwenhoek tiếp tục. - Đôi mắt ông ấy đáng giá cả một căn phòng đầy vàng. Nhưng đôi lúc, ông ấy chỉ nhìn thế giới theo cách ông ấy muốn, không phải như nó có. Ông ấy không hiểu quan điểm của ông ấy đem lại những hậu quả gì cho người khác. Ông ấy chỉ nghĩ về bản thân và công việc của ông ấy chứ không nghĩ về cô. Cô phải cẩn trọng...

Ông ta dừng lại. Bước chân ông chủ tôi đã vang trên cầu thang.

- Cẩn trọng để làm gì, thưa ngài? - tôi thì thầm.

- Cẩn trọng để là mình.

Tôi nâng cằm lên về phía ông ta.

- Để là một cô hầu gái ư, thưa ngài?

- Đó không phải là điều tôi muốn nói. Những người đàn bà trong tranh của ông ấy - ông ấy nhốt họ trong thế giới của ông ấy. Cô có thể bị lạc trong đó.

Ông chủ tôi bước vào phòng.

- Griet, cô đã cử động, - ông nói.

- Tôi xin lỗi, thưa ngài.

Tôi chinh lại tư thế một lần nữa. Catharina có chữa sáu tháng khi ông bắt đầu vẽ tôi. Cô ta nặng nề, di chuyển chậm chạp, tựa người vào tường, bám vào lưng ghế, nặng nề thả mình xuống ghế cùng tiếng thở hắt ra. Tôi ngạc nhiên về chuyện cô ta mang thai có vẻ nặng nề đến thế bởi cô ta đã mang thai vài lần trước đó rồi. Mặc dầu cô ta không kêu ca về chuyện đó, nhưng khi bụng đã to, mỗi động tác đều được cô ta thực hiện như thể đó là một hình phạt mà cô ta bị buộc phải chịu đựng. Tôi không nhận thấy điều này khi tôi mang thai Franciscus, khi tôi còn là người mới trong ngôi nhà và hầu như chẳng nhìn thấy gì ngoài đồng quần áo chờ đợi tôi mỗi sáng. Bụng càng to thì cô ta càng ngày càng chìm đắm vào bản thân mình. Cô ta vẫn trông nom bọn trẻ con với sự giúp đỡ của Maertge. Cô ta vẫn quan tâm tới việc chăm sóc nhà cửa, ra lệnh cho Tanneke và tôi. Cô ta vẫn cùng Maria Thins đi mua sắm các vật dụng cho ngôi nhà. Nhưng một phần của cô ta ở tận đâu đó, với đứa bé trong bụng. Giờ đây, tính gay gắt của cô ta ít hẳn đi và cũng bớt chú tâm hơn. Cô ta làm mọi việc chậm rãi hơn, và mặc dù vẫn rất lóng ngóng, cô ta ít làm đổ vỡ đồ đạc hơn. Tôi lo lắng về chuyện cô ta phát hiện ra bức tranh vẽ tôi. Thật may, việc treo cầu thang để lên xưởng vẽ trở nên khó khăn đối với cô ta, vậy nên ít khả năng cô ta mở cửa xưởng vẽ và phát hiện ra tôi ngồi trong cái ghế của mình, ông ngồi bên giá vẽ. Và vì đó là mùa đông, cô ta thích ngồi bên bếp lửa cùng bọn trẻ con, Tanneke và Maria Thins, hoặc gà gặt dưới đồng chăn đệm và lông thú. Mỗi hiểm nguy thực sự là cô ta phát hiện ra việc đó từ ngài Ruijven. Trong số những người biết về bức tranh, ông ta là người khó giữ mồm miệng nhất. Ông ta đều đặn đến ngôi nhà để ngồi làm mẫu cho bức tranh buổi hòa nhạc. Maria Thins không còn bảo tôi đi làm việc vặt hoặc bảo tôi tránh mặt mỗi khi ông ta đến nữa. Như thế sẽ rất vô lý - chỉ có vài việc vặt tôi có thể đi làm. Và chắc bà nghĩ rằng ông ta sẽ thỏa mãn với bức tranh và sẽ để cho tôi yên. Ông ta không thỏa mãn. Thỉnh thoảng ông ta tìm tôi trong lúc tôi đang giặt giũ hay

là trong phòng giặt, hay cùng Tanneke nấu nướng trong bếp. Không đến nỗi tệ làm những khi có người khác ở xung quanh - khi Maertge cùng tôi, hay Tanneke, hoặc thậm chí Aleydis, ông ta chỉ đơn giản nói “Chào cô gái của tôi,” bằng giọng rất ngọt ngào của ông ta và để tôi yên. Tuy vậy, nếu tôi chỉ có một mình, như khi tôi thường ở ngoài sân sau, phơi quần áo để chúng có thể có được vài phút ánh nắng yếu ớt mùa đông, ông ta thường bước vào khoảng không khép kín, đằng sau một tấm ga tôi đang phơi, hoặc đằng sau một cái áo của ông chủ, ông ta sờ soạng tôi. Tôi đẩy ông ta ra theo cách lịch sự nhất mà một cô hầu có thể làm với một quý ông. Tuy vậy, ông ta vẫn cố làm quen bằng được với đường cong ngực và đùi tôi bên dưới lớp quần áo. Ông ta nói những điều tôi gắng quên, những từ mà tôi sẽ không bao giờ nhắc lại với ai khác. Ngài Ruijven luôn đến thăm Catharina vài phút sau khi ngồi làm mẫu trong xưởng vẽ, con gái và em gái ông ta nhẫn nại chờ ông ta kết thúc việc buôn chuyện và tán tỉnh. Mặc dầu Maria Thins bảo ông ta không được nói gì với Catharina về bức tranh, ông ta không phải là người biết giữ bí mật. Ông ta rất hài lòng là ông ta sắp có bức tranh vẽ tôi và thỉnh thoảng ông ta lại buông những lời bóng gió với Catharina.

Một hôm, khi đang lau chùi hành lang tôi nghe lỏm được ông ta nói với cô ta.

- Cô sẽ để chồng cô vẽ ai nếu ông ấy có thể vẽ một ai đó trên thế giới này?

- Ôi, tôi không nghĩ về những chuyện như vậy, - cô ta cười đáp lại, - ông ấy vẽ gì thì vẽ.

- Tôi không chắc về chuyện đó lắm đâu, - ngài Ruijven gắng hết sức nói vẻ ranh mãnh để đến nỗi ngay cả Catharina cũng không thể bỏ qua lời bóng gió.

- Ngài định nói gì vậy? - cô ta chất vấn.

- Không có gì. Không có gì. Nhưng cô cần phải yêu cầu ông ấy vẽ một bức. Ông ấy sẽ không thể từ chối được. Ông ấy có thể vẽ bức tranh một trong mấy đứa trẻ, Maertge, chẳng hạn. Hay chính cô đáng yêu đây.

Catharina im lặng. Từ cái cách mà ngài Ruijven nhanh chóng thay đổi đề tài, chắc ông ta nhận ra rằng ông ta đã nói điều gì đó làm cô ta phiền lòng. Một lần khác, khi cô ta hỏi ông ta có thấy thích thú việc ngồi làm mẫu cho bức tranh không, ông ta trả lời:

- Không thích bằng nếu bên cạnh tôi có một cô gái xinh đẹp. Nhưng dù sao chẳng mấy chốc tôi sẽ có cô ấy, và bây giờ thì đành phải chịu thế thôi.

Catharina bỏ qua nhận xét này mà bình thường mấy tháng trước cô ta sẽ không để như thế. Nhưng có thể là chuyện đó nghe chẳng đáng nghi ngờ đến thế khi cô ta không biết gì về bức tranh. Dù sao, tôi đã hoảng sợ và nhắc lại những lời của ông ta với Maria Thins.

- Cô nghe lén đằng sau cánh cửa đấy hả, cô gái? - người đàn bà lớn tuổi hỏi.

- Tôi... - tôi không thể phủ nhận chuyện đó.

Maria Thins cười chanh chua.

- Đã đến lúc tôi bắt được cô làm những việc mà các cô hầu gái hay làm. Tiếp theo là cô sẽ ăn trộm thìa bạc.

Tôi chùn bước. Đó là một lời thật cay nghiệt, đặc biệt là sau tất cả những chuyện rắc rối với Cornelia và chiếc lược. Dù vậy, tôi không có lựa chọn - tôi nợ Maria Thins rất nhiều. Bà được phép nói những lời độc ác của bà.

- Nhưng cô đúng, cái miệng của ngài Ruijven còn dễ mở hơn cái ví của một con đĩ, - bà nói tiếp. - Tôi phải nói chuyện với ông ta lần nữa.

Dù vậy, có nói thế nào với ông ta cũng tỏ ra chẳng ích gì mấy - điều đó dường như còn kích thích ông ta nói nhiều hơn những lời bóng gió với Catharina. Maria Thins đành phải có mặt trong phòng cùng con gái khi ông ta vào thăm để bà có thể ngăn chặn miệng lưỡi ông ta lại.

Tôi không biết liệu Catharina sẽ làm gì khi cô ta phát hiện ra bức tranh vẽ tôi. Và cô ta sẽ phát hiện ra, một ngày nào đó - nếu không phải trong ngôi nhà này thì là ở nhà ngài Ruijven, nơi cô ta sẽ đến dự bữa ăn rồi nhìn lên và thấy tôi từ bức tường đang nhìn thẳng xuống cô ta. Không phải ngày nào ông cũng dành thời gian cho bức tranh vẽ tôi. Ông còn phải vẽ bức tranh buổi hòa nhạc, khi có mặt ngài Ruijven và những người phụ nữ của ông ta hoặc khi họ không có ở đó, hoặc bảo tôi ngồi vào ghế của một trong những người phụ nữ - cô gái ngồi bên chiếc đàn clavico, không mặc quần áo của họ. Ông chỉ đơn giản cần một người ngồi đó. Thỉnh thoảng, hai người phụ nữ đến mà không có ngài Ruijven và đó là lúc ông làm việc tốt nhất. Bản thân ngài Ruijven là một người mẫu khó làm việc. Tôi có thể nghe tiếng ông ta khi tôi làm việc trong căn phòng áp mái. Ông ta không thể ngồi yên, muốn nói chuyện và chơi cây đàn luyt của ông ta. Ông chủ của tôi rất kiên nhẫn với ông ta, như cách ông kiên nhẫn với một đứa trẻ, nhưng đôi lúc tôi có thể nghe thấy âm thanh cao lên trong giọng nói của ông và biết rằng đêm đó ông sẽ đến quán rượu, trở về đôi mắt rừng rực. Mỗi tuần tôi ngồi làm mẫu cho ông vẽ bức tranh kia ba hoặc bốn lần, mỗi lần một hay hai tiếng. Đó là khoảng thời gian trong tuần mà tôi yêu thích nhất, với đôi mắt ông chỉ nhìn tôi trong những giờ đó. Tôi không bận tâm việc giữ người ở tư thế đó chẳng dễ dàng gì, việc nhìn quay về sau trong một khoảng thời gian dài khiến tôi bị đau đầu. Tôi cũng không bận tâm việc thỉnh thoảng ông bắt tôi quay đầu đi quay đầu lại để sao cho tấm vải vàng rủ xung quanh, sao cho ông có thể vẽ tôi trong như thể vừa quay lại nhìn ông. Tôi làm bất cứ điều gì ông bảo.

Dù vậy, ông không vui. Tháng Hai qua mau và tháng Ba đến, với những ngày băng giá và mặt trời, và ông không vui. Ông đã vẽ bức tranh gần hai

tháng, và mặc dù tôi không nhìn thấy nó, tôi nghĩ chắc nó phải gần xong rồi. Ông không còn bảo tôi trộn nhiều màu cho bức tranh mà sử dụng những lượng nhỏ và đưa rất ít nét cọ trong lúc tôi ngồi. Lúc trước, tôi nghĩ tôi hiểu ông muốn tôi thế nào, nhưng giờ đây tôi không dám chắc. Đôi lúc ông chỉ đơn giản ngồi và nhìn tôi như thể ông chờ đợi tôi làm điều gì đó. Khi đó ông không phải là một họa sĩ, mà là một người đàn ông và thật khó để nhìn ông. Một hôm, trong lúc tôi đang ngồi trong ghế của mình, ông bất ngờ tuyên bố:

- Bức tranh này sẽ làm ngài Ruijven hài lòng, nhưng tôi thì không.

Tôi không biết phải nói gì. Tôi không thể giúp gì ông được nếu tôi chưa nhìn thấy bức tranh.

- Liệu tôi có thể xem bức tranh không, thưa ngài?

Ông tò mò nhìn tôi.

- Có lẽ tôi có thể giúp, - tôi nói thêm, và ngay lập tức ước chi mình đừng nói. Tôi sợ tôi đã trở nên quá bạo dạn.

- Được, - sau giây lát ông nói.

Tôi đứng dậy và đến đứng sau lưng ông. Ông không quay lại mà ngồi im. Tôi có thể nghe thấy hơi thở của ông, chậm rãi và đều đặn. Bức tranh không hề giống một bức tranh nào khác của ông. Đó là bức tranh vẽ tôi, vẽ đầu và vai tôi, không có bàn và rèm cửa, không cửa sổ và chổi lông để làm mềm đi hoặc làm sao lãng sự chú ý. Ông vẽ tôi với đôi mắt mở to, ánh sáng chiếu qua khuôn mặt tôi nhưng phía bên trái tôi lại ở trong bóng tối. Tôi mặc đồ màu xanh, vàng và nâu. Tấm vải quần quanh đầu khiến tôi không giống mình mà giống Griet từ một thành phố khác, thậm chí từ một nước khác. Nền bức tranh là màu đen khiến tôi có vẻ cô đơn hơn nhiều, mặc dầu rõ ràng là tôi đang nhìn một ai đó. Tôi có vẻ như đang chờ đợi một điều gì đó mà tôi không nghĩ là đến một lúc nào đó sẽ xảy ra.

Ông nói đúng - bức tranh sẽ làm hài lòng ngài Ruijven, nhưng nó vẫn còn thiếu một cái gì đó. Tôi biết trước khi ông biết. Khi tôi nhìn thấy cái cần thiết - một điểm sáng mà ông đã sử dụng để gây sự chú ý cho đôi mắt trong những bức tranh khác, tôi rùng mình. Và thế là sẽ hết, tôi nghĩ. Tôi đã đúng. Lần này tôi không cố giúp ông như lần tôi đã giúp với bức tranh vẽ vợ ngài Ruijven cầm lá thư. Tôi không lén vào xưởng vẽ và thay đổi mọi vật - thay đổi lại vị trí cái ghế tôi ngồi hoặc mở cánh cửa chớp rộng thêm ra. Tôi không buộc tấm vải xanh và vàng khác đi hoặc giấu đi phần trên của cái áo chên. Tôi cũng không cần môi để làm môi mình đỏ hơn, hay hóp má lại. Tôi không bỏ ra những màu mà tôi nghĩ ông cần phải sử dụng.

Tôi chỉ đơn giản ngồi làm mẫu cho ông, rồi nghiền và rửa những màu ông bảo. Cách gì thì ông cũng sẽ tự tìm ra. Ông mất nhiều thời gian hơn tôi nghĩ. Tôi còn ngồi làm mẫu cho ông thêm hai lần nữa trước khi ông phát hiện ra cái còn thiếu. Mỗi lần tôi ngồi, ông vẽ tôi với một vẻ mặt không hài lòng và cho tôi nghỉ sớm. Tôi chờ đợi. Chính Catharina đã đưa lại cho ông câu trả lời. Một chiều Maertge và tôi đánh giấy trong phòng giặt trong khi mấy đứa trẻ khác tụ tập trong phòng lớn xem mẹ chúng mặc váy cho buổi lễ mừng sinh con. Tôi nghe tiếng Aleydis và Lisbeth kêu ré lên và biết rằng Catharina đã mang những viên ngọc trai của cô ta ra, thứ bọn con gái rất yêu thích.

Khi đó tôi nghe thấy tiếng ông trong hành lang, im lặng, rồi sau đó là những giọng nói nhỏ. Sau giây lát, ông gọi:

- Griet, mang cho vợ tôi một cốc rượu!

Tôi đặt chiếc bình trắng và hai chiếc cốc lên khay để phòng khi ông muốn uống cùng vợ và bê vào phòng lớn. Trong lúc đi vào, tôi va phải Cornelia lúc đó đang đứng ở khung cửa. Tôi cố gắng giữ chiếc bình, còn hai chiếc cốc chạm vào ngực tôi mà không bị vỡ. Cornelia cười tự mãn và tránh lối cho tôi. Catharina đang ngồi cạnh bàn với chổi đánh phấn và lọ, những

chiếc lược và hộp đồ trang sức. Cô ta đeo ngọc trai và mặc cái váy lụa xanh đã được chữa lại để che bụng đi. Tôi đặt chiếc cốc gần cô ta và rót rượu.

- Ngài có muốn chút rượu không, thưa ngài? - tôi vừa hỏi vừa ngẩng lên. Ông đang đứng dựa vào cái tủ quanh giường, ép người vào tấm rèm lụa mà lần đầu tiên tôi phát hiện ra là được làm từ cùng loại vải với váy của Catharina. Ông hết nhìn Catharina rồi lại nhìn tôi. Trên khuôn mặt ông là cái nhìn của người họa sĩ.

- Con bé ngu ngốc, cô đổ rượu vào tôi rồi! - Catharina tranh ra khỏi bàn và lấy tay chùi bụng. Vài giọt rượu đỏ rơi ở đó.

- Tôi xin lỗi, thưa cô. Tôi sẽ lấy một miếng giẻ để thấm nó đi.

- Thôi được rồi, không sao. Tôi không chịu được khi cô luẩn quẩn bên cạnh. Đi đi.

Tôi liếc nhìn ông trong lúc tôi cầm cái khay lên. Đôi mắt ông đang dán chặt vào đôi hoa tai ngọc trai của vợ. Trong lúc cô ta quay đầu để dặm thêm phấn lên mặt, đôi hoa tai quay bên này bên kia, bắt ánh sáng từ cửa sổ chiếu vào. Nó khiến cho tất cả chúng tôi nhìn vào khuôn mặt cô ta và nó phản chiếu ánh sáng giống như đôi mắt cô ta.

- Tôi phải lên tầng một chút, - ông nói với Catharina, - sẽ nhanh thôi.

Thế đấy. Tôi nghĩ. Ông đã tìm ra câu trả lời.

Chiều hôm sau, khi ông bảo tôi lên xưởng vẽ, tôi không cảm thấy hồi hộp như vẫn thường cảm thấy mỗi khi tôi biết tôi chuẩn bị ngồi cho ông vẽ. Lần đầu tiên tôi cảm thấy sợ việc đó. Buổi sáng hôm đó, những quần áo tôi giặt cảm giác như nặng nề và ướt sũng một cách đặc biệt và tay tôi không đủ khỏe để vắt kiệt nước. Tôi đi lại chậm chạp giữa bếp và sân sau và ngồi nghỉ không chỉ một lần. Maria Thins bắt gặp tôi đang ngồi khi bà bước vào lấy chiếc chảo rán bằng đồng.

- Có chuyện gì vậy, cô gái? Cô ốm hả? - bà hỏi.

Tôi đứng bật dậy.

- Không thưa bà, tôi chỉ hơi mệt chút.

- Mệt hả? Một cô hầu thì không được thế, đặc biệt là vào buổi sáng.

Trông bà như thể bà không tin tôi. Tôi thò tay vào nước lạnh và kéo lên một cái áo lót của Catharina.

- Có việc vặt gì bà muốn tôi phải đi chiều nay không, thưa bà?

- Việc vặt á? Chiều nay á? Tôi không nghĩ vậy. Một câu hỏi lạ lùng nếu cô cảm thấy mệt trong người.

Bà nheo mắt lại.

- Cô không gặp rắc rối đấy chứ, hả cô gái? Ngài Ruijven không tóm được cô một mình đấy chứ?

- Không, thưa bà.

Thực sự thì ông ta có, vừa mới hai hôm trước, nhưng tôi tìm được cách lẩn khỏi ông ta.

- Hay là ai đó phát hiện ra cô trên tầng? - Maria Thins khẽ hỏi, hất đầu chỉ lên xưởng vẽ.

- Không, thưa bà.

Trong giây lát tôi đã định kể cho bà nghe về đôi hoa tai. Thay vào đó tôi nói:

- Tôi ăn phải một thứ không hợp bụng, chỉ có thể thôi.

Maria Thins nhún vai và quay đi. Bà vẫn không tin tôi, nhưng quyết định là chuyện đó không quan trọng. Buổi chiều hôm đó tôi nặng nề đi lên tầng và dừng lại trước cửa xưởng vẽ. Lần này sẽ không giống những lần khác khi tôi ngồi làm mẫu cho ông vẽ. Ông sắp sửa yêu cầu tôi một điều gì đó, còn tôi vẫn đang chịu ơn ông. Tôi mở cánh cửa ra. Ông ngồi bên giá vẽ, xem xét đầu một cây cọ. Khi ông nhìn lên tôi, tôi nhìn thấy một điều chưa từng thấy trước kia trên khuôn mặt ông. Ông lo lắng. Điều đó cho tôi sự dũng cảm để nói ra điều muốn nói. Tôi đến đứng cạnh chiếc ghế của mình và đặt tay lên một trong những chiếc đầu sư tử.

- Thưa ngài, - tôi bắt đầu, tay nắm chặt phần chạm trổ cứng và lạnh, - tôi không thể làm điều đó.

- Làm cái gì, Griet? - ông thực sự ngạc nhiên.

- Điều ngài định yêu cầu tôi làm. Tôi không thể đeo nó. Người hầu không đeo ngọc trai.

Ông chăm chăm nhìn tôi hồi lâu, sau đó lắc đầu mấy lần liên.

- Cô thật là gây bất ngờ. Cô luôn làm tôi ngạc nhiên.

Tôi đưa ngón tay xung quanh mũi, miệng và ngược lên đến bờm con sư tử, trơn mượt và có những chỗ u lồi. Đôi mắt ông nhìn theo tay tôi.

- Cô biết đấy, - ông lúng búng, - bức tranh cần nó, ánh sáng mà ngọc phản chiếu. Nếu không thì nó không hoàn thiện.

Tôi có biết. Tôi không nhìn bức tranh lâu - quá kỳ quặc khi nhìn chính bản thân mình - nhưng tôi biết ngay lập tức là nó cần chiếc hoa tai ngọc trai. Nếu không có viên ngọc trai, ở đó chỉ có mắt tôi, miệng tôi, đường kẻ trên áo tôi, khoảng trống tối đằng sau tai tôi, tất cả đều bị tách ra. Chiếc hoa tai sẽ gắn kết tất cả lại với nhau. Nó sẽ hoàn thiện bức tranh. Nó cũng sẽ tống tôi ra đường. Tôi biết rằng ông sẽ không mượn hoa tai của ngài Ruijven hay

Leeuwenhoek hay bất kỳ ai khác. Ông đã nhìn thấy đôi hoa tai của Catharina và ông sẽ bảo tôi đeo cái đó. Ông sử dụng cái ông muốn cho bức tranh, không cần cân nhắc đến hậu quả. Giống như ngài Leeuwenhoek đã cảnh báo tôi. Khi Catharina nhìn thấy hoa tai của cô ta trong bức tranh, cô ta sẽ nhảy dựng lên. Lẽ ra tôi phải van xin ông đừng hủy hoại tôi.

- Ngài vẽ bức tranh đó cho ngài Ruijven, chứ không phải cho chính ngài, - thay vào đó, tôi tranh luận. - Liệu nó có quan trọng đến thế không? Ngài đã nói ông ta sẽ hài lòng với bức tranh.

Nét mặt ông đanh lại và tôi biết tôi đã nói điều không phải.

- Tôi không bao giờ ngừng vẽ một bức tranh nếu tôi biết nó vẫn chưa hoàn thiện, bất kể ai sẽ là người sở hữu nó, - ông nói. - Đó không phải là cách tôi làm việc.

- Không, thưa ngài, - tôi nuốt nước bọt và nhìn xuống nền nhà lát gạch. Con bé ngốc nghếch, tôi nghĩ, cầm tôi nghiêng lại.

- Cô đi chuẩn bị đi.

Cúi đầu xuống, tôi vội vã vào phòng kho nơi tôi cất tấm vải xanh và vàng. Tôi chưa từng bao giờ cảm thấy sự chê trách của ông rõ ràng như thế. Tôi không nghĩ tôi có thể chịu đựng được nó. Tôi bỏ mũ của mình ra và cảm thấy sợi dây đang buộc tóc bị lỏng, tôi tháo nó ra. Tôi đang vươn tay ra sau để buộc lại tóc thì nghe thấy một trong những viên gạch lung lay trên nền xường vẽ kê lạnh canh. Tôi cứng người. Ông chưa từng bước chân vào phòng kho trong lúc tôi thay đồ. Ông chưa từng yêu cầu tôi điều đó. Tôi quay lại, tay vẫn còn giữ tóc. Ông đứng trên ngưỡng cửa, nhìn tôi. Tôi thả tay thấp xuống. Tóc tôi buông xuống thành làn sóng trên vai, nâu như cách đồng vào thu.

Chưa từng có ai nhìn thấy nó ngoài tôi.

- Tóc cô kia, - ông nói.

Ông không còn giận dữ nữa. Cuối cùng ông để tôi được thoát khỏi đôi mắt ông. Bây giờ, khi ông đã nhìn thấy tóc tôi, bây giờ, khi ông đã nhìn thấy tôi bị lộ ra, tôi không còn cảm thấy mình có cái gì đó quý giá để giấu và giữ cho riêng bản thân mình. Tôi có thể tự do hơn, nếu không phải với ông, thì với một ai đó khác. Chuyện tôi làm gì hay không làm gì không còn quan trọng nữa. Tối hôm đó tôi lên ra khỏi nhà và tìm thấy Pieter con ở một trong những quán rượu nơi những người bán thịt thường ghé uống, gần Khu Hàng thịt. Phớt lờ những tiếng huýt sáo và những lời nhận xét, tôi đến bên anh ta và bảo anh ta đi cùng tôi. Anh ta đặt bia xuống, đôi mắt mở to và theo tôi đi ra ngoài, tôi cầm tay anh ta và dẫn anh ta đến một ngõ nhỏ gần kề. Ở đó tôi kéo váy lên và để cho anh ta làm như anh ta muốn. Vòng tay quanh cổ anh ta, tôi bám chặt trong lúc anh ta tìm đường đi vào tôi và bắt đầu nhấn nhịp nhàng. Anh ta làm tôi đau nhưng khi tôi nhớ lại mái tóc mình buông xuống vai trong xưởng vẽ, tôi cũng cảm thấy một cái gì đó giống như khoái cảm. Sau đó, khi về đến Khu người Công giáo, tôi dùng khăn rửa người. Lần tiếp theo tôi nhìn bức tranh, tôi thấy ông đã thêm vào một lọn tóc buông ra khỏi mảnh vải màu xanh phía bên trên mắt trái tôi. Lần tiếp theo khi tôi ngồi làm mẫu cho ông, ông không nhắc gì đến đôi hoa tai nữa. Ông không đưa nó cho tôi, như tôi sợ, hay thay đổi cách tôi ngồi, hay dừng vẽ. Ông cũng không vào phòng kho để nhìn tóc tôi một lần nữa. Ông ngồi rất lâu, dùng cái bay pha màu trộn màu trên bảng. Có màu đỏ và hoàng thổ, nhưng màu ông pha chủ yếu là trắng, ông thêm vào đó những lớp đen, trộn chậm rãi và cẩn thận, ánh bạc của lưới bay lấp lánh trong lớp sơn xám.

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 16

- Thưa ngài, - tôi bắt đầu.

Ông nhìn lên tôi, cái bay đứng yên.

- Tôi đã thỉnh thoảng nhìn thấy ngài vẽ mà không có người mẫu. Ngài không thể vẽ đôi hoa tai khi mà tôi không đeo nó được ư?

Cái bay pha màu vẫn đứng yên.

- Cô muốn tôi tưởng tượng ra cô đeo viên ngọc, và vẽ cái tôi tưởng tượng?

- Vâng, thưa ngài.

Ông nhìn xuống bức tranh, cái bay pha màu lại chuyển động. Tôi nghĩ là ông hơi cười.

- Tôi muốn nhìn thấy cô đeo hoa tai.

- Nhưng ngài biết khi đó sẽ xảy ra chuyện gì, thưa ngài.

- Tôi biết là bức tranh sẽ được hoàn thiện.

Ngài sẽ hủy hoại tôi, tôi nghĩ. Một lần nữa, tôi lại không thể buộc bản thân nói ra điều đó.

- Vợ ngài sẽ nói gì khi cô ấy nhìn thấy bức tranh hoàn thiện? - thay vào đó, tôi hỏi với vẻ dửng dưng cảm nhất mà tôi có thể.

- Cô ấy sẽ không nhìn thấy nó. Tôi sẽ đưa thẳng nó cho ngài Ruijven.

Đây là lần đầu tiên ông thú nhận rằng ông vẽ tôi một cách bí mật, rằng Catharina sẽ phản đối.

- Cô chỉ cần phải đeo nó một lần thôi, - ông nói thêm, như thể để xoa dịu tôi. Lần sau khi vẽ tôi sẽ mang nó lên. Tuần sau. Trong một buổi chiều thì Catharina sẽ không để ý đến nó đâu.

- Nhưng thưa ngài, tôi chưa xỏ lỗ tai, - tôi nói.

- Thế à? Vậy thì cô sẽ phải lo chuyện ấy.

Rõ ràng đây là việc đàn bà và ông không cảm thấy ông liên quan đến nó. Ông gõ cái bay và dùng cái giẻ lau sạch nó.

- Nào, bây giờ thì bắt đầu. Cầm thấp xuống một chút.

Ông nhìn tôi.

- Liếm môi di, Griet.

Tôi liếm môi.

- Hơi hé miệng ra.

Tôi sửng sốt vì đề nghị này đến nỗi miệng tôi tự mở ra. Tôi chớp mắt cho nước mắt chảy vào trong. Những người đàn bà đức hạnh không mở miệng trong các bức tranh. Cứ như thể ông có ở đó trong ngõ nhỏ cùng tôi và Pieter. Ông đã hủy hoại tôi, tôi nghĩ. Tôi lại liếm môi lần nữa.

- Tốt, - ông nói.

Tôi không muốn tự mình làm việc đó. Tôi không sợ đau nhưng tôi không muốn tự mình đưa kim lên tai. Nếu tôi có thể chọn ai đó làm việc này giúp tôi, đó sẽ là mẹ tôi. Nhưng bà sẽ không bao giờ hiểu được, cũng sẽ không đồng ý làm việc đó khi không biết tại sao phải làm. Và nếu tôi giải thích với bà vì sao, bà sẽ vô cùng kinh hãi. Tôi không thể nhờ Tanneke hay Maertge. Tôi nghĩ đến chuyện nhờ Maria Thins. Có thể bà vẫn chưa biết về chuyện đôi hoa tai, nhưng chẳng mấy chốc bà sẽ biết. Dù vậy, tôi cũng không thể buộc mình đến hỏi bà, để bà tham gia vào sự sỉ nhục tôi. Người duy nhất có thể làm và hiểu được là Frans. Chiều hôm sau tôi chuồn ra khỏi nhà, đem theo ống kim khâu Maria Thins đưa cho tôi. Người đàn bà có khuôn mặt cau có ở nhà máy gạch cười tự mãn khi tôi xin bà được gặp cậu.

- Nó bỏ đi lâu rồi và thật là nhẹ người, - bà ta trả lời, thích thú với lời nói.

- Đi ư? Đi đâu?

Người đàn bà nhún vai.

Đi về hướng Rotterdam, bọn nó bảo thế. Và sau đó thì có giới biết được. Có thể nó sẽ tìm thấy vận may ngoài biển, nếu như nó không chết chìm giữa háng một con điểm nào đó ở Rotterdam. Những lời cay độc cuối cùng này khiến tôi nhìn bà ta kỹ hơn. Bà ta đang có chữa. Cornelia không biết rằng khi nó làm vỡ miếng gạch vẽ tôi và Frans, nó sẽ đúng - rằng cậu sẽ rời xa tôi và gia đình. Liệu tôi có còn bao giờ gặp cậu? Tôi nghĩ. Và liệu cha mẹ tôi sẽ nói gì? Tôi cảm thấy cô đơn hơn bao giờ hết. Ngày hôm sau, trên đường từ quầy cá về, tôi dừng chân ở hiệu bào chế. Giờ đây người bào chế đã biết tôi, thậm chí còn chào tôi bằng tên.

- Hôm nay ông ấy muốn cái gì vậy? - ông ta hỏi. - Toan? Thần sa? Hoàng thổ hay dầu lạnh?

- Ông ấy không cần gì cả, - tôi lúng túng trả lời. - Cô chủ tôi cũng không cần gì. Tôi đến để...

Trong giây lát, tôi cân nhắc chuyện nhờ ông ta xỏ lỗ tai. Ông ta có vẻ là một người đàn ông hoàng, người có lẽ sẽ làm việc đó mà không nói cho ai biết hay đòi hỏi được biết lý do. Tôi không thể yêu cầu một người lạ làm một việc như vậy.

- Tôi cần một thứ gì đó để làm cho da mất cảm giác, - tôi nói.

- Làm cho da mất cảm giác à?

- Vâng. Như đá ấy.

- Tại sao cô lại cần làm cho da mất cảm giác?

Tôi nhún vai và không trả lời, nhìn chai lọ trên những cái giá đằng sau ông ta.

- Dầu tỏi, - cuối cùng ông ta nói kèm theo một tiếng thở dài. Ông ta với lấy một chiếc bình thắt cổ. - Bôi một ít lên da và để vài phút. Dù vậy, nó không được lâu đâu.

- Tôi muốn lấy một ít, thưa ngài.

- Và ai sẽ trả tiền đây? Ông chủ của cô? Nó rất đắt, cô biết đấy. Nó được mang đến từ một nơi rất xa. Trong giọng nói của ông ta có cả sự không đồng tình, cả sự tò mò.

- Tôi sẽ trả. Tôi chỉ muốn một ít.

Tôi lấy chiếc túi ra khỏi tạp dề và bắt đầu đếm những đồng stuiver quý giá trên mặt bàn. Một lọ nhỏ giá bằng hai ngày tiền lương của tôi. Tôi đã vay Tanneke một ít tiền, hứa sẽ trả lại khi tôi nhận lương vào ngày thứ Bảy.

Khi tôi đưa tiền lương bị hụt đi của mình cho mẹ vào ngày Chủ nhật đó, tôi nói với bà tôi làm vỡ chiếc gương cầm tay và phải đền tiền.

- Sẽ mất hơn hai ngày tiền lương để đền cho nó, - bà rầy la. - Con làm gì vậy, nhìn mình trong gương à? Con bất cần quá.

- Vâng, - tôi đồng ý. - Quả là con bất cần quá.

Tôi chờ mãi đến muộn, khi tôi biết chắc chắn tất cả mọi người trong nhà đều đã ngủ. Mặc dù bình thường chẳng ai lên căn phòng áp mái sau khi nó đã được khóa lại vào ban đêm, tôi vẫn sợ rằng có ai đó bắt gặp tôi với chiếc kim, gương và lọ dầu tỏi. Tôi đứng bên cánh cửa xường vẽ đã khóa, nghe ngóng. Tôi có thể nghe thấy tiếng Catharina đi đi lại lại ở hành lang bên dưới. Bây giờ thì cô ta bị mất ngủ - cơ thể cô ta trở nên quá nặng nề để tìm được một tư thế mà cô ta có thể nằm xuống một cách thoải mái. Sau đó tôi nghe thấy một giọng trẻ con, một giọng con gái, cố gắng nói nhỏ nhưng không thể giấu đi cái âm lạnh lạnh. Cornelia đang ở cùng mẹ nó. Tôi không thể nghe thấy họ nói gì. Và bởi vì tôi bị khóa trái trong xường vẽ, tôi không thể lên ra đầu cầu thang để nghe cho rõ hơn. Maria Thins cũng đang đi lại trong phòng mình ở cạnh phòng kho. Đó là một ngôi nhà không yên và nó làm cho tôi cũng không yên. Tôi buộc mình ngồi vào cái ghế đầu sứt mẻ và chờ đợi. Tôi không buồn ngủ. Tôi chưa bao giờ thấy tỉnh táo hơn lúc này.

Cuối cùng Catharina và Cornelia đi về giường ngủ và Maria Thins cũng chấm dứt những tiếng sột soạt ở phòng bên. Trong lúc ngôi nhà trở nên lặng lẽ, tôi vẫn ngồi trong cái ghế của mình. Ngồi đó dễ hơn là làm cái việc tôi phải làm. Khi không thể chần chừ được nữa, tôi đứng dậy và trước tiên nhìn bức tranh. Tất cả những gì tôi thực sự có thể nhìn thấy bây giờ là một lỗ to, nơi phải là chiếc hoa tai, nơi mà tôi sẽ phải lấp đầy.

Tôi cầm cây nến lên, tìm thấy chiếc gương trong phòng kho và trèo lên căn phòng áp mái. Tôi đặt chiếc gương lên bàn nghiên, dựa vào bức tường và đặt cây nến cạnh đó. Tôi lấy hộp kim ra, chọn cây kim nhỏ nhất, hơ đầu

cây kim vào ngọn lửa của cây nến. Sau đó tôi mở lọ dầu tỏi, nghĩ rằng nó sẽ tỏa ra mùi hôi, mùi của mốc, của lá cây mục, nhưng những vị thuốc thường hay có mùi như vậy. Thay vào đó, nó có mùi ngọt ngào và lạ lùng, giống như một lọ mật ong bị để ngoài nắng. Nó được mang đến từ một nơi rất xa, từ nơi mà có lẽ Frans sẽ đi đến trên những con tàu của cậu. Tôi nhỏ vài giọt vào miếng giẻ và thấm lên dải tai mình. Người bào chế nói đúng - khi vài phút sau đó tôi chạm vào dải tai, có cảm giác như thể tôi đã ở ngoài lạnh lâu quá mà không trùm khăn qua tai. Tôi lấy cái kim ra khỏi ngọn lửa và để cho đầu cây kim đang nóng đỏ chuyển sang màu vàng cam rồi sau đó sang màu đen. Khi tôi vươn người ra trước tới gần chiếc gương, tôi nhìn mình trong giây lát. Trong ánh nến, mắt tôi ầng ậc nước, long lanh vì sợ. Làm nhanh lên, tôi nghĩ. Chậm cũng chẳng ích gì.

Tôi kéo dải tai căng ra và bằng một động tác xuyên chiếc kim qua thịt mình. không đau lắm cho tới khi dải tai bị nhiễm trùng và bắt đầu sưng lên. Khi đó dù tôi có bôi bao nhiêu dầu tỏi, tôi vẫn chảy nước mắt vì đau khi xuyên cây kim qua đó. Tôi không biết làm sao tôi có thể đeo được hoa tai mà không bị ngắt đi lần nữa. Tôi thấy được an ủi là tôi đội mũ che tai nên không ai nhìn thấy dải tai sưng đỏ của tôi. Nó giãn giật khi tôi cúi xuống chỗ đồ giặt đang bốc khói, lúc tôi nghiền màu, lúc tôi ngồi trong nhà thờ cùng Pieter và cha mẹ.

Nó giãn giật khi ngài Ruijven tóm được tôi đang phơi ga trải giường trong mảnh sân sau vào một buổi sáng và cố kéo cái áo lót của tôi xuống và để lộ ngực tôi ra.

- Cô không nên chống lại tôi đâu, cô gái, - ông ta nói khi tôi lùi khỏi ông ta. - Cô sẽ thấy thích thú hơn nếu cô không chống cự. Và cô biết đấy, kiểu gì thì tôi cũng sẽ có được cô khi tôi có được bức tranh đó.

Ông ta ấn tôi vào tường và cúi môi xuống ngực tôi, kéo ngực tôi để nó tung khỏi cái váy.

- Tanneke! - tôi tuyệt vọng gọi, hi vọng hão huyền rằng chị ta đã về sớm hơn từ chỗ người thợ nướng bánh.

- Hai người đang làm gì đấy?

Từ khung cửa, Cornelia đang quan sát chúng tôi. Tôi chưa bao giờ nghĩ mình sẽ vui mừng khi nhìn thấy con bé.

Ngài Ruijven ngẩng đầu lên và lùi bước.

- Chúng tôi đang chơi trò chơi ấy mà, cô bé, - ông ta vừa trả lời vừa cười. - Trò chơi vật ấy mà. Cháu cũng sẽ chơi trò đó khi cháu lớn hơn.

Ông ta kéo thẳng lại cái áo choàng và bước qua con bé lên nhà. Tôi không thể nhìn vào mắt Cornelia. Tôi nhét lại cái ào lót vào váy và vuốt lại cái váy bằng đôi tay run rẩy. Khi cuối cùng tôi nhìn lên thì con bé đã bỏ đi. Buổi sáng ngày tôi tròn mười tám tuổi tôi dậy sớm và dọn dẹp xưởng vẽ như thường lệ. Bức tranh vẽ buổi hòa nhạc đã hoàn thiện - trong vòng vài ngày nữa ngài Ruijven sẽ đến xem nó và đem nó về. Mặc dầu bây giờ việc đó là không cần thiết nữa, tôi vẫn lau chùi phong cảnh xưởng vẽ một cách cẩn thận, phỉa bụi chiếc đàn clavico, cây đàn viôlông, viôlôngxen, phỉa tấm khăn trải bàn bằng một tấm vải ẩm, kỳ cọ những cái ghế, lau những viên gạch sàn màu xám và trắng. Tôi không thích bức tranh này bằng những bức tranh khác của ông. Mặc dầu nó có giá hơn khi có ba người trong đó, tôi thích những bức tranh của ông chỉ vẽ đàn bà - chúng tinh khiết hơn, ít phức tạp hơn. Tôi nhận thấy tôi không thích ngắm bức tranh buổi hòa nhạc lâu, hay tìm hiểu xem mọi người trong đó nghĩ gì.

Tôi tự hỏi không biết bức tranh sau ông sẽ vẽ gì. Xuống dưới tầng, tôi đặt nước lên bếp để đun và hỏi Tanneke xem chị ta muốn mua gì ở cửa hàng thịt. Chị ta đang quét những bậc thềm và mảnh sân gạch trước cửa nhà.

- Một miếng sườn bò, - chị ta trả lời, dựa người vào cây chổi.

- Tại sao lại không mua gì ngon lành?

Chị ta gãi lưng dưới và rên rỉ:

- Cái đó có thể khiến tôi quên đi cái đau của mình.

- Lưng chị lại đau à? - tôi gắng tỏ vẻ thông cảm, nhưng lưng Tanneke lúc nào cũng đau. Lưng một cô hầu lúc nào cũng sẽ đau. Đó là cuộc đời của một cô hầu. Maertge đi cùng tôi đến Khu Hàng thịt và tôi thấy mừng về chuyện đó - kể từ cái đêm trong ngõ nhỏ, tôi cảm thấy lúng túng khi phải đối mặt với Pieter con một mình. Tôi không dám chắc anh ta sẽ đối xử với tôi như thế nào. Tuy thế, nếu tôi đi cùng Maertge, anh ta sẽ phải thận trọng với những gì anh ta định nói hay làm.

Pieter con không có ở đó - chỉ có bố anh ta. Ông cười nhản nhở với tôi:

- Chà, cô hầu trong ngày sinh nhật! - ông ra hét lên. - Một ngày quan trọng đối với cô.

Maertge ngạc nhiên nhìn tôi. Tôi hông hề nhắc đến ngày sinh của mình với gia đình họ - chẳng có lý do nào phải nhắc.

- Việc đó chẳng có gì quan trọng cả, - tôi ngắt lời.

- Con trai tôi không bảo vậy. Nó không có đây mà đi có việc. Đi gặp một người.

Pieter cha nháy mắt với tôi. Máu tôi đông lại. Ông ta đang ngụ ý một điều gì đó mà không nói thẳng ra, một điều mà tôi phải hiểu.

- Miếng sườn bò ngon nhất của ông, - tôi ra lệnh, quyết định lờ ông ta đi.

- Để chúc mừng hả? - Pieter cha chẳng bao giờ bỏ lưng mọi việc mà luôn đẩy chúng đi xa nhất trong chừng mực ông ta có thể.

Tôi không trả lời. Tôi chỉ đơn giản chờ ông ta phục vụ tôi, sau đó đặt miếng thịt vào giỏ của mình và đi.

- Có đúng hôm nay là ngày sinh nhật chị không, chị Griet? - Maertge thì thầm khi chúng tôi rời Khu Hàng thịt.

- Ừ, đúng.

- Chị bao nhiêu tuổi rồi?

- Mười tám.

- Thế tại sao sinh nhật mười tám tuổi lại quan trọng thế chị?

- Có gì quan trọng đâu. Em đừng để ý những gì ông ấy nói - ông ấy hâm hâm ấy mà.

Trông Maertge không có vẻ gì là bị thuyết phục. Tôi cũng vậy. Những lời của ông ta đã đụng chạm đến một cái gì đó trong đầu tôi. Cả buổi sáng tôi vắt và đun quần áo. Tâm trí tôi nghĩ đến nhiều điều trong lúc tôi ngồi bên thùng nước bốc hơi. Tôi tự hỏi giờ đây Frans đang ở đâu, và liệu cha mẹ tôi đã được nghe chuyện cậu rời Delft chưa. Tôi tự hỏi không biết Pieter cha định nói gì trước đó và Pieter con ở đâu. Tôi nghĩ đến cái buổi tối trong con ngõ nhỏ. Tôi nghĩ đến bức tranh vẽ mình và tự hỏi khi nào nó sẽ hoàn thành, và khi đó điều gì sẽ xảy ra với tôi. Và suốt thời gian đó, cái tai tôi cứ giật giật, nhói đau mỗi khi tôi quay đầu. Chính Maria Thins là người đến tìm tôi.

- Để việc giặt giũ của cô đấy, cô gái.

Tôi nghe giọng bà sau lưng mình.

- Ông ấy muốn cô lên tầng.

Bà đang đứng ở cửa, lắc cái gì đó trong tay. Tôi bối rối đứng dậy.

- Bây giờ ư, thưa bà?

- Phải rồi, bây giờ. Đừng giả vờ rụt rè với tôi. Cô biết tại sao rồi đấy. Sáng nay Catharina có việc phải ra ngoài và con bé chẳng làm gì nhiều những ngày này đâu khi nó gần sinh đến nơi rồi. Chìa tay ra. Tôi lau tay lên tạp dề và chìa tay ra. Maria Thins thả một đôi hoa tai ngọc trai vào lòng bàn tay tôi.

- Cầm nó lên tăng đi. Nhanh lên.

Tôi không thể bước đi nổi. Tôi đang cầm hai hạt ngọc kích cỡ quả phỉ, có hình giọt nước. Chúng có màu xám ánh bạc, thậm chí dưới ánh mặt trời, chỉ trừ một điểm sáng trắng rực rỡ. Trước kia tôi đã chạm vào ngọc trai, khi tôi đem chúng lên tăng cho vợ ngài Ruijven và cài vòng quanh cổ cho cô ta hoặc đặt trên bàn. Nhưng tôi chưa bao giờ cầm chúng cho chính mình.

- Nào, đi đi, cô gái, - Maria Thins lau bầu vể non nóng. - Catharina có thể về sớm hơn nó bảo đấy. Tôi loạng choạng bước vào hành lang, để lại đồng hồ giặt vẫn chưa vắt xong. Tôi trèo lên cầu thang trước con mắt của Tanneke đang xách nước từ ngoài kênh vào nhà và Aleydis cùng Cornelia lúc này đang chơi lẫn bi ở hành lang. tất cả đều ngược lên nhìn tôi.

- Chị đi đâu đấy? - Aleydis hỏi, đôi mắt sáng của cô bé ánh lên vẻ tò mò.

- Chị lên phòng áp mái, - tôi nhẹ nhàng trả lời.

- Bọn em đi với chị được không? - Conelia hỏi bằng giọng châm chọc.

- Không được.

- Các cô bé, các cô chặn đường tôi đây này, - Tanneke đi ngang qua bọn trẻ, mặt sưng sía. Cánh cửa xường vẽ khép hờ. Tôi bước vào trong, mím môi, bụng quặn lên. Tôi đóng cánh cửa lại sau lưng mình. Ông đang chờ tôi. Tôi chìa tay ra cho ông và thả đôi hoa tai vào bàn tay ông.

Ông cười với tôi.

- Cô đi quần tóc lên đi.

Tôi chuẩn bị trong phòng kho. Ông không vào nhìn tóc tôi. Khi quay ra, tôi nhìn bức tranh Mụ Tú bà treo trên tường. Người đàn ông đang cười với người đàn bà như thể ông ta đang nắn đào ngoài chợ để thử xem chúng chín chưa. Tôi rùng mình. Ông đang cầm chỗ móc đeo và giơ một chiếc hoa tai lên. Nó bắt ánh sáng ngoài cửa sổ, lưu lại một tia mỏng manh màu sáng trắng.

- Griet, của cô đây. - ông chìa viên ngọc ra cho tôi.

- Chị Griet! Chị Griet! Có ai gặp chị này! - từ dưới chân cầu thang Maertge gọi với lên.

Tôi bước ra cửa sổ. Ông đến bên tôi và chúng tôi nhìn ra. Pieter con đang đứng ở con phố bên dưới, hai tay khoanh trước ngực. Anh ta ngược lên và nhìn thấy chúng tôi đứng cạnh nhau bên cửa sổ.

- Xuống đây, Griet, - anh ta gọi. - anh muốn nói chuyện với em.

Trông bộ dạng anh ta như thể sẽ không bao giờ di chuyển khỏi chỗ đứng của mình.

Tôi bước lùi khỏi cửa sổ

- Tôi xin lỗi, thưa ngài. - tôi nói nhỏ. - Sẽ không lâu đâu.

Tôi vội vã đi vào phòng kho, thay tấm vải trên đầu bằng chiếc mũ của tôi. Ông vẫn đứng cạnh cửa sổ, lưng quay lại tôi khi tôi đi qua xưởng vẽ. Mấy đứa con gái ngồi thành hàng trên cái ghế băng, ngang nhiên nhìn chằm chằm vào Pieter, người cũng đang nhìn lại chúng.

- Ra góc phố đi, - tôi vừa thì thầm vừa đi về phía Molenpoort. Pieter không đi theo mà tiếp tục đứng khoanh tay.

- Lúc này em đợi cái gì trên ấy đấy? - anh ta hỏi. - Trên đầu em ấy.

Tôi dừng chân và quay lại.

- Mũ của em.

- Không, nó màu xanh và vàng.

Năm cặp mắt quan sát chúng tôi - mấy đứa con gái trên cái ghế băng và ông trên cửa sổ. Rồi Tanneke xuất hiện ở khung cửa, như vậy là sáu cặp mắt.

- Nào, anh Pieter, - tôi bực tức, - Chúng mình đi ra kia một chút.

Điều anh cần nói có thể nói trước mặt bất cứ ai. Anh chẳng có gì để giấu giếm cả, - anh ta lắc đầu, mái tóc xoắn rủ xuống hai tai. Tôi có thể thấy không thể làm anh ta im đi được. Anh ta sẽ nói điều mà tôi sợ anh ta sẽ nói trước mặt tất cả mọi người. Pieter không lên giọng nhưng tất cả chúng tôi có thể nghe thấy tiếng anh ta. Sáng nay anh đã nói chuyện với cha em và ông đồng ý rằng bây giờ, khi em đã mười tám tuổi, chúng ta có thể cưới nhau. Em có thể rời bỏ nơi này và đến với anh. Ngay hôm nay. Tôi thấy mặt mình nóng bừng lên, vì giận dữ hay vì xấu hổ thì tôi không dám chắc. Tất cả đều chờ tôi nói. Tôi hít một hơi thật sâu.

- Đây không phải là nơi để nói những điều như vậy, - tôi gay gắt đáp lời.
- Không phải ngoài đường phố như thế này. Anh đã sai rồi khi đến đây. Tôi không đợi phản ứng của anh ta, dù rằng trong lúc tôi quay lại để đi vào trong nhà trông anh ta thật đau khổ.

- Griet! - anh ta hét lên.

Tôi chạy vượt wa Tanneke. Chị ta nói nhỏ đến nỗi tôi không dám chắc là mình nghe đúng hay không. “Đồ con đĩ”.

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 17

Tôi chạy lên cầu thang vào xưởng vẽ. Ông vẫn đứng bên cửa sổ khi tôi đóng cánh cửa. - Tôi xin lỗi, thưa ngài, - tôi nói. - Tôi sẽ thay mũ ngay đây. Ông không quay lại.

- Anh ta vẫn đang đứng đó, - ông nói.

Khi quay lại, tôi đến gần cửa sổ dù rằng tôi không đứng quá gần trong trường hợp Pieter có thể nhìn thấy tôi lần nữa với cái đầu được quấn mảnh vải xanh và vàng.

- Ông chủ của tôi không nhì xuống con phố nữa mà đang nhìn tháp chuông Nhà thờ Mới. Tôi ngó ra.

- Pieter đã bỏ đi.

Tôi ngồi vào chỗ của mình trong cái ghế chạm đầu sư tử và chờ đợi. Cuối cùng, khi ông quay mặt lại đối diện với tôi, đôi mắt ông đã lại được ngụy trang kín. Hơn bao giờ hết, tôi chẳng biết ông đang nghĩ gì.

- Vậy là cô sẽ rời bỏ chúng tôi, - ông nói.

- Ôi thưa ngài, tôi không biết. Ngài đừng để ý đến những lời nói ngoài đường phố như vậy.

- Cô có lấy anh ta không?

- Xin ngài đừng hỏi tôi về anh ta.

- Đúng vậy, có lẽ tôi không nên hỏi. Nào, bây giờ chúng ta bắt đầu lại.

Ông với đến cái tủ sau lưng, lấy ra chiếc hoa tai và đưa nó cho tôi.

- Tôi muốn ngài đeo nó.

Trước kia, tôi không nghĩ có một lúc nào đó mình có thể bạo dạn như vậy. Cả ông cũng thế. Ông nhướn mày lên và mở miệng ra định nói, nhưng rồi không nói gì. Ông bước đến bên ghế tôi ngồi. Hàm tôi nghiêng lại nhưng tôi vẫn cố giữ đầu mình thẳng. Ông vươn người tới và nhẹ nhàng chạm vào dải tai tôi. Tôi thở hắt ra như thể tôi đã phải nín thở dưới nước. Ông xoa cái dải tai sừng giữa ngón trỏ và ngón cái rồi sau đó kéo căng nó ra. Bằng tay kia, ông luồn dây móc hoa tai vào lỗ và ấn nó xuyên qua lỗ tai. Một cơn đau như ngọn lửa xuyên qua người khiến tôi chảy nước mắt. Ông vẫn không bỏ tay ra. Những ngón tay ông vuốt lên cổ và dọc theo hàm tôi. Ông lần theo bên mặt lên đến má tôi, sau đó dùng ngón cái lau đi những giọt nước mắt trào ra từ mắt tôi. Ông vuốt ngón cái dọc môi dưới của tôi. Tôi liếm nó và thấy có vị mặn.

Tôi nhắm mắt lại và ông bỏ những ngón tay mình ra. Khi tôi mở mắt ra, ông đã quay trở về giá vẽ của mình và nâng bảng màu lên. Tôi ngồi trong ghế của mình và nhìn ông qua vai. Tai tôi nóng bỏng, sức nặng của viên ngọc trai kéo dải tai xuống. Tôi không thể nghĩ được gì ngoài những ngón tay ông trên cổ tôi, nhón cái trên môi tôi. Ông nhìn tôi nhưng không bắt đầu vẽ. Tôi tự hỏi không biết ông đang nghĩ gì. Cuối cùng ông lại vươn người ra sau. Cô cần phải đeo cả chiếc kia nữa, - ông tuyên bố rồi nhặt chiếc hoa tai thứ hai và đưa nó cho tôi. Trong giây lát tôi không thể thốt nên lời. Tôi muốn ông nghĩ đến tôi chứ không phải đến bức tranh.

- Tại sao? - cuối cùng tôi trả lời. - Người ta không thể thấy nó trong tranh mà.

- Cô cần phải đeo cả chiếc kia nữa, - ông khẳng khẳng. - Chỉ đeo có một chiếc thì thật là khôì hài.

- Nhưng - tai kia của tôi chưa xỏ, - tôi ấp ứng.

- Vậy thì cô phải xỏ, - ông vẫn tiếp tục chìa chiếc hoa tai ra.

Tôi vươn người tới và cầm chiếc hoa tai. Tôi làm việc đó vì ông. Tôi lấy ra chiếc kim và đầu tỏi rồi xỏ lỗ tai kia. Tôi không kêu la, không ngất xỉu, hoặc tạo nên bất cứ âm thanh nào. Rồi sau đó tôi ngồi cả buổi sáng và ông vẽ chiếc hoa tai ông có thể nhìn thấy, và tôi cảm thấy chiếc hoa tai kia làm tai tôi đau buốt như có lửa, viên ngọc ông không thể nhìn thấy được. Quần áo đã ngấm trong phòng giặt nguội lạnh, nước ngả màu xám. Tanneke loảng xoảng trong bếp, mấy đứa con gái la hét bên ngoài, còn chúng tôi, ngồi đằng sau cánh cửa và nhìn nhau. Và ông vẽ. Khi cuối cùng ông bỏ cọ và bảng màu xuống, tôi vẫn không thay đổi tư thế, mặc dầu mắt tôi đau vì nhìn nghiêng. Tôi không muốn cử động.

- Xong rồi, - ông nói, giọng ông nghệt lại. Ông quay đi và bắt đầu dùng một miếng giẻ lau cái bay pha màu. Tôi nhìn cái bay - nó có sơn trắng trên đó. - Lúc nào cô xuống dưới nhà, tháo đôi hoa tai ra và đưa lại cho Maria Thins, - ông nói thêm.

Tôi bắt đầu khóc lặng lẽ. Không nhìn ông, tôi đứng lên và đi vào phòng kho, nơi tôi bỏ tấm khăn xanh và vàng ra khỏi đầu. Tôi chờ giây lát, tóc tôi thả xuống vai nhưng ông không bước vào. Giờ đây, khi bức tranh đã hoàn thành, ông không còn muốn tôi nữa. Tôi nhìn mình trong tấm gương nhỏ rồi sau đó tháo đôi hoa tai ra. Cả hai dải tai tôi đều rỉ máu. Tôi dùng một miếng vải thấm máu rồi quấn lại tóc, che tóc và tai bằng chiếc mũ của tôi, để vạt mũ buông xuống dưới cằm. Khi tôi trở ra ông đã đi rồi. Ông để mở cửa xưởng vẽ cho tôi. Trong giây lát, tôi nghĩ về chuyện nhìn bức tranh để xem ông đã làm gì, nhìn thấy nó hoàn thiện, với chiếc hoa tai ở chỗ của nó. Tôi quyết định chờ đến tối, khi tôi có thể nhìn ngắm nó mà không lo lắng ai đó

có thể bước vào. Tôi đi ngang qua xưởng vẽ và đóng cánh cửa lại sau lưng. Tôi luôn nuối tiếc về quyết định đó. Tôi không bao giờ được nhìn cận thận bức tranh hoàn thiện. Catharina về chỉ vài phút sau khi tôi đưa đôi hoa tai cho Maria Thins, bà ngay lập tức đặt lại chúng vào hộp đồ trang sức. Tôi vội vã đi vào bếp để giúp Tanneke nấu bữa trưa. Chị ta không nhìn thẳng vào tôi mà cứ liếc xéo, thỉnh thoảng lại lắc đầu.

Ông không có mặt lúc ăn trưa - ông đã đi ra ngoài. Sau khi chúng tôi dọn dẹp xong, tôi đi ra sân sau sân để kết thúc việc vặt đồ. Tôi phải xách nước mới vào và đun lại. Trong lúc tôi làm, Catharina ngủ trong phòng lớn. Maria Thins hút thuốc và viết thư ở phòng Chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá. Tanneke ngồi ở khung cửa ngoài và khâu vá. Maertge ngồi ngoài ghế băng và viên đăng ten. Bên cạnh cô bé là Aleydis và Lisbeth đang phân loại bộ sưu tập vỏ sò. Tôi không nhìn thấy Cornelia. Tôi đang phơi một chiếc tạp dề lên thì nghe thấy tiếng Maria Thins hỏi:

- Con và cháu đi đâu đấy?

Giọng bà chứ không phải những lời đó khiến tôi ngừng công việc đang làm. Giọng bà nghe lo lắng. Tôi lén vào trong và đi dọc theo hành lang. Maria Thins đang đứng ở chân cầu thang nhìn lên. Tanneke đã đến và đứng ở khung cửa trước, như chị ta đã đứng lúc sáng nhưng quay mặt vào và đang dõi theo cái nhìn của bà chủ. Tôi nghe thấy tiếng cầu thang cọt két, tiếng thở nặng nhọc. Catharina đang leo lên cầu thang. Giây phút đó tôi hiểu chuyện gì sẽ xảy ra - với cô ta, với ông, với tôi. Cornelia ở đó, tôi nghĩ. Con bé đang dẫn mẹ lên chỗ bức tranh. Tôi có thể rút ngắn nỗi đau khổ của sự chờ đợi. Tôi đã có thể bỏ đi lúc đó, bước ra khỏi cánh cửa với chỗ đồ giặt dở dang và không nhìn lại. Nhưng tôi không thể cử động. Tôi đứng chôn chân, như Maria Thins đứng chôn chân dưới chân cầu thang. Bà cũng biết chuyện gì sẽ xảy ra và bà không thể ngăn nó lại.

Tôi gục xuống sàn nhà. Maria Thins nhìn thấy tôi nhưng không nói gì. Bà tiếp tục ngược nhìn lên vẻ hoang mang. Khi đó tiếng động trên cầu

thang chầm dứt và chúng tôi nghe thấy tiếng bước chân nặng nề của Catharina đi đến chỗ cánh cửa xường vế. Maria Thins đâm bổ lên cầu thang. Tôi vẫn khụy gối, không còn sức để đứng lên. Tanneke đứng chắn ánh sáng từ cửa trước. Chị ta nhìn tôi, tay khoanh trước ngực, vẻ mặt vô cảm. Lát sau ở trên đó có tiếng thét giận dữ, những giọng nói cao mà sau đó nhanh chóng được hạ thấp xuống.

Cornelia bước xuống cầu thang.

- Mẹ muốn bố về nhà, - con bé tuyên bố với Tanneke.

Tanneke bước ra ngoài và đi về chỗ cái ghế băng.

- Maertge, đi tìm bố cô ở chỗ Giáo phường, - chị ta ra lệnh. - Nhanh lên. Bảo ông có việc quan trọng. Cornelia nhìn xung quanh. Khi nhìn thấy tôi, mặt nó sáng lên. Tôi đứng lên và khó nhọc lê bước trở vào sân sau. Tôi chẳng thể làm gì ngoài việc phơi đồ giặt và chờ đợi. Khi ông về, trong giây lát tôi nghĩ ông sẽ đến và tìm tôi ở sân sau, giấu mình trong những tấm ga đang phơi. Ông không đến - tôi nghe tiếng chân ông trên cầu thang, rồi sau đó chẳng còn gì nữa. Tôi dựa người vào bức tường gạch ấm và nhìn lên. Đó là một ngày rực rỡ, không mây, bầu trời một màu xanh chế giễu. Đó là kiểu ngày khi mà bọn trẻ con chạy khắp phố và hò hét, khi các đôi đi dạo qua cổng thành phố, qua những cối xay gió và dọc theo con kênh, khi những bà già ngồi hong nắng và nhắm mắt. Cha tôi có lẽ đang ngồi trên ghế băng trước cửa nhà mình, mặt ông hướng lên phía hơi ẩm. Ngày mai có thể lạnh buốt, nhưng hôm nay là mùa xuân. Họ bảo Cornelia xuống gọi tôi. Khi con bé xuất hiện giữa những đám quần áo đang phơi và độc địa nhìn tôi với nụ cười tự mãn trên mặt, tôi muốn tát vào mặt nó như hôm đầu tiên khi tôi đến làm ở ngôi nhà. Dù vậy, tôi không tát nó, tôi chỉ ngồi, tay đặt trong lòng, đôi vai thu lại, xem nó thể hiện niềm hân hoan. Mặt trời làm ánh lên những lọn tóc vàng - dấu vết của mẹ nó - trong mái tóc đỏ của nó.

- Mọi người yêu cầu chị lên tầng, - con bé nói bằng một giọng trịnh trọng. - Họ muốn gặp chị.

Con bé quay đi và lại biến vào trong ngôi nhà. Tôi cúi xuống và phúi chút bụi khỏi giày. Sau đó tôi đứng lên, vuốt thẳng lại váy, vuốt thẳng tạp dề, kéo hai vạt mũ cho chặt lại rồi kiểm tra xem có lọn tóc nào lỏng lẻo không. Tôi liếm môi và mím lại, hít một hơi sâu rồi đi theo Cornelia. Catharina đã khóc lâu - mũi cô ta đỏ, mắt sưng lên. Cô ta đang ngồi trong cái ghế mà ông thường đẩy lại gần cái giá vẽ của mình - nó được đẩy lại gần tường và cái tủ chứa những cây cọ và cái bay pha màu. Khi tôi xuất hiện, cô ta cố nhắc mình lên sao cho có thể đứng thẳng dậy, cao và to. Mặc dầu cô ta nhìn tôi, cô ta không nói gì. Cô ta ôm chặt tay vòng quanh bụng và nhăn nhó. Maria Thins đứng cạnh giá vẽ, trông nghiêm trang nhưng cũng bồn chồn, cứ như thể bà có những việc khác, quan trọng hơn cần quan tâm. Ông đứng cạnh vợ, mặt vô cảm, tay buông thõng, mắt nhìn bức tranh. Ông chờ một ai đó, Catharina, hoặc Maria Thins, hoặc tôi, lên tiếng. Tôi bước vào, đứng ngay bên trong cánh cửa. Cornelia quanh quẩn bên tôi. Từ chỗ mình đứng tôi không thể nhìn thấy bức tranh.

Cuối cùng, chính Maria Thins là người lên tiếng.

- Nào, cô gái, con gái tôi muốn biết tại sao cô lại đeo đôi hoa tai của nó?

Bà nói như thể bà không chờ tôi trả lời. Tôi nhìn khuôn mặt già nua của bà. Bà không định thú nhận việc đã giúp tôi có đôi hoa tai. Ông cũng vậy, tôi biết thế. Tôi không biết phải nói gì. Vậy nên tôi không nói gì.

- Có phải cô ăn cắp chìa khóa hộp đồ nữ trang và lấy đôi hoa tai của tôi?
- Catharina hỏi như thể cô ta đang cố gắng thuyết phục bản thân tin vào điều cô ta nói. Giọng cô ta run run.

- Không, thưa cô.

Mặc dầu tôi biết sẽ dễ hơn cho tất cả nếu tôi nói tôi đã ăn cắp chúng, nhưng tôi không thể nói dối về mình.

- Đừng có nói dối tôi. Con hầu bao giờ cũng ăn cắp. Cô đã lấy đôi hoa tai của tôi!

- Thế bây giờ cô có bị mất chúng không, thưa cô?

Trong giây lát, trông Catharina lúng túng, vì việc tôi đặt câu hỏi cũng như vì chính câu hỏi. Cô ta rõ ràng đã không kiểm tra hộp đồ trang sức kể từ khi nhìn thấy bức tranh. Cô ta không hề biết liệu đôi hoa tai có mất hay không. Nhưng cô ta không thích việc tôi đặt câu hỏi.

- Câm mồm. Đồ ăn cắp. Họ sẽ tống mày vào tù, - cô ta giận dữ, - và hàng năm trời mày sẽ không thấy mặt trời.

Cô ta lại nhăn mặt. Có cái gì đó không ổn với cô ta.

- Nhưng, thưa cô...

- Catharina, em đừng có giận dữ quá, - ông ngắt lời tôi. - Ngài Ruijven sẽ mang bức tranh đi ngay khi nó khô và em có thể rũ bỏ nó ra khỏi đầu.

Ông cũng không muốn tôi nói. Có vẻ như không ai muốn tôi nói. Tôi tự hỏi họ bảo tôi lên tầng làm gì khi họ sợ đến thế điều tôi có thể nói ra. Tôi có thể nói: Cô nói gì về cách ông ta nhìn tôi hàng bao nhiêu giờ trong lúc ông ta vẽ bức tranh này?

Tôi có thể nói: Cô nói gì về mẹ cô và chồng cô, những người đã lừa dối sau lưng cô? Hoặc tôi có thể đơn giản nói: Chồng cô đã đụng chạm vào tôi, ở đây, trong căn phòng này. Họ không biết tôi có thể nói những gì. Catharina không phải là con ngốc. Cô ta biết vấn đề thực sự không phải là đôi hoa tai. Cô ta muốn đôi hoa tai là vấn đề, cô ta gắng làm cho chúng trở nên như vậy, nhưng cô ta không thể làm được. Cô ta quay sang chồng.

- Tại sao anh không bao giờ vẽ em? - cô ta hỏi.

- Em và các con không phải là một phần của thế giới này, - ông nói. - Em không dành cho việc đó.

- Còn nó thì có? - Catharina gào lên nhức óc, hất đầu sang tôi.

Ông không trả lời. Tôi ước giá Maria Thins và tôi và Cornelia ở trong phòng bếp hoặc trong phòng chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá, hoặc ở ngoài chợ. Đây là chuyện mà người đàn ông và vợ phải tranh cãi một mình.

- Và với đôi hoa tai của tôi ư?

Một lần nữa ông lại im lặng, khiến Catharina còn điên hơn những lời ông đã nói. Cô ta bắt đầu lắc đầu đến nỗi những lọn tóc vàng nảy lên xuống xung quanh tai.

- Tôi sẽ không chấp nhận chuyện này trong ngôi nhà của tôi, - cô ta tuyên bố. - Tôi sẽ không chấp nhận!

Cô ta điên dại nhìn xung quanh. Khi đôi mắt cô ta chạm vào cái bay pha màu, một cơn ớn lạnh chạy qua người tôi. Tôi bước tới một bước ngay khi cô ta bước bên cái tủ và chộp lấy cái bay. Tôi dừng lại, không biết cô ta sẽ làm gì tiếp theo. Tuy vậy, ông lại biết. Ông biết vợ mình. Ông bước theo Catharina trong khi cô ta nhào tới bên bức tranh. Cô ta nhanh nhưng ông còn nhanh hơn - ông tóm cổ tay cô ta trong lúc cô ta ném lưỡi bay hình quả trám về phía bức tranh. Ông ngăn được nó ngay trước khi lưỡi bay chạm vào một mắt tôi. Từ chỗ mình đứng, tôi có thể nhìn thấy bên mắt mở to, một ánh chiếc hoa tai ông vừa thêm vào và ánh lưỡi bay khi nó loáng lên trước bức tranh. Catharina giãy giụa nhưng ông giữ chặt cổ tay cô ta, chờ cô ta buông. Bỗng dưng cô ta rên lên. Ném cái bay xuống, cô ta ôm bụng. Cái bay trượt trên nền gạch tới chân tôi, sau đó quay tròn và quay tròn, chậm

dần lại trong lúc tất cả chúng tôi chăm chăm nhìn vào nó. Nó dừng lại, mũi bay chia vào tôi.

Tôi là người phải nhặt nó lên. Đó là điều các cô hầu phải làm - nhặt lên đồ vật của ông chủ, bà chủ và đặt lại vào chỗ của chúng. Tôi nhìn lên và gặp ánh mắt ông. Tôi nhìn vào ánh mắt màu xám trong một khoảng thời gian dài. Tôi biết đó là lần cuối cùng. Tôi không nhìn ai nữa. Trong đôi mắt ông, tôi nghĩ tôi có thể nhìn thấy sự nuối tiếc. Tôi không nhặt cái bay lên. Tôi quay lưng và bước ra khỏi căn phòng, đi xuống cầu thang và đi qua khung cửa, đẩy Tanneke sang bên. Khi ra đến ngoài phố, tôi không nhìn lại đám trẻ con mà tôi biết đang ngồi trên ghế băng, cũng chẳng nhìn Tanneke, người đang nhăn mặt vì bị tôi đẩy, cũng chẳng nhìn lên cửa sổ, nơi chắc ông đang đứng. Tôi đi ra ngoài phố và bắt đầu chạy. Tôi chạy dọc theo phố Oude Langendijck và băng qua cây cầu vào Quảng trường Chợ.

Chỉ có kẻ trộm và trẻ con mới chạy. Tôi đến được trung tâm quảng trường và đứng lại trong vòng tròn các viên gạch với ngôi sao tám cánh ở giữa. Mỗi cánh chỉ một hướng tôi có thể đi. Tôi có thể về lại với cha mẹ mình. Tôi có thể tìm Pieter ở Khu Hàng thịt và đồng ý lấy anh ta.

Tôi có thể đi đến nhà ngài Ruijven - ông ta sẽ nở nụ cười đón tôi vào.

Tôi có thể đi đến nhà ngài Leeuwenhoek và xin ông ta rủ lòng thương.

Tôi có thể đi đến Rotterdam và tìm Frans.

Tôi có thể một mình đi thật xa tới một nơi nào đó.

Tôi có thể quay trở lại Khu người Gia tô. Tôi có thể đi đến Nhà thờ Mới và cầu xin Thượng đế chỉ đường.

Tôi đứng trong vòng tròn, quay tròn, quay tròn trong lúc nghĩ. Khi tôi thực hiện sự lựa chọn của mình, sự lựa chọn mà tôi biết mình phải làm, tôi

thận trọng đặt chân dọc theo gờ của cánh sao và đi theo lối nó chỉ, bước đi vững vàng.

Khi tôi ngược lên và trông thấy chị ta, tôi suýt đánh rơi con dao. Tôi không thấy chị ta đã mười năm trời. Trông chị ta gần như vẫn thế, dù rằng chị ta có béo ra một chút, và ngoài những vết rỗ đậu mùa cũ, một bên mặt chị ta bây giờ có những vết sẹo - Maertge, cô bé thỉnh thoảng vẫn đến thăm tôi, có kể cho tôi nghe về tai nạn đó, món thịt cừu nướng bắn mỡ. Chị ta chưa bao giờ nướng thịt thành thạo cả. Chị ta đứng khá xa nên không rõ có thực chị ta đến để gặp tôi hay không. Dù vậy, tôi biết chuyện đó là không thể. Suốt mười năm trời chị ta đã gắng tránh mặt tôi ở thành phố không phải là to lắm này. Không chỉ một lần tôi chạm mặt chị ta trong chợ hay ở Khu Hàng thịt, hoặc dọc bất cứ con kênh chính nào. Nhưng kể từ đó, tôi không còn đi trên phố Oude Langendijck nữa. Chị ta miễn cưỡng bước lại gần quầy hàng. Tôi đặt con dao xuống và chùi đôi tay dính đầy máu vào tạp dề.

- Chào chị, chị Tanneke, - tôi nói bình tĩnh, như thể tôi mới gặp chị ta chỉ vài ngày trước. - Tình hình chị thế nào?

- Cô chủ muốn gặp cô, - Tanneke nói thẳng thừng, cau mặt. - Cô phải đến nhà ngay chiều nay.

Đã nhiều năm rồi kể từ khi có ai đó ra lệnh cho tôi bằng cái giọng như vậy. Khách hàng hỏi mua các thứ, nhưng chuyện đó lại khác. Tôi có thể từ chối họ nếu tôi không thích điều mình nghe thấy.

- Maria Thins thế nào? - tôi hỏi, cố gắng giữ lịch sự. - Và cô Catharina thế nào?

- Thì cũng ổn như mong muốn, căn cứ vào những chuyện đã xảy ra.

- Tôi nghĩ là họ xoay sở được.

- Bà chủ của tôi phải bán bớt một số tài sản, nhưng bà là người tính toán khéo léo. Bọn trẻ con sẽ ổn cả.

Như ngày xưa, Tanneke không cưỡng lại được việc khen ngợi Maria Thins với bất kì ai có thể nghe, thậm chí nếu điều đó có nghĩa là hơi quá nôn nóng đi vào chi tiết. Hai người phụ nữ tiến đến và đứng sau lưng Tanneke, chờ được phục vụ. Một phần tôi mong họ dừng ở đó để tôi có thể hỏi chị ta thêm vài câu, dẫn dắt để chị ta kể ra những chi tiết khác, kể cho tôi nhiều hơn về rất nhiều chuyện. Nhưng một phần khác trong tôi - phần lý trí mà tôi đã gắng giữ cho tới giờ đã nhiều năm trời - không muốn có bất cứ gì dây dưa với chị ta. Tôi không muốn nghe. Những người phụ nữ đổi chân trong lúc Tanneke đứng vững chãi trước quầy hàng, mặt vẫn còn nhăn nhó nhưng đã có nét nhẹ nhàng hơn. Chị ta lật miếng thịt nằm trước mặt chị ta.

- Chị có muốn mua gì không?

Câu hỏi của tôi lôi chị ta ra khỏi trạng thái ngơ ngẩn.

- Không, - chị ta lẩm bẩm.

Bây giờ họ mua thịt ở một quầy hàng khác ở góc kia của Khu Hàng thịt. Ngay khi tôi bắt đầu làm việc bên cạnh Pieter họ đã thay hàng thịt - bất ngờ đến nỗi họ còn không cả trả tiền. Họ vẫn còn nợ chúng tôi mười lăm guilden. Pieter không bao giờ hỏi họ chỗ tiền đó. “Đó là cái giá anh phải trả cho em,” đôi lúc anh ta trêu chọc. “Bây giờ thì anh đã biết một cô hầu giá bao nhiêu.” Tôi không cười khi nghe anh ta nói vậy. Tôi cảm thấy có một bàn tay bé xíu kéo váy tôi và tôi nhìn xuống. Frans bé bỏng đã tìm thấy tôi và đang bám vào váy tôi. Tôi chạm vào đỉnh đầu thẳng bé, đầy những lọn tóc quăn giống như bố nó.

- Con đây rồi, - tôi nói, - thế còn Jan và bà con đâu?

Thẳng bé con quá nhỏ nên không nói được gì với tôi, nhưng khi đó tôi nhìn thấy mẹ và con trai lớn đang đi qua những quầy hàng về phía tôi

Tanneke nhìn đi nhìn lại tôi và các con trai tôi rồi mặt chị ta đánh lại. Chị ta phóng một cái nhìn đầy buộc tội vào tôi, nhưng chị ta không nói chị ta nghĩ gì. Chị ta lùi lại, giẫm vào chân một người đàn bà đứng ngay sau chị ta.

- Chiều nay cô nhớ đến đây, - chị ta nói rồi bỏ đi trước khi tôi kịp trả lời.

- Giờ đây họ có mười một đứa con - Maertge và những lời đôi mách ngoài chợ cho tôi biết tin. Dù vậy, Catharina đã mất đứa bé cô ta sinh vào cái ngày xảy ra chuyện với bức tranh và cái bay. Cô ta sinh ngay trong xưởng vẽ - cô ta không thể đi xuống dưới nhà vào phòng của cô ta được. Đứa trẻ sinh non một tháng, bé và ốm yếu. Nó chết sau ngày lễ mừng sinh không được bao lâu. Tôi biết Tanneke buộc tội tôi vì cái chết của đứa bé.

Đôi lúc tôi hình dung xưởng vẽ của ông dính đầy máu của Catharina trên nền và tự hỏi làm thế nào ông còn có thể làm việc ở đó. Jan chạy tới bên cậu em nhỏ của mình và đẩy cậu bé vào góc tường, nơi chúng bắt đầu đá qua đá lại một mẩu xương.

- Ai vậy? - mẹ tôi hỏi. Bà chưa bao giờ gặp Tanneke.

- Một khách hàng, - tôi trả lời. Tôi thường giấu bà những chuyện mà tôi biết sẽ làm bà bận tâm. Kể từ khi cha tôi mất đi, bà đã trở nên khó tính như một con chó hoang trước những cái mới, những điều khác lạ, thay đổi.

- Chị ta không mua gì cả, - mẹ tôi nhận xét.

- Không, chúng ta không có cái chị ta muốn.

Tôi quay lại để chờ khách hàng tiếp theo trước khi mẹ tôi có thể hỏi thêm những câu hỏi khác.

Pieter và bố anh ta xuất hiện, khiêng một nửa con bò. Học quăng nó lên cái bàn đằng sau quầy hàng và cầm dao lên. Jan và Frans bé bỏng bỏ mẩu

xương của chúng và chạy đến xem. Mẹ tôi bước lùi ra sau - bà chưa bao giờ quen với hình ảnh nhiều thịt đến thế.

- Mẹ đi đây, - bà vừa nói vừa cầm chiếc giỏ mua đồ lên.

- Chiều nay mẹ có thể trông bọn trẻ được không ạ? Con có chút việc vặt phải đi.

- Con đi đâu?

THIẾU NỮ ĐEO HOA TAI NGỌC TRAI

Tracy Chevalier
www.dtv-ebook.com

Thiếu nữ đeo hoa tai ngọc trai Chương 18 (Hết)

Tôi nhướn mày lên. Trước đây, tôi đã kêu ca với mẹ là bà hỏi nhiều quá. Bà đã già và trở nên nghi ngờ những lúc thường chẳng có việc gì phải nghi ngờ cả. Dù vậy, giờ đây khi có vài điều phải giấu bà, tôi thấy mình bình tĩnh kì lạ. Tôi không trả lời câu hỏi của bà. Với Pieter thì dễ hơn. Anh chỉ ngược lên nhìn tôi. Tôi gật đầu với anh. Anh đã quyết định từ lâu là không đặt cho tôi những câu hỏi mặc dù anh biết đôi lúc tôi có những suy nghĩ mà tôi không nói ra. Vào đêm tân hôn, khi bỏ chiếc mũ của tôi ra, anh nhìn thấy hai lỗ ở tai tôi nhưng anh không hỏi gì. Những cái lỗ ấy giờ đây đã liền lại từ lâu. Tất cả những gì còn lại là mẩu thịt hơi cứng mà tôi có thể cảm nhận thấy khi tôi dùng các ngón tay nắn mạnh hai dải tai. Đã được hai tháng kể từ khi tôi nghe tin đó. Giờ đây, đã được hai tháng tôi có thể đi lại ở Delft mà không phải tự hỏi liệu tôi có gặp phải ông không. Trong nhiều năm, đôi lúc tôi nhìn thấy ông từ xa, trên đường đến hay trở về từ Giáo phường, hoặc gần nhà trọ của mẹ ông, hoặc đến nhà ngài Leeuwenhoek, một nơi không xa Khu Hàng thịt. Tôi không bao giờ đi gần ông, và tôi cũng không chắc có bao giờ ông nhìn thấy tôi. Ông đi dọc theo những con phố hoặc ngang qua quảng trường với đôi mắt hướng tới một điểm xa xôi - không phải là bất lịch sự hay cố ý, mà như thể ông đang ở một thế giới khác. Ban đầu tôi rất khổ sở. Mỗi khi nhìn thấy ông, tôi đông cứng người lại bất cứ tôi đang ở đâu, ngực thắt lại và tôi không thể thở được. Tôi phải giấu phản ứng của mình khỏi cha con Pieter, khỏi mẹ tôi, khỏi những lời bàn tán ngồi lê đôi mách tò mò ngoài chợ. Trong một khoảng thời gian dài

tôi nghĩ tôi vẫn có ý nghĩa nào đó đối với ông. Tuy vậy, sau một thời gian, tôi thú nhận với mình rằng ông luôn quan tâm đến những bức tranh của mình hơn là quan tâm đến tôi. Khi Jan được sinh ra thì tôi dễ dàng chấp nhận việc đó hơn. Con trai tôi khiến tôi trở lại với gia đình mình, như tôi đã từng luôn là thế, khi tôi còn là đứa trẻ, trước khi trở thành người hầu. Tôi quá bận rộn với đứa trẻ đến mức tôi không còn thời gian ngó nghiêng ra bên ngoài nữa. Với đứa trẻ trên tay, tôi chấm dứt việc đi xung quanh ngôi sao tám cánh ở quảng trường và tự hỏi đâu là nơi kết thúc của mỗi cánh sao. Khi nhìn thấy ông chủ cũ của mình đi ngang qua quảng trường, tim tôi không còn thắt lại nữa. Tôi không còn nghĩ đến ngọc trai và lông thú, không còn thèm được nhìn ngắm một bức tranh của ông. Đôi lúc tôi chạm trán những người khác trên phố - Catharina, bọn trẻ con, Maria Thins. Catharina và tôi quay mặt đi. Như vậy dễ hơn. Cornelia nhìn tôi với đôi mắt thất vọng. Tôi nghĩ con bé đã hi vọng phá tan tành cuộc đời tôi. Lisbeth thì bận rộn với việc trông nom mấy đứa em trai, những đứa quá bé để có thể nhớ tôi. Và Aleydis thì giống bố - đôi mắt xám của cô bé nhìn xung quanh mà không nhìn vào bất cứ thứ gì gần cô bé. Sau một thời gian thì có những đứa trẻ khác nữa mà tôi không biết hoặc chỉ nhận biết chúng qua đôi mắt của bố, mái tóc của mẹ.

Trong tất cả bọn họ, chỉ có Maria Thins và Maertge là nhìn nhận tôi. Maria Thins gật đầu vội khi bà nhìn thấy tôi, Maertge thì lên ra Khu Hàng trả thịt để nói chuyện với tôi. Chính Maertge đã mang cho tôi những thứ đồ đạc từ ngôi nhà - viên gạch vỡ, cuốn sách kinh, những chiếc cổ áo và mũ của tôi. Cũng chính Maertge, nhiều năm sau đã nói với tôi về cái chết của mẹ ông, về chuyện ông phải nhận việc quản lý nhà trọ của bà, về món nợ cứ tăng lên của họ, về tai nạn của Tanneke do mỡ cừu bắn lên. Chính Maertge là người một hôm đã hân hoan tuyên bố:

- Bố đang vẽ em theo cách mà bố vẽ chị. Chỉ em thôi, nhìn qua vai. Đây là những bức tranh duy nhất mà bố vẽ theo cách đó, chị biết đấy.

Không hoàn toàn theo cách đó, tôi nghĩ. Không hoàn toàn. Dù vậy, tôi ngạc nhiên là cô bé biết về bức tranh. Tôi tự hỏi liệu cô đã nhìn thấy nó chưa. Tôi phải thận trọng với cô bé. Trong một khoảng thời gian dài cô vẫn chỉ là một cô gái, và tôi cảm thấy không đúng lắm nếu hỏi quá nhiều về gia đình cô. Tôi phải kiên nhẫn chờ đợi cô kể những mẫu tin ngắn ngủi. Cho đến khi cô đủ lớn để có thể thẳng thắn thì tôi đã không còn quan tâm lắm tới gia đình cô, một khi tôi đã có gia đình của chính mình. Pieter chịu đựng những cuộc đến thăm của cô nhưng tôi biết cô khiến anh không thoải mái. Anh cảm thấy nhẹ người khi Maertge lấy con trai người buôn lụa và bắt đầu gặp tôi ít hơn và mua thịt một hàng khác. Giờ đây, sau mười năm, tôi lại được gọi tới ngôi nhà, nơi từ đó tôi đã rời đi đột ngột đến thế. Hai tháng trước, trong lúc tôi đang cắt chiếc lưới ở quầy thịt thì nghe một người đàn bà đang chờ đến lượt mình nói với một bà khác:

- Vâng, thử nghĩ mà xem, chết đi và để lại mười một đứa trẻ cùng bà vợ góa trong cảnh nợ nần như thế.

Tôi ngược nhìn lên và con dao cắt sâu vào lòng bàn tay tôi. Tôi không cảm thấy đau cho tới khi tôi hỏi:

- Bà đang nói về ai đấy?

Và người đàn bà trả lời:

- Ông họa sĩ Vermeer chết rồi.

Tôi kì cọ móng tay mình đặc biệt cẩn thận sau khi kết thúc công việc ở quầy hàng. Đã từ lâu rồi tôi từ bỏ việc kì cọ kĩ lưỡng móng tay, mặc Pieter cha giấu cọt nhiều:

- Con thấy đấy, con đã quen với những ngón tay bẩn cũng như con đã quen với ruồi, - ông thích thú nói. - Bây giờ khi con hiểu hơn chút ít về cuộc đời thì con có thể thấy rằng không phải lúc nào cũng có lý do gì để giữ

tay luôn sạch sẽ. Chúng lại bẩn ngay ấy mà. Sự sạch sẽ không quan trọng như khi con nghĩ tới những ngày con làm cô hầu hủ?

Dù vậy, thỉnh thoảng tôi vẫn vò nát lá oải hương và giấu chúng dưới áo để át đi cái mùi thịt dường như lẫn quất quanh tôi cả ngày, cả khi tôi đã ở xa Khu Hàng thịt. Có nhiều thứ tôi phải làm quen. Tôi thay một cái váy khác, một chiếc tạp dề sạch sẽ và một chiếc mũ mới hồ. Tôi vẫn đội mũ của mình theo cách cũ và chắc trông tôi cũng giống như ngày đầu tiên khi tôi ra đi làm người hầu. Chỉ có đôi mắt tôi giờ đây không còn mở to và ngây thơ đến thế nữa. Mặc dầu đó là tháng Hai, trời không lạnh buốt. Nhiều người đang ở ngoài Quảng trường Chợ - khách hàng của chúng tôi, hàng xóm của chúng tôi, những người biết chúng tôi và sẽ nhận thấy bước chân đầu tiên của tôi đặt lên con phố Oude Langendijck sau mười năm. Cuối cùng, chắc tôi sẽ phải nói với Pieter rằng tôi đã đến đó. Tôi vẫn còn chưa biết liệu tôi có phải nói dối về lý do tôi đến đó hay không.

Tôi băng qua Quảng trường, rồi cây cầu bắc ngang con kênh dẫn đến Oude Langendijck. Tôi không ngập ngừng vì không muốn gây thêm sự chú ý. Tôi cả quyết rẽ và đi dọc theo con phố. Nơi đó không xa - chỉ nửa phút sau tôi đã đến trước ngôi nhà - nhưng tôi có cảm giác nó rất xa, như thể tôi đang đi tới một thành phố xa lạ mà tôi chưa từng viếng thăm nhiều năm trời. Vì đó là một ngày ấm áp nên cánh cửa đang mở và những đứa trẻ ngồi trên ghế băng - bốn đứa, hai đứa con trai và hai đứa con gái, ngồi thành hàng giống như những cô chị chúng khi tôi tới đây lần đầu, mười năm về trước. Đứa lớn nhất đang thổi bong bóng, như ngày trước Maertge đã thổi, mặc dù cậu bé đặt ống thổi xuống ngay khoảnh khắc nhìn thấy tôi. Cậu bé trạc khoảng mười hoặc mười một tuổi. Sau giây lát tôi nhận ra rằng cậu bé chắc phải là Franciscus, mặc dù tôi không nhận thấy ở cậu nhiều nét của đứa bé mà tôi từng biết. Những ngày đó, tôi chẳng nghĩ nhiều đến những đứa bé khi tôi còn trẻ. Những đứa khác thì tôi không nhận ra, trừ đôi lúc nhìn thấy chúng trong thành phố với những cô chị. Tất cả bọn chúng chăm chăm nhìn tôi.

Tôi hướng tới Franciscus:

- Em nói với bà rằng Griet đang ở đây để gặp bà.

Franciscus quay sang cô bé lớn hơn trong hai đứa con gái:

- Beatrix! Em đi tìm Maria Thins đi.

Con bé nhảy lên và ngoan ngoãn đi vào trong nhà. Tôi nghĩ đến việc Maertge và Cornelia tranh giành để thông báo về tôi rất lâu trước đây và mỉm cười một mình.

Bọn trẻ tiếp tục nhìn tôi chăm chăm.

- Em biết chị là ai rồi, - Franciscus tuyên bố.

- Chị ngờ là em có thể nhớ chị, Franciscus ạ. Em chỉ là một đứa trẻ bé tí xíu khi chị biết em.

Cậu bé phớt lờ lời nhận xét của tôi - cậu đang tiếp tục dòng suy nghĩ của mình.

- Chị là quý cô trong bức tranh.

Tôi chăm chăm nhìn cậu, và Franciscus mỉm cười chiến thắng.

- Đúng chị rồi mặc dù trong tranh chị không đội mũ mà quấn một tấm vải kì lạ màu xanh và vàng.

- Bức tranh đó giờ ở đâu?

Cậu bé có vẻ ngạc nhiên khi tôi hỏi vậy.

- Ở chỗ con gái ngài Ruijven, tất nhiên là như vậy. Ông ấy chết hồi năm ngoái, chị biết đấy.

Tôi nghe được chuyện này ở Khu Hàng thịt với một sự nhẹ nhõm thầm kín. Ngài Ruijven không bao giờ còn tìm kiếm tôi kể từ khi tôi bỏ đi, nhưng tôi luôn lo sợ rằng một ngày nào đó ông ta sẽ lại xuất hiện với nụ cười ngọt xớt và đôi bàn tay mò mẫm.

- Làm sao mà em nhìn thấy bức tranh nếu nó ở chỗ con gái ngài Ruijven cơ chứ?

- Bố em hỏi mượn bức tranh ít ngày, - Franciscus giải thích. - Sau hôm bố chết mẹ em gửi trả ngay cho con gái ngài Ruijven.

Tôi sửa lại tấm áo choàng bằng đôi tay run lẩy bẩy.

- Ông ấy muốn ngắm lại bức tranh à? - tôi cố gắng nói bằng một giọng nhỏ.

- Đúng rồi, cô gái ạ.

Maria Thins đã đến đứng trong khung cửa.

- Nó chẳng ích gì cho những việc ở đây đâu, tôi có thể nói với cô vậy. Nhưng đến lúc đó thì ông ấy đã ở vào trạng thái mà chúng tôi không dám nói không, thậm chí cả Catharina.

Trông bà ấy vẫn y hệt như vậy - bà sẽ không bao giờ già đi. Một hôm nào đó bà sẽ chỉ đơn giản đi ngủ và không tỉnh dậy nữa. Tôi gật đầu chào bà. Tôi rất tiếc vì những mất mát và khó khăn của bà, thưa bà.

- Ủ, cuộc đời là một trò nực cười. Nếu cô sống đủ lâu, sẽ chẳng còn gì là bất ngờ nữa.

Tôi không biết phải đáp lại những lời đó như thế nào, vậy nên tôi chỉ đơn giản nói điều tôi biết sẽ là sự thực.

- Bà muốn gặp tôi, thưa bà.

- Không, Catharina là người sẽ gặp cô.

- Catharina ư? - tôi không thể giấu sự ngạc nhiên trong giọng nói.

Maria Thins cười chanh chua. - Cô thực sự chưa bao giờ học được cách giấu ý nghĩ của cô cho riêng mình, có phải vậy không, cô gái? Thôi đừng để ý, tôi hi vọng cô sống tốt đẹp với anh chàng bán thịt của cô chứ, nếu như anh ta không hỏi cô quá nhiều chuyện. Tôi mở miệng ra định nói nhưng rồi ngậm lại.

- Đúng. Cô đang học được đấy. Nào, bây giờ thì Catharina và ngài Leeuwenhoek đang ở trong phòng lớn. Ông ta là người thi hành đi chúc, cô hiểu không. Tôi không hiểu. Tôi muốn hỏi bà xem bà định nói gì, và tại sao ngài Leeuwenhoek lại ở đây, nhưng tôi không dám.

- Vâng, thưa bà, - tôi trả lời đơn giản.

Maria Thins thoáng cười.

- Nhiều rắc rối nhất mà chúng tôi từng gặp với một cô hầu, - bà lẩm bẩm, lắc đầu trước khi biến vào bên trong.

Tôi bước vào căn phòng lớn phía trước. Vẫn còn có những bức tranh treo khắp nơi trên tường, một số bức tôi nhận ra, một số những bức khác tôi không nhận ra. Tôi có đôi phần mong nhìn thấy mình trong những bức tranh tĩnh vật và cảnh biển, nhưng tất nhiên tôi không có ở đó. Tôi nhìn những bậc cầu thang dẫn lên xưởng vẽ của ông và dừng bước, ngực thắt lại. Lại đứng trong ngôi nhà với phòng làm việc của ông ngay trên đầu vượt quá điều tôi nghĩ mình có thể chịu đựng, thậm chí khi tôi biết là ông không có ở đó. Đã biết bao năm tôi không cho mình nghĩ đến những giờ phút khi tôi nghiền màu bên cạnh ông, khi tôi ngồi trong ánh sáng cửa sổ, quan sát ông nhìn tôi. Lần đầu tiên trong hai tháng tôi hoàn toàn ý thức được rằng ông đã chết. Ông đã chết và sẽ chẳng bao giờ còn vẽ tranh nữa. Ông để lại rất ít tranh - tôi được nghe nói là chẳng bao giờ ông vẽ nhanh hơn, như

Maria Thins và Catharina muốn. Chỉ khi một cô gái thò đầu ra khỏi phòng Chúa Giê su bị đóng đinh trên thánh giá thì tôi mới buộc mình hít một hơi sâu và đi dọc theo hành lang về phía cô ta. Cornelia giờ đây vào khoảng tầm tuổi tôi khi tôi mới trở thành người hầu. Mái tóc đỏ của con bé đã sạm lại qua mười năm và nó ăn mặc giản dị, chẳng thắt nơ hay tết tóc. Qua thời gian, con bé đã trở nên ít vẻ hăm dọa với tôi hơn. Thực sự, tôi gần như thương hại nó - khuôn mặt nó bị sự ma lạnh vận vẹo và khiến cho cô gái độ tuổi đó có một vẻ ngoài xấu xí. Tôi tự hỏi điều gì sẽ xảy ra với cô ta, điều gì sẽ xảy ra với tất cả bọn họ. Bất chấp sự tự tin của Tanneke về khả năng của bà chủ trong việc thu xếp công việc, đó là một gia đình lớn, với khoản nợ lớn. Tôi nghe đồn ngoài chợ rằng họ nợ tiền bánh ba năm liền và sau khi ông chủ tôi mất, người thợ nướng bánh thương tình Catharina và chấp nhận lấy một bức tranh để xóa nợ. Trong giây lát ngắn ngủi, tôi tự hỏi liệu có phải Catharina cũng sắp đưa tôi một bức tranh, để giải quyết món nợ của cô ta với Pieter. Cornelia chui vào căn phòng và tôi bước vào phòng lớn. Nó chẳng thay đổi gì mấy kể từ khi tôi làm ở đây. Cái giường vẫn có tấm màn bằng lụa màu xanh lá cây giờ đây đã bạc màu. Cái tủ chạm ngà vẫn ở đó, rồi cái bàn và những cái ghế bọc da kiểu Tây Ban Nha, những bức tranh vẽ gia đình ông và gia đình cô ta. Mọi thứ trông đều có vẻ cũ hơn, bụi hơn, mòn vẹt hơn. Những viên gạch màu đỏ và nâu đã bị vỡ hay bị mất đi ở một số chỗ. Ngài Leeuwenhoek đứng quay lưng ra phía cửa, tay chấp đằng sau, ngắm nghía bức tranh vẽ những người lính đang uống rượu trong quán. Ông quay lại và cúi đầu chào tôi, vẫn là một quý ông lịch thiệp. Catharina ngồi ở bàn. Cô ta không mặc đồ đen như tôi nghĩ. Tôi không biết cô ta có định chế giễu tôi không nhưng cô ta mặc cái áo choàng màu vàng đính lông chồn. Cả nó trông cũng bạc màu, cứ như thể đã bị mặc quá nhiều lần. Có những chỗ mạng không được đẹp lắm ở tay áo và lông đã bị một ăn mất ở chỗ này hoặc chỗ kia. Dù vậy, cô ta vẫn đang đóng vai một quý bà thanh lịch của ngôi nhà. Cô ta chải tóc cẩn thận, đánh phấn và đeo chuỗi vòng ngọc trai.

Cô ta không đeo hoa tai. Khuôn mặt cô ta không tương xứng với vẻ thanh lịch. Không một lượng phấn nào có thể che lấp đi cơn giận dữ hiển

hiện của cô ta, sự miễn cưỡng của cô ta, nỗi sợ của cô ta. Cô ta không muốn gặp tôi, nhưng cô ta phải gặp.

- Thưa cô, cô muốn gặp tôi ă? - tôi nghĩ tốt nhất nên tự giới thiệu mình với cô ta, mặc dù trong lúc nói tôi nhìn ngài Leeuwenhoek.

- Phải, - Catharina không chỉ vào ghế, như cô ta sẽ làm với một quý bà khác. Cô ta để mặc cho tôi đứng.

Một sự im lặng gượng gạo trong lúc cô ta ngồi và tôi đứng, chờ đợi cô ta lên tiếng. Cô ta rõ ràng đang gắng sức để nói ra. Ngài Leeuwenhoek thay đổi tư thế từ chân này sang chân kia. Tôi không gắng giúp cô ta. Có vẻ như tôi chẳng có cách gì giúp được. Tôi quan sát đôi bàn tay cô ta lật lật vài tờ giấy trên mép bàn, vuốt dọc theo mép chiếc hộp đựng đồ trang sức đặt dưới khuỷu tay, nhặt lên chiếc chổi lông rồi lại đặt nó xuống. Cô ta chùi tay vào một tấm vải trắng.

- Cô đã biết là chồng tôi đã mất hai tháng trước chưa? - cuối cùng cô ta cũng bắt đầu.

- Tôi có nghe nói, thưa cô. Tôi rất tiếc phải nghe thấy tin đó. Cầu Chúa tha tội cho ông.

Catharina dường như không tiếp nhận những lời yếu ớt của tôi. Trí óc cô ta còn ở đâu đó. Cô ta lại nhặt chiếc chổi lông lên và vuốt ngón tay dọc theo những sợi lông của nó.

- Chính là cuộc chiến với Pháp, cô biết đấy, đã khiến chúng tôi lâm vào tình cảnh này. Thậm chí cả ngài Ruijven cũng không muốn mua tranh nữa. Và mẹ tôi thì gặp rắc rối trong việc thu tiền thuê nhà. Và chồng tôi phải tiếp nhận văn tự thế nợ nhà trọ của bà. Vậy nên chẳng có gì đáng ngạc nhiên là tình cảnh trở nên khó khăn đến thế.

Điều tôi ít chờ đợi nhất từ Catharina là lời giải thích tại sao họ lại rơi vào cảnh nợ nần. Mười lăm guilder suy cho cùng giờ đây chẳng phải là quá nhiều, tôi muốn nói. Pieter đã bỏ qua chuyện đó. Chẳng nghĩ gì về nó nữa. Nhưng tôi không dám ngắt lời cô ta.

- Rồi sau đó là bọn trẻ. Cô có biết là mười một đứa trẻ ngốn bao nhiêu bánh mì không?

Cô ta thoáng nhìn lên tôi, rồi sau đó lại nhìn vào chiếc chổi lông. Một bức tranh đáng giá hơn ba năm, tôi thầm trả lời. Một bức tranh rất đẹp, cho một người thợ bánh đầy thông cảm. Tôi nghe tiếng lách cách của viên gạch ngoài hành lang và tiếng sột soạt của cái váy bị bàn tay giữ lại. Cornelia vẫn đang nghe trộm, tôi nghĩ. Cả con bé cũng có vai của mình trong vở kịch này. Tôi chờ đợi, nén lại những câu tôi muốn hỏi.

Cuối cùng ngài Leeuwenhoek lên tiếng.

- Cô Griet, khi bản di chúc được lập ra, - ông bắt đầu bằng giọng trầm, - cần phải kiểm kê tài sản của gia đình để xác nhận tài sản trong khi xem xét những khoản nợ. Tuy nhiên, có những việc riêng mà bà Catharina muốn giải quyết trước khi việc này được thực hiện.

Ông liếc nhìn Catharina. Cô ta tiếp tục ngịch chổi lông. Họ vẫn không thích nhau, tôi nghĩ. Họ thậm chí sẽ không ở trong cùng một căn phòng nếu họ có thể.

Ngài Leeuwenhoek cầm tờ bàn lên một tờ giấy.

- Ông ấy viết lá thư này cho tôi mười ngày trước khi mất, - ông nói với tôi. Rồi ông quay sang Catharina. - Cô cần phải thực hiện điều đó, - ông ra lệnh, - cô phải đưa vì chúng là của cô chứ không phải của ông ấy hay của tôi. Là người thi hành di chúc của ông ấy, tôi thậm chí không nên có mặt ở đây để chứng kiến việc này, nhưng ông ấy là bạn của tôi và tôi muốn nhìn thấy nguyện vọng của ông ấy được thực hiện.

Catharina giật tờ giấy từ tay ông ta.

- Chồng tôi không phải là người ốm yếu, cô biết đấy, - cô ta nói với tôi. - Ông ấy không thật sự ốm cho tới tận một hai ngày trước khi mất. Chính là những căng thẳng về nợ nần đã đẩy ông ấy vào tình trạng suy sụp.

Tôi không thể hình dung ông chủ của mình ở trong tình trạng suy sụp. Catharina nhìn xuống lá thư, nhìn lên ngài Leeuwenhoek, rồi sau đó mở hộp đồ trang sức.

- Ông ấy yêu cầu đưa cho cô cái này.

Cô ta lấy ra đôi hoa tai và sau giây lát lưỡng lự đặt chúng lên mặt bàn. Tôi cảm thấy choáng váng và nhắm mắt lại, khẽ dùng ngón tay chạm vào lưng ghế để giữ thăng bằng. - Tôi không hề đeo lại chúng, - Catharina tuyên bố bằng một giọng cay đắng. - Tôi không thể.

Tôi mở mắt.

- Tôi không thể lấy đôi hoa tai của cô, thưa cô.

- Tại sao không? Hồi trước đã một lần cô lấy chúng rồi còn gì. Và ngoài ra, không phải cô là người quyết định. Ông ấy đã quyết định hộ cô, và hộ cả tôi. Bây giờ chúng là của cô, vậy cô cầm đi. Tôi lưỡng lự rồi vươn người tới và cầm chúng lên. Chúng lạnh lạnh và trơn nhẵn khi chạm vào, như tôi nhớ, và thế giới được phản ánh vào đó ở những đường lượn màu xám và trắng.

Tôi cầm lấy đôi hoa tai.

- Giờ thì đi đi, - Catharina ra lệnh bằng một giọng bị nện lại bởi những giọt nước mắt cố nén. - Tôi đã làm điều ông ấy yêu cầu và tôi không thể làm hơn. Cô ta đứng lên, vo tờ giấy và ném nó vào lửa. Cô ta nhìn nó cháy, lưng quay lại phía tôi.

Tôi thực sự cảm thấy thương cô ta. Mặc dầu cô ta không thể nhìn thấy, tôi kính cẩn cúi đầu chào cô ta, rồi chào ngài Leeuwenhoek, người đang mỉm cười với tôi. Tôi tự hỏi liệu tôi có thể làm được như vậy. Không phải lúc nào cũng dễ dàng biết được, ông đã cảnh báo tôi từ ngày xưa. “Cẩn trọng để là mình”. Tôi đi qua sàn nhà, nắm chặt đôi hoa tai của tôi, chân tôi khiến những viên gạch kêu lanh canh. Tôi nhẹ nhàng khép cánh cửa lại sau lưng. Cornelia đứng bên ngoài hành lang. Cái váy màu nâu con bé mặc bị vá ở vài chỗ và không được sạch sẽ như có thể. Trong lúc tôi đi ngang qua nó, con bé nói bằng giọng nhỏ và khẩn thiết. “Chị có thể đưa chúng cho em.” Đôi mắt tham lam của con bé đang cười.

Tôi chồm tới và tát nó. Khi về đến Quảng trường Chợ, tôi dừng lại cạnh ngôi sao ở giữa quảng trường và nhìn xuống đôi hoa tai ngọc trai trong tay tôi. Tôi không thể giữ chúng được. Tôi sẽ làm gì với chúng cơ chứ? Tôi không thể nói với Pieter làm sao mà tôi có được chúng - điều đó sẽ có nghĩa là giải thích mọi điều xảy ra đã từ lâu lắm rồi. Và dù sao tôi cũng chẳng thể nào đeo đôi hoa tai - vợ một anh hàng thịt không đeo những thứ như vậy, cũng như một cô hầu gái. Tôi đi vòng quanh ngôi sao vài lần. Rồi sau đó tôi đến một nơi tôi đã nghe nói nhưng chưa bao giờ tới, ẩn kín ở một phố đằng sau Nhà thờ Mới. Mười năm trước thì tôi sẽ không đến một nơi như vậy. Công việc làm ăn của người đàn ông đó là giữ những bí mật. Tôi biết rằng ông ta sẽ không hỏi tôi câu nào cả, cũng sẽ không nói với ai là tôi đã đến gặp ông ta. Sau khi đã nhìn thấy biết bao đồ vật đến rồi ra đi, ông ta chẳng còn tò mò về những câu chuyện đằng sau chúng. Ông ta đưa đôi hoa tai lên trước đèn, cẩn rồi đem chúng ra ngoài và nheo mắt nhìn.

- Hai mươi guilder, - ông ta nói.

Tôi gật đầu, cầm những đồng tiền ông ta chìa ra rồi bước thẳng không ngoái lại. Năm guilder thừa ra tôi sẽ không giải thích được. Tôi lấy riêng năm đồng khỏi những đồng khác và nắm chặt trong tay mình. Tôi sẽ giấu chúng ở một nơi nào đó mà Pieter và những cậu con trai tôi sẽ không để ý,

một chỗ bất ngờ nào đó mà chỉ mình tôi biết. Tôi sẽ không bao giờ tiêu chúng. Pieter sẽ hài lòng với những đồng tiền còn lại, món nợ giờ đây đã được giải quyết. Anh ta không còn phải trả gì để có tôi nữa.

Một cô hầu thì đâu có mất gì.

Thực hiện bởi

nhóm Biên tập viên Góc Sách:

freezeheart_6200 – Du Ca – thao1011

(Tìm - Chỉnh sửa - Đăng)